

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2019

STT	SBD	Họ Tên	TÊN	Ngày sinh	Phái	ĐTU	KVUT	Năm TN	Tổng điểm xét tuyển	Ngành TT	Tên ngành
1	42001321	BƠ NAH RIA SI	A	03/04/2001	Nữ	01	1	2019	22.75	7380101	Luật
2	42005696	PHAN THỊ NGỌC	ÁI	26/11/2001	Nữ		1	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
3	45000552	TRẦN THỊ KIM	ÁI	06/04/2001	Nữ		2	2019	19.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
4	38010583		ALÃI	07/09/2000	Nữ	01	1	2019	15.25	7760101	Công tác xã hội
5	47005037	K' THI	ÂM	22/12/1999	Nữ	01	1	2019	19.75	7140217	Sư phạm Ngữ văn
6	42000778	ĐOÀN BUI THANH	AN	05/09/2001	Nữ		1	2019	19.58	7340301	Kế toán
7	42000002	ĐOÀN NGUYỄN NGHĨA	AN	20/06/2001	Nam		1	2019	22.45	7480201	Công nghệ thông tin
8	42000779	LÊ PHƯƠNG	AN	22/11/2001	Nữ		1	2019	18	7310601	Quốc tế học
9	43000003	LÊ THỊ NGỌC	AN	31/08/2001	Nữ		1	2019	18.97	7310608	Đồng phương học
10	42003226	LÊ THỊ THÙY	AN	21/12/2001	Nữ		1	2019	18.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
11	42003526	LÝ VIÊN	AN	10/04/2001	Nam	01	1	2019	16.42	7310608	Đồng phương học
12	42002382	NGUYỄN HOÀNG	AN	01/11/2001	Nữ		1	2019	22.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
13	42007363	NGUYỄN HỒNG	AN	16/07/2001	Nam		1	2019	18.95	7340101	Quản trị kinh doanh
14	42001899	NGUYỄN NGỌC	AN	08/04/2001	Nữ		1	2019	21.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
15	42000780	NGUYỄN THÁI	AN	19/01/2001	Nam		1	2019	20.55	7480201	Công nghệ thông tin
16	42007364	NGUYỄN THỊ THÚY	AN	22/01/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
17	42004849	NGUYỄN VĂN	AN	08/01/2001	Nam		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
18	42006551	NGUYỄN VĂN	AN	18/04/2001	Nam		1	2019	16.75	7380101	Luật
19	42005164	PHẠM THỊ HOÀI	AN	06/07/2001	Nữ		1	2019	21.45	7140202	Giáo dục Tiểu học
20	43009094	PHẠM THUỶ	AN	27/12/2001	Nữ		1	2019	25.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
21	42001900	PHẠM VŨ	AN	22/12/2001	Nữ		1	2019	21.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
22	47000006	PHŨ QUỐC	AN	06/05/2001	Nam		2	2019	20.50	7380101	Luật
23	42010945	PHÙNG VINH	AN	02/07/2001	Nam		1	2019	17.70	7340101	Quản trị kinh doanh
24	42005699	TOÀN NHẬT	AN	17/09/2001	Nữ	01	1	2019	22.70	7310608	Đồng phương học
25	42001901	TRẦN THỊ THẢO	AN	24/03/2001	Nữ		1	2019	17.50	7380101	Luật
26	42008807	TRẦN THỊ THÙY	AN	11/04/2001	Nữ		1	2019	19.50	7310608	Đồng phương học
27	42001902	TRẦN TIỂU	AN	06/10/2001	Nữ		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
28	04004523	TRINH ĐÌNH	AN	15/08/2001	Nam		1	2019	18.70	7380101	Luật
29	61005136	TRINH THIÊN	AN	24/01/2000	Nam		1	2019	21.50	7310630	Việt Nam học
30	40007506	TRINH THU	AN	01/10/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
31	42001903	TRƯƠNG VÔ MỸ	AN	02/03/2001	Nữ	01	1	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
32	02031957	VÔ NGỌC THIÊN	AN	22/11/2001	Nữ		2	2019	18.80	7310608	Đồng phương học
33	42002385	VÔ THỊ THU	AN	23/07/2001	Nữ		1	2019	16	7380101	Luật
34	42002400	BUI TRẦN HOÀI	ÂN	07/01/2001	Nam		1	2019	19.75	7380101	Luật
35	42002401	CHÂU TRÍ THIÊN	ÂN	08/02/2001	Nam		1	2019	17.65	7480201	Công nghệ thông tin
36	42002402	CHIÊU THIÊN	ÂN	15/01/2001	Nam		1	2019	21.18	7340101	Quản trị kinh doanh
37	47009399	LÊ HUỲNH BẢO	ÂN	25/08/2000	Nữ		2NT	2019	18.25	7380101	Luật
38	42000808	NGUYỄN BẢO	ÂN	30/09/2001	Nam		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
39	42005181	NGUYỄN HOÀNG HỒNG	ÂN	10/03/2001	Nữ	01	1	2019	23.60	7140202	Giáo dục Tiểu học
40	42000809	NGUYỄN NGỌC HỒNG	ÂN	05/09/2001	Nữ		1	2019	20.35	7340101	Quản trị kinh doanh
41	42001924	NGUYỄN NGỌC THIÊN	ÂN	30/10/2000	Nữ		1	2019	20.25	7380101	Luật
42	45001705	NGUYỄN THỊ HỒNG	ÂN	07/03/2000	Nữ		1	2019	20.18	7220201	Ngôn ngữ Anh
43	29012464	NGUYỄN THÚY	ÂN	03/03/2001	Nữ		1	2019	19.50	7310608	Đồng phương học
44	42011554	PHẠM HỒNG	ÂN	17/06/2001	Nam		1	2019	21.10	7440102	Vật lý học
45	63004526	PHẠM NGUYỄN THIÊN	ÂN	24/11/1999	Nam		1	2019	15.90	7480201	Công nghệ thông tin
46	42000048	TÔN NỮ BẢO	ÂN	05/07/2001	Nữ		1	2019	15	7310630	Việt Nam học
47	42006018	TOU PRONG HỒNG	ÂN	18/10/2001	Nữ	01	1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
48	39003331	TRẦN THỊ THANH	ÂN	20/06/2001	Nữ		2NT	2019	15.40	7620109	Nông học
49	42001342	KA	ÂN	26/03/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7380101	Luật
50	38009717	HỒ LONG	ÂN	15/08/2000	Nam		1	2018	16.65	7380101	Luật

51	42007673	NGUYỄN THỊ THU	ANH	24/02/2001	Nữ		1	2019	21.80	7310608	Đồng phương học
52	52004153	BÙI MINH	ANH	08/03/2001	Nữ		2	2019	24.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
53	28026896	BÙI THỊ LAN	ANH	04/03/2001	Nữ		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
54	26018248	BÙI TRÂM	ANH	05/09/2001	Nữ		2NT	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
55	42012719	BÙI TRỊNH HOÀNG	ANH	02/11/2001	Nữ		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
56	38011783	BÙI TUẤN	ANH	12/10/2001	Nam		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
57	42002884	CAO THỊ LAN	ANH	09/10/2001	Nữ		1	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
58	42001905	ĐẶNG HOÀNG LAN	ANH	10/09/2001	Nữ		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
59	42004379	ĐẶNG LƯU THÚY	ANH	18/08/2001	Nữ		1	2019	17.45	7340301	Kế toán
60	29012429	ĐẶNG THỊ CHÂU	ANH	07/02/2001	Nữ		1	2019	23.50	7310608	Đồng phương học
61	42008602	ĐẶNG THỊ LAN	ANH	24/11/2001	Nữ		1	2019	19.80	7540104	Công nghệ sau thu hoạch
62	42006875	ĐẶNG THỊ VÂN	ANH	11/01/2001	Nữ		1	2019	21.72	7220201	Ngôn ngữ Anh
63	38004628	ĐINH THỊ VÂN	ANH	03/05/2001	Nữ		1	2019	16	7310301	Xã hội học
64	42005165	ĐỖ THỊ QUỲNH	ANH	20/01/2001	Nữ		1	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
65	38003548	ĐỖ TUYẾT	ANH	23/05/2000	Nữ		1	2018	15.50	7310601	Quốc tế học
66	42000783	ĐOÀN BẢO	ANH	24/05/2001	Nữ		1	2019	21.65	7340101	Quản trị kinh doanh
67	42007366	ĐỒNG THỊ HỒNG	ANH	04/02/2001	Nữ		1	2019	19	7220201	Ngôn ngữ Anh
68	42004850	ĐỖ THỊ LAN	ANH	12/03/2001	Nữ		1	2019	17.75	7420201	Công nghệ sinh học
69	32000005	DƯƠNG THỊ NGỌC	ANH	01/10/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
70	42003080	DƯƠNG THỊ NHẬT	ANH	11/07/2001	Nữ		1	2019	22.25	7380101	Luật
71	42002386	HỒ QUẾ	ANH	04/10/2001	Nữ		1	2019	19.25	7229030	Văn học
72	42001908	HỒ TRẦN NGỌC	ANH	03/11/2001	Nam		1	2019	21.75	7380101	Luật
73	42000784	HOÀNG MAI	ANH	19/12/2001	Nữ		1	2019	17.75	7380101	Luật
74	42004381	HOÀNG MAI	ANH	18/10/2001	Nữ		1	2019	20.15	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
75	31009572	HOÀNG THỊ KIM	ANH	22/08/2001	Nữ		1	2019	16.80	7310608	Đồng phương học
76	42012448	HOÀNG THỊ MAI	ANH	28/07/2000	Nữ		1	2018	16.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
77	42000787	HUỲNH THỊ BẢO	ANH	17/01/2000	Nữ		1	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
78	42000012	HỠ TUYẾT	ANH	08/06/2001	Nữ	01	1	2019	21.65	7420201	Công nghệ sinh học
79	38012482	LAI THỊ KIM	ANH	02/01/2001	Nữ		1	2019	20.35	7310608	Đồng phương học
80	42012449	LÊ ĐÌNH	ANH	20/09/2001	Nam		1	2019	17.50	7380101	Luật
81	28003456	LÊ HUYỀN	ANH	06/12/2001	Nữ		2	2019	23.35	7340301	Kế toán
82	42005702	LÊ MINH HOÀNG	ANH	27/04/2001	Nữ		1	2019	20.95	7340101	Quản trị kinh doanh
83	28018835	LÊ NGỌC	ANH	13/07/2001	Nữ		2NT	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
84	45000569	LÊ NGUYỄN	ANH	11/12/2001	Nam		2	2019	16.50	7480201	Công nghệ thông tin
85	42010539	LÊ NGUYỄN VÂN	ANH	12/03/2001	Nữ		1	2019	17.25	7380101	Luật
86	42004382	LÊ PHẠM QUỲNH	ANH	05/12/2001	Nữ		1	2019	20.40	7340301	Kế toán
87	42005703	LÊ THỊ KIM	ANH	10/11/2001	Nữ		1	2019	18.75	7340301	Kế toán
88	63000020	LÊ THỊ LAN	ANH	23/10/2001	Nữ		1	2019	17	7760101	Công tác xã hội
89	42009958	LÊ THỊ MAI	ANH	07/03/2001	Nữ		1	2019	15.75	7310601	Quốc tế học
90	30006969	LÊ THỊ TÂM	ANH	08/04/2001	Nữ		2NT	2019	16.70	7310608	Đồng phương học
91	29022616	LÊ THỊ TÚ	ANH	19/01/2001	Nữ		1	2019	20.20	7340301	Kế toán
92	28018847	LÊ THỊ VÂN	ANH	13/07/2001	Nữ		2NT	2019	18.55	7310601	Quốc tế học
93	54008788	LÊ TUẤN	ANH	20/12/2001	Nam		1	2019	16.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
94	63004518	LÊ TUẤN	ANH	27/01/2001	Nam		1	2019	15.65	7480201	Công nghệ thông tin
95	42000788	LƯƠNG NGUYỄN NHẬT	ANH	12/04/2001	Nữ		1	2019	19.20	7310608	Đồng phương học
96	42001910	LƯU NGUYỄN VÂN	ANH	23/08/2001	Nữ		1	2019	20.15	7480201	Công nghệ thông tin
97	28018854	LÝ THỊ TÚ	ANH	07/12/2001	Nữ		2NT	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
98	42013562	MAI NHƯ' QUỲNH	ANH	03/09/2001	Nữ		1	2019	17	7220201	Ngôn ngữ Anh
99	42000789	MAI VŨ HOÀNG	ANH	05/08/2001	Nữ		1	2019	22.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
100	42001911	MAI VŨ THỂ	ANH	11/01/2001	Nam		1	2019	21.30	7480201	Công nghệ thông tin
101	34008642	NGÔ TÀI	ANH	17/04/2001	Nam		2NT	2019	16.10	7620109	Nông học
102	42005168	NGUYỄN HOÀI	ANH	08/07/2001	Nữ		1	2019	15.25	7229040	Văn hoá học
103	42001912	NGUYỄN HUỲNH DUY	ANH	21/04/2001	Nam		1	2019	21.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
104	42010955	NGUYỄN HUỲNH VÂN	ANH	01/05/2001	Nữ		1	2019	19.95	7140202	Giáo dục Tiểu học
105	42007112	NGUYỄN LÊ ĐỨC	ANH	07/07/2001	Nam		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
106	42007370	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	ANH	26/11/2001	Nữ		1	2019	16.90	7340101	Quản trị kinh doanh
107	45003798	NGUYỄN NHẬT	ANH	05/03/2001	Nữ		2	2019	16.13	7340301	Kế toán
108	42002393	NGUYỄN THỊ	ANH	27/08/1999	Nữ		1	2019	15	7229030	Văn học

109	42003798	NGUYỄN THỊ HOÀNG	ANH	25/06/2001	Nữ		1	2019	20.90	7620109	Nông học
110	42003799	NGUYỄN THỊ HUYỀN	ANH	10/07/2001	Nữ		1	2019	15.65	7420201	Công nghệ sinh học
111	42005170	NGUYỄN THỊ KIM	ANH	16/09/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7229040	Văn hoá học
112	42009962	NGUYỄN THỊ KIM	ANH	20/02/2001	Nữ		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
113	42002394	NGUYỄN THỊ LAN	ANH	20/05/2001	Nữ		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
114	59000624	NGUYỄN THỊ MINH	ANH	08/06/2000	Nữ		1	2018	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
115	19005929	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	12/10/2001	Nữ		2	2019	14.25	7310630	Việt Nam học
116	26018682	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	19/11/2001	Nữ		2NT	2019	15.40	7420201	Công nghệ sinh học
117	42000795	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG	ANH	24/01/2001	Nữ		1	2019	20.80	7420201	Công nghệ sinh học
118	54001441	NGUYỄN TUẤN	ANH	08/08/2001	Nam		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
119	44004965	NGUYỄN VĂN	ANH	14/10/2001	Nữ		2	2019	18.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
120	42001914	NGUYỄN XUÂN	ANH	29/11/2001	Nam		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
121	42005705	NÔNG TUYẾT	ANH	25/11/2001	Nữ	01	1	2019	16.85	7340101	Quản trị kinh doanh
122	42006013	PHẠM HÀ HOÀNG	ANH	16/05/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
123	42000030	PHẠM NGUYỄN HOÀNG	ANH	22/01/2001	Nữ		1	2019	22.20	7140202	Giáo dục Tiểu học
124	42009084	PHAN NGÔ QUỐC	ANH	20/04/2001	Nam		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
125	42001915	PHAN NGỌC HOÀI	ANH	06/04/2001	Nam		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
126	42005171	PHAN QUẾ	ANH	18/05/2001	Nữ		1	2019	18	7310608	Đồng phương học
127	30007479	PHAN THỊ PHƯƠNG	ANH	15/01/2001	Nữ		2NT	2019	19.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
128	42002397	TRẦN NGUYỄN ĐỨC	ANH	16/08/2001	Nam		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
129	45000581	TRẦN NHƯ TUẤN	ANH	21/10/2001	Nam		2	2019	16.25	7480201	Công nghệ thông tin
130	42003528	TRẦN PHAN QUỲNH	ANH	13/10/2001	Nữ		1	2019	17	7310608	Đồng phương học
131	42004855	TRẦN THỊ	ANH	05/01/2001	Nữ		1	2019	17.25	7340101	Quản trị kinh doanh
132	42001918	TRẦN THỊ LAN	ANH	08/03/2001	Nữ		1	2019	20.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
133	38008343	TRẦN THỊ TUYẾT	ANH	20/03/2001	Nữ		1	2019	14	7229040	Văn hoá học
134	28018864	TRẦN THỊ VÂN	ANH	01/09/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
135	42001919	TRẦN THUY HOÀNG	ANH	05/01/2001	Nữ		1	2019	19.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
136	03016712	TRỊNH ĐỨC	ANH	25/02/2000	Nam		2	2019	18.40	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
137	36004097	TRỊNH HUY	ANH	21/12/2001	Nam		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
138	42000803	TRƯỜNG THỊ LAN	ANH	12/07/2001	Nữ		1	2019	19.65	7340101	Quản trị kinh doanh
139	42005174	VÕ HOÀI	ANH	23/01/2001	Nữ		1	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
140	36000529	VÕ NGỌC LAN	ANH	06/08/2001	Nữ		1	2019	18.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
141	54004091	VÕ NGUYỄN VĂN	ANH	25/12/2001	Nữ		1	2019	18	7340101	Quản trị kinh doanh
142	45000587	VÕ THỊ MINH	ANH	24/03/2001	Nữ		2	2019	20.95	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
143	48007417	VŨ MINH	ANH	08/02/2001	Nữ		2	2019	18.55	7310608	Đồng phương học
144	42005176	VŨ PHI	ANH	11/10/2001	Nam		1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
145	42009967	VŨ THỊ NGỌC	ANH	03/06/2001	Nữ		1	2019	18.20	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
146	29031174	CAO THỊ NGUYỆT	ÁNH	21/12/2001	Nữ		2NT	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
147	42009969	ĐÌNH THỊ KIỀU	ÁNH	14/12/2001	Nữ		1	2019	17.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
148	43007912	ĐƯƠNG NGỌC MINH	ÁNH	20/01/2001	Nữ		1	2019	20.90	7310608	Đồng phương học
149	42007669	GIA	ÁNH	19/12/2000	Nữ	01	1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
150	42007374	HOÀNG THỊ	ÁNH	02/04/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
151	42006198	HOÀNG THỊ NGỌC	ÁNH	20/05/2001	Nữ	01	1	2019	16.45	7340101	Quản trị kinh doanh
152	28026930	LÊ KIM	ÁNH	13/03/2001	Nữ		2NT	2019	23.50	7310608	Đồng phương học
153	02045391	LÊ NGỌC	ÁNH	21/10/1999	Nữ		3	2017	19.50	7380101	Luật
154	42011552	LÊ THỊ NGỌC	ÁNH	18/01/2001	Nữ		1	2019	16.20	7340101	Quản trị kinh doanh
155	40002379	LƯU NGỌC	ÁNH	22/01/2001	Nữ		1	2019	17.75	7760101	Công tác xã hội
156	42000805	NGÔ THỊ NGỌC	ÁNH	18/12/2000	Nữ		1	2019	17.63	7220201	Ngôn ngữ Anh
157	42007375	NGUYỄN THỊ	ÁNH	29/10/2000	Nữ		1	2019	22	7310608	Đồng phương học
158	02039072	NGUYỄN THỊ HỒNG	ÁNH	13/04/2001	Nữ		1	2019	16.20	7340101	Quản trị kinh doanh
159	05002973	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	11/05/2001	Nữ		1	2019	19.75	7380101	Luật
160	42000806	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	03/03/2001	Nữ		1	2019	20.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
161	42006886	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	24/05/2001	Nữ		1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
162	43000978	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	15/01/2001	Nữ		1	2019	19.60	7340101	Quản trị kinh doanh
163	42006564	NGUYỄN THỊ TUẤN	ÁNH	22/02/2001	Nữ		1	2019	23.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
164	42012729	ÔNG THỊ HỒNG	ÁNH	24/02/2001	Nữ		1	2019	20.50	7340101	Quản trị kinh doanh
165	41005035	PHẠM THỊ XUÂN	ÁNH	07/01/2001	Nữ		2	2019	22.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
166	29012461	PHAN THỊ NGỌC	ÁNH	29/08/2001	Nữ		1	2019	19	7310608	Đồng phương học

167	37007894	TRẦN THỊ	ÁNH	20/06/2001	Nữ		2NT	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
168	42001921	TRƯƠNG THỊ NGỌC	ÁNH	05/04/2001	Nữ		1	2019	17.35	7310608	Đồng phương học
169	42009441	VŨ THỊ NGỌC	ÁNH	11/06/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
170	63000086	THỊ BY	ẤT	21/12/1999	Nữ	01	1	2019	24	7380101	Luật
171	40002559	H - EM -	AYUN	30/06/2001	Nữ	01	1	2019	18.75	7380101	Luật
172	40014939	H' BAR -	AYŨN	02/04/2001	Nữ	01	1	2019	20	7380101	Luật
173	40006370	H RIM	AYŨN	11/06/2001	Nữ	01	1	2019	16.75	7380101	Luật
174	42006567	NGUYỄN THÁI	BẮC	11/08/2001	Nam		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
175	02047859	NGUYỄN XUÂN	BÁCH	25/12/2001	Nam		3	2019	21	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
176	42006200	PHẠM VĂN	BÁCH	01/09/2001	Nam		1	2019	18.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
177	45000023	ĐÀNG NGỌC TUYẾT	BĂNG	04/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.10	7380101	Luật
178	45000597	ĐỖ NGỌC KHÁNH	BĂNG	04/07/2001	Nữ		2	2019	18.35	7140209	Sư phạm Toán học
179	61005189	LÊ TUYẾT	BĂNG	06/12/2001	Nữ		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
180	29008273	PHẠM THỊ TIÊU	BĂNG	16/09/2001	Nữ		2NT	2019	16.75	7310601	Quốc tế học
181	42005711	PHẠM TIÊU	BĂNG	30/08/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
182	42003811	PHẠM HÀ TRỌNG	BĂNG	10/05/2001	Nam		1	2019	20.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
183	40007958	CHU VĂN	BẢO	16/05/2001	Nam	01	1	2019	16.25	7380101	Luật
184	42009089	HOÀNG TÍCH NGUYỄN	BẢO	07/11/2001	Nam	01	1	2019	15.55	7420201	Công nghệ sinh học
185	42013050	LÊ NGUYỄN HUỲNH QUỐC	BẢO	26/09/2001	Nam		1	2019	19.05	7480201	Công nghệ thông tin
186	42001927	LÊ QUỐC	BẢO	28/04/2001	Nam		1	2019	18.90	7340101	Quản trị kinh doanh
187	42002408	LÊ VĂN	BẢO	01/06/2001	Nam		1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
188	42000050	NGUYỄN CHÍ	BẢO	22/09/2001	Nam		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
189	42002410	NGUYỄN ĐÌNH HOÀI	BẢO	27/09/2001	Nam		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
190	42006203	NGUYỄN ĐỨC	BẢO	17/06/2001	Nam		1	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
191	42009449	NGUYỄN DƯƠNG THIÊN	BẢO	30/10/2001	Nam		1	2019	21.52	7310608	Đồng phương học
192	42002411	NGUYỄN GIA	BẢO	03/01/2001	Nam		1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
193	38007516	NGUYỄN KHẮC	BẢO	19/12/2000	Nam		1	2019	15.75	7310601	Quốc tế học
194	42001928	NGUYỄN QUỐC	BẢO	19/10/2001	Nam		1	2019	21.50	7380101	Luật
195	46002608	NGUYỄN QUỐC	BẢO	01/09/2001	Nam		1	2019	19.53	7220201	Ngôn ngữ Anh
196	42001930	NGUYỄN TRẦN QUANG	BẢO	03/11/2001	Nam		1	2019	18.10	7480201	Công nghệ thông tin
197	42002413	NGUYỄN XUÂN	BẢO	23/10/2001	Nam		1	2019	16.25	7380101	Luật
198	42001931	PHẠM THIÊN	BẢO	26/06/2001	Nam		1	2019	17.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
199	47010357	TRẦN NGỌC GIA	BẢO	29/01/2001	Nam		2	2019	16.50	7380101	Luật
200	30006451	VÔ CÔNG	BẢO	25/12/2001	Nam		2NT	2019	16.33	7220201	Ngôn ngữ Anh
201	42000818	VÔ HOÀNG	BẢO	20/08/2001	Nam		1	2019	21.95	7340101	Quản trị kinh doanh
202	42001933	VÔ QUỐC	BẢO	20/08/2001	Nam		1	2019	18.47	7340101	Quản trị kinh doanh
203	42001934	VŨ GIA	BẢO	17/06/2001	Nam		1	2019	17	7340101	Quản trị kinh doanh
204	42003238	KRÁ JÂN H	BEL	17/01/2001	Nữ	01	1	2019	17.33	7220201	Ngôn ngữ Anh
205	38000021	A LÊ H'	BEN	01/11/2000	Nữ	01	1	2018	17.25	7760101	Công tác xã hội
206	42009455	K'	BI	11/12/2001	Nam	01	1	2019	21.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
207	42009457	CHU THỊ NGỌC	BÍCH	09/07/2000	Nữ	01	1	2019	17.88	7340101	Quản trị kinh doanh
208	43005474	ĐIỀU THỊ	BÍCH	06/03/2000	Nữ	01	1	2019	22.50	7310630	Việt Nam học
209	42000058	HOÀNG THỊ NGỌC	BÍCH	25/01/2001	Nữ		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
210	42006207	KƠ SẢ K'	BÍCH	28/09/2001	Nữ	01	1	2019	19.90	7140202	Giáo dục Tiểu học
211	37016157	NGUYỄN THỊ KIM	BÍCH	17/03/2001	Nữ		1	2019	20.55	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
212	42000059	NGUYỄN TRẦN NGỌC	BÍCH	11/07/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
213	42012103	TRẦN THỊ NGỌC	BÍCH	01/01/2001	Nữ		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
214	42006890	K'	BIỆN	01/03/2000	Nữ	01	1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
215	42004191	MA	BIỂU	12/10/2001	Nữ	01	1	2019	20.80	7140202	Giáo dục Tiểu học
216	42003242	KON SƠ K'	BIL	01/11/2001	Nữ	01	1	2019	19.68	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
217	30013154	BÙI THỊ THANH	BÌNH	24/08/2001	Nữ		2NT	2019	20	7140202	Giáo dục Tiểu học
218	42005713	ĐỖ KIM	BÌNH	04/04/2001	Nữ	01	1	2019	16	7310608	Đồng phương học
219	42001345	DƯƠNG THANH	BÌNH	30/07/2001	Nam		1	2019	17.60	7340101	Quản trị kinh doanh
220	29017467	HỒ THỊ	BÌNH	27/04/2001	Nữ		1	2019	17.50	7229040	Văn hoá học
221	42003812	HOÀNG NGUYỄN THÁI	BÌNH	08/03/2001	Nam		1	2019	22.20	7140209	Sư phạm Toán học
222	42002416	HUỲNH TÂN	BÌNH	26/12/2001	Nam		1	2019	17	7340101	Quản trị kinh doanh
223	42006570	LÊ VĂN	BÌNH	15/10/2001	Nam		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
224	47010153	NGUYỄN HƯƠNG	BÌNH	30/04/2001	Nữ		1	2019	20.75	7380101	Luật

225	46000129	NGUYỄN THỊ AN	BÌNH	25/03/2001	Nữ		2	2019	17.55	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
226	19008921	PHẠM THỊ KIM	BÌNH	11/01/2001	Nữ		2NT	2019	20.60	7310608	Đồng phương học
227	42008610	TRẦN DUY	BÌNH	06/03/2001	Nam		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
228	40015067	H- CHI NI	BKRÔNG	04/08/2001	Nữ	01	1	2019	18.22	7310608	Đồng phương học
229	40001368	H' HÔNG	BKRÔNG	14/09/2000	Nữ	01	1	2019	17.25	7380101	Luật
230	40007394	H TRINH	BKRÔNG	11/02/2001	Nữ	01	1	2019	20.25	7380101	Luật
231	42002890	BON DÔNG HA	BLAS	31/08/2001	Nam	01	1	2019	18.25	7380101	Luật
232	42006893	K'	BÔNG	10/05/2001	Nữ	01	1	2019	18.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
233	42003246	KON SƠ K'	BRỆP	13/04/2001	Nữ	01	1	2019	20.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
234	42005189	KA HA	BRON	10/02/2000	Nam	01	1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
235	42001350	BON NIỀNG K'	BRÔNG	25/03/2001	Nữ	01	1	2019	18	7760101	Công tác xã hội
236	43006802	THỊ	BƯƠI	25/12/2000	Nữ	01	1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
237	40007023	H LOÁT	BYÃ	12/02/2001	Nữ	01	1	2019	15.75	7760101	Công tác xã hội
238	40006748	HOÀNG A	CÁ	05/10/2000	Nam	01	1	2019	18.50	7310601	Quốc tế học
239	42003248	KƠ SẢ K'	CĂM	20/03/2000	Nữ	01	1	2019	18.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
240	39001661	NGUYỄN THỊ NGỌC	CĂM	26/07/2000	Nữ		1	2019	18.55	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
241	42007384	NGUYỄN THỊ	CĂM	21/09/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
242	47005792	VÔ THỊ NGỌC	CĂM	19/10/2001	Nữ		2	2019	16.70	7310608	Đồng phương học
243	52009147	HOÀNG MINH	CẢNH	06/04/2001	Nam		2NT	2019	20.70	7310608	Đồng phương học
244	42005191	NGUYỄN NGỌC	CẢNH	23/12/2001	Nam		1	2019	19.75	7380101	Luật
245	42006571	NGUYỄN THỊ	CẢNH	10/01/2001	Nữ		1	2019	17.85	7340301	Kế toán
246	42003088	VƯƠNG TUẤN	CẢNH	16/03/2001	Nam	01	1	2019	22.30	7340101	Quản trị kinh doanh
247	42001352	JADE NHỊ	CARSOL	17/10/2001	Nữ		1	2019	18.65	7340101	Quản trị kinh doanh
248	42005715	LÊ BẢO	CHÂM	14/09/2001	Nữ	01	1	2019	17.90	7310608	Đồng phương học
249	42006573	VI THỊ NGOC	CHÂM	23/09/2001	Nữ	01	1	2019	17.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
250	42000067	ĐẶNG THÁI	CHÂU	24/04/2001	Nam		1	2019	23.05	7340301	Kế toán
251	01007748	ĐỖ THỊ MINH	CHÂU	20/07/2001	Nữ		3	2019	23.25	7310601	Quốc tế học
252	46000151	HỨA NGUYỄN MINH	CHÂU	26/11/2001	Nữ		2	2019	19.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
253	42008821	K' MINH	CHÂU	28/09/2000	Nam	01	1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
254	42001939	LÂM THỊ MINH	CHÂU	17/06/2001	Nữ		1	2019	21.35	7420201	Công nghệ sinh học
255	41005413	LÊ TRẦN MINH	CHÂU	17/04/2001	Nữ		2	2019	18.75	7380101	Luật
256	42003815	NGUYỄN NỮ THANH	CHÂU	11/05/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
257	42004195	NGUYỄN THỊ ĐIỂM	CHÂU	07/02/2001	Nữ		1	2019	16	7310608	Đồng phương học
258	42002420	PHAN NGUYỄN BẢO	CHÂU	04/11/2001	Nữ		1	2019	18	7380101	Luật
259	42004866	PHAN THỊ MINH	CHÂU	29/11/2001	Nữ		1	2019	19.70	7420201	Công nghệ sinh học
260	42007385	TRẦN HUYỀN	CHÂU	04/11/2001	Nữ		1	2019	16	7380101	Luật
261	42007386	VÔ MINH	CHÂU	13/06/2001	Nam		1	2019	18.58	7229030	Văn học
262	42005192	KA	CHẾ	05/09/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
263	28025393	CHU THỊ LINH	CHI	28/07/2001	Nữ		2NT	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
264	42008823	ĐỖ THỊ KIM	CHI	01/11/2001	Nữ		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
265	42009101	KA	CHI	26/04/2001	Nữ	01	1	2019	20.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
266	29008279	LÊ THỊ	CHI	05/01/2001	Nữ		2NT	2019	16.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
267	43009117	NGUYỄN ANH	CHI	21/08/2001	Nữ		1	2019	16.25	7310601	Quốc tế học
268	29020280	NGUYỄN KIM	CHI	13/09/2001	Nữ		1	2019	20.40	7140202	Giáo dục Tiểu học
269	42010988	NGUYỄN QUỲNH	CHI	11/10/2001	Nữ		1	2019	16.75	7340101	Quản trị kinh doanh
270	45001990	NGUYỄN THỊ KIM	CHI	28/12/2001	Nữ		1	2019	18.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
271	32001916	NGUYỄN THỊ LINH	CHI	19/09/2001	Nữ		2NT	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
272	42000826	NGUYỄN VĂN	CHI	21/01/2001	Nam		1	2019	21.65	7340101	Quản trị kinh doanh
273	42000827	PHẠM HOÀNG LAN	CHI	18/10/2001	Nữ		1	2019	21.40	7340101	Quản trị kinh doanh
274	40005082	TRẦN THỊ KIM	CHI	10/05/2001	Nữ		1	2019	20.50	7760101	Công tác xã hội
275	47005799	TRƯƠNG THỊ ĐIỂM	CHI	27/06/2001	Nữ		2	2019	19.75	7140217	Sư phạm Ngữ văn
276	42003817	TRẦN HỮU QUỐC	CHÍ	25/05/2001	Nam		1	2019	16.50	7620109	Nông học
277	42004196	SA	CHIA	24/06/2001	Nữ	01	1	2019	17.05	7310608	Đồng phương học
278	42007697	NGUYỄN ĐÌNH	CHIẾN	30/09/2001	Nam		1	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
279	42001942	NGUYỄN MINH	CHIẾN	23/04/2001	Nam		1	2019	16	7380101	Luật
280	42001944	TRẦN MINH	CHIẾN	19/10/2001	Nam		1	2019	20.25	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
281	39002387	KPÁ H	CHIN	28/08/2001	Nữ	01	1	2019	19.77	7310608	Đồng phương học
282	42005195	HOÀNG THỊ	CHINH	10/02/2001	Nữ		1	2019	18.40	7220201	Ngôn ngữ Anh

283	45000627	DIỆP NĂNG	CHÍNH	30/08/2001	Nam	01	2	2019	18.40	7340101	Quản trị kinh doanh
284	24008388	NGUYỄN VĂN	CHÍNH	09/06/2001	Nam		2NT	2019	17.25	7620109	Nông học
285	42001358	SÙNG SEO	CHÍNH	10/01/2001	Nam	01	1	2019	21	7760101	Công tác xã hội
286	42001946	MAI TAM CÔNG	CHÚA	02/08/2001	Nữ		1	2019	22.75	7760101	Công tác xã hội
287	29009159	NGUYỄN VĂN	CHUẨN	16/02/2001	Nam		2NT	2019	18.50	7380101	Luật
288	43006427	ĐIỀU THỊ	CHỨC	29/10/1999	Nữ	01	1	2019	14.25	7760101	Công tác xã hội
289	63004135	HÀ THỊ	CHUNG	26/07/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7310601	Quốc tế học
290	42000076	LƯƠNG VĂN	CHUNG	02/06/1990	Nam	01	1	2008	16.45	7340101	Quản trị kinh doanh
291	42004409	NGUYỄN THÀNH	CHUNG	17/03/2001	Nam		1	2019	18.35	7340101	Quản trị kinh doanh
292	40010964	VƯƠNG ĐỒNG	CHƯƠNG	27/04/2000	Nam	01	1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
293	42006216	NÍT	CIL	01/05/2001	Nữ	01	1	2019	15.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
294	45001995	PHẠM MINH	CÔNG	06/04/2001	Nam		2NT	2019	19.40	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
295	18016115	NGUYỄN THỊ	CỨC	04/07/2001	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
296	42003544	NGUYỄN THỊ KIM	CỨC	15/04/2001	Nữ		1	2019	18	7340101	Quản trị kinh doanh
297	38004314	KSOR	CƯƠNG	04/07/2000	Nam	01	1	2019	15.25	7310630	Việt Nam học
298	62001881	LÒ VĂN	CƯƠNG	06/10/2001	Nam	01	1	2019	26.75	7380101	Luật
299	42001949	CHÊ VĂN QUỐC	CƯỜNG	27/02/2001	Nam		1	2019	17.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
300	42008241	KHÔNG QUỐC	CƯỜNG	01/09/2001	Nam		1	2019	18.50	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
301	48027287	LÊ DUY	CƯỜNG	05/09/2001	Nam		1	2019	16.10	7310608	Đông phương học
302	42012112	LÊ QUANG HÙNG	CƯỜNG	29/05/2000	Nam		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
303	42006583	LÊ THANH	CƯỜNG	08/05/1999	Nam		1	2017	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
304	42002899	NGUYỄN ĐÌNH	CƯỜNG	14/05/2001	Nam		1	2019	17.70	7480201	Công nghệ thông tin
305	41009453	NGUYỄN ĐỨC	CƯỜNG	28/04/2001	Nam		2	2019	15.70	7420201	Công nghệ sinh học
306	43006432	VÔ HUY	CƯỜNG	26/05/2000	Nam		1	2018	15.60	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
307	42001361	VŨ MẠNH	CƯỜNG	14/08/2001	Nam		1	2019	16.75	7340101	Quản trị kinh doanh
308	40006780	LÒ THỊ	DAI	04/01/2000	Nữ	01	1	2019	16	7310630	Việt Nam học
309	39003461	NGUYỄN KIM XUÂN	ĐÀI	01/06/2001	Nữ		2NT	2019	19.05	7340101	Quản trị kinh doanh
310	46004894	THƯỢNG ANH MINH	ĐÀI	17/08/2001	Nữ		2NT	2019	18.85	7140212	Sư phạm Hoá học
311	42007404	NGUYỄN HỮU	ĐẠI	18/11/2001	Nam		1	2019	21	7310608	Đông phương học
312	42008269	VŨ THÀNH	ĐẠI	05/07/2000	Nam		1	2018	18.55	7480201	Công nghệ thông tin
313	42001363	KA	DAM	07/10/2001	Nữ	01	1	2019	19	7760101	Công tác xã hội
314	43000652	LÊ THỊ THẢO	DẦN	26/03/2001	Nữ		1	2019	18.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
315	38008361	NGUYỄN THÀNH	DẦN	15/11/2001	Nam		1	2019	19.30	7140209	Sư phạm Toán học
316	42000833	LÊ THỊ	DẦN	10/04/2001	Nữ		1	2019	16.57	7310608	Đông phương học
317	59004275	HUỲNH NGUYỄN LIN	ĐAN	09/04/2001	Nữ		1	2019	23.75	7380101	Luật
318	42006238	K'	ĐAN	03/02/2001	Nam	01	1	2019	19.25	7310608	Đông phương học
319	42000125	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	ĐAN	03/09/2001	Nữ		1	2019	22.25	7140202	Giáo dục Tiểu học
320	42003841	TRẦN HỮU	ĐAN	25/12/2001	Nam		1	2019	18	7310608	Đông phương học
321	42009130	CHÊ HUY	ĐANG	20/02/2001	Nam	01	1	2019	15.25	7340301	Kế toán
322	41005833	HUỲNH NHẬT	ĐANG	25/07/2001	Nam		1	2019	19.75	7380101	Luật
323	45000739	PHẠM HAI	ĐĂNG	22/08/1997	Nam		2	2018	21.15	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
324	15009314	TÔ HỒNG	ĐĂNG	29/01/2001	Nam		1	2019	22.30	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
325	42002429	NGUYỄN ĐÌNH THÀNH	DANH	11/05/2001	Nam		1	2019	17	7380101	Luật
326	42000091	NGUYỄN VIỆT DUY	DANH	21/12/2001	Nam		1	2019	20.50	7480201	Công nghệ thông tin
327	45000645	PHẠM NGỌC	DANH	03/09/2001	Nam		2	2019	20.50	7140218	Sư phạm Lịch sử
328	45000646	TRẦN VÔ NGỌC	DANH	17/10/2001	Nam		2	2019	16.25	7380101	Luật
329	42002430	VÔ THÀNH	DANH	06/01/2001	Nam		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
330	42006221	K'	DAO	09/06/2001	Nữ	01	1	2019	21.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
331	42008829	KA QUỲNH	DAO	20/01/2001	Nữ	01	1	2019	20.78	7220201	Ngôn ngữ Anh
332	42003842	BÙI ANH	ĐÀO	17/03/2001	Nữ		1	2019	20.50	7310608	Đông phương học
333	42001404	BÙI THỊ	ĐÀO	16/10/2001	Nữ	01	1	2019	18	7310608	Đông phương học
334	52004695	BÙI THỊ BÍCH	ĐÀO	20/11/2001	Nữ		2NT	2019	20	7340101	Quản trị kinh doanh
335	39007453	ĐÌNH THỊ HỒNG	ĐÀO	19/08/1995	Nữ		2	2019	16.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
336	42000126	DƯƠNG THỊ ANH	ĐÀO	01/03/2001	Nữ		1	2019	20.35	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
337	58005051	LÊ ANH	ĐÀO	28/02/2001	Nữ		1	2019	18.25	7310608	Đông phương học
338	43000091	LÊ THỊ	ĐÀO	09/07/2001	Nữ	01	1	2019	19.50	7310608	Đông phương học
339	36003873	NGUYỄN THỊ	ĐÀO	20/07/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
340	40010675	H SRIM BUÔN	DAP	27/03/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7380101	Luật

341	41005836	HÀ QUỐC	ĐẠT	22/12/2001	Nam	01	1	2019	20	7380101	Luật
342	02040649	HỒ NGỌC TIẾN	ĐẠT	18/10/2001	Nam		3	2019	17.20	7340301	Kế toán
343	42000128	HOÀNG QUỐC	ĐẠT	26/01/2001	Nam		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
344	42006240	HUỲNH TẤN	ĐẠT	28/12/2001	Nam		1	2019	21.75	7480201	Công nghệ thông tin
345	43000094	LAI THÀNH	ĐẠT	13/05/2001	Nam		1	2019	18	7310608	Đồng phương học
346	42007741	LÊ HUY	ĐẠT	18/03/2001	Nam		1	2019	15.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
347	42000130	LƯƠNG KHAI	ĐẠT	27/06/2001	Nam		1	2019	20.70	7340101	Quản trị kinh doanh
348	42000132	NGÔ THÀNH	ĐẠT	27/12/2001	Nam		1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
349	18004675	NGUYỄN DUY	ĐẠT	28/06/2001	Nam		1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
350	42001968	NGUYỄN NGỌC TÍN	ĐẠT	28/08/2001	Nam		1	2019	17.80	7340301	Kế toán
351	42001969	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	12/04/2001	Nam		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
352	42000137	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	10/04/1998	Nam	03	1	2016	21.08	7380101	Luật
353	42001970	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	18/09/2001	Nam		1	2019	19.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
354	45003865	NGUYỄN XUÂN	ĐẠT	16/04/2000	Nam		2	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
355	42000138	PHAN VĂN	ĐẠT	11/10/2001	Nam		1	2019	22.65	7340101	Quản trị kinh doanh
356	42012763	TẠ PHÁT	ĐẠT	12/05/2001	Nam		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
357	42001973	VĂN TIẾN	ĐẠT	23/04/2001	Nam		1	2019	18.83	7340101	Quản trị kinh doanh
358	42001414	VÔ TIẾN	ĐẠT	26/02/2000	Nam		1	2019	17.62	7220201	Ngôn ngữ Anh
359	42000141	VŨ ĐÌNH QUỐC	ĐẠT	27/01/2000	Nam		1	2018	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
360	42001416	RƠ ÔNG GIU	ĐỀ	09/03/2001	Nam	01	1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
361	42002914	PANG TING	ĐELLY	11/11/2001	Nữ	01	1	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
362	42004414	VÒNG NHỤC	ĐẾNH	10/06/2001	Nữ	01	1	2019	23.30	7340101	Quản trị kinh doanh
363	61000306	LÂM TƯỜNG	DI	17/08/2001	Nữ		1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
364	42005244	KA LY	ĐIA	24/04/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7760101	Công tác xã hội
365	41005456	BO BO THỊ	ĐIỂM	05/07/2001	Nữ	01	1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
366	48021795	ĐẶNG KIỀU	ĐIỂM	11/05/2001	Nữ		1	2019	20.75	7380101	Luật
367	37016177	NGUYỄN THỊ THU	ĐIỂM	24/09/2001	Nữ		2NT	2019	17.50	7480201	Công nghệ thông tin
368	40011001	NGUYỄN THỊ THÚY	ĐIỂM	23/05/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
369	42006586	TỪ NGỌC	ĐIỂM	03/09/2001	Nữ		1	2019	17.05	7310608	Đồng phương học
370	42008243	VŨ KIỀU	ĐIỂM	29/03/2001	Nữ		1	2019	16.90	7480201	Công nghệ thông tin
371	42008831	VŨ THỊ NGỌC	ĐIỂM	16/08/2001	Nữ		1	2019	19.35	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
372	42001365	RƠ ÔNG K'	DIỄN	18/03/2001	Nữ	01	1	2019	24.55	7140202	Giáo dục Tiểu học
373	42001366	YA	DIỄN	16/11/2001	Nam	01	1	2019	16.50	7340101	Quản trị kinh doanh
374	42002432	THÁI THANH	DIỄN	19/10/2001	Nam		1	2019	17.25	7380101	Luật
375	42001417	ĐÌNH SƠN	ĐIỄN	08/04/2001	Nam	01	1	2019	25.42	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
376	42001976	ĐỖ ĐĂNG	ĐIỄN	29/10/2001	Nam		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
377	42004878	BON KHỎ	DIỆP	07/02/2001	Nam	01	1	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
378	42000834	HỒ THỊ MỸ	DIỆP	22/08/1990	Nữ		1	2019	17.66	7229030	Văn học
379	35011195	LÊ THỊ XUÂN	DIỆP	24/02/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
380	42004416	NGUYỄN MỘNG	DIỆP	02/02/2001	Nữ		1	2019	20.05	7340301	Kế toán
381	29025469	THÁI THỊ NGỌC	DIỆP	18/09/2001	Nữ		2	2019	19.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
382	43006812	THỊ	DIỆP	23/03/1999	Nữ	01	1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
383	42004440	HÀ THỊ NGỌC	ĐIỆP	04/08/2001	Nữ	01	1	2019	21.15	7310608	Đồng phương học
384	42005736	LÝ THỊ MỘNG	ĐIỆP	12/10/2001	Nữ	01	1	2019	20.92	7310608	Đồng phương học
385	42009498	MÔNG THỊ HIỆP	ĐIỆP	16/03/2001	Nữ	01	1	2019	19.90	7340101	Quản trị kinh doanh
386	42011607	NGUYỄN THỊ NGỌC	ĐIỆP	11/11/2001	Nữ		1	2019	16.80	7340301	Kế toán
387	43000070	ĐIỀU THỊ	DIỆU	10/05/2001	Nữ	01	1	2019	17.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
388	42007137	K'	DIỆU	27/07/2001	Nữ	01	1	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
389	42007710	KA'	DIỆU	12/02/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7310630	Việt Nam học
390	42004201	BƠ NAH RIA MA	DIỆU	06/08/2001	Nữ	01	1	2019	19.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
391	42011577	CHÂU THỊ LUÂN	DIỆU	10/05/2001	Nữ		1	2019	19	7140217	Sư phạm Ngữ văn
392	38008036	ĐÌNH THỊ	DIỆU	12/12/2001	Nữ		1	2019	19.75	7380101	Luật
393	45000651	NGUYỄN THẾ	DIỆU	12/06/2001	Nữ		2	2019	21.75	7380101	Luật
394	38008037	PHÙNG THỊ THANH	DIỆU	07/08/2001	Nữ		1	2019	17.75	7380101	Luật
395	47004476	VÔ HUỲNH XUÂN	DIỆU	12/07/2001	Nữ		2NT	2019	21.50	7310608	Đồng phương học
396	42002903	KƠ SẮ K'	DIM	01/04/2001	Nữ	01	1	2019	20.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
397	38000540	NAY	DINH	15/05/2001	Nam	01	1	2019	16.50	7380101	Luật
398	42013592	PHẠM THỊ HỒNG	DINH	20/12/2001	Nữ		1	2019	19	7310608	Đồng phương học

399	42007715	KA	DÌS	18/08/2001	Nữ	01	1	2019	23.75	7310608	Đồng phương học
400	38005859	KSOR	ĐỒ	29/07/2001	Nam	01	1	2019	18.25	7310630	Việt Nam học
401	29008355	NGUYỄN CÔNG	ĐỒ	27/12/2001	Nam		2NT	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
402	42010004	HUỲNH THỊ CHÂU	ĐOAN	20/06/2001	Nữ		1	2019	17.75	7310630	Việt Nam học
403	39002929	LƯƠNG NHẬT	ĐOAN	18/12/2001	Nam	01	1	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
404	42005245	NGUYỄN HIỀN THỰC	ĐOAN	28/08/2001	Nữ		1	2019	19.20	7310608	Đồng phương học
405	41001069	NGUYỄN PHAN THUY TÂM	ĐOAN	28/09/2001	Nữ		2	2019	18	7340101	Quản trị kinh doanh
406	42004442	NGUYỄN PHẠM	ĐOÀN	31/07/2001	Nam		1	2019	20.10	7420201	Công nghệ sinh học
407	42008834	K THANH	DOANH	14/08/2001	Nam	01	1	2019	18.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
408	34015558	ATING THỊ	ĐQC	05/02/2001	Nữ	01	1	2019	15.50	7310630	Việt Nam học
409	42004203	PƠ JUM NAI	DỠN	27/10/2001	Nữ	01	1	2019	22	7380101	Luật
410	42003569	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG	ĐÔNG	04/01/2001	Nữ		1	2019	22.10	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
411	35005979	ĐINH THỊ QUỶ	ĐÔNG	23/08/1999	Nữ		2NT	2019	14.50	7229040	Văn hoá học
412	42007158	BÙI NGUYỄN	ĐÔNG	08/08/2001	Nam		1	2019	19.25	7380101	Luật
413	28022571	LÊ ĐÌNH	ĐÔNG	07/10/2001	Nam		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
414	02062080	NGUYỄN XUÂN	ĐÔNG	23/10/2001	Nam		3	2019	17.50	7340101	Quản trị kinh doanh
415	42001978	TRẦN ĐẠI	ĐÔNG	29/06/2001	Nam		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
416	42001369	K'	DƯ	26/06/2000	Nam	01	1	2019	18.75	7760101	Công tác xã hội
417	38007560	HÀ VINH	DỰ	10/12/2001	Nam		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
418	45003127	TRƯƠNG THỊ	ĐỦ	05/10/2001	Nữ	01	1	2019	17.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
419	43006070	ĐÀO DUY	ĐỨC	15/06/2001	Nam		1	2019	20.25	7380101	Luật
420	43006825	ĐIỀU	ĐỨC	19/09/2000	Nam	01	1	2019	23.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
421	42005739	ĐINH NGUYỄN ANH	ĐỨC	13/09/2001	Nam		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
422	42000853	HOÀNG NGỌC	ĐỨC	16/12/2001	Nam		1	2019	20.80	7340101	Quản trị kinh doanh
423	42006040	HOÀNG NGỌC	ĐỨC	07/07/2001	Nam		1	2019	15.35	7480201	Công nghệ thông tin
424	37000484	HUỲNH CAO	ĐỨC	06/01/2001	Nam		2	2019	18.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
425	42006245	LÃ HỒNG	ĐỨC	05/10/2001	Nam		1	2019	19.75	7380101	Luật
426	42002462	LÊ ĐÌNH	ĐỨC	26/02/2001	Nam		1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
427	42006247	LÊ XUÂN	ĐỨC	18/11/2001	Nam		1	2019	21.15	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
428	42009135	NGUYỄN HỒNG	ĐỨC	27/06/2001	Nam		1	2019	18.75	7380101	Luật
429	29012546	NGUYỄN HỮU	ĐỨC	20/02/2001	Nam	01	1	2019	24.25	7310608	Đồng phương học
430	42007159	NGUYỄN HỮU	ĐỨC	10/01/2001	Nam		1	2019	20	7380101	Luật
431	42003849	NGUYỄN HUY	ĐỨC	01/11/2001	Nam		1	2019	22.25	7310630	Việt Nam học
432	42011612	NGUYỄN MINH	ĐỨC	21/07/2001	Nam		1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
433	42002916	NGUYỄN VĂN	ĐỨC	10/08/2001	Nam		1	2019	20.25	7380101	Luật
434	45002040	NGUYỄN VĂN	ĐỨC	26/03/2001	Nam		2NT	2019	15.70	7620109	Nông học
435	42002464	PHẠM MINH	ĐỨC	22/06/2001	Nam		1	2019	17.38	7310608	Đồng phương học
436	38003609	PHẠM TRUNG	ĐỨC	02/10/2001	Nam		1	2019	23.50	7380101	Luật
437	63004146	BỀ KIM	DUNG	24/12/2000	Nữ	01	1	2019	20	7380101	Luật
438	42004418	BÙI NGỌC	DUNG	12/10/2000	Nữ		1	2019	18.75	7140212	Sư phạm Hoá học
439	42000836	BÙI NGUYỄN THANH	DUNG	01/01/2001	Nữ		1	2019	20.75	7380101	Luật
440	42007390	CAO THỊ THỦY	DUNG	28/09/2001	Nữ		1	2019	21.05	7620109	Nông học
441	42008254	ĐẶNG THỊ	DUNG	31/07/2001	Nữ		1	2019	17.90	7420201	Công nghệ sinh học
442	41001006	HOÀNG THIÊN	DUNG	04/10/2001	Nữ		2	2019	17.50	7310601	Quốc tế học
443	42003268	LẠI THỊ MỸ	DUNG	16/07/2001	Nữ		1	2019	19.03	7220201	Ngôn ngữ Anh
444	37016184	LÊ PHƯƠNG	DUNG	19/07/2001	Nữ		2NT	2019	22.30	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
445	42011579	LÊ THỊ HỒNG	DUNG	30/07/2001	Nữ		1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
446	39002405	LÊ THỊ MỸ	DUNG	06/09/2001	Nữ		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
447	30002346	LÊ THỊ THỦY	DUNG	21/08/2001	Nữ		1	2019	19	7340301	Kế toán
448	42006028	LƯƠNG THỊ PHƯƠNG	DUNG	17/10/2001	Nữ		1	2019	17.05	7620109	Nông học
449	39007350	NGÔ KỶ	DUNG	08/10/2000	Nữ		2	2019	16.25	7380101	Luật
450	28020181	NGUYỄN THỊ	DUNG	25/08/2001	Nữ		2NT	2019	23.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
451	29012510	NGUYỄN THỊ	DUNG	13/05/2001	Nữ		1	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
452	42009480	NGUYỄN THỊ	DUNG	13/02/2000	Nữ		1	2019	19.75	7380101	Luật
453	42003269	NGUYỄN THỊ KIM	DUNG	26/10/2001	Nữ		1	2019	17.25	7380101	Luật
454	42001956	NGUYỄN THỊ MỸ	DUNG	26/02/2001	Nữ		1	2019	22.20	7340101	Quản trị kinh doanh
455	45002009	NGUYỄN THỊ NGỌC	DUNG	05/02/2001	Nữ		2NT	2019	19.45	7310608	Đồng phương học
456	42006226	PHẠM NGỌC UYÊN	DUNG	05/06/2001	Nữ		1	2019	18.15	7220201	Ngôn ngữ Anh

457	28012317	PHẠM THỊ	DUNG	20/06/2001	Nữ		1	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
458	02031098	PHẠM THỊ PHƯƠNG	DUNG	06/09/2001	Nữ		2	2019	18.40	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
459	35008968	PHẠM THỊ THÙY	DUNG	02/09/2001	Nữ		2NT	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
460	42002433	PHAN NGUYỄN KIM	DUNG	28/07/2001	Nữ		1	2019	21.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
461	45000668	PHAN THỊ THÙY	DUNG	21/09/2001	Nữ		2	2019	17.10	7380101	Luật
462	42001375	PHAN THÙY	DUNG	12/12/2001	Nữ		1	2019	17.98	7340101	Quản trị kinh doanh
463	39007361	TRẦN THỊ	DUNG	28/07/2001	Nữ		2	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
464	37017002	TRƯƠNG NỮ PHƯƠNG	DUNG	22/07/2001	Nữ		1	2019	18	7310608	Đồng phương học
465	42000096	TRƯƠNG THỊ THÙY	DUNG	25/05/2001	Nữ		1	2019	19.65	7340301	Kế toán
466	42010566	TÙ NGỌC MỸ	DUNG	23/10/2001	Nữ		1	2019	18.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
467	30010641	VÕ THỊ	DUNG	02/06/2001	Nữ		2	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
468	42009985	VŨ ĐOÀN THÙY NHẬT	DUNG	19/07/2001	Nữ		1	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
469	42003829	CÙ HUY	DỪNG	26/10/2001	Nam		1	2019	20.35	7140202	Giáo dục Tiểu học
470	42001379	ĐẶNG NGỌC	DỪNG	28/05/2001	Nam		1	2019	14.27	7310301	Xã hội học
471	42003830	ĐẶNG TUẤN	DỪNG	01/06/2001	Nam		1	2019	18.75	7380101	Luật
472	38009454	DƯƠNG VIỆT	DỪNG	19/07/2000	Nam		1	2019	19.83	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
473	42008837	HOÀNG ANH	DỪNG	05/01/2001	Nam		1	2019	18	7380101	Luật
474	42002905	KRÃ JÂN KA	DỪNG	19/02/2001	Nam	01	1	2019	14.25	7310301	Xã hội học
475	26018313	LÃ HÙNG	DỪNG	16/02/2001	Nam		2NT	2019	17.50	7480201	Công nghệ thông tin
476	42001380	MAI THANH TIẾN	DỪNG	20/07/2001	Nam		1	2019	18.75	7380101	Luật
477	42002437	NGUYỄN ĐÌNH QUỐC	DỪNG	01/04/2001	Nam		1	2019	17	7380101	Luật
478	43002431	TRẦN NGỌC THIÊN	DỪNG	01/01/2000	Nam		1	2019	16	7380101	Luật
479	42003550	TRẦN VĂN	DỪNG	10/10/2001	Nam		1	2019	17.30	7480201	Công nghệ thông tin
480	42003551	TRƯƠNG HỮU	DỪNG	28/05/2001	Nam		1	2019	18.60	7340101	Quản trị kinh doanh
481	57006462	TRƯƠNG TIẾN	DỪNG	26/06/2001	Nam	06	1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
482	45000101	TRƯƠNG KHẮC	ĐƯỢC	09/03/2001	Nam		1	2019	15.30	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
483	42003273	CIL HA	ĐƯƠNG	18/09/2001	Nam	01	1	2019	22	7310608	Đồng phương học
484	28012337	ĐẶNG THÙY	ĐƯƠNG	04/05/2001	Nữ		1	2019	22.75	7310608	Đồng phương học
485	45000710	ĐÌNH THỦY	ĐƯƠNG	25/05/2001	Nữ		2	2019	21.50	7229030	Văn học
486	42001964	ĐỖ THỦY	ĐƯƠNG	18/04/2001	Nữ		1	2019	18.65	7310608	Đồng phương học
487	55000065	ĐỖ VĂN	ĐƯƠNG	29/07/2001	Nam		2	2019	21.85	7420201	Công nghệ sinh học
488	42002450	ĐƯƠNG TRÙNG	ĐƯƠNG	08/11/2001	Nam		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
489	43008427	HỒ THỊ THÙY	ĐƯƠNG	22/09/2001	Nữ		1	2019	17.85	7340101	Quản trị kinh doanh
490	42001965	LÃ HỒ THUỶ	ĐƯƠNG	01/06/2001	Nữ		1	2019	17.15	7340101	Quản trị kinh doanh
491	42001398	NGUYỄN CIL HẢI	ĐƯƠNG	04/06/2001	Nam	01	1	2019	19.75	7380101	Luật
492	42000847	NGUYỄN ĐÀO MAI	ĐƯƠNG	01/07/2001	Nữ		1	2019	19.85	7310608	Đồng phương học
493	43002095	NGUYỄN ĐỨC MINH	ĐƯƠNG	15/12/1998	Nam		1	2017	20.15	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
494	52010377	NGUYỄN THỊ THÙY	ĐƯƠNG	08/12/2001	Nữ		1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
495	42004431	NGUYỄN THỦY	ĐƯƠNG	07/02/2001	Nữ		1	2019	22.70	7140202	Giáo dục Tiểu học
496	40015693	NGUYỄN VŨ THÙY	ĐƯƠNG	09/06/2001	Nữ		1	2019	21.95	7140209	Sư phạm Toán học
497	63005866	PHẠM TRẦN THỊ THÙY	ĐƯƠNG	21/05/2001	Nữ		1	2019	17.50	7310601	Quốc tế học
498	42000122	TRẦN THỊ THÙY	ĐƯƠNG	17/09/2001	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
499	42001957	ĐẶNG KHÁNH	DUY	12/03/2001	Nam		1	2019	18	7380101	Luật
500	42001383	ĐỖ ĐĂNG	DUY	12/07/2001	Nam		1	2019	18.25	7380101	Luật
501	42006591	ĐOÀN ANH	DUY	22/01/2001	Nam		1	2019	18.50	7340101	Quản trị kinh doanh
502	42002438	HỒ BẢO	DUY	06/10/2000	Nam		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
503	52004208	LÊ KHÁNH	DUY	01/10/2001	Nam		2	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
504	42002442	NGUYỄN BẢO	DUY	28/09/2001	Nam		1	2019	19.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
505	02064467	NGUYỄN BÙI QUANG	DUY	23/09/1997	Nam		1	2015	18.90	7480201	Công nghệ thông tin
506	42005225	NGUYỄN ĐÌNH KHƯƠNG	DUY	02/08/2001	Nam		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
507	41005486	NGUYỄN KHÁNH	DUY	27/04/2001	Nam		2	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
508	50007153	NGUYỄN KHÁNH	DUY	15/10/2001	Nam		2NT	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
509	42002443	NGUYỄN NGỌC	DUY	17/10/2001	Nam		1	2019	16.75	7380101	Luật
510	43000084	NGUYỄN QUỐC	DUY	10/03/2001	Nam		1	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
511	42000840	NGUYỄN TRẦN NHẬT	DUY	19/01/2001	Nam		1	2019	22.80	7340101	Quản trị kinh doanh
512	42002445	PHẠM NGUYỄN NHẬT	DUY	04/09/2001	Nam		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
513	42004422	VŨ TRUNG	DUY	20/07/2001	Nam		1	2019	18.20	7420201	Công nghệ sinh học
514	41005492	CAO THỊ ÁI	DUYÊN	13/05/2001	Nữ	01	1	2019	27.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

515	48022521	CHÂU THỊ NGỌC	DUYÊN	07/12/2001	Nữ		2	2019	22.95	7420201	Công nghệ sinh học
516	42001963	ĐẶNG THỊ MAI	DUYÊN	22/08/2001	Nữ		1	2019	16.97	7340301	Kế toán
517	61002548	ĐÀO KỶ	DUYÊN	20/08/2001	Nữ		1	2019	16.20	7340101	Quản trị kinh doanh
518	27002224	ĐINH THỊ ÁNH	DUYÊN	23/09/2001	Nữ		1	2019	19.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
519	38010219	HÀ THỊ MỸ	DUYÊN	27/07/2001	Nữ		1	2019	17.20	7340101	Quản trị kinh doanh
520	42000843	HÀ THỊ THÙY	DUYÊN	10/04/2001	Nữ		1	2019	20.75	7140211	Sư phạm Vật lý
521	45000688	LÊ HẢI KỶ	DUYÊN	10/12/2001	Nữ		2	2019	20.10	7310608	Đồng phương học
522	47009417	LÊ THỊ	DUYÊN	16/01/2001	Nữ		2NT	2019	19.85	7140202	Giáo dục Tiểu học
523	42002448	LÊ THỊ HỒNG	DUYÊN	20/11/2001	Nữ		1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
524	39007415	LÊ THỊ MỸ	DUYÊN	07/08/2001	Nữ		2	2019	19.45	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
525	42004206	LÊ THỊ THÙY	DUYÊN	23/03/2001	Nữ		1	2019	20.15	7420201	Công nghệ sinh học
526	42004207	MA	DUYÊN	23/04/2001	Nữ	01	1	2019	23	7760101	Công tác xã hội
527	40002499	NGUYỄN CAO QUỲNH	DUYÊN	01/11/2001	Nữ		1	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
528	42005230	NGUYỄN HOÀNG LINH	DUYÊN	12/02/2001	Nữ	01	1	2019	19.58	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
529	42007146	NGUYỄN THẢO	DUYÊN	21/04/2001	Nữ		1	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
530	42006910	NGUYỄN THỊ	DUYÊN	03/04/2001	Nữ		1	2019	20.10	7340301	Kế toán
531	42001392	NGUYỄN THỊ DIỄM	DUYÊN	12/05/2001	Nữ		1	2019	16	7340101	Quản trị kinh doanh
532	42003837	NGUYỄN THỊ KHÁNH	DUYÊN	15/10/2001	Nữ		1	2019	19.30	7340101	Quản trị kinh doanh
533	42004883	NGUYỄN THỊ MỸ	DUYÊN	07/10/2001	Nữ		1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
534	43006047	NGUYỄN THỊ MỸ	DUYÊN	28/10/2001	Nữ		1	2019	19.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
535	63002964	NGUYỄN THỊ MỸ	DUYÊN	03/12/2001	Nữ		1	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
536	42000113	NGUYỄN THỊ NGỌC	DUYÊN	24/04/2001	Nữ		1	2019	15.43	7340301	Kế toán
537	42000114	NGUYỄN THỊ THÙY	DUYÊN	03/10/2000	Nữ		1	2019	20.62	7310608	Đồng phương học
538	42007397	NGUYỄN THỊ THÙY	DUYÊN	26/07/2001	Nữ		1	2019	25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
539	39003448	PHẠM THỊ MỸ	DUYÊN	22/01/2001	Nữ		2NT	2019	16.30	7310608	Đồng phương học
540	30002859	PHẠM TRẦN KHÁNH	DUYÊN	14/12/2001	Nữ		2NT	2019	17.25	7229040	Văn hoá học
541	45000070	PHÚ THỊ MỸ	DUYÊN	04/04/2001	Nữ	01	1	2019	17	7310608	Đồng phương học
542	39007812	SỎ THỊ	DUYÊN	08/08/2001	Nữ	01	1	2019	18	7380101	Luật
543	63005864	TÀO THỊ	DUYÊN	20/04/2001	Nữ	03	1	2019	19.65	7340301	Kế toán
544	63002969	TỎ THỊ	DUYÊN	22/05/2001	Nữ	01	1	2019	24	7229010	Lịch sử
545	42000846	TRẦN THẢO	DUYÊN	16/11/2001	Nữ		1	2019	19.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
546	42006595	TRẦN THỊ	DUYÊN	06/03/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
547	38010224	TRẦN THỊ MỸ	DUYÊN	29/04/2001	Nữ		1	2019	17.85	7340101	Quản trị kinh doanh
548	39004901	TRẦN THỊ MỸ	DUYÊN	01/05/2001	Nữ		2NT	2019	16	7310608	Đồng phương học
549	48001698	TRƯƠNG NGỌC LINH	DUYÊN	01/07/2001	Nữ		2	2019	16.70	7340301	Kế toán
550	42006236	TRƯƠNG THỊ MỸ	DUYÊN	24/01/2001	Nữ		1	2019	16.65	7340101	Quản trị kinh doanh
551	42000117	VÒNG THỊ CẨM	DUYÊN	08/10/2001	Nữ	01	1	2019	18.71	7220201	Ngôn ngữ Anh
552	42001394	MI NI	DUYỆT	22/04/2001	Nữ	01	1	2019	19.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
553	42001395	YA	DUYỆT	31/12/2001	Nam	01	1	2019	26.75	7760101	Công tác xã hội
554	42005729	LỚ MU K'	DUYN	12/04/2001	Nữ	01	1	2019	19.45	7140202	Giáo dục Tiểu học
555	42007747	K'	ĐUỖNH	30/06/2000	Nam	01	1	2019	18.50	7380101	Luật
556	40018686	H WÊN	ÊBAN	09/05/2001	Nữ	01	1	2019	16.75	7380101	Luật
557	42004901	BONNUER	ELEAZAR	18/11/2001	Nữ	01	1	2019	18.42	7220201	Ngôn ngữ Anh
558	42001423	CIL	ENY	17/09/2001	Nữ	01	1	2019	21.27	7140202	Giáo dục Tiểu học
559	42001424	LIÊNG JRANG	ESÓTÓ	13/07/2001	Nữ	01	1	2019	20.50	7380101	Luật
560	42002981	SỎ NỬR K' MI	GAM	26/09/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
561	40002561	KSỎR Y	GAS	20/04/2000	Nam	01	1	2019	14.50	7760101	Công tác xã hội
562	42001425	ĐA DU K' NI	GEN	07/06/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7140202	Giáo dục Tiểu học
563	42006614	HOÀNG THỊ HƯƠNG	GIANG	20/06/2001	Nữ		1	2019	20.55	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
564	42005743	K'	GIANG	01/02/2001	Nam	01	1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
565	42005744	K' NHẬT	GIANG	24/04/2001	Nữ	01	1	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
566	42004902	LÊ HẬU	GIANG	09/03/2001	Nữ		1	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
567	30007060	LÊ THỊ HÀ	GIANG	10/08/2001	Nữ		2NT	2019	16.15	7310608	Đồng phương học
568	38009467	LÊ THỊ THU	GIANG	26/11/2001	Nữ		1	2019	18.35	7480201	Công nghệ thông tin
569	42001428	LƯƠNG ĐẶNG HÀ	GIANG	22/07/2001	Nữ		1	2019	18.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
570	42001981	NGUYỄN HOÀNG	GIANG	20/01/2001	Nam		1	2019	19.25	7380101	Luật
571	42006617	NGUYỄN THANH	GIANG	26/11/2001	Nữ		1	2019	20.40	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
572	04004059	NGUYỄN THỊ	GIANG	16/05/2001	Nữ		2	2019	18	7310601	Quốc tế học

573	42005746	NGUYỄN THỊ AN	GIANG	15/07/2001	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
574	38006465	NGUYỄN THỊ HỒNG	GIANG	28/03/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
575	43007730	NGUYỄN THỊ TRÚC	GIANG	03/08/2001	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
576	37015605	NGUYỄN TRẦN CHÂU	GIANG	01/06/2001	Nữ		2NT	2019	19	7310608	Đồng phương học
577	37001865	NGUYỄN TRƯỜNG	GIANG	24/12/2001	Nam		2	2019	16.02	7340101	Quản trị kinh doanh
578	42001429	PHAN THỊ TRÀ	GIANG	20/10/2001	Nữ		1	2019	21.50	7340101	Quản trị kinh doanh
579	42000159	TRẦN AN	GIANG	20/04/2001	Nam		1	2019	19.30	7480201	Công nghệ thông tin
580	42000857	TRẦN NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	23/11/2001	Nữ		1	2019	20.05	7310608	Đồng phương học
581	42000858	VÕ BÙI TRÀ	GIANG	14/05/2001	Nữ		1	2019	20.50	7380101	Luật
582	42001983	VÕ THUY LINH	GIANG	08/06/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
583	39002443	Y SO LA	GIANG	29/10/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
584	42001985	HOÀNG NGUYỄN QUỲNH	GIAO	26/10/2001	Nữ		1	2019	21.90	7340101	Quản trị kinh doanh
585	42004454	NGUYỄN VY QUỲNH	GIAO	14/08/2001	Nữ	01	1	2019	20.80	7140202	Giáo dục Tiểu học
586	42001986	TRẦN LÊ QUỲNH	GIAO	13/11/2001	Nữ		1	2019	23.17	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
587	42000859	VÕ THỊ XUÂN	GIAO	01/01/2001	Nữ		1	2019	17.70	7310608	Đồng phương học
588	42001431	DÔNG GUR K' ĐA	GIM	04/12/2001	Nữ	01	1	2019	19.70	7420201	Công nghệ sinh học
589	42001433	PHI SRÔN K'	GLÀNG	07/05/2001	Nữ	01	1	2019	23.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
590	42009513	KA	GLEM	24/06/2000	Nữ	01	1	2019	21.75	7380101	Luật
591	42006254	KƠ SẮ K'	GLIS	11/02/2001	Nữ	01	1	2019	22.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
592	42002928	KƠ SẮ K'	GOANG	14/03/2000	Nữ	01	1	2019	15.95	7310601	Quốc tế học
593	42001435	KON SA K'	GÔN	21/02/2001	Nữ	01	1	2019	18.75	7760101	Công tác xã hội
594	42006619	BÙI NGỌC	HÀ	14/02/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
595	42007412	CHỮ THU	HÀ	29/06/2001	Nữ		1	2019	16.20	7340101	Quản trị kinh doanh
596	29022850	ĐẶNG THỊ	HÀ	30/01/2001	Nữ		1	2019	16.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
597	41005885	ĐINH NHẬT	HÀ	15/09/2001	Nữ		2	2019	20.75	7380101	Luật
598	40000726	HOÀNG THỊ	HÀ	09/09/2001	Nữ		1	2019	16.75	7380101	Luật
599	38004338	HUỲNH THỊ ĐỒNG	HÀ	01/02/2001	Nữ		1	2019	18.05	7340101	Quản trị kinh doanh
600	42007414	LẠI THU	HÀ	15/05/2001	Nữ		1	2019	23.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
601	42005750	LÊ THỊ BÍCH	HÀ	17/12/2000	Nữ		1	2019	22.30	7310301	Xã hội học
602	42001987	LÊ THỊ TÂM	HÀ	17/08/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
603	42003855	LÊ THỊ THU	HÀ	04/04/2001	Nữ		1	2019	16.70	7340101	Quản trị kinh doanh
604	42001988	LÊ THỊ NINH	HÀ	05/06/2001	Nữ		1	2019	17.15	7340101	Quản trị kinh doanh
605	28007461	LƯỠNG THỊ	HÀ	05/05/2001	Nữ		1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
606	37007264	NGUYỄN HUỲNH THU	HÀ	11/06/2001	Nữ		2	2019	18.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
607	42000162	NGUYỄN NGỌC	HÀ	14/11/2001	Nữ		1	2019	17	7310608	Đồng phương học
608	21015479	NGUYỄN THỊ	HÀ	26/06/2001	Nữ		2NT	2019	20.70	7310601	Quốc tế học
609	47001040	NGUYỄN THỊ	HÀ	04/12/2001	Nữ		2NT	2019	18.50	7310630	Việt Nam học
610	42011622	NGUYỄN THỊ HỒNG	HÀ	05/07/2001	Nữ		1	2019	18.50	7340101	Quản trị kinh doanh
611	42007165	NGUYỄN THỊ NGỌC	HÀ	24/09/2001	Nữ		1	2019	17.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
612	35001035	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	07/04/2001	Nữ		2NT	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
613	42010011	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	03/08/2001	Nữ	01	1	2019	18.15	7340301	Kế toán
614	43008442	NGUYỄN THỊ THU	HÀ	29/08/2001	Nữ		1	2019	17	7310608	Đồng phương học
615	29004737	NGUYỄN THỊ THÚY	HÀ	17/06/2001	Nữ		2NT	2019	21.55	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
616	42012772	NGUYỄN VIỆT	HÀ	27/11/2001	Nam		1	2019	19	7380101	Luật
617	45000782	NGUYỄN VŨ NGÂN	HÀ	11/12/2001	Nữ		2	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
618	37014798	PHẠM THỊ BẢO	HÀ	19/11/2001	Nữ		2NT	2019	21.50	7380101	Luật
619	42003104	PHAN ĐỨC	HÀ	27/06/2001	Nam		1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
620	25008241	PHAN THỊ NGUYỆT	HÀ	29/09/2001	Nữ		2NT	2019	17.90	7310608	Đồng phương học
621	29006865	PHAN VĂN	HÀ	15/01/2001	Nam		2NT	2019	16.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
622	42007759	TRẦN QUỐC HẢI	HÀ	08/03/2001	Nam		1	2019	17.80	7420201	Công nghệ sinh học
623	42000861	TRẦN THANH	HÀ	19/07/2001	Nữ		1	2019	20.90	7480201	Công nghệ thông tin
624	42000165	TRẦN THỊ THU	HÀ	19/12/2001	Nữ		1	2019	22.40	7380101	Luật
625	42004904	TRẦN THỊ THU	HÀ	14/12/2001	Nữ		1	2019	17.60	7310608	Đồng phương học
626	45001175	TRẦN THỊ THU	HÀ	28/01/2001	Nữ		2	2019	20.20	7140202	Giáo dục Tiểu học
627	27005789	TRẦN THỊ THUÝ	HÀ	11/08/2001	Nữ		2NT	2019	22.95	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
628	42002468	TRẦN THU	HÀ	21/08/2001	Nữ		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
629	42011624	TRẦN THU	HÀ	01/09/2001	Nữ		1	2019	19.25	7380101	Luật
630	39007522	VÕ TRẦN NGÂN	HÀ	22/11/2001	Nữ		2	2019	16.40	7620109	Nông học

631	42000166	HỒ TRẦN NHẬT	HÀ	16/05/2001	Nữ	06	1	2019	21.75	7440301	Khoa học môi trường
632	63002366	HOÀNG NHỊ NGUYỆT	HÀ	05/02/2001	Nữ		1	2019	17.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
633	40000730	HUỲNH THỊ BÍCH	HÀ	04/11/2000	Nữ		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
634	41011793	NGUYỄN THỊ NHẬT	HÀ	26/06/2001	Nữ		2NT	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
635	46004955	VÔ THỊ XUÂN	HÀ	21/04/2001	Nữ		2NT	2019	16.75	7229010	Lịch sử
636	02062130	BÙI NGỌC	HÀI	21/10/2001	Nam		3	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
637	28011823	CAO HỒNG	HÀI	28/05/2001	Nữ	01	1	2019	17.55	7310608	Đồng phương học
638	40001329	ĐÀO XUÂN	HÀI	15/03/2001	Nam		1	2019	17.55	7480201	Công nghệ thông tin
639	45000789	HỒ XUÂN	HÀI	15/10/1997	Nam		2	2015	21	7380101	Luật
640	42000864	HUỲNH NGUYỄN THANH	HÀI	06/08/2001	Nam		1	2019	21.75	7340101	Quản trị kinh doanh
641	42009150	NGUYỄN HOÀNG	HÀI	20/01/2001	Nam		1	2019	17.25	7340101	Quản trị kinh doanh
642	42001992	NGUYỄN NGỌC	HÀI	06/02/2001	Nam		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
643	42000863	TRẦN MINH	HÀI	15/10/2001	Nam		1	2019	18.40	7540104	Công nghệ sau thu hoạch
644	42003860	TRẦN THỂ NAM TRUNG	HÀI	25/09/2001	Nam		1	2019	19.25	7310601	Quốc tế học
645	35005985	TRẦN THỊ NAM	HÀI	06/06/2001	Nữ		2NT	2019	16.50	7380101	Luật
646	42003106	TRIỆU VẤN	HÀI	12/08/2000	Nam	01	1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
647	38006476	TRỊNH ĐĂNG	HÀI	11/03/2001	Nam		1	2019	17.07	7220201	Ngôn ngữ Anh
648	29030344	TRƯỜNG THỊ	HÀI	02/02/2001	Nữ		2NT	2019	20.25	7380101	Luật
649	42000868	VY CHÂN	HÀI	31/07/2001	Nam		1	2019	16.62	7380101	Luật
650	40005341	ĐẶNG THỊ KIỀU	HÂN	23/02/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
651	42001454	ĐẶNG THỊ NGỌC	HÂN	23/10/2001	Nữ		1	2019	15.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
652	47003099	HUỲNH THỊ BẢO	HÂN	13/06/2001	Nữ		2	2019	23.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
653	42005269	LÊ NGỌC	HÂN	06/11/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
654	42012786	LÊ NGỌC BẢO	HÂN	31/03/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
655	42006274	LÊ THỊ NGỌC	HÂN	11/06/2001	Nữ		1	2019	22.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
656	34011437	NGÔ HOÀNG HUYỀN	HÂN	12/10/2001	Nữ		2NT	2019	19.25	7229030	Văn học
657	45000824	NGÔ TRẦN GIA	HÂN	10/03/2001	Nữ		2	2019	18.87	7340101	Quản trị kinh doanh
658	42000875	NGUYỄN CHÂU GIA	HÂN	12/05/2001	Nữ		1	2019	20.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
659	42001998	NGUYỄN GIA	HÂN	14/10/2001	Nữ		1	2019	23.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
660	42002483	NGUYỄN HOÀNG THIÊN	HÂN	02/12/2001	Nữ		1	2019	21.10	7340101	Quản trị kinh doanh
661	47010432	PHẠM NGỌC HÂN	HÂN	13/12/2000	Nữ		2	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
662	42005769	TRẦN NGÔ BẢO	HÂN	01/12/2000	Nữ		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
663	41011824	TRẦN THANH	HÂN	25/09/2001	Nữ		2NT	2019	19.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
664	42002001	TRIỆU BỘI	HÂN	23/12/1999	Nữ	01	1	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
665	61006358	TRƯƠNG KIM	HÂN	13/09/2001	Nữ		2NT	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
666	42010331	KA	HÀN	26/03/2000	Nữ	01	1	2018	23.20	7229030	Văn học
667	35000602	PHẠM THỊ KIM	HÂN	03/10/2001	Nữ		2NT	2019	19.50	7380101	Luật
668	42005261	KA SẮ K'	HANG	01/10/2001	Nữ	01	1	2019	20.37	7140202	Giáo dục Tiểu học
669	38000564	BÙI THỊ	HĂNG	08/11/2001	Nữ		1	2019	19	7310608	Đồng phương học
670	42006928	BÙI THỊ	HĂNG	10/02/2001	Nữ		1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
671	38006174	BÙI THỊ TUYẾT	HĂNG	15/02/2001	Nữ		1	2019	18.03	7220201	Ngôn ngữ Anh
672	47009197	CAO THỊ THU	HĂNG	08/12/2001	Nữ		2	2019	19.50	7140212	Sư phạm Hoá học
673	39001125	HỒ THỊ THANH	HĂNG	21/08/2001	Nữ		1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
674	28001604	LÊ THỊ	HĂNG	13/03/2001	Nữ		2	2019	18.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
675	37015622	LÊ THỊ THẨM THÚY	HĂNG	24/03/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
676	42005760	LÊ THỊ THU	HĂNG	05/11/2000	Nữ		1	2019	19.40	7140202	Giáo dục Tiểu học
677	42000181	LƯƠNG THỊ THÚY	HĂNG	15/09/1999	Nữ		1	2017	16.50	7310608	Đồng phương học
678	42006629	LƯU THU	HĂNG	14/05/2001	Nữ		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
679	41005919	MẦU THỊ	HĂNG	03/11/2001	Nữ	01	1	2019	26	7380101	Luật
680	39007932	NGUYỄN NHẬT	HĂNG	17/09/2001	Nữ		2	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
681	02044333	NGUYỄN THỊ	HĂNG	18/05/2000	Nữ		1	2018	17.45	7310608	Đồng phương học
682	28028335	NGUYỄN THỊ	HĂNG	12/10/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
683	29009329	NGUYỄN THỊ	HĂNG	14/02/2001	Nữ		2NT	2019	22.25	7380101	Luật
684	54005567	NGUYỄN THỊ MỸ	HĂNG	23/08/2001	Nữ		1	2019	17.75	7310630	Việt Nam học
685	33002135	NGUYỄN THỊ THANH	HĂNG	03/03/2001	Nữ		2	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
686	41005921	NGUYỄN THỊ THANH	HĂNG	05/06/2000	Nữ		1	2019	23.25	7310608	Đồng phương học
687	42003866	NGUYỄN THỊ THANH	HĂNG	17/01/2001	Nữ		1	2019	17.70	7340301	Kế toán
688	48002669	NGUYỄN THỊ THANH	HĂNG	08/03/2001	Nữ		2	2019	20.75	7380101	Luật

689	42004916	NGUYỄN THỊ THÚY	HÀNG	25/02/2001	Nữ		1	2019	16.03	7220201	Ngôn ngữ Anh
690	42006272	NGUYỄN THỊ THÚY	HÀNG	06/05/2001	Nữ		1	2019	20.02	7220201	Ngôn ngữ Anh
691	42002481	PHẠM NGỌC THÚY	HÀNG	12/12/2001	Nữ		1	2019	18.05	7340101	Quản trị kinh doanh
692	42010332	PHẠM THỊ THU	HÀNG	19/01/2001	Nữ		1	2019	18.60	7310608	Đồng phương học
693	42007768	QUÁCH THỊ	HÀNG	10/07/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
694	42006630	SẦM THỊ THU	HÀNG	15/12/2000	Nữ	01	1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
695	21005414	TRẦN HUỖNH KIM	HÀNG	07/11/2001	Nữ		2NT	2019	21.60	7340101	Quản trị kinh doanh
696	42001453	TRẦN NGUYỄN DIỄM	HÀNG	24/08/2000	Nữ		2	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
697	28015410	TRẦN THỊ	HÀNG	23/03/2001	Nữ		1	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
698	42006631	TRẦN THỊ THIÊN	HÀNG	20/03/2001	Nữ		1	2019	16.75	7340101	Quản trị kinh doanh
699	29012579	VI THỊ THU	HÀNG	16/11/2001	Nữ	01	1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
700	41001116	VÔ THÁI	HÀNG	18/06/2001	Nữ		2	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
701	42005267	VỒONG KIM	HÀNG	12/05/2001	Nữ	01	1	2019	20.25	7229040	Văn hoá học
702	28012931	CAO THỊ MỸ	HẠNH	30/10/2001	Nữ		2NT	2019	23.75	7310608	Đồng phương học
703	42008857	CHÂU THỊ MỸ	HẠNH	26/04/2001	Nữ		1	2019	16.95	7340301	Kế toán
704	04004071	ĐẶNG THỊ MỸ	HẠNH	06/01/2001	Nữ		2	2019	20	7310608	Đồng phương học
705	37009350	ĐÌNH THỊ BÍCH	HẠNH	06/11/2001	Nữ		2NT	2019	18.60	7340101	Quản trị kinh doanh
706	41005625	LÊ HỒNG	HẠNH	11/05/2001	Nữ		2	2019	15.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
707	42000869	LÊ THỊ HỒNG	HẠNH	16/12/2001	Nữ		1	2019	22.25	7310608	Đồng phương học
708	45001778	LÊ THỊ MỸ	HẠNH	07/09/2001	Nữ		1	2019	20.95	7140202	Giáo dục Tiểu học
709	42008293	LƯU THỊ MỸ	HẠNH	14/08/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
710	29031402	NGUYỄN THỊ	HẠNH	02/06/2001	Nữ		2NT	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
711	39001759	NGUYỄN THỊ HỒNG	HẠNH	08/01/2001	Nữ		2NT	2019	19.20	7140202	Giáo dục Tiểu học
712	42000174	NGUYỄN THỊ MINH	HẠNH	13/09/2001	Nữ		1	2019	20.85	7340101	Quản trị kinh doanh
713	43006458	THỊ	HẠNH	16/06/1999	Nữ	01	1	2019	17.75	7760101	Công tác xã hội
714	28018939	TRẦN THỊ	HẠNH	21/10/2001	Nữ		2NT	2019	25	7310608	Đồng phương học
715	40011234	TRẦN THỊ HỒNG	HẠNH	30/10/2001	Nữ		1	2019	18.60	7310608	Đồng phương học
716	42001994	TRẦN THỊ HỒNG	HẠNH	29/09/2001	Nữ		1	2019	19.05	7340301	Kế toán
717	30002395	VÔ THỊ	HẠNH	07/04/2001	Nữ		1	2019	21	7310608	Đồng phương học
718	40003917	VƯƠNG THỊ	HẠNH	01/01/2001	Nữ	01	1	2019	19.35	7340101	Quản trị kinh doanh
719	29022872	BÙI VĂN	HẢO	27/07/2001	Nam		1	2019	15.60	7440112	Hoá học
720	42003296	ĐẶNG SINH	HẢO	15/07/2001	Nam	01	1	2019	17.50	7380101	Luật
721	41000218	HOÀNG THẾ	HẢO	01/12/2000	Nam	01	1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
722	42004912	LÊ BẢO QUỐC	HẢO	10/03/2000	Nam		1	2018	20.10	7140209	Sư phạm Toán học
723	45000806	LÊ NHẬT	HẢO	19/11/2001	Nam		2	2019	16.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
724	42001996	NGUYỄN ĐỨC NHẬT	HẢO	24/12/2001	Nam		1	2019	18.58	7340101	Quản trị kinh doanh
725	42007426	BÙI THỊ THANH	HẢO	26/09/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
726	28029423	LÊ THỊ	HẢO	17/03/2001	Nữ		2NT	2019	24.25	7380101	Luật
727	41008925	LÊ THỊ PHƯỚC	HẢO	29/06/2001	Nữ		2	2019	18.75	7380101	Luật
728	42001449	MA	HẢO	08/05/2001	Nữ	01	1	2019	20.70	7140209	Sư phạm Toán học
729	41005636	NGUYỄN PHÚC	HẢO	16/02/2001	Nam		2	2019	16.45	7380101	Luật
730	31009619	NGUYỄN THỊ	HẢO	08/01/2001	Nữ		1	2019	21.45	7310608	Đồng phương học
731	45000442	NGUYỄN VĂN	HẢO	13/12/2001	Nam		1	2019	17	7380101	Luật
732	42005758	NGUYỄN VIỆT	HẢO	29/03/2001	Nam		1	2019	16.55	7340301	Kế toán
733	42005266	TRẦN HOÀNG BÍCH	HẢO	22/04/2001	Nữ		1	2019	20.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
734	42001450	TRIỆU THỊ	HẢO	16/11/2001	Nữ	01	1	2019	25.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
735	46004976	TRƯƠNG HUỖNH NHƯ	HẢO	02/10/2001	Nữ		2NT	2019	16.40	7440112	Hoá học
736	42000180	CAO PHONG	HẢO	19/02/1998	Nam		1	2016	17.77	7220201	Ngôn ngữ Anh
737	04002790	ĐỖ VĂN	HẬU	27/01/2001	Nam		2	2019	21.88	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
738	42006276	HỒ CÔNG	HẬU	02/03/2001	Nam		1	2019	19.15	7340301	Kế toán
739	42002486	HUỖNH TRẦN	HẬU	25/08/2000	Nam		1	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
740	42007774	LƯU THỊ	HẬU	11/12/2001	Nữ		1	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
741	45004461	NGUYỄN ĐỨC	HẬU	23/10/2001	Nam		2NT	2019	17.75	7380101	Luật
742	42006635	NGUYỄN THỊ	HẬU	19/05/2001	Nữ		1	2019	20.75	7380101	Luật
743	43006678	NGUYỄN THỊ	HẬU	26/09/2001	Nữ		1	2019	16.90	7340101	Quản trị kinh doanh
744	39001133	NGUYỄN THỊ BÍCH	HẬU	24/12/2001	Nữ		1	2019	18.75	7380101	Luật
745	37004050	NGUYỄN THỊ MỸ	HẬU	24/01/2000	Nữ		2NT	2019	20.18	7220201	Ngôn ngữ Anh
746	52007285	NGUYỄN TRẦN CÔNG	HẬU	29/04/2001	Nam		1	2019	19.35	7140231	Sư phạm Tiếng Anh

747	42002002	NGUYỄN VĂN	HẬU	27/10/2001	Nam		1	2019	21.50	7380101	Luật
748	38004356	RƠ CHÂM	HẬU	23/06/2001	Nam	01	1	2019	18	7310608	Đồng phương học
749	63000280	THỊ	HẬU	08/06/2000	Nữ	01	1	2019	18.75	7760101	Công tác xã hội
750	63000281	THỊ	HẬU	09/10/2001	Nữ	01	1	2019	21.25	7380101	Luật
751	42000880	TRẦN NGỌC	HẬU	06/06/2001	Nam		1	2019	18.70	7480201	Công nghệ thông tin
752	29020513	TRẦN THỊ	HẬU	28/03/2001	Nữ		1	2019	22.50	7310608	Đồng phương học
753	42002003	VÕ TRUNG	HẬU	28/12/1999	Nam		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
754	40018847	H NHI	H-ĐỐC	20/05/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
755	42008861	KA	HÈO	06/06/2001	Nữ	01	1	2019	22.80	7140202	Giáo dục Tiểu học
756	42001459	TOU PRONG RIA	HIÊM	20/11/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7760101	Công tác xã hội
757	45000135	CAO XUÂN	HIÊN	20/03/2001	Nữ		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
758	35005991	HUỖNH VĂN QUỐC	HIÊN	28/08/2001	Nam		2NT	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
759	13002854	LỀNG THỊ	HIÊN	01/11/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
760	32000217	BÙI THỊ LỆ	HIÊN	02/05/2001	Nữ		1	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
761	40001343	CAO THỊ	HIÊN	25/03/2001	Nữ		1	2019	20.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
762	41009823	ĐẶNG THỊ	HIÊN	25/05/2001	Nữ		2	2019	23	7380101	Luật
763	19008311	ĐẶNG THỊ THANH	HIÊN	26/01/2000	Nữ		2NT	2018	18	7380101	Luật
764	35006292	ĐẶNG THỊ THÚY	HIÊN	23/03/2001	Nữ		2NT	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
765	42004218	ĐÀO THỊ LỆ	HIÊN	14/03/2001	Nữ		1	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
766	42006053	ĐỖ THỊ THÚY	HIÊN	02/10/2001	Nữ		1	2019	18.07	7220201	Ngôn ngữ Anh
767	42012789	ĐOÀN THỊ THU	HIÊN	02/08/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
768	42008862	HOÀNG THỊ	HIÊN	23/12/2001	Nữ		1	2019	16	7340101	Quản trị kinh doanh
769	42000883	HUỖNH LÊ MINH	HIÊN	26/12/1980	Nữ		1	2019	17.75	7380101	Luật
770	47005068	K THỊ	HIÊN	28/02/2001	Nữ	01	1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
771	42003304	KLONG K'	HIÊN	08/04/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
772	63005221	LANG THỊ PHỐ	HIÊN	10/06/2001	Nữ	01	1	2019	21.50	7310608	Đồng phương học
773	40015964	LÊ NGỌC BÍCH	HIÊN	29/04/2001	Nữ		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
774	42006935	LÊ THỊ	HIÊN	18/10/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
775	42004464	LÊ THỊ HỒNG	HIÊN	26/03/2001	Nữ		1	2019	16.85	7420201	Công nghệ sinh học
776	42000195	LÊ VŨ THẢO	HIÊN	21/11/2001	Nữ		1	2019	17.35	7340301	Kế toán
777	45000843	NGUYỄN ĐẶNG THANH	HIÊN	02/12/2001	Nữ		2	2019	21.60	7140212	Sư phạm Hoá học
778	40005369	NGUYỄN HÙNG	HIÊN	15/03/2001	Nam		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
779	42003111	NGUYỄN MINH	HIÊN	11/09/2001	Nam		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
780	25010945	NGUYỄN THỊ	HIÊN	01/04/2001	Nữ		2NT	2019	21.20	7310608	Đồng phương học
781	28012964	NGUYỄN THỊ	HIÊN	09/02/2001	Nữ		2NT	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
782	28019410	NGUYỄN THỊ	HIÊN	06/04/2001	Nữ		2NT	2019	20.30	7340101	Quản trị kinh doanh
783	42000881	NGUYỄN THỊ MINH	HIÊN	22/05/2001	Nữ		1	2019	19.30	7310608	Đồng phương học
784	42002006	NGUYỄN THỊ MỸ	HIÊN	12/08/2001	Nữ		1	2019	21.30	7310608	Đồng phương học
785	40011676	NGUYỄN THỊ NGỌC	HIÊN	15/09/2001	Nữ		1	2019	21.40	7380101	Luật
786	42002488	NGUYỄN THỊ NGỌC	HIÊN	27/11/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
787	45004468	NGUYỄN THỊ NGỌC	HIÊN	20/02/2001	Nữ		2NT	2019	17.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
788	21002852	NGUYỄN THỊ THU	HIÊN	21/12/2001	Nữ		2NT	2019	20.90	7340101	Quản trị kinh doanh
789	42002489	NGUYỄN THỊ THU	HIÊN	03/10/2001	Nữ		1	2019	21	7380101	Luật
790	42009539	NGUYỄN THỊ THU	HIÊN	02/03/2001	Nữ		1	2019	20.15	7340101	Quản trị kinh doanh
791	42012521	NGUYỄN THỊ THU	HIÊN	26/02/1999	Nữ		1	2017	22.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
792	37017625	NGUYỄN THU	HIÊN	27/02/2001	Nữ		1	2019	18.52	7310608	Đồng phương học
793	40001346	NGUYỄN THU	HIÊN	12/08/2001	Nữ		1	2019	20.75	7380101	Luật
794	42012791	NGUYỄN THU	HIÊN	07/09/2001	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
795	42000200	NGUYỄN VÔ MINH	HIÊN	31/01/2001	Nữ		1	2019	21.15	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
796	38008385	PHẠM THỊ	HIÊN	26/06/2001	Nữ		1	2019	21	7380101	Luật
797	42009540	PHẠM THỊ	HIÊN	09/10/2001	Nữ		1	2019	16.50	7380101	Luật
798	45003913	PHẠM THỊ HUỖNH	HIÊN	20/06/2001	Nữ		2	2019	17.25	7380101	Luật
799	42005770	PHẠM THỊ MINH	HIÊN	16/03/2001	Nữ		1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
800	45000140	PHẠM THỊ THU	HIÊN	14/05/2001	Nữ		1	2019	21.50	7310608	Đồng phương học
801	40000162	PHAN NGUYỄN THÚY	HIÊN	20/01/2001	Nữ		1	2019	22.25	7380101	Luật
802	42000887	TRẦN NGỌC	HIÊN	06/06/2001	Nam		1	2019	20.55	7340101	Quản trị kinh doanh
803	41001138	TRẦN THỊ THU	HIÊN	07/09/2001	Nữ		2	2019	19.50	7310608	Đồng phương học
804	63004659	TRIỆU THỊ	HIÊN	16/02/2001	Nữ	01	1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

805	32007123	VĂN THỊ	HIỀN	26/09/2001	Nữ		1	2019	24.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
806	40000164	VŨ THỊ MINH	HIỀN	18/03/2001	Nữ		1	2019	21	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
807	42002007	PHAN MINH	HIỀN	31/07/2001	Nam		1	2019	18.20	7420201	Công nghệ sinh học
808	42006054	LIỀNG JRANG K'	HIỀNG	20/12/1999	Nữ	01	1	2019	17	7380101	Luật
809	38008091	SIU	HIỀNG	09/10/2000	Nữ	01	1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
810	42007778	KA	HIỆP	30/04/2001	Nữ	01	1	2019	22.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
811	42006281	LÊ QUANG	HIỆP	03/02/2001	Nam		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
812	42000204	NGUYỄN HOÀNG	HIỆP	07/12/1998	Nam		2NT	2016	16.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
813	42006638	NGUYỄN HOÀNG	HIỆP	15/12/2001	Nam		1	2019	19.85	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
814	37008401	NGUYỄN THỊ	HIỆP	13/02/2001	Nữ		2NT	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
815	42003877	NGUYỄN THỊ HỒNG	HIỆP	03/01/2001	Nữ		1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
816	42007185	TRẦN KHẮC	HIỆP	14/12/2001	Nam		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
817	28012398	TRƯƠNG CÔNG	HIỆP	17/10/2001	Nam	01	1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
818	01021885	BÙI MINH	HIẾU	29/01/2001	Nam		3	2019	16.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
819	43006469	ĐIỀU	HIẾU	07/05/2000	Nam	01	1	2019	17.25	7310601	Quốc tế học
820	29012603	ĐOÀN TRUNG	HIẾU	17/05/2001	Nam		1	2019	20	7310608	Đồng phương học
821	42000209	HUỖNH TRỌNG	HIẾU	26/09/2001	Nam		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
822	42002009	LÊ MINH	HIẾU	17/05/2001	Nam		1	2019	21.75	7340101	Quản trị kinh doanh
823	43003025	LÊ THỊ THANH	HIẾU	31/05/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
824	42002494	LÊ TRUNG	HIẾU	09/07/2001	Nam		1	2019	18.20	7760101	Công tác xã hội
825	45002070	LÊ TRUNG	HIẾU	15/04/2001	Nam		1	2019	17.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
826	42002012	NGUYỄN ĐÌNH	HIẾU	14/08/2000	Nam		1	2019	17.15	7340101	Quản trị kinh doanh
827	38007622	NGUYỄN KHẮC	HIẾU	21/08/2001	Nam		1	2019	16.50	7380101	Luật
828	42002497	NGUYỄN MINH	HIẾU	26/11/2001	Nam		1	2019	15.35	7480201	Công nghệ thông tin
829	42000211	NGUYỄN NGỌC	HIẾU	11/05/2001	Nam		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
830	41010133	NGUYỄN THANH	HIẾU	22/02/2001	Nam		2	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
831	47010443	NGUYỄN THANH	HIẾU	30/09/2001	Nam		2	2019	15.10	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
832	42002014	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	02/01/2001	Nam		1	2019	22.50	7380101	Luật
833	42002015	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	30/04/2001	Nam		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
834	42005281	NGUYỄN TRUNG	HIẾU	06/10/2001	Nam		1	2019	19.90	7620109	Nông học
835	02030142	NGUYỄN VĂN	HIẾU	01/03/2001	Nam		3	2019	19.35	7380101	Luật
836	42004924	NGUYỄN VĂN	HIẾU	13/12/2000	Nam		1	2019	16.50	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
837	45000869	PHẠM LÊ VĂN	HIẾU	03/10/2001	Nam		2	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
838	48025551	PHẠM THỊ PHÚ	HIẾU	27/12/2000	Nữ		1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
839	42002017	TRẦN MINH	HIẾU	10/06/2001	Nam		1	2019	18.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
840	42000219	TRẦN TRUNG	HIẾU	02/09/2001	Nam		1	2019	18.85	7420201	Công nghệ sinh học
841	55002813	VĂN LÂM	HIẾU	26/11/2001	Nam		2	2019	19.80	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
842	42001467	VŨ MINH	HIẾU	05/07/2001	Nam		1	2019	21.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
843	42005777	K'	HIẾU	20/02/1999	Nữ	01	1	2019	17.85	7760101	Công tác xã hội
844	28025490	MAI VĂN	HIỆU	27/08/2001	Nam		1	2019	25.25	7310608	Đồng phương học
845	42009170	KA'	HÌNH	13/04/2001	Nữ	01	1	2019	20.95	7140202	Giáo dục Tiểu học
846	42004225	MA	HÌNH	11/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.98	7220201	Ngôn ngữ Anh
847	38004879	RƠ CHÂM	H'LU'NH	26/05/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7380101	Luật
848	45002074	BÙI THỊ NGỌC	HOA	29/01/2001	Nữ		2NT	2019	17.35	7340101	Quản trị kinh doanh
849	42004477	BÙI THỊ QUỲNH	HOA	01/01/2001	Nữ	01	1	2019	24.30	7140202	Giáo dục Tiểu học
850	47008026	BÙI THỊ THANH	HOA	19/08/2001	Nữ		1	2019	21.60	7310608	Đồng phương học
851	29006998	ĐẶNG THỊ	HOA	25/09/2001	Nữ		2NT	2019	17	7310608	Đồng phương học
852	42002018	ĐÌNH THỊ	HOA	11/11/2000	Nữ	01	1	2019	23.25	7310608	Đồng phương học
853	42006284	HỒ KHÁ THIÊN	HOA	26/10/2001	Nữ		1	2019	23.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
854	39006417	HỒ THỊ KIỀU	HOA	15/09/2001	Nữ		2NT	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
855	29006999	HOÀNG THỊ	HOA	08/10/2001	Nữ		2NT	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
856	48026011	HUỖNH THỊ MỘNG	HOA	22/01/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
857	42001469	K'	HOA	23/08/2001	Nữ	01	1	2019	21.68	7220201	Ngôn ngữ Anh
858	47005076	K' THỊ	HOA	13/06/2001	Nữ	01	1	2019	20.45	7140202	Giáo dục Tiểu học
859	42007446	KHÚC PHƯƠNG	HOA	07/07/2001	Nữ		1	2019	15.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
860	45001799	LÊ THỊ DIỄM	HOA	10/09/2001	Nữ		1	2019	15.75	7420201	Công nghệ sinh học
861	39002480	LÊ THỊ THANH	HOA	16/08/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
862	40008188	LÝ THỊ	HOA	22/03/2001	Nữ	01	1	2019	24	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

863	38005883	NAY H'	HOA	23/07/2001	Nữ	01	1	2019	17.70	7380101	Luật
864	42007448	NGUYỄN THỊ	HOA	17/02/2001	Nữ		1	2019	17.95	7340101	Quản trị kinh doanh
865	42005784	NGUYỄN THỊ THANH	HOA	24/08/2001	Nữ		1	2019	18.48	7310608	Đồng phương học
866	45000880	PHẠM THỊ THU	HOA	23/02/2001	Nữ		2	2019	17	7310608	Đồng phương học
867	45000151	TẠ THỊ KIM	HOA	25/04/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
868	38011936	TRẦN THỊ	HOA	05/07/2001	Nữ		1	2019	18	7380101	Luật
869	36001940	Y	HOA	03/09/2001	Nữ	01	1	2019	21.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
870	38009485	ĐÌNH THỊ THU	HÒA	18/09/2001	Nữ		1	2019	17.35	7310608	Đồng phương học
871	42008316	ĐỖ THÚY	HÒA	30/07/2001	Nữ		1	2019	19.05	7310608	Đồng phương học
872	45004477	NGÔ XUÂN	HÒA	03/08/2001	Nam		2NT	2019	17.28	7220201	Ngôn ngữ Anh
873	42000898	NGUYỄN KIM THIÊN	HÒA	05/06/2001	Nữ		1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
874	42013667	NGUYỄN THỊ	HÒA	03/01/2001	Nữ		1	2019	16.30	7340301	Kế toán
875	45000886	NGUYỄN THỊ KIM THUẬN	HÒA	06/05/2000	Nữ		2	2019	16	7380101	Luật
876	42000899	NGUYỄN THỊ MINH	HÒA	13/01/2001	Nữ		1	2019	23.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
877	42001472	NGUYỄN THỊ NHƯ'	HÒA	04/11/2001	Nữ		1	2019	16.95	7310608	Đồng phương học
878	42006057	PHAN VĂN	HÒA	11/05/2001	Nam		1	2019	16.50	7310301	Xã hội học
879	42011086	TÔNG NGỌC	HÒA	07/02/2001	Nam		1	2019	19.75	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
880	42002502	TRẦN NGUYỄN NGỌC	HÒA	21/06/2001	Nữ		1	2019	19.35	7340101	Quản trị kinh doanh
881	42000900	TRẦN THỊ NGỌC	HÒA	17/07/2001	Nữ		1	2019	19.25	7340101	Quản trị kinh doanh
882	42012801	VÕ THỊ THU	HÒA	19/05/2001	Nữ		1	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
883	43005010	ĐỒNG THỊ	HOÀI	21/06/2001	Nữ	01	1	2019	19.75	7380101	Luật
884	42004930	DƯƠNG THỊ	HOÀI	24/12/2001	Nữ		1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
885	42004932	K'	HOÀI	13/09/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
886	42005294	LÊ THỊ THU	HOÀI	11/01/2001	Nữ		1	2019	23.75	7380101	Luật
887	29012626	NGÔ THỊ	HOÀI	12/12/2001	Nữ		1	2019	23.75	7310608	Đồng phương học
888	29012627	NGUYỄN THỊ	HOÀI	29/04/2001	Nữ		1	2019	22.25	7310608	Đồng phương học
889	29017705	NGUYỄN THỊ	HOÀI	04/10/2001	Nữ		2NT	2019	21	7380101	Luật
890	42000901	NGUYỄN THỊ	HOÀI	12/09/2001	Nữ		3	2019	16.25	7380101	Luật
891	45002083	NGUYỄN THỊ THU	HOÀI	01/04/2001	Nữ		1	2019	19	7140212	Sư phạm Hoá học
892	42010042	NÔNG THỊ THU	HOÀI	29/04/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7380101	Luật
893	42010633	TRƯỜNG THỊ MỘNG	HOÀI	30/10/2001	Nữ		1	2019	21.50	7310608	Đồng phương học
894	42005295	VŨ MAI HƯƠNG	HOÀI	03/07/2001	Nữ		1	2019	18.90	7340101	Quản trị kinh doanh
895	12000421	BÊ ĐÌNH	HOAN	09/09/2001	Nam	01	1	2019	16.35	7340101	Quản trị kinh doanh
896	42002023	LÊ VĂN	HOAN	23/08/2001	Nam		1	2019	23	7480201	Công nghệ thông tin
897	42002505	LÊ THIÊN	HOÀN	23/11/2000	Nam		1	2019	18.65	7420201	Công nghệ sinh học
898	42000902	NGUYỄN	HOÀN	14/12/2001	Nam		1	2019	19.93	7340101	Quản trị kinh doanh
899	10007755	NGUYỄN THANH	HOÀN	27/03/2001	Nữ		1	2019	18.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
900	41009889	ĐÌNH TRUNG	HOÀNG	12/09/2001	Nam		2	2019	18.70	7380101	Luật
901	42001474	KHÔNG NGUYỄN THUY	HOÀNG	09/08/2000	Nữ		1	2019	16.75	7340101	Quản trị kinh doanh
902	42002026	LÊ HUY	HOÀNG	09/11/2001	Nam		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
903	47007159	LÊ HUY	HOÀNG	23/03/2001	Nam		1	2019	15.85	7620109	Nông học
904	28007902	LÊ VIỆT	HOÀNG	03/10/2001	Nam		1	2019	17.95	7480201	Công nghệ thông tin
905	42000227	NGÔ MINH	HOÀNG	28/07/2001	Nam		1	2019	21.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
906	38000576	NGUYỄN DUY HUY	HOÀNG	15/06/2001	Nam		1	2019	16	7760101	Công tác xã hội
907	42007786	NGUYỄN HUY	HOÀNG	30/08/2001	Nam		1	2019	18.75	7380101	Luật
908	42000231	NGUYỄN THANH	HOÀNG	01/09/2001	Nam		1	2019	15.25	7310601	Quốc tế học
909	37003634	NGUYỄN TRẦN HUY	HOÀNG	16/08/2001	Nam		2NT	2019	15.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
910	42002513	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	30/07/2001	Nam		1	2019	19	7380101	Luật
911	42003588	NGUYỄN VĂN HUY	HOÀNG	14/11/2001	Nam		1	2019	16.53	7340301	Kế toán
912	42011094	NGUYỄN VŨ	HOÀNG	04/12/2001	Nam		1	2019	16.55	7310301	Xã hội học
913	41009894	PHẠM HUỶNH MINH	HOÀNG	08/01/2001	Nữ		2	2019	21.35	7420201	Công nghệ sinh học
914	32000270	PHÙNG XUÂN	HOÀNG	04/07/2001	Nam		2NT	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
915	32002423	THÁI QUANG HUY	HOÀNG	20/01/2001	Nam		2	2019	19.75	7480201	Công nghệ thông tin
916	48023256	TRẦN ĐÌNH GIA	HOÀNG	20/08/2001	Nữ		2	2019	19.85	7310608	Đồng phương học
917	42000910	TRƯƠNG ĐÌNH THIÊN	HOÀNG	03/10/2001	Nam		1	2019	21.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
918	42002029	VŨ ĐỨC	HOÀNG	19/01/2001	Nam		1	2019	23	7380101	Luật
919	42004938	VŨ NHƯ'	HOÀNG	10/11/2001	Nam		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
920	42006948	BÙI THỊ	HÔNG	03/07/2001	Nữ		1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học

921	42004941	BÙI THU	HỒNG	02/12/2001	Nữ		1	2019	18.30	7420201	Công nghệ sinh học
922	47003627	CAO THỊ XUÂN	HỒNG	23/11/2001	Nữ		1	2019	20.75	7380101	Luật
923	42009566	ĐẶNG THỊ THU	HỒNG	22/12/2001	Nữ		1	2019	19.42	7310608	Đồng phương học
924	42007790	KA	HỒNG	16/12/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7380101	Luật
925	42002030	NGUYỄN ĐÌNH MINH	HỒNG	11/09/1999	Nam		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
926	28031159	NGUYỄN THỊ	HỒNG	10/04/2001	Nữ		1	2019	19.90	7380101	Luật
927	30000238	NGUYỄN THỊ	HỒNG	08/05/2001	Nữ		2	2019	16.08	7340101	Quản trị kinh doanh
928	32005378	NGUYỄN THỊ	HỒNG	07/06/2001	Nữ		2NT	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
929	42002518	NGUYỄN THỊ	HỒNG	15/09/2001	Nữ		1	2019	18.55	7380101	Luật
930	42003320	NGUYỄN THỊ	HỒNG	01/02/2001	Nữ		1	2019	20.45	7310608	Đồng phương học
931	45002089	NGUYỄN THỊ ÁNH	HỒNG	10/06/2001	Nữ		2NT	2019	20.15	7340101	Quản trị kinh doanh
932	33000258	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HỒNG	17/02/2001	Nữ		2NT	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
933	52009248	NGUYỄN THỊ KIM	HỒNG	01/01/2001	Nữ		2NT	2019	19.75	7380101	Luật
934	52002431	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	HỒNG	03/02/2001	Nữ		2	2019	16.25	7340301	Kế toán
935	43000173	PHẠM TÚ	HỒNG	06/03/2001	Nữ		1	2019	18.25	7340101	Quản trị kinh doanh
936	42000234	TRẦN PHƯƠNG	HỒNG	12/11/2001	Nữ		1	2019	20.35	7380101	Luật
937	42003889	TRẦN THỊ	HỒNG	20/06/2001	Nữ		1	2019	17.75	7420201	Công nghệ sinh học
938	42002031	TRẦN THỊ ÁNH	HỒNG	10/07/2001	Nữ		1	2019	20.75	7380101	Luật
939	42009179	KA	HỢP	18/12/2001	Nữ	01	1	2019	21.25	7380101	Luật
940	42010047	LÃ QUANG	HỢP	10/04/1998	Nam		1	2019	15.40	7620109	Nông học
941	63005911	TÔ VĂN	HUÁN	22/02/2001	Nam	03	1	2019	15.40	7340301	Kế toán
942	28018986	HOÀNG THỊ	HUẾ	14/12/2001	Nữ		2NT	2019	24.75	7310608	Đồng phương học
943	28022656	LÊ THỊ	HUẾ	15/10/2001	Nữ		1	2019	22	7310608	Đồng phương học
944	42004944	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	HUẾ	24/02/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
945	43008466	TRẦN THỊ MỸ	HUẾ	28/06/2001	Nữ		1	2019	17.35	7340301	Kế toán
946	28030504	VŨ THỊ	HUẾ	27/02/2001	Nữ		2NT	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
947	37011684	CAO THỊ HỒNG	HUỆ	04/05/2001	Nữ		2NT	2019	19.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
948	42002033	ĐẶNG THỊ KIM	HUỆ	22/09/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
949	42001483	MA	HUỆ	01/03/2001	Nữ	01	1	2019	22.65	7140202	Giáo dục Tiểu học
950	42007194	N DU K'	HUỆ	10/10/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
951	42006655	NGUYỄN THỊ KIM	HUỆ	14/01/2001	Nữ		1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
952	42012176	PHẠM THỊ KIM	HUỆ	02/12/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
953	42000235	PHAN HỒ MỸ	HUỆ	13/09/2001	Nữ		1	2019	16.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
954	42009186	KA	HUỖN	24/03/2001	Nữ	01	1	2019	18.05	7340101	Quản trị kinh doanh
955	28027098	CAO VĂN	HÙNG	02/09/2001	Nam		2NT	2019	24.50	7310608	Đồng phương học
956	42008878	HOÀNG VĂN	HÙNG	09/08/2001	Nam		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
957	42002034	LÊ QUANG	HÙNG	14/02/2001	Nam		1	2019	22.70	7480201	Công nghệ thông tin
958	42004945	NGUYỄN BÁ	HÙNG	17/05/2001	Nam		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
959	30008985	NGUYỄN ĐÌNH	HÙNG	09/03/2001	Nam		2NT	2019	19.40	7760101	Công tác xã hội
960	42002035	NGUYỄN NHẬT	HÙNG	20/07/2001	Nam		1	2019	19.30	7340101	Quản trị kinh doanh
961	42002036	NGUYỄN PHI	HÙNG	19/08/2001	Nam	01	1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
962	40016569	NGUYỄN THANH	HÙNG	25/12/2000	Nam		1	2019	17.75	7380101	Luật
963	29008468	NGUYỄN VĂN	HÙNG	01/01/2001	Nam		2NT	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
964	42006953	NGUYỄN VĂN	HÙNG	18/04/1997	Nam		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
965	38008111	RƠ MAH	HÙNG	20/08/2000	Nam	01	1	2019	25.75	7380101	Luật
966	61000768	VŨ ĐÌNH	HÙNG	17/10/2001	Nam		1	2019	19.15	7380101	Luật
967	42005791	VƯƠNG VĂN	HÙNG	19/06/2001	Nam	01	1	2019	21	7380101	Luật
968	02023472	BÙI ĐỨC	HÙNG	19/10/2000	Nam		3	2019	18.80	7380101	Luật
969	42004952	BÙI VĂN	HÙNG	10/05/2001	Nam	01	1	2019	21.50	7760101	Công tác xã hội
970	42003598	ĐẶNG MINH	HÙNG	13/04/2001	Nam		1	2019	18.22	7340101	Quản trị kinh doanh
971	42002545	ĐÌNH VĂN	HÙNG	27/02/2001	Nam		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
972	45000947	ĐỖ XUÂN	HÙNG	15/01/2000	Nam		2	2018	18.25	7380101	Luật
973	42006300	NGUYỄN HOÀNG THÁI	HÙNG	10/06/2001	Nam		1	2019	22.50	7380101	Luật
974	42004955	NGUYỄN LÊ BẢO	HÙNG	09/03/2001	Nữ		1	2019	21.05	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
975	39001832	NGUYỄN VĂN	HÙNG	07/04/2001	Nam		2NT	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
976	42002548	PHẠM DUY	HÙNG	24/01/2001	Nam		1	2019	19.75	7380101	Luật
977	40011837	PHAN THANH	HÙNG	13/11/2001	Nam		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
978	42002055	VĂN NGUYỄN QUỐC	HÙNG	27/01/2001	Nam		1	2019	18.98	7340101	Quản trị kinh doanh

979	38005191	BÙI THỊ MAI	HƯƠNG	05/09/2001	Nữ		1	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
980	41006504	CAO THỊ KIM	HƯƠNG	17/02/2001	Nữ	01	1	2019	24.75	7310630	Việt Nam học
981	48019917	ĐÀO THỊ THU	HƯƠNG	20/06/2001	Nữ		1	2019	22.27	7310608	Đồng phương học
982	42007465	ĐINH THỊ THU	HƯƠNG	31/10/2001	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
983	42010056	ĐỖ THỊ THANH	HƯƠNG	05/02/2001	Nữ		1	2019	16.25	7340301	Kế toán
984	42005320	HOÀNG MAI	HƯƠNG	30/10/2001	Nữ	01	1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
985	40008245	HOÀNG THỊ	HƯƠNG	23/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.75	7380101	Luật
986	42003127	HUỲNH THỊ	HƯƠNG	28/06/2000	Nữ		1	2019	19	7310601	Quốc tế học
987	42008894	KA	HƯƠNG	23/05/2000	Nữ	01	1	2019	16.50	7380101	Luật
988	42012819	KA	HƯƠNG	26/06/2001	Nữ	01	1	2019	18.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
989	42007816	KA XUÂN	HƯƠNG	02/03/2001	Nữ	01	1	2019	23.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
990	47003640	LÊ CHÂU THANH	HƯƠNG	14/09/2001	Nữ		1	2019	16.25	7310608	Đồng phương học
991	30007151	LÊ THỊ	HƯƠNG	18/09/2001	Nữ		2NT	2019	21	7310608	Đồng phương học
992	48021009	NGHIÊN THỊ PHON	HƯƠNG	26/08/2001	Nữ	01	1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
993	42000939	NGÔ THỊ KIM	HƯƠNG	17/04/2001	Nữ		1	2019	20.30	7340101	Quản trị kinh doanh
994	29012696	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	17/01/2001	Nữ		1	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
995	42013705	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	18/10/2001	Nữ		1	2019	15	7310630	Việt Nam học
996	63005918	NGUYỄN THỊ KIM	HƯƠNG	16/07/2000	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
997	29013228	NGUYỄN THỊ MAI	HƯƠNG	31/01/2001	Nữ		2	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
998	30010809	NGUYỄN THỊ MAI	HƯƠNG	02/09/2001	Nữ		2	2019	17.25	7310630	Việt Nam học
999	42000262	NGUYỄN THỊ THANH	HƯƠNG	20/12/2000	Nữ		1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
1000	42002056	NGUYỄN THỊ THANH	HƯƠNG	25/08/2001	Nữ		1	2019	20.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
1001	42002057	NGUYỄN THỊ THIÊN	HƯƠNG	03/06/2001	Nữ		1	2019	17.85	7340101	Quản trị kinh doanh
1002	42006302	NGUYỄN THỊ THU	HƯƠNG	19/11/2001	Nữ		1	2019	20.10	7340101	Quản trị kinh doanh
1003	52004293	NGUYỄN THU	HƯƠNG	13/09/2001	Nữ		2	2019	18	7310601	Quốc tế học
1004	42012821	NGUYỄN TIỀN TIÊU	HƯƠNG	03/04/2001	Nữ		1	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
1005	42002058	NGUYỄN TRẦN QUỲNH	HƯƠNG	04/10/2001	Nữ		1	2019	24	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1006	52002476	NGUYỄN VŨ QUỲNH	HƯƠNG	17/09/2001	Nữ		2	2019	18.50	7440301	Khoa học môi trường
1007	28009494	PHẠM THỊ	HƯƠNG	17/05/2001	Nữ	01	1	2019	21	7140217	Sư phạm Ngữ văn
1008	42003907	PHẠM THỊ KIM	HƯƠNG	05/10/2001	Nữ		1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
1009	28034825	PHẠM THỊ LINH	HƯƠNG	22/04/2001	Nữ		1	2019	21.85	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1010	42007819	TÀO THỊ MINH	HƯƠNG	16/07/2001	Nữ		1	2019	20.05	7340301	Kế toán
1011	45002540	TRẦN LÂM THANH	HƯƠNG	24/08/2001	Nữ		2	2019	23.75	7380101	Luật
1012	29008485	TRẦN THỊ	HƯƠNG	01/06/2001	Nữ		2NT	2019	18.25	7310630	Việt Nam học
1013	42000264	TRẦNH KIM	HƯƠNG	31/01/2001	Nữ	01	1	2019	21.02	7340101	Quản trị kinh doanh
1014	43005034	TRIỆU THỊ THU	HƯƠNG	23/01/2001	Nữ	01	1	2019	19.50	7380101	Luật
1015	47003155	TRƯƠNG THỊ THANH	HƯƠNG	06/06/2001	Nữ		2	2019	19.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
1016	64005111	UNG THỊ THU	HƯƠNG	20/10/2001	Nữ		1	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
1017	42002059	VÔ THỊ THU	HƯƠNG	07/11/2001	Nữ		1	2019	18.60	7340301	Kế toán
1018	52009268	DƯƠNG THỊ THANH	HƯƠNG	11/10/2001	Nữ		2NT	2019	16.10	7310608	Đồng phương học
1019	29005721	LÊ THỊ	HƯƠNG	12/12/2001	Nữ		2NT	2019	16	7310630	Việt Nam học
1020	42009586	NÔNG THỊ BÍCH	HƯƠNG	11/01/2001	Nữ	01	1	2019	22.75	7760101	Công tác xã hội
1021	39003886	NGUYỄN THU	HƯƠNG	01/11/2001	Nữ		2NT	2019	15.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
1022	42003910	MƠ TUI CILL PAM BÊN	HỮU	05/09/2001	Nam	01	1	2019	19.50	7310608	Đồng phương học
1023	42002551	ĐẶNG PHƯỚC	HỮU	12/02/2001	Nam		1	2019	18.55	7420201	Công nghệ sinh học
1024	25014972	NGUYỄN VĂN	HỮU	02/11/2001	Nam		2NT	2019	16.25	7380101	Luật
1025	43006863	NHŨ VĂN	HỮU	14/09/2001	Nam		1	2019	22.65	7480201	Công nghệ thông tin
1026	42009189	KA	HỮU	02/08/2001	Nữ	01	1	2019	20.67	7220201	Ngôn ngữ Anh
1027	42004487	ẨN HỮU	HUY	29/09/2000	Nam	01	1	2019	24	7380101	Luật
1028	56008582	BÙI QUANG	HUY	31/01/2001	Nam		1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1029	42000917	BÙI TRƯƠNG QUỐC	HUY	17/01/2001	Nam		1	2019	20.10	7340101	Quản trị kinh doanh
1030	42008330	BÙI TUẤN	HUY	11/10/2001	Nam		1	2019	16.20	7380101	Luật
1031	42000918	ĐINH GIA	HUY	20/12/2001	Nam		1	2019	18.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
1032	04000279	HỒ HUỲNH NHẬT	HUY	06/05/2001	Nam		3	2019	19.50	7380101	Luật
1033	42004491	HỒ TRỌNG	HUY	09/04/2001	Nam		1	2019	17.20	7420201	Công nghệ sinh học
1034	42005793	LÊ ĐỖ GIA	HUY	10/04/2001	Nam		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1035	42004948	LÊ QUANG	HUY	01/12/2001	Nam		1	2019	16.20	7310608	Đồng phương học
1036	45001827	LÊ QUANG	HUY	28/06/2001	Nam		1	2019	17.25	7380101	Luật

1037	42004949	NGUYỄN ANH NHẬT	HUY	15/07/2001	Nam		1	2019	20	7480201	Công nghệ thông tin
1038	42005794	NGUYỄN GIA	HUY	24/08/2001	Nam		1	2019	16.27	7340101	Quản trị kinh doanh
1039	42002039	NGUYỄN HỮU QUANG	HUY	08/01/2001	Nam		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1040	34009476	NGUYỄN MANH	HUY	20/07/2001	Nam		2	2019	18.10	7380101	Luật
1041	47001652	NGUYỄN NHẬT	HUY	16/11/2001	Nam		1	2019	18.05	7480201	Công nghệ thông tin
1042	42002040	NGUYỄN QUANG	HUY	16/02/2001	Nam		1	2019	21.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
1043	42006662	NGUYỄN QUỐC	HUY	26/05/2001	Nam		1	2019	17	7380101	Luật
1044	42002525	NGUYỄN TRẦN ANH	HUY	09/01/2001	Nam		1	2019	19.15	7340101	Quản trị kinh doanh
1045	42002527	NGUYỄN VĂN	HUY	07/05/2001	Nam		1	2019	16.45	7340101	Quản trị kinh doanh
1046	42002529	PHẠM CHÍ	HUY	12/03/2001	Nam		1	2019	21	7380101	Luật
1047	42002041	PHẠM HỒNG	HUY	05/09/2001	Nam		1	2019	24.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1048	42005795	PHẠM PHƯỚC	HUY	14/06/2001	Nam		1	2019	15.05	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
1049	25016902	PHẠM QUANG	HUY	23/01/2001	Nam		2NT	2019	25.95	7620109	Nông học
1050	42010644	PHAN GIA	HUY	24/09/2001	Nam		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1051	47005919	PHAN QUỐC	HUY	18/02/2001	Nam		2	2019	15	7229030	Văn học
1052	42012183	TRẦN BẢO ANH	HUY	11/12/2001	Nam		1	2019	17.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
1053	42000247	TRẦN ĐỨC	HUY	01/04/2001	Nam		1	2019	19.25	7420201	Công nghệ sinh học
1054	42002532	TRẦN ĐỨC	HUY	17/05/2001	Nam		1	2019	18.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
1055	42002534	TRẦN HOÀNG PHAN	HUY	19/10/2001	Nam		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1056	02050954	TRẦN PHẠM ĐĂNG	HUY	13/11/2001	Nam		3	2019	18.53	7420201	Công nghệ sinh học
1057	42002535	TRẦN QUANG	HUY	29/07/2001	Nam		1	2019	22.73	7220201	Ngôn ngữ Anh
1058	41006153	TRẦN QUỐC	HUY	23/11/2001	Nam		2	2019	17.70	7620109	Nông học
1059	45002512	VÔ MINH	HUY	06/10/2001	Nam		2	2019	19.65	7140209	Sư phạm Toán học
1060	63000472	Y	HUY	16/02/2001	Nam	01	1	2019	21.75	7380101	Luật
1061	42005798	KA	HUYỀN	12/12/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7310630	Việt Nam học
1062	35004550	NGUYỄN VŨ HÀN	HUYỀN	26/11/2001	Nữ		1	2019	19.70	7420201	Công nghệ sinh học
1063	22010082	ĐÀO THỊ	HUYỀN	17/12/2001	Nữ		2NT	2019	21.80	7310608	Đồng phương học
1064	42000932	ĐINH NGUYỄN MINH	HUYỀN	09/07/2001	Nữ		1	2019	22	7340101	Quản trị kinh doanh
1065	42002537	ĐOÀN THỊ NGỌC	HUYỀN	17/10/2001	Nữ		1	2019	19	7380101	Luật
1066	63000474	H'	HUYỀN	01/01/1999	Nữ	01	1	2019	15.25	7760101	Công tác xã hội
1067	42004950	HÀ THỊ THANH	HUYỀN	02/01/2001	Nữ		1	2019	21.25	7380101	Luật
1068	29020829	HOÀNG THỊ THANH	HUYỀN	13/02/2001	Nữ		1	2019	21.25	7140217	Sư phạm Ngữ văn
1069	42013693	LẠI THỊ HỒNG	HUYỀN	27/03/2001	Nữ		1	2019	18	7310608	Đồng phương học
1070	41003624	LÊ NGỌC BÍCH	HUYỀN	22/11/2001	Nữ		2NT	2019	16.60	7340301	Kế toán
1071	42000249	LÊ THỊ MỸ	HUYỀN	07/03/2001	Nữ		1	2019	21	7340101	Quản trị kinh doanh
1072	42012814	LÊ THỊ THANH	HUYỀN	29/05/2001	Nữ		1	2019	19.30	7340101	Quản trị kinh doanh
1073	42009575	LÔ THỊ	HUYỀN	12/10/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1074	42002539	LƯU SƠN KHÁNH	HUYỀN	20/10/2001	Nữ		1	2019	16.80	7310601	Quốc tế học
1075	38012647	LƯU THỊ	HUYỀN	20/02/2001	Nữ		1	2019	22.75	7310608	Đồng phương học
1076	60002703	MAI THỊ ÁNH	HUYỀN	08/08/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
1077	40004055	MAI THỊ THU	HUYỀN	16/09/2001	Nữ		1	2019	19.35	7620109	Nông học
1078	31009659	NGÔ THỊ KHÁNH	HUYỀN	05/01/2001	Nữ		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1079	37002670	NGÔ THỊ NGỌC	HUYỀN	26/04/2001	Nữ		2	2019	21	7310608	Đồng phương học
1080	40011825	NGUYỄN KHÁNH	HUYỀN	10/06/2001	Nữ		1	2019	19.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
1081	42011121	NGUYỄN KHÁNH	HUYỀN	29/01/2001	Nữ		1	2019	18.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
1082	42002541	NGUYỄN NGỌC	HUYỀN	02/04/2001	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1083	42006064	NGUYỄN NGỌC NHƯ'	HUYỀN	04/06/2001	Nữ		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1084	42002046	NGUYỄN THANH	HUYỀN	23/06/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
1085	28014617	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	04/01/2000	Nữ	01	1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1086	42002047	NGUYỄN THỊ KHÁNH	HUYỀN	10/10/2001	Nữ		1	2019	21.60	7140202	Giáo dục Tiểu học
1087	45002515	NGUYỄN THỊ KIM	HUYỀN	02/01/2001	Nữ		2	2019	18.15	7340301	Kế toán
1088	29016929	NGUYỄN THỊ NGỌC	HUYỀN	21/12/2001	Nữ		2NT	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1089	42001499	NGUYỄN THỊ NGỌC	HUYỀN	09/04/2001	Nữ		1	2019	21.10	7140202	Giáo dục Tiểu học
1090	42002049	NGUYỄN THỊ THANH	HUYỀN	17/03/2001	Nữ		1	2019	20.40	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1091	42003898	NGUYỄN THỊ THANH	HUYỀN	09/03/2001	Nữ		1	2019	20	7310608	Đồng phương học
1092	42004951	NGUYỄN THỊ THANH	HUYỀN	16/11/2000	Nữ		1	2018	15.80	7340301	Kế toán
1093	43000195	NGUYỄN THỊ THANH	HUYỀN	23/05/2001	Nữ		1	2019	17.50	7229030	Văn học
1094	45002516	NGUYỄN THỊ THANH	HUYỀN	04/08/2001	Nữ		2	2019	17.67	7310608	Đồng phương học

1095	63002433	NGUYỄN THỊ THANH	HUYỀN	06/08/2001	Nữ		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1096	39002983	NGUYỄN THỊ THU	HUYỀN	09/02/2001	Nữ		1	2019	18.40	7340301	Kế toán
1097	42000251	NGUYỄN THỊ THU	HUYỀN	11/11/2001	Nữ		1	2019	16.35	7420201	Công nghệ sinh học
1098	42010354	NGUYỄN THỊ THU	HUYỀN	11/09/2000	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1099	42000252	NGUYỄN THỊ THU	HUYỀN	03/05/2001	Nữ		1	2019	23.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1100	42002050	NGUYỄN THUỶ MỸ	HUYỀN	03/01/2001	Nữ		1	2019	16.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
1101	42012550	PHẠM THỊ	HUYỀN	02/04/2000	Nữ		1	2018	19.75	7340101	Quản trị kinh doanh
1102	42002543	PHAN THỊ	HUYỀN	11/11/2001	Nữ		1	2019	16.85	7340301	Kế toán
1103	35006329	PHAN THỊ LỆ	HUYỀN	26/08/2000	Nữ		2NT	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1104	43000198	THỊ	HUYỀN	01/06/2001	Nữ	01	1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1105	39001828	TRẦN HUỖNH KHÁNH	HUYỀN	23/07/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1106	41012002	TRẦN KHÁNH	HUYỀN	19/03/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
1107	42010055	TRẦN NGỌC	HUYỀN	15/12/2001	Nữ		1	2019	16.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
1108	54002459	TRẦN NGỌC	HUYỀN	25/04/2001	Nữ		2	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1109	42012187	TRẦN PHƯƠNG THÚY	HUYỀN	16/09/2000	Nữ	06	1	2019	15.25	7229040	Văn hoá học
1110	40010190	TRẦN THỊ MỸ	HUYỀN	27/07/2001	Nữ		1	2019	16.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
1111	42001500	TRIỆU THỊ	HUYỀN	26/07/2001	Nữ	01	1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1112	28006281	TRƯỜNG THỊ	HUYỀN	15/10/2001	Nữ	01	1	2019	21	7380101	Luật
1113	29012688	VI THỊ KHÁNH	HUYỀN	08/09/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
1114	30000268	VÕ LÊ DIỆU	HUYỀN	31/10/2001	Nữ		2	2019	16.65	7340101	Quản trị kinh doanh
1115	30002457	VÕ THỊ	HUYỀN	01/06/2001	Nữ		1	2019	19.65	7310608	Đồng phương học
1116	30010801	VÕ THỊ THANH	HUYỀN	16/01/2001	Nữ		2	2019	21.50	7310608	Đồng phương học
1117	41000252	PI NĂNG THỊ	HUYỀN	08/08/2000	Nữ	01	1	2019	16.50	7310630	Việt Nam học
1118	42001501	KA	HUYỀN	24/08/2001	Nữ	01	1	2019	21.50	7760101	Công tác xã hội
1119	42007810	KA	HUỖNH	15/12/2000	Nữ	01	1	2019	19.50	7380101	Luật
1120	42007811	KA	HUỖNH	08/01/2001	Nữ	01	1	2019	18.35	7340301	Kế toán
1121	42009185	KA'	HUỖNH	07/04/2001	Nữ	01	1	2019	19.42	7220201	Ngôn ngữ Anh
1122	42004232	NGUYỄN DIỆP	HUỖNH	31/01/2001	Nam		1	2019	20.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
1123	42007812	TAM BOU	HUỖNH	16/05/2001	Nữ	01	1	2019	21.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
1124	38012669	SIU H'	IN	22/03/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
1125	42001508	KA KIỀU	JÁO	20/02/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
1126	42002944	BON NIỀNG K'	JIỀNG	10/12/2001	Nữ	01	1	2019	19.28	7140202	Giáo dục Tiểu học
1127	42008353	K'	JIM	25/07/2001	Nam	01	1	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1128	63000508	THỊ	JOAT	15/04/2001	Nữ	01	1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1129	42004237	CILLPAME	JOHAB	11/10/2001	Nam	01	1	2019	15.98	7220201	Ngôn ngữ Anh
1130	42002947	RƠ GLÊ	JÔSIA	18/12/2001	Nam	01	1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1131	42009190	K'	JUON	01/06/2001	Nam	01	1	2019	17.50	7760101	Công tác xã hội
1132	42003029	LIỀNG JRANG RU	KA	06/08/2001	Nữ	01	1	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
1133	40016650	H' HUƠNG	KBUỜ	10/09/2001	Nữ	01	1	2019	21	7380101	Luật
1134	42003600	CHẨM LÁ MA AN	KHA	11/01/2001	Nam	01	1	2019	24.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1135	47000272	HUỖNH ANH	KHA	08/08/2001	Nam		2	2019	20.62	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1136	42000266	NGUYỄN BẢO	KHA	29/01/2001	Nam		1	2019	20.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
1137	41008977	NGUYỄN ĐĂNG	KHA	15/02/2001	Nam		2	2019	16.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
1138	40016115	NGUYỄN KỶ	KHÁI	20/03/2000	Nam		1	2018	25.50	7310608	Đồng phương học
1139	42001511	NGUYỄN VĂN	KHÁI	04/05/2001	Nam		1	2019	16.25	7340101	Quản trị kinh doanh
1140	42010072	KA	KHẮN	01/03/2001	Nữ	01	1	2019	19.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
1141	42009193	KA'	KHẮN	20/08/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7310630	Việt Nam học
1142	45000462	CHING HẢ	KHANG	01/01/2001	Nam	01	1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1143	42002060	HUỖNH BÀ	KHANG	17/09/2001	Nam		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1144	42002061	LÂM NGUYỄN NHẬT	KHANG	29/12/2001	Nam		1	2019	23.45	7480201	Công nghệ thông tin
1145	42002062	NGUYỄN DUY	KHANG	02/06/2001	Nam		1	2019	15.80	7340301	Kế toán
1146	52009890	NGUYỄN DUY	KHANG	22/10/2001	Nam		2NT	2019	21.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
1147	42002555	NGUYỄN HÀ DUY	KHANG	19/09/2001	Nam		1	2019	17.70	7310301	Xã hội học
1148	02044466	NGUYỄN HOÀNG	KHANG	25/04/2001	Nam		3	2019	20.20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1149	64001327	NGUYỄN MINH	KHANG	01/05/2001	Nam		2NT	2019	22.30	7140209	Sư phạm Toán học
1150	42000942	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG	KHANG	25/03/2001	Nữ		1	2019	18.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
1151	42003604	NGUYỄN VĂN HOÀNG	KHANG	24/09/2001	Nam		1	2019	20.25	7380101	Luật
1152	42006681	TRẦN HỮU	KHANG	21/08/2001	Nam		1	2019	16.25	7380101	Luật

1153	42005803	TRẦN MINH	KHANG	01/02/2001	Nam		1	2019	20.75	7380101	Luật
1154	42002063	TRẦN NAM	KHANG	09/05/2001	Nam		1	2019	18.90	7310608	Đồng phương học
1155	41002603	LÊ NGỌC BẢO	KHANH	23/04/2001	Nữ		2NT	2019	17.35	7310601	Quốc tế học
1156	44001420	NGÔ TRẦN THẢO	KHANH	01/08/2001	Nữ		2	2019	17.75	7380101	Luật
1157	42002558	NGUYỄN THỊ KIỀU	KHANH	11/02/2001	Nữ		1	2019	19.75	7380101	Luật
1158	45003961	NGUYỄN THỊ THANH	KHANH	09/08/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1159	42001515	THẦN TRỌNG PHƯƠNG	KHANH	11/01/2001	Nữ		1	2019	21.65	7340101	Quản trị kinh doanh
1160	42000946	TRẦN NGỌC BẢO	KHANH	01/01/2001	Nữ		1	2019	21.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
1161	47003649	VÕ TƯỜNG	KHANH	27/07/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1162	44004102	BÙI ĐĂNG	KHÁNH	09/09/2001	Nam		2	2019	16.40	7340101	Quản trị kinh doanh
1163	41006596	ĐOÀN DUY	KHÁNH	15/11/2001	Nam		2	2019	17.70	7420201	Công nghệ sinh học
1164	42010659	HOÀNG DUY	KHÁNH	21/09/2001	Nam		1	2019	19.35	7620109	Nông học
1165	42000276	LÃ THỊ VÂN	KHÁNH	16/08/2001	Nữ		1	2019	20.40	7420201	Công nghệ sinh học
1166	02036453	LÊ THỊ KIM	KHÁNH	19/10/2001	Nữ		2	2019	19.45	7620109	Nông học
1167	42004511	LÊ VÂN	KHÁNH	02/09/2001	Nữ		1	2019	22	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1168	42012199	NGUYỄN MINH	KHÁNH	03/05/2001	Nữ		1	2019	18.70	7340101	Quản trị kinh doanh
1169	02019813	NGUYỄN QUỐC	KHÁNH	11/09/2001	Nam		3	2019	18.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
1170	42003915	NGUYỄN QUỐC	KHÁNH	31/08/2001	Nam		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1171	42002067	PHAN	KHÁNH	14/04/2001	Nam		1	2019	16.35	7340101	Quản trị kinh doanh
1172	45002563	TÔ KIM	KHÁNH	18/10/2001	Nữ		2	2019	18.40	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1173	42000279	TRẦN VĂN	KHÁNH	04/08/2001	Nam		1	2019	18.45	7340101	Quản trị kinh doanh
1174	38011992	TRINH QUỐC	KHÁNH	25/10/2001	Nam		1	2019	19.50	7380101	Luật
1175	42004963	VŨ DUY	KHÁNH	26/11/2001	Nam		1	2019	19	7380101	Luật
1176	40017167	VŨ QUỐC	KHÁNH	02/09/2001	Nam		1	2019	18.05	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1177	41000059	PHẠM LƯƠNG THÁI	KHIÊM	02/11/2001	Nam		1	2019	16.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
1178	42006070	DỖ WOANG MA	KHIÊM	04/08/2001	Nữ	01	1	2019	21.15	7140202	Giáo dục Tiểu học
1179	42002068	BÙI ĐĂNG	KHOA	19/08/2001	Nam		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1180	41004531	ĐỖ VĂN ĐĂNG	KHOA	19/04/2001	Nam		2	2019	14.75	7760101	Công tác xã hội
1181	42000952	HUỲNH ĐĂNG	KHOA	11/07/2001	Nam		1	2019	20.55	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
1182	45002568	LÊ HOÀNG ĐĂNG	KHOA	04/08/2001	Nam		2	2019	16.75	7380101	Luật
1183	42012563	LƯU VĂN	KHOA	17/02/2001	Nam		1	2019	22.30	7140209	Sư phạm Toán học
1184	42000954	NGÔ NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	07/03/2001	Nam		1	2019	17.55	7340101	Quản trị kinh doanh
1185	42002070	NGÔ VĂN	KHOA	24/08/2001	Nam		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1186	42002071	NGUYỄN ANH	KHOA	01/11/2001	Nam		1	2019	19	7310608	Đồng phương học
1187	42000285	NGUYỄN CỬU ĐĂNG	KHOA	11/11/2001	Nam		1	2019	19.45	7340101	Quản trị kinh doanh
1188	42003919	NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	15/09/2001	Nam		1	2019	18.15	7420201	Công nghệ sinh học
1189	42004965	NGUYỄN HOÀNG ANH	KHOA	10/05/2001	Nam		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1190	42000957	NGUYỄN HOÀNG ĐĂNG	KHOA	14/08/2001	Nam		1	2019	20.75	7480201	Công nghệ thông tin
1191	42008902	NGUYỄN MINH	KHOA	13/12/2001	Nam		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1192	56010316	NGUYỄN PHẠM ĐĂNG	KHOA	12/10/2001	Nam		2	2019	22.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
1193	42005335	NGUYỄN TIẾN	KHOA	21/09/2001	Nam		1	2019	16.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
1194	42000287	PHAN TRẦN ĐĂNG	KHOA	14/04/2001	Nam		1	2019	20.60	7310608	Đồng phương học
1195	45002572	TÀO VIỆT	KHOA	13/03/2001	Nam		2	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1196	42005337	TRINH VŨ ĐĂNG	KHOA	08/05/2001	Nam		1	2019	20	7480201	Công nghệ thông tin
1197	42002567	VŨ ĐÌNH ĐĂNG	KHOA	23/07/2001	Nam		1	2019	17.25	7420201	Công nghệ sinh học
1198	47003166	ĐỖ MINH	KHÔI	01/01/2001	Nam		2	2019	20.75	7380101	Luật
1199	02012792	HỒ NGUYỄN	KHÔI	23/01/2001	Nam		3	2019	15.65	7229030	Văn học
1200	42002568	LÊ KIM NGỌC	KHÔI	05/10/2001	Nam		1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1201	42002569	NGUYỄN ANH	KHÔI	18/11/2001	Nam		1	2019	15.15	7760101	Công tác xã hội
1202	42004966	NGUYỄN VŨ MINH	KHÔI	02/04/2001	Nam		1	2019	16.72	7220201	Ngôn ngữ Anh
1203	42006685	ĐẶNG THỊ	KHUYÊN	14/02/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1204	42000963	PHẠM XUÂN DIỆU	KHUYÊN	21/09/2001	Nữ		1	2019	16.60	7340301	Kế toán
1205	42004517	TRƯƠNG THỊ ANH	KHUYÊN	17/02/2001	Nữ		1	2019	20.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
1206	41006672	CAO	KIÊN	12/01/2001	Nam	01	1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1207	42002076	HÀ TRUNG	KIÊN	09/09/2001	Nam		1	2019	18.05	7310608	Đồng phương học
1208	42007214	LÊ BÁ XUÂN	KIÊN	29/01/2001	Nam		1	2019	16	7380101	Luật
1209	42011702	LÊ ĐẮC	KIÊN	16/11/2001	Nam		1	2019	16.17	7340101	Quản trị kinh doanh
1210	42006071	LÝ TRUNG	KIÊN	10/09/2001	Nam	01	1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1211	42004967	NGÔ MINH	KIÊN	07/07/2001	Nam		1	2019	22	7380101	Luật
1212	37016266	PHAN TRUNG	KIÊN	02/09/2001	Nam		2NT	2019	16.55	7480201	Công nghệ thông tin
1213	42002570	PHAN TRUNG	KIÊN	08/09/2001	Nam		1	2019	17.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
1214	29005294	TRƯƠNG TRUNG	KIÊN	30/01/2001	Nam		2NT	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1215	42003611	ĐỀO TUẤN	KIẾT	24/07/2001	Nam	01	1	2019	25.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
1216	42004968	ĐOÀN VÕ ANH	KIẾT	21/12/2001	Nam		1	2019	18.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
1217	02019832	HỒ TUẤN	KIẾT	23/04/2001	Nam		3	2019	19.70	7310608	Đông phương học
1218	42002077	HUỲNH TUẤN	KIẾT	17/05/2001	Nam		1	2019	23.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1219	56006115	TRẦN TUẤN	KIẾT	01/05/2001	Nam		1	2019	18.90	7420101	Sinh học (Sinh học ứng dụng)
1220	42002078	VÕ ANH	KIẾT	20/06/2001	Nam		1	2019	18.25	7380101	Luật
1221	45001270	CAO THỊ	KIỀU	19/12/2001	Nữ	01	1	2019	16.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
1222	40000845	HỨA THỊ NHƯ	KIỀU	09/04/2001	Nữ	01	1	2019	20	7760101	Công tác xã hội
1223	34000123	HUỲNH THỊ MỸ	KIỀU	10/11/2001	Nữ		2NT	2019	18.25	7140217	Sư phạm Ngữ văn
1224	42005345	K'	KIỀU	14/09/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1225	42006304	K'	KIỀU	01/09/2001	Nữ	01	1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1226	42007849	LẠI THỊ MỸ	KIỀU	20/09/2001	Nữ		1	2019	19.17	7220201	Ngôn ngữ Anh
1227	39008460	LÊ THỊ MỸ	KIỀU	20/11/2001	Nữ		1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1228	42009198	LIÊU THỊ XUÂN	KIỀU	02/11/2001	Nữ	01	1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1229	38009519	NGUYỄN THỊ	KIỀU	08/11/2001	Nữ		1	2019	21.36	7220201	Ngôn ngữ Anh
1230	42002079	NGUYỄN THỊ MỘNG	KIỀU	06/05/2001	Nữ		1	2019	21.55	7340101	Quản trị kinh doanh
1231	42004520	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	KIỀU	12/03/2001	Nữ		1	2019	22.40	7310608	Đông phương học
1232	35006856	PHẠM THỊ THÚY	KIỀU	01/01/2001	Nữ		2NT	2019	21	7380101	Luật
1233	43006496	THỊ	KIỀU	13/09/2000	Nữ	01	1	2019	17.50	7229040	Văn hoá học
1234	41011405	TRẦN ANH HUYỀN	KIỀU	13/03/2001	Nữ		1	2019	15.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
1235	42006687	VŨ THỊ DIỄM	KIỀU	25/06/2001	Nữ		1	2019	20.05	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1236	39001213	ĐẶNG THỊ THIÊN	KIM	01/01/2001	Nữ		1	2019	18.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
1237	42012833	ĐẶNG THIÊN	KIM	06/07/2001	Nữ		1	2019	19.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
1238	38010702	ĐÌNH THỊ	KIM	10/05/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7310608	Đông phương học
1239	42002574	LÊ ĐỨC HOÀNG	KIM	05/07/2001	Nam		1	2019	19.50	7380101	Luật
1240	29014155	NGUYỄN THỊ	KIM	07/11/2001	Nữ		1	2019	17	7310608	Đông phương học
1241	42002575	NGUYỄN THỊ NGỌC	KIM	13/01/2001	Nữ		1	2019	16.50	7340301	Kế toán
1242	42003925	NGUYỄN THIÊN	KIM	07/04/2001	Nữ		1	2019	16.90	7310608	Đông phương học
1243	42009602	NGUYỄN TRỌNG	KIM	03/09/2001	Nam		1	2019	19.98	7340301	Kế toán
1244	38004910	RƠ CHÂM	KIM	22/04/2000	Nữ	01	1	2019	17	7380101	Luật
1245	42000967	TRẦN THỊ THIÊN	KIM	23/05/2001	Nữ		1	2019	22	7310608	Đông phương học
1246	35006021	VÔ THỊ	KIM	16/04/2001	Nữ		2NT	2019	23.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1247	40000093	Y ĐẠI	KNUL	20/04/2001	Nam	01	1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1248	40006382	H RỨC NIỀ	KRIÊNG	21/04/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1249	40010262	H SIPRA BUÔN	KRÔNG	26/06/2001	Nữ	01	1	2019	19	7310608	Đông phương học
1250	40001998	H LƯƠNG	KSOR	29/10/2001	Nữ	01	1	2019	19.45	7140202	Giáo dục Tiểu học
1251	40018360	H' NỮ	KSOR	07/09/2001	Nữ	01	1	2019	16.90	7760101	Công tác xã hội
1252	40001692	H' ỨT	KSRĂNG	05/01/2001	Nữ	01	1	2019	23	7380101	Luật
1253	42009199	KA. HA BA	KUK	22/03/2001	Nữ	01	1	2019	22.50	7140217	Sư phạm Ngữ văn
1254	02016914	LỖ MU	K'WI	15/03/2001	Nữ		3	2019	18.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
1255	04000341	ĐỒNG NGỌC	KỶ	31/01/2001	Nam		3	2019	19.25	7380101	Luật
1256	45002603	NGUYỄN CAO	KỶ	13/09/2001	Nam		2	2019	24.50	7140218	Sư phạm Lịch sử
1257	42001530	SI	LA	01/05/2001	Nữ	01	1	2019	20.75	7760101	Công tác xã hội
1258	42002081	PHAN GIA	LẠC	29/08/2001	Nam		1	2019	20.65	7340301	Kế toán
1259	42001531	CIL HA	LAI	07/04/2001	Nam	01	1	2019	21.45	7620109	Nông học
1260	37007320	HUỲNH THỊ THU	LÀI	22/11/2001	Nữ		2	2019	19.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
1261	34005195	NGÔ THỊ KIM	LÀI	01/10/2001	Nữ		1	2019	17.30	7310608	Đông phương học
1262	31002452	NGUYỄN THỊ BÍCH	LÀI	10/09/2001	Nữ		1	2019	18	7310608	Đông phương học
1263	45002138	ĐỖ NGUYỄN TRÚC	LAM	10/11/2001	Nữ		2NT	2019	15.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
1264	42007852	HÀ THANH	LAM	21/11/2001	Nữ	01	1	2019	21.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
1265	47009475	HỒ THANH	LAM	03/11/2001	Nam		2NT	2019	19.75	7140202	Giáo dục Tiểu học
1266	41012042	NGUYỄN HỒNG	LAM	07/08/2001	Nữ		2NT	2019	18.88	7220201	Ngôn ngữ Anh
1267	42001533	VŨ MẠNH	LAM	19/09/2001	Nam		1	2019	15.60	7480201	Công nghệ thông tin
1268	36003934	A	LÂM	10/05/2000	Nam	01	1	2019	16.50	7760101	Công tác xã hội

1269	04005998	LÊ BAO	LÂM	03/04/2001	Nam		3	2019	22.25	7380101	Luật
1270	42008678	MAI THANH	LÂM	04/01/2001	Nam		1	2019	19.90	7480201	Công nghệ thông tin
1271	48016820	VŨ MINH	LÂM	22/11/2001	Nam		1	2019	22.05	7520402	Kỹ thuật hạt nhân
1272	42008910	K' TRUÔNG	LÂM	16/06/2001	Nam	01	1	2019	18.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
1273	42006688	ĐỖ THỊ	LAN	23/12/2001	Nữ		1	2019	19.50	7310608	Đồng phương học
1274	42012836	ĐỖ THỊ HUƠNG	LAN	30/05/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1275	42006073	ĐỖ THỊ NGỌC	LAN	19/09/2001	Nữ		1	2019	21.25	7140202	Giáo dục Tiểu học
1276	42005348	LINH HOÀNG	LAN	18/02/2001	Nữ	01	1	2019	21	7340101	Quản trị kinh doanh
1277	40008290	LỘC THỊ	LAN	22/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.75	7380101	Luật
1278	28015454	NGUYỄN THỊ	LAN	04/03/2001	Nữ		1	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
1279	28027158	NGUYỄN THỊ	LAN	24/10/2001	Nữ		1	2019	26	7310608	Đồng phương học
1280	28027160	NGUYỄN THỊ	LAN	30/09/2001	Nữ		2NT	2019	16	7380101	Luật
1281	29007983	NGUYỄN THỊ HỒNG	LAN	30/10/2001	Nữ		2NT	2019	16.50	7310630	Việt Nam học
1282	34008494	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LAN	02/09/2001	Nữ		2NT	2019	16.55	7340101	Quản trị kinh doanh
1283	42005350	TRẦN NGỌC	LAN	23/09/2001	Nữ		1	2019	17.25	7380101	Luật
1284	32000384	TRẦN THỊ	LAN	02/02/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1285	40011935	TRẦN THỊ	LAN	15/03/2001	Nữ		1	2019	15.20	7340301	Kế toán
1286	39002537	PHẠM NGUYỄN XUÂN	LANH	24/01/2001	Nữ		1	2019	19.25	7380101	Luật
1287	41003695	NGUYỄN THỊ DIỄM	LÀNH	23/07/2001	Nữ		2NT	2019	22.75	7380101	Luật
1288	42005809	KƠ SẢ HA	LẬP	03/06/2001	Nam	01	1	2019	22	7380101	Luật
1289	40008292	LƯU THỊ	LÀU	19/08/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1290	40000860	NGUYỄN THỊ	LÊ	02/02/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1291	29020921	PHẠM THỊ	LÊ	20/07/2001	Nữ		1	2019	19.12	7310608	Đồng phương học
1292	40000245	MÔNG THỊ	LÊ	10/01/2001	Nữ	01	1	2019	19	7380101	Luật
1293	37005251	ĐẶNG THỊ MỸ	LỆ	16/05/2001	Nữ		2NT	2019	20.75	7380101	Luật
1294	37001283	ĐINH THỊ BÍCH	LỆ	30/11/2001	Nữ	01	1	2019	18	7380101	Luật
1295	41001307	ĐOÀN THỊ MỸ	LỆ	24/06/2001	Nữ		1	2019	25.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1296	37006539	LÊ HUỖNH THỊ MỸ	LỆ	01/04/2001	Nữ		2	2019	15.95	7480201	Công nghệ thông tin
1297	41007012	LÊ NHẬT	LỆ	16/10/2001	Nữ		2	2019	22.50	7310608	Đồng phương học
1298	39003929	LÊ THỊ NHẬT	LỆ	15/11/2001	Nữ		2NT	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
1299	42007857	NGUYỄN THỊ DIỆP	LỆ	17/02/2001	Nữ		1	2019	21	7380101	Luật
1300	32004391	NGUYỄN VÔ TÚ	LỆ	09/10/2001	Nữ		1	2019	22	7380101	Luật
1301	42013155	NÔNG NHẬT	LỆ	26/11/2001	Nữ	01	1	2019	20.45	7140202	Giáo dục Tiểu học
1302	42006972	LỖ MU K	LÊNH	11/04/2001	Nữ	01	1	2019	19.05	7760101	Công tác xã hội
1303	47005099	VÒNG NHỘC	LÊNH	10/10/2001	Nữ	01	1	2019	21.50	7310608	Đồng phương học
1304	56001316	TRƯƠNG NGUYỄN	LÊVI	31/10/2001	Nam		2NT	2019	17.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
1305	30012727	LÊ MINH	LIÊM	30/10/2001	Nam		2NT	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1306	45002614	PHAN PHẠM BẢO	LIÊM	05/02/2001	Nam		2	2019	18	7380101	Luật
1307	42004972	HẦU NGỌC	LIÊN	17/05/2001	Nữ	01	1	2019	18.65	7310608	Đồng phương học
1308	34008095	HỨA THỊ MỸ	LIÊN	28/06/2001	Nữ		1	2019	23.50	7380101	Luật
1309	42005357	K'	LIÊN	23/02/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
1310	42006314	K'	LIÊN	05/09/2001	Nữ	01	1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
1311	29024466	LÊ THỊ	LIÊN	19/09/1999	Nữ		2NT	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1312	42006078	NGÔ THỊ THÙY	LIÊN	19/03/2001	Nữ		1	2019	20.57	7140202	Giáo dục Tiểu học
1313	29029815	PHẠM THỊ	LIÊN	14/12/2001	Nữ		1	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
1314	42006315	PHAN THỊ	LIÊN	28/07/2001	Nữ		1	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
1315	42003935	TẮNG MỸ	LIÊN	10/11/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7380101	Luật
1316	63000542	THỊ	LIÊN	14/08/1999	Nữ	01	1	2019	20.50	7760101	Công tác xã hội
1317	28034850	TRINH THỊ	LIÊN	01/02/2001	Nữ		2NT	2019	20.53	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1318	45003511	TRƯƠNG THỊ MỸ	LIÊN	07/03/2001	Nữ	01	1	2019	17.90	7340301	Kế toán
1319	36002008	Y	LIÊN	01/01/2001	Nữ	01	1	2019	20.90	7620109	Nông học
1320	39003010	NAY HỒ	LIỀNG	10/03/2001	Nữ	01	1	2019	17	7380101	Luật
1321	36002009	Y	LIẾP	14/05/2001	Nữ	01	1	2019	18.10	7310608	Đồng phương học
1322	42002084	BON KRONG K'	LIỄU	01/06/2000	Nữ	01	1	2019	21.80	7140202	Giáo dục Tiểu học
1323	63000545	H'	LIỄU	19/08/1999	Nữ	01	1	2019	15.50	7760101	Công tác xã hội
1324	41010254	NGUYỄN MAI	LIỄU	18/05/2001	Nữ		2	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
1325	40005919	PHÙNG THỊ	LIỄU	05/01/2000	Nữ	01	1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1326	37014509	ĐỖ THỊ	LIỆU	30/01/2001	Nữ		1	2019	20.52	7310608	Đồng phương học

1327	47005971	NGUYỄN THỊ	LIỆU	15/07/2001	Nữ		2	2019	18.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
1328	63000547	THỊ	LIỆU	28/04/2000	Nữ	01	1	2019	17.75	7380101	Luật
1329	42007220	K'	LIM	25/12/2001	Nữ	01	1	2019	20	7310630	Việt Nam học
1330	40003042	BẢNG THỊ	LINH	09/12/2001	Nữ		1	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
1331	28012450	BÙI THỊ	LINH	23/12/2001	Nữ	01	1	2019	25.50	7310608	Đồng phương học
1332	57005958	CA MỸ	LINH	10/11/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1333	29012726	CAO THỊ	LINH	15/02/2001	Nữ		1	2019	23	7310608	Đồng phương học
1334	42002085	CHÂU VĨNH KHÁNH	LINH	21/10/2001	Nữ		1	2019	17.85	7420201	Công nghệ sinh học
1335	42000974	CHU THỊ THỦY	LINH	24/02/2001	Nữ		1	2019	17.55	7340101	Quản trị kinh doanh
1336	52002522	CHU TRẦN THỦY	LINH	14/02/2001	Nữ		2	2019	21.80	7140202	Giáo dục Tiểu học
1337	42002583	ĐẶNG KHÁNH	LINH	04/07/2001	Nữ		1	2019	20	7380101	Luật
1338	63000550	ĐẶNG THÚY	LINH	29/03/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1339	42000299	ĐÀO HUỖNH KHÁNH	LINH	10/12/2000	Nữ		1	2018	21.20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1340	15011593	ĐÀO THỦY	LINH	05/11/2000	Nữ		1	2019	22.50	7310608	Đồng phương học
1341	04003296	ĐẬU NGUYỄN HUYỀN	LINH	27/08/2001	Nữ		3	2019	16	7220201	Ngôn ngữ Anh
1342	28031243	ĐẬU THỊ THỦY	LINH	01/07/2001	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1343	43006506	ĐIỀU	LINH	11/10/1999	Nam	01	1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1344	42000975	ĐÌNH NGỌC KHÁNH	LINH	01/10/2001	Nữ		1	2019	22.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
1345	40000867	ĐÌNH QUANG	LINH	29/11/2001	Nam		1	2019	18	7380101	Luật
1346	37001286	ĐÌNH THỊ	LINH	09/07/2001	Nữ	01	1	2019	19.75	7380101	Luật
1347	28005871	ĐÌNH THỊ MỸ	LINH	13/06/2001	Nữ	01	1	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
1348	39001870	ĐÌNH THỊ MỸ	LINH	09/05/2001	Nữ		2NT	2019	18.45	7760101	Công tác xã hội
1349	42006318	ĐÌNH THỊ THỦY	LINH	05/06/2001	Nữ		1	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
1350	42011170	ĐỖ NGỌC	LINH	06/05/2001	Nữ		1	2019	16.10	7380101	Luật
1351	42011716	ĐOÀN THỊ TRÚC	LINH	24/02/2001	Nữ		1	2019	18.25	7380101	Luật
1352	37014510	DƯƠNG THỊ MỸ	LINH	10/11/2001	Nữ		1	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
1353	41010257	HÀ THỊ THÚY	LINH	24/05/2001	Nữ		2	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1354	42009209	HOÀNG PHƯƠNG	LINH	22/02/2001	Nữ	01	1	2019	18.17	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1355	32001322	HOÀNG THỊ	LINH	27/08/2001	Nữ		2NT	2019	19	7380101	Luật
1356	42010085	HOÀNG THỊ	LINH	24/12/2000	Nữ	01	1	2019	17.55	7340101	Quản trị kinh doanh
1357	02056525	HUỖNH KHÁNH	LINH	31/10/2001	Nam		3	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
1358	42008913	K'	LINH	18/05/2000	Nam	01	1	2019	22.50	7760101	Công tác xã hội
1359	42006695	KIỀU KHÁNH	LINH	01/06/2001	Nữ		1	2019	22.05	7140212	Sư phạm Hoá học
1360	37008456	LÂM THỊ MỸ	LINH	10/10/2001	Nữ		2NT	2019	19.50	7310608	Đồng phương học
1361	47001129	LÊ KHẮC NGUYỆT	LINH	29/09/2001	Nữ		2NT	2019	21.15	7310608	Đồng phương học
1362	42000302	LÊ KHÁNH	LINH	03/09/2001	Nữ		1	2019	23.75	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1363	41006734	LÊ NGỌC	LINH	09/12/2001	Nữ		2	2019	15.10	7340301	Kế toán
1364	42006975	LÊ NGỌC	LINH	04/02/2001	Nữ		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1365	37011722	LÊ QUANG	LINH	03/03/2001	Nam		2NT	2019	18.75	7380101	Luật
1366	29024471	LÊ THỊ	LINH	04/01/2001	Nữ		2NT	2019	19.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
1367	28019059	LÊ THỊ THỦY	LINH	20/04/2001	Nữ		2NT	2019	21	7310608	Đồng phương học
1368	42003618	LÊ VŨ KHÁNH	LINH	30/09/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1369	42002088	LỘC TRỌNG	LINH	05/07/2001	Nam	01	1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1370	42004248	NAI	LINH	12/07/2001	Nữ	01	1	2019	21.25	7140218	Sư phạm Lịch sử
1371	42003939	NGUYỄN ĐẶNG PHƯƠNG	LINH	04/12/2001	Nữ		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1372	42012215	NGUYỄN ĐỨC	LINH	13/08/2001	Nam		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1373	42000308	NGUYỄN HỒNG NHẬT	LINH	10/08/2001	Nữ		1	2019	18.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
1374	42004540	NGUYỄN NGÔ ÚT	LINH	08/02/2001	Nữ		1	2019	21.60	7310608	Đồng phương học
1375	47002761	NGUYỄN NGỌC	LINH	24/01/2001	Nữ		1	2019	17	7310608	Đồng phương học
1376	42000309	NGUYỄN NGỌC MỸ	LINH	28/12/2001	Nữ		1	2019	20.45	7340101	Quản trị kinh doanh
1377	47010518	NGUYỄN NGỌC TÚ	LINH	31/01/2001	Nữ		2	2019	16.25	7380101	Luật
1378	28013121	NGUYỄN THỊ	LINH	02/09/2001	Nữ		1	2019	22	7310608	Đồng phương học
1379	42006699	NGUYỄN THỊ	LINH	05/07/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
1380	42000310	NGUYỄN THỊ HOÀI	LINH	28/04/2001	Nữ		1	2019	21.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
1381	42004249	NGUYỄN THỊ HOÀI	LINH	08/10/2001	Nữ		1	2019	17.95	7310608	Đồng phương học
1382	42002089	NGUYỄN THỊ MỘNG	LINH	06/05/2001	Nữ		1	2019	21.70	7340101	Quản trị kinh doanh
1383	42007488	NGUYỄN THỊ THÚY	LINH	28/05/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1384	26014530	NGUYỄN THỊ THỦY	LINH	16/08/2001	Nữ		2NT	2019	21.75	7310608	Đồng phương học

1385	42002965	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	06/09/2001	Nữ		1	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
1386	42009627	NÔNG THỊ HOÀI	LINH	28/10/2001	Nữ	01	1	2019	16.25	7380101	Luật
1387	34001821	PHẠM THỊ	LINH	24/05/2000	Nữ		2NT	2018	18.80	7340101	Quản trị kinh doanh
1388	42000980	PHẠM THỊ MỸ	LINH	09/11/2001	Nữ		1	2019	19.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
1389	42004545	PHẠM THỊ MỸ	LINH	24/08/2000	Nữ		1	2019	23.25	7310608	Đồng phương học
1390	42010378	PHẠM THỊ THÙY	LINH	04/09/1999	Nữ		1	2017	20.45	7140202	Giáo dục Tiểu học
1391	42000313	PHẠM THÙY	LINH	03/07/2001	Nữ		1	2019	20.50	7380101	Luật
1392	42005823	PHAN THỊ CẨM	LINH	04/08/2001	Nữ		1	2019	18.25	7310630	Việt Nam học
1393	29031935	PHAN THỊ HOÀI	LINH	18/05/2001	Nữ		1	2019	21.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
1394	42000314	PHAN THỊ MỸ	LINH	10/01/2001	Nữ		1	2019	19.75	7380101	Luật
1395	41001324	PHAN THỊ TRÚC	LINH	14/08/2001	Nữ		2	2019	18	7310301	Xã hội học
1396	42002092	PHAN THÙY	LINH	31/10/2001	Nữ		1	2019	18.95	7420201	Công nghệ sinh học
1397	42008915	PHÙNG NGUYỄN THÙY	LINH	11/07/2001	Nữ		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1398	42004549	TỔNG MỸ TƯỜNG	LINH	12/02/2001	Nữ		1	2019	20.20	7340101	Quản trị kinh doanh
1399	42000315	TRẦN LÊ THÙY	LINH	28/12/1999	Nữ		1	2017	17.80	7340101	Quản trị kinh doanh
1400	28029564	TRẦN THỊ	LINH	19/06/2001	Nữ		2NT	2019	19.50	7310608	Đồng phương học
1401	30003666	TRẦN THỊ	LINH	12/07/2001	Nữ		2NT	2019	23.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1402	42004979	TRẦN THỊ HUYỀN	LINH	15/05/2001	Nữ		1	2019	18.65	7420201	Công nghệ sinh học
1403	39006533	TRẦN THỊ KIM	LINH	24/02/2001	Nữ		2NT	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1404	42000983	TRẦN THỊ MAI	LINH	23/12/2001	Nữ		1	2019	17.25	7340301	Kế toán
1405	37014514	TRẦN THỊ MỸ	LINH	22/08/2001	Nữ		1	2019	20.45	7310608	Đồng phương học
1406	41010282	TRẦN THỊ MỸ	LINH	26/02/2001	Nữ		2	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1407	32001339	TRẦN THỊ THÙY	LINH	14/04/2001	Nữ		2NT	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1408	40007016	TRẦN THỊ THÙY	LINH	09/06/2001	Nữ		1	2019	15.40	7420201	Công nghệ sinh học
1409	42000984	TRẦN VÔ THÙY	LINH	10/03/2001	Nữ		1	2019	19.85	7340301	Kế toán
1410	42000985	TRIỆU YẾN	LINH	24/07/2001	Nữ	01	1	2019	18.85	7440112	Hoá học
1411	28027191	TRỊNH THỊ	LINH	10/03/2001	Nữ		2NT	2019	19	7310608	Đồng phương học
1412	28033598	TRỊNH THỊ MỸ	LINH	26/03/2001	Nữ		2NT	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1413	42002588	TRƯỜNG HOÀI MAI	LINH	25/06/2001	Nữ		1	2019	19.75	7380101	Luật
1414	42000316	TRƯỜNG KHÁNH	LINH	02/05/2001	Nữ		1	2019	21.85	7420201	Công nghệ sinh học
1415	42001559	TRƯỜNG MỸ	LINH	01/09/2001	Nữ		1	2019	17.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
1416	28027192	TRƯỜNG THỊ	LINH	14/06/2001	Nữ		2NT	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
1417	32006616	VĂN THỊ NGỌC	LINH	06/06/2001	Nữ		2	2019	20.30	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1418	37011395	VÔ THỊ MỸ	LINH	30/10/2001	Nữ		1	2019	17.80	7420201	Công nghệ sinh học
1419	43002179	VÔ THỊ THÚY	LINH	07/01/2001	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1420	02039917	VŨ LƯU NGỌC	LINH	29/08/2001	Nữ		2	2019	18.50	7140217	Sư phạm Ngữ văn
1421	42006325	VŨ NHẬT PHƯƠNG	LINH	16/02/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1422	43004292	VŨ THỊ PHƯƠNG	LINH	26/01/2001	Nữ		1	2019	15.80	7420201	Công nghệ sinh học
1423	42013169	CAO ĐỖ TUYẾT	LOAN	14/09/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1424	41000272	CAO THỊ	LOAN	21/02/2001	Nữ	01	1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1425	45000473	CHAMALÉA THỊ	LOAN	01/07/2001	Nữ	01	1	2019	16.65	7340101	Quản trị kinh doanh
1426	42010687	HÀ THẠO	LOAN	22/11/2001	Nữ		1	2019	20.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
1427	40007018	HOÀNG THỊ	LOAN	27/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.75	7310630	Việt Nam học
1428	42007873	KA	LOAN	14/11/1999	Nữ	01	1	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
1429	48016073	KA'	LOAN	21/12/2001	Nữ	01	1	2019	16.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
1430	42006084	LÊ THỊ KIM	LOAN	28/02/2001	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1431	42007492	NGÔ THỊ	LOAN	24/01/2001	Nữ		1	2019	15.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
1432	28032145	NGUYỄN THỊ	LOAN	11/03/2001	Nữ		1	2019	18.25	7380101	Luật
1433	30002511	NGUYỄN THỊ	LOAN	15/01/2001	Nữ		1	2019	19	7310608	Đồng phương học
1434	42008371	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	LOAN	01/10/2001	Nữ		1	2019	26	7380101	Luật
1435	42006327	PHAN THỊ QUỲNH	LOAN	22/10/2001	Nữ		1	2019	15.65	7340301	Kế toán
1436	52002556	TRẦN KIM	LOAN	15/05/2001	Nữ		2	2019	20.25	7140217	Sư phạm Ngữ văn
1437	42005367	TRẦN THỊ KIM	LOAN	17/01/2001	Nữ		1	2019	19.50	7310608	Đồng phương học
1438	47000354	TRẦN THỊ KIM	LOAN	13/06/2001	Nữ		2	2019	20.17	7220201	Ngôn ngữ Anh
1439	43001237	VŨ THỊ NGỌC	LOAN	30/06/2001	Nữ		1	2019	18.10	7380101	Luật
1440	45002162	LÂM THỊ HỒNG	LỘC	03/08/2001	Nữ		2NT	2019	18.70	7340301	Kế toán
1441	42002597	MAI TRẦN XUÂN	LỘC	20/08/2001	Nam		1	2019	17.25	7340101	Quản trị kinh doanh
1442	42004251	NGUYỄN THỊ MỸ	LỘC	06/10/2001	Nữ		1	2019	20	7310608	Đồng phương học

1443	06002931	NÔNG ĐÌNH	LỘC	29/12/2001	Nam	01	1	2019	23.25	7380101	Luật
1444	41007124	TRƯƠNG TẤN	LỘC	14/04/2001	Nam		2	2019	19.35	7380101	Luật
1445	39003042	VI THỊ	LỘC	11/03/2001	Nữ	01	1	2019	19.07	7310608	Đồng phương học
1446	42002600	CAO VĂN	LỢI	31/12/2001	Nam		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1447	43006883	HÀ THỊ	LỢI	30/04/2001	Nữ	01	1	2019	22.75	7310608	Đồng phương học
1448	47005104	HOÀNG THỊ	LỢI	27/10/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7310608	Đồng phương học
1449	42002601	NGUYỄN THÀNH	LỢI	20/06/2001	Nam		1	2019	17.13	7340101	Quản trị kinh doanh
1450	42000332	TRẦN THỊ BÍCH	LỢI	28/02/2001	Nữ		1	2019	21.90	7340101	Quản trị kinh doanh
1451	26000354	BÙI HOÀNG	LONG	06/06/2000	Nam		2	2019	14.50	7760101	Công tác xã hội
1452	42000991	CHẾ NHẬT TẤN	LONG	20/05/2001	Nam		1	2019	21.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
1453	38004425	ĐẶNG THIÊN	LONG	12/03/2001	Nam		1	2019	22.75	7380101	Luật
1454	43006881	ĐIỀU VĂN	LONG	14/10/1999	Nam	01	1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1455	35004647	LÊ HOÀNG	LONG	23/08/2000	Nam		2	2019	18.18	7220201	Ngôn ngữ Anh
1456	42000992	LÊ NGỌC	LONG	10/04/2001	Nam		1	2019	16.05	7340301	Kế toán
1457	44001562	NGÔ HIỀN	LONG	18/08/2001	Nam		2	2019	18.15	7340101	Quản trị kinh doanh
1458	42002094	NGÔ THÀNH	LONG	03/10/2000	Nam		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1459	42004984	NGUYỄN DOÀN HOÀNG	LONG	04/09/2001	Nam		1	2019	19.15	7340101	Quản trị kinh doanh
1460	42009636	PHẠM MINH	LONG	25/10/2001	Nam		1	2019	17	7380101	Luật
1461	42013419	PHẠM THÀNH	LONG	25/10/2001	Nam		1	2019	17.50	7380101	Luật
1462	02054981	PHAN ĐẶNG THỊNH	LONG	30/09/2001	Nam		3	2019	21.20	7420201	Công nghệ sinh học
1463	48020539	QUẦN PHI	LONG	14/10/2000	Nam		1	2019	20.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
1464	42005371	THỐNG QUỐC	LONG	18/11/2001	Nam	01	1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1465	42003146	TRẦN VĂN	LONG	15/10/2000	Nam		1	2019	19.75	7380101	Luật
1466	42000996	VÔ ĐÌNH HOÀNG	LONG	31/01/2001	Nam		1	2019	20.75	7480201	Công nghệ thông tin
1467	38010343	VÔ THÀNH	LONG	18/03/2000	Nam		1	2019	19.75	7310630	Việt Nam học
1468	47010526	VÔ XUÂN	LONG	03/01/2001	Nam		2	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1469	38000223	KSOR H'	LƯ'	28/08/2001	Nữ	01	1	2019	24.05	7140202	Giáo dục Tiểu học
1470	42006336	LÊ TRỌNG	LƯ'	12/03/2001	Nam		1	2019	16.15	7340101	Quản trị kinh doanh
1471	42006334	KƠ SẮ K'	LỰA	06/09/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7310630	Việt Nam học
1472	29005843	PHAN THỊ HỒNG	LỰA	18/06/2001	Nữ		2NT	2019	17.88	7310608	Đồng phương học
1473	42002097	DƯƠNG QUỲNH QUANG	LUÂN	06/12/2000	Nam		1	2019	19.98	7340101	Quản trị kinh doanh
1474	42013422	HỒ VIỆT	LUÂN	21/06/2001	Nam		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1475	44002033	NGUYỄN VĂN	LUÂN	06/04/2000	Nam		2	2019	23.25	7380101	Luật
1476	42008926	NINH THẾ	LUÂN	16/12/2000	Nam		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1477	42008379	PHẠM ĐÌNH	LUÂN	29/07/2001	Nam		1	2019	20.90	7140209	Sư phạm Toán học
1478	37012878	PHAN HOÀNG	LUÂN	22/07/2001	Nam		1	2019	17.25	7480201	Công nghệ thông tin
1479	42000336	TRẦN HOÀNG	LUÂN	01/12/2001	Nam		1	2019	18.35	7420201	Công nghệ sinh học
1480	42001573	K'	LUẬN	13/09/2001	Nam	01	1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1481	25016972	NGUYỄN CÔNG	LUẬN	13/01/2001	Nam		2NT	2019	19.95	7420201	Công nghệ sinh học
1482	56008655	NGUYỄN VĂN	LUẬN	21/09/2001	Nam		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1483	28019084	LÊ HỮU	LUẬT	01/04/2001	Nam		2NT	2019	19	7310608	Đồng phương học
1484	42003956	KIỀU ĐÌNH	LỰC	21/11/2001	Nam		1	2019	19.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
1485	38002778		LUIN	01/01/1997	Nữ	01	1	2019	16.88	7220201	Ngôn ngữ Anh
1486	40018594	H- TIỀN -	LUK	13/10/2001	Nữ	01	1	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
1487	42008929	NGUYỄN THỊ HIỀN	LƯƠNG	23/10/2001	Nữ		1	2019	19.95	7310608	Đồng phương học
1488	42007499	PHẠM ĐỨC	LƯƠNG	13/11/2001	Nam		1	2019	14	7310301	Xã hội học
1489	44001176	K'	LƯỜNG	01/10/1986	Nữ	01	1	2005	20.35	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1490	32005731	VÔ THỊ	LỰU	03/03/2001	Nữ		1	2019	20.15	7340101	Quản trị kinh doanh
1491	38012748	KSOR H'	LUYỀN	30/07/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1492	63004767	SÂM THỊ	LUYỀN	20/03/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7229040	Văn hoá học
1493	42006091	NGUYỄN ÁI	LUYỀN	26/04/2001	Nữ		1	2019	21	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1494	42001575	NÔNG THỊ	LUYỀN	05/05/2001	Nữ	01	1	2019	19.55	7340101	Quản trị kinh doanh
1495	42001576	K'	LUYẾT	27/12/2001	Nữ	01	1	2019	23.25	7380101	Luật
1496	42005379	K'	LUYN	03/04/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1497	42007883	KA	LÚYS	30/04/1999	Nữ	01	1	2019	15	7229040	Văn hoá học
1498	42003376	ĐỖ MỸ	LY	14/12/2001	Nữ		1	2019	16.45	7310608	Đồng phương học
1499	42004255	HOÀNG DIỄM	LY	06/10/2001	Nữ	01	1	2019	19.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
1500	43004300	HOÀNG THỊ THẢO	LY	15/10/2001	Nữ	01	1	2019	23.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1501	42001577	LÊ TRẦN TƯỜNG	LY	30/12/2001	Nữ		1	2019	22.50	7340101	Quản trị kinh doanh
1502	42001001	LƯU HƯƠNG	LY	12/03/2001	Nữ		2	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1503	43004301	NGUYỄN HỒNG	LY	26/11/2001	Nữ		1	2019	15.65	7340301	Kế toán
1504	42000339	NGUYỄN KHÁNH	LY	02/05/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1505	63003570	NGUYỄN NGỌC CẨM	LY	26/10/2001	Nữ		1	2019	16.70	7340101	Quản trị kinh doanh
1506	42001003	NGUYỄN THẢO	LY	01/09/2001	Nữ		1	2019	19.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
1507	02058195	NGUYỄN THỊ	LY	09/11/2000	Nữ		3	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1508	42001004	NGUYỄN THỊ CẨM	LY	23/03/2001	Nữ		1	2019	20.30	7340101	Quản trị kinh doanh
1509	42007886	NGUYỄN THỊ KHÁNH	LY	27/08/2001	Nữ		1	2019	22.60	7140202	Giáo dục Tiểu học
1510	41012088	NGUYỄN THỊ KIM	LY	17/04/2001	Nữ		2NT	2019	18	7220201	Ngôn ngữ Anh
1511	34008517	NGUYỄN THỊ MỸ	LY	29/05/2001	Nữ		2NT	2019	21.15	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1512	42001005	NGUYỄN TRẦN TRÚC	LY	25/05/2001	Nữ		1	2019	17.10	7310608	Đồng phương học
1513	48012008	NGUYỄN TRẦN TRÚC	LY	11/04/2001	Nữ		1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1514	26008871	TÔ THỊ KHÁNH	LY	26/08/2001	Nữ		2NT	2019	20.02	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1515	42010101	TRẦN THỊ CẨM	LY	05/07/2001	Nữ		1	2019	20	7310608	Đồng phương học
1516	34002477	TRẦN THỊ TRÚC	LY	27/08/2001	Nữ		2	2019	16.52	7310601	Quốc tế học
1517	48021080	TRƯƠNG NGUYỄN KHÁNH	LY	28/06/2001	Nữ		1	2019	16.35	7310301	Xã hội học
1518	42001006	VÔ TRẦN VƯƠNG THẢO	LY	27/03/2001	Nữ		1	2019	17.25	7380101	Luật
1519	42008931	KA THÙY	LÝ	12/10/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1520	42001579	NGUYỄN NGUYỄN THIÊN	LÝ	19/06/2001	Nữ		1	2019	23	7310608	Đồng phương học
1521	43006890	NGUYỄN THIÊN	LÝ	15/09/2001	Nữ		1	2019	21.50	7310608	Đồng phương học
1522	42012852	VÔ CÔNG	LÝ	05/04/2001	Nam		1	2019	21.65	7480201	Công nghệ thông tin
1523	42001580	DÔNG GUR SA	MÀ	09/06/2001	Nữ	01	1	2019	22	7760101	Công tác xã hội
1524	45002176	CHÂU NGUYỄN THANH	MAI	01/03/2001	Nữ		2NT	2019	23.25	7140213	Sư phạm Sinh học
1525	42010389	ĐOÀN XUÂN	MAI	15/11/2001	Nữ		1	2019	17.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
1526	42001007	HÀ THỊ XUÂN	MAI	04/11/2001	Nữ	01	1	2019	20.75	7380101	Luật
1527	42001008	HOÀNG NGỌC	MAI	20/12/2001	Nữ		1	2019	20.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
1528	42013752	HOÀNG THỊ NGỌC	MAI	21/07/2001	Nữ	01	1	2019	23.25	7310608	Đồng phương học
1529	42000340	HUỖNH THỊ TRÚC	MAI	31/07/2001	Nữ		1	2019	16.55	7340101	Quản trị kinh doanh
1530	04006120	LÊ ĐĂNG SAO	MAI	01/10/2001	Nữ		3	2019	16.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
1531	42000341	LÊ THỊ BẠCH	MAI	23/05/2001	Nữ		1	2019	22.75	7420201	Công nghệ sinh học
1532	42006345	LÊ THỊ NGỌC	MAI	30/11/2001	Nữ		1	2019	19.75	7380101	Luật
1533	42002100	LÊ THỊ PHƯƠNG	MAI	19/09/2001	Nữ		1	2019	20.65	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1534	42004995	LÊ THỊ TRÚC	MAI	14/05/2001	Nữ		1	2019	19.30	7340301	Kế toán
1535	42006346	LÊ TRẦN THANH	MAI	05/01/2001	Nữ		1	2019	17.50	7340101	Quản trị kinh doanh
1536	42006985	LÝ THỊ	MAI	07/09/2001	Nữ	01	1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1537	63005379	LÝ THỊ	MAI	10/03/2001	Nữ	01	1	2019	17.35	7310608	Đồng phương học
1538	42006717	MÃ THỊ NGỌC	MAI	30/05/2001	Nữ	01	1	2019	22.03	7310601	Quốc tế học
1539	42001009	NGUYỄN BÍCH	MAI	02/03/2001	Nữ		1	2019	16.90	7310630	Việt Nam học
1540	42005832	NGUYỄN LÂM HỒNG	MAI	03/06/2001	Nữ		1	2019	22	7380101	Luật
1541	29008031	NGUYỄN THỊ	MAI	20/10/2001	Nữ		2NT	2019	23.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1542	30009058	NGUYỄN THỊ	MAI	23/06/2001	Nữ		2NT	2019	17.30	7340301	Kế toán
1543	42006718	NGUYỄN THỊ CHÚC	MAI	10/07/2001	Nữ		1	2019	18	7380101	Luật
1544	40004527	NGUYỄN THỊ NGỌC	MAI	03/10/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1545	42002101	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	MAI	11/09/2000	Nữ		1	2019	17.45	7340101	Quản trị kinh doanh
1546	42008699	NGUYỄN THỊ THANH	MAI	29/10/2001	Nữ		1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
1547	42004560	PHAN THỊ NGỌC	MAI	25/08/2001	Nữ		1	2019	17.50	7380101	Luật
1548	02017237	TRẦN NGUYỆT QUỲNH	MAI	01/05/2001	Nữ		3	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1549	29018456	TRINH XUÂN	MAI	11/05/2000	Nữ		2NT	2018	16.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
1550	63004779	VI THỊ	MAI	08/08/2001	Nữ	01	1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1551	35003046	VÔ THỊ NHƯ	MAI	06/09/2001	Nữ		2	2019	15.60	7620109	Nông học
1552	42003961	VŨ THỊ TRÚC	MAI	24/02/2001	Nữ		1	2019	21	7310608	Đồng phương học
1553	45001318	CHÂU ĐÌNH	MẮN	24/01/2001	Nam	01	1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1554	47002250	LÊ MINH	MẮN	24/08/2001	Nam		1	2019	20.75	7380101	Luật
1555	42005387	MAI MINH	MẮN	17/02/2001	Nam		1	2019	18.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
1556	42005383	HÍN TẠT	MẮN	26/06/2001	Nữ	01	1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1557	42004997	LÝ SAO	MẠNH	27/03/2001	Nam	01	1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1558	42010701	ĐÌNH ĐỨC	MẠNH	20/08/2001	Nam		1	2019	17.45	7220201	Ngôn ngữ Anh

1559	48022324	NGUYỄN KIM	MANH	10/05/2001	Nam		1	2019	19.25	7380101	Luật
1560	42004561	NGUYỄN THỊ	MANH	24/08/2001	Nữ		1	2019	16	7310608	Đồng phương học
1561	42000343	PHẠM VĂN	MANH	23/12/1997	Nam	03	1	2015	19.20	7340101	Quản trị kinh doanh
1562	42003627	TRẦN QUANG	MANH	13/11/2001	Nam		1	2019	16.30	7340101	Quản trị kinh doanh
1563	42001011	VŨ NGỌC	MANH	11/03/2001	Nam		1	2019	19.75	7380101	Luật
1564	43004692	CHU THỊ HUỲNH	MÃY	06/01/2001	Nữ	01	1	2019	18.30	7340101	Quản trị kinh doanh
1565	32005747	PHAN THỊ	MÃY	24/02/2001	Nữ		2NT	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1566	40001403	H KRÔ	MBÔN	20/03/2000	Nữ	01	1	2019	17.25	7380101	Luật
1567	63000618	H'	MỄ	03/03/2001	Nữ	01	1	2019	23.25	7380101	Luật
1568	42004258	MA	MỄH	01/10/2000	Nữ	01	1	2019	16.75	7310301	Xã hội học
1569	42009654	MÔNG THỊ	MỄN	03/11/2001	Nữ	01	1	2019	21.50	7380101	Luật
1570	45002675	LÊ NGUYỄN HUỲNH	MI	12/04/2001	Nữ		2	2019	18.15	7340301	Kế toán
1571	42001587	LIỀNG HÓT HEN	MI	25/05/2001	Nữ	01	1	2019	23.45	7140202	Giáo dục Tiểu học
1572	42004259	NÊ HÊ	MI	15/02/2001	Nữ	01	1	2019	19	7140218	Sư phạm Lịch sử
1573	42001014	PHAN THỊ	MI	04/09/2001	Nữ		1	2019	20.50	7140202	Giáo dục Tiểu học
1574	42001015	TRẦN THỊ HOÀI	MI	25/08/2001	Nữ		1	2019	20.63	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1575	42002982	KRÃ JÂN K'	MIỀN	30/01/2001	Nữ	01	1	2019	20.82	7140202	Giáo dục Tiểu học
1576	42003965	BÙI NHẬT	MINH	27/01/2001	Nam		1	2019	19.60	7310608	Đồng phương học
1577	42011746	ĐẶNG HUỲNH NHẬT	MINH	27/11/2001	Nam		1	2019	20.62	7220201	Ngôn ngữ Anh
1578	39008839	ĐẶNG NHẬT	MINH	10/07/2001	Nam		2	2019	20.70	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1579	42007504	ĐẶNG TRẦN HOÀNG	MINH	28/12/2001	Nam		1	2019	19.25	7380101	Luật
1580	42006988	ĐÀO XUÂN	MINH	20/05/2001	Nam		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1581	42012238	ĐINH VĂN	MINH	08/08/2001	Nam	01	1	2019	21.50	7380101	Luật
1582	52011238	ĐỖ NGỌC PHƯƠNG	MINH	30/01/2001	Nữ		2NT	2019	20.70	7140202	Giáo dục Tiểu học
1583	42000345	HỒ THỊ THU	MINH	25/10/2001	Nữ		1	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
1584	28018534	LÊ ĐỨC	MINH	05/12/2001	Nam		2NT	2019	23.25	7380101	Luật
1585	42002103	LÊ TRẦN NGUYỆT	MINH	20/06/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
1586	42002104	LƯU PHƯƠNG	MINH	20/04/2001	Nữ		1	2019	20.95	7420201	Công nghệ sinh học
1587	42003966	NGUYỄN CÔNG	MINH	11/08/2001	Nam		1	2019	24.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1588	29032011	NGUYỄN NHẬT	MINH	15/03/2001	Nam		2NT	2019	19.85	7310608	Đồng phương học
1589	42011213	NGUYỄN NHẬT	MINH	28/10/2001	Nam		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1590	35006377	NGUYỄN THỊ	MINH	24/06/2001	Nữ		2NT	2019	15	7310630	Việt Nam học
1591	42002105	NGUYỄN THỊ BẢO	MINH	06/02/2001	Nữ		1	2019	18	7380101	Luật
1592	27005070	NGUYỄN THỊ HỒNG	MINH	11/04/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
1593	42007507	NGUYỄN THỊ KIM	MINH	24/02/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1594	42002612	NGUYỄN TRƯỜNG	MINH	07/08/2001	Nam		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1595	30001319	NGUYỄN VĂN	MINH	29/03/2001	Nam		1	2019	16.05	7310608	Đồng phương học
1596	39006580	NGUYỄN XUÂN	MINH	10/02/2001	Nam		2NT	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1597	42002106	PHẠM TRỌNG	MINH	05/11/2001	Nam		1	2019	17.85	7340101	Quản trị kinh doanh
1598	42000353	THẦN HỒ NGUYỆT	MINH	27/07/2001	Nữ		1	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1599	42007906	TÔN THẮT NHẬT	MINH	25/10/2001	Nam		1	2019	16.15	7480201	Công nghệ thông tin
1600	42006990	VŨ NHẬT	MINH	28/09/2001	Nam		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1601	42006350	VƯƠNG ĐỨC	MINH	02/05/2001	Nam		1	2019	20.50	7380101	Luật
1602	42001596	ĐÔNG GUR	MIRA	17/03/2001	Nữ	01	1	2019	18	7760101	Công tác xã hội
1603	42003382	K'	MIS	30/10/2001	Nam	01	1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1604	40004545	H' MI RIAM	MLÔ	25/12/2000	Nữ	01	1	2019	22	7310608	Đồng phương học
1605	40012091	H' MRÃO	MLÔ	01/04/2000	Nữ	01	1	2019	17.30	7760101	Công tác xã hội
1606	40004240	H' RA BI	MLÔ	01/02/2001	Nữ	01	1	2019	18.65	7340301	Kế toán
1607	29017099	PHAN THỊ HẰNG	MỠ	15/06/2001	Nữ		2NT	2019	20	7310608	Đồng phương học
1608	63005395	TRẦN THỊ MỘNG	MỠ	02/04/2001	Nữ		1	2019	16.95	7340101	Quản trị kinh doanh
1609	41007237	BO BO THỊ	MỘI	14/01/2001	Nữ	01	1	2019	24.50	7380101	Luật
1610	42008940	K'	MỤC	13/08/2000	Nam	01	1	2019	23.67	7380101	Luật
1611	42002080	CIL K'	MƯỜNG	01/09/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
1612	42004571	CHU HOÀNG TRÀ	MY	20/05/2001	Nữ	01	1	2019	17.65	7340101	Quản trị kinh doanh
1613	42001597	ĐẶNG NGUYỄN TRÀ	MY	09/03/2001	Nữ		1	2019	19.15	7340101	Quản trị kinh doanh
1614	42003968	ĐẶNG PHAN TRÀ	MY	26/11/2001	Nữ		1	2019	19.45	7140202	Giáo dục Tiểu học
1615	42006351	ĐẶNG PHƯƠNG	MY	08/04/2001	Nữ		1	2019	15.10	7340301	Kế toán
1616	42003969	HẢ UYÊN	MY	18/07/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1617	42001025	HỒ THỊ THANH	MY	17/03/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1618	32005754	HỒ THỊ TRÀ	MY	29/07/2001	Nữ		1	2019	19	7310608	Đồng phương học
1619	41010355	HỒ THỊ TRÀ	MY	29/11/2001	Nữ		2	2019	17.65	7340101	Quản trị kinh doanh
1620	02043000	HOÀNG THỊ TRÀ	MY	21/04/2001	Nữ		3	2019	19.15	7140202	Giáo dục Tiểu học
1621	41004584	HUỲNH THỊ THẢO	MY	26/03/2001	Nữ		2	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1622	42005003	HUỲNH THỊ TRÀ	MY	27/10/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1623	42005839	K' NA	MY	24/09/2000	Nữ	01	1	2019	20.50	7380101	Luật
1624	42001598	KÁ	MY	11/09/2001	Nữ	01	1	2019	18.35	7760101	Công tác xã hội
1625	45002683	LÊ HỒ THU	MY	15/03/2001	Nữ		2	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
1626	42002615	LÊ THỊ HIỀN	MY	21/02/2001	Nữ		1	2019	18.50	7380101	Luật
1627	42007509	LÊ THỊ TRÀ	MY	03/04/2001	Nữ	06	1	2019	20.60	7340101	Quản trị kinh doanh
1628	42001600	LỖ MU K' HÊM	MY	01/03/2001	Nữ	01	1	2019	19.75	7380101	Luật
1629	42002109	NGUYỄN CHÂU HẢI	MY	18/03/2001	Nữ		1	2019	20	7380101	Luật
1630	42009660	NGUYỄN THỊ DIỄM	MY	14/04/2001	Nữ		1	2019	19.13	7310608	Đồng phương học
1631	61001807	NGUYỄN THỊ DIỄM	MY	20/10/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7310630	Việt Nam học
1632	42000356	NGUYỄN THỊ HUYỀN	MY	12/07/2001	Nữ		1	2019	20.35	7340101	Quản trị kinh doanh
1633	40001467	NGUYỄN THỊ TRÀ	MY	24/10/2001	Nữ		1	2019	17.50	7380101	Luật
1634	30003075	NGUYỄN TRẢ	MY	01/11/2001	Nữ		2NT	2019	15.95	7310630	Việt Nam học
1635	48008134	NGUYỄN TRẢ	MY	09/12/2001	Nữ		2	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1636	42012243	NGUYỄN VŨ DIỄM	MY	15/07/2001	Nữ		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1637	42006353	NÔNG HUYỀN	MY	20/10/2001	Nữ	01	1	2019	17.30	7340101	Quản trị kinh doanh
1638	41007260	PHAN THỊ DIỆU	MY	04/10/2001	Nữ		2	2019	21.15	7540104	Công nghệ sau thu hoạch
1639	52002596	SƠN LÊ TRÀ	MY	27/06/1999	Nữ		2	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
1640	42006098	TỔNG THỊ	MY	18/04/2001	Nữ		1	2019	18.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
1641	40001468	TRẦN DIỄM	MY	12/06/2001	Nữ		1	2019	20.25	7380101	Luật
1642	42007913	TRẦN HOÀNG	MY	27/08/2001	Nữ		1	2019	15.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
1643	31002519	TRẦN THỊ TRÀ	MY	06/04/2001	Nữ		1	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
1644	40017920	TRƯƠNG THỊ MY	MY	22/04/2001	Nữ		1	2019	14	7310601	Quốc tế học
1645	02062979	NGUYỄN THỊ	MỸ	24/12/1999	Nữ		2	2018	18	7340101	Quản trị kinh doanh
1646	29027479	NGUYỄN THỊ	MỸ	30/09/2001	Nữ		2	2019	16	7380101	Luật
1647	43002627	DƯƠNG THỊ MỸ	NA	12/01/2001	Nữ		1	2019	17.30	7340101	Quản trị kinh doanh
1648	42002988	LIÊNG JRANG LY -	NA	15/01/2001	Nữ	01	1	2019	19.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
1649	38009916	NGUYỄN THỊ LI	NA	02/03/2000	Nữ		1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
1650	42005403	PHAN THỊ	NA	12/01/2001	Nữ		1	2019	16.23	7340301	Kế toán
1651	42006729	ĐẶNG PHƯƠNG	NAM	21/01/2001	Nam		1	2019	17.15	7340101	Quản trị kinh doanh
1652	42013439	ĐIỀU K	NAM	02/01/2001	Nam	01	1	2019	17.25	7760101	Công tác xã hội
1653	42012858	ĐÌNH HOÀI	NAM	28/07/2001	Nam		1	2019	20.58	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1654	44007025	ĐÌNH THỊ HOÀI	NAM	29/10/2001	Nữ		2NT	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
1655	47005120	DƯƠNG HOÀNG	NAM	29/03/2001	Nam	01	1	2019	24	7380101	Luật
1656	42005405	HOÀNG VĂN	NAM	18/12/2001	Nam	01	1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1657	42009233	LÊ NGUYỄN HÀ	NAM	17/09/2001	Nam		1	2019	15.90	7480201	Công nghệ thông tin
1658	30009068	NGUYỄN ĐÌNH	NAM	12/10/2001	Nam		2NT	2019	20.35	7760101	Công tác xã hội
1659	42007513	NGUYỄN ĐÌNH	NAM	02/03/2001	Nam		1	2019	16.50	7380101	Luật
1660	38002809	NGUYỄN HOÀI	NAM	21/11/2001	Nam		1	2019	16.75	7420201	Công nghệ sinh học
1661	42004266	NGUYỄN HOÀNG	NAM	02/07/2001	Nam		1	2019	16.73	7340101	Quản trị kinh doanh
1662	42002114	NGUYỄN HỮU HOÀI	NAM	30/01/2001	Nam		1	2019	18.40	7480201	Công nghệ thông tin
1663	48024474	NGUYỄN HỮU THÀNH	NAM	25/10/2001	Nam		2	2019	16.75	7480201	Công nghệ thông tin
1664	35011330	NGUYỄN PHẠM DIỆU	NAM	27/04/2001	Nữ		1	2019	15.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
1665	42004581	PHẠM KHÁC THANH	NAM	16/01/2001	Nam		1	2019	18.65	7420201	Công nghệ sinh học
1666	42003635	PHU NHÌ	NAM	05/02/2001	Nam	01	1	2019	18.90	7480201	Công nghệ thông tin
1667	45002699	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG	NAM	16/01/2001	Nam		2	2019	18.70	7420201	Công nghệ sinh học
1668	42005409	TRỊNH NHẤT	NAM	01/04/2001	Nam		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1669	35006383	VÕ THỊ CÔNG	NAM	25/07/2000	Nữ		2NT	2019	16	7310608	Đồng phương học
1670	48000780	VŨ TRƯỞNG PHƯƠNG	NAM	17/01/2001	Nam		2	2019	20.45	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1671	52002609	PHÙNG GIA	NĂNG	01/03/2001	Nam		2	2019	19.40	7340101	Quản trị kinh doanh
1672	42006363	K' YOUR -	NAS	21/01/2001	Nữ	01	1	2019	15.70	7340301	Kế toán
1673	42005845	BẠCH THỊ TUYẾT	NGA	20/01/2001	Nữ		1	2019	23.30	7140202	Giáo dục Tiểu học
1674	38013158	ĐÌNH THỊ	NGA	16/11/2000	Nữ	01	1	2019	21	7760101	Công tác xã hội

1675	52000405	ĐOÀN THỊ	NGA	12/04/2001	Nữ		2	2019	18.50	7140209	Sư phạm Toán học
1676	42002116	HUỶNH KHÚC XUÂN	NGA	06/02/2001	Nữ		1	2019	18.75	7340301	Kế toán
1677	42001606	KA MỸ	NGA	09/07/2001	Nữ	01	1	2019	17.05	7310608	Đồng phương học
1678	42003977	NGUYỄN THỊ THÚY	NGA	17/06/2001	Nữ		1	2019	22.50	7380101	Luật
1679	52000408	NGUYỄN THỊ THÚY	NGA	11/07/2000	Nữ		2	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1680	48021108	PHẠM THỊ THANH	NGA	01/02/2001	Nữ		1	2019	17.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
1681	38007394	TRẦN THỊ	NGA	29/01/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1682	52007472	TRẦN THỊ MỸ	NGA	16/01/2001	Nữ		1	2019	15.50	7310301	Xã hội học
1683	44009593	TRẦN THỊ TUYẾT	NGA	22/07/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
1684	28028462	TRẦN THU	NGA	14/05/2001	Nữ		1	2019	19.63	7310608	Đồng phương học
1685	29012810	VỊ THỊ	NGA	12/09/2001	Nữ	01	1	2019	16.25	7310608	Đồng phương học
1686	48007693	VÔ THỊ	NGA	29/07/2001	Nữ		2	2019	16.30	7310608	Đồng phương học
1687	45003552	ĐỒNG THỊ HUYỀN	NGĂM	26/11/2001	Nữ	01	1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
1688	39000720	NGUYỄN THỊ THANH	NGÂN	01/01/2001	Nữ		2	2019	18.75	7229040	Văn hoá học
1689	52004381	BÙI NGUYỄN THU	NGÂN	14/03/2001	Nữ		2	2019	17	7310301	Xã hội học
1690	52009354	BÙI THỊ KIM	NGÂN	24/02/2001	Nữ		2NT	2019	16.20	7310608	Đồng phương học
1691	52010552	BÙI THỊ THÙY	NGÂN	14/06/2001	Nữ		1	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
1692	55009697	CHÂU NGỌC MỸ	NGÂN	06/02/2001	Nữ		3	2019	22.10	7310301	Xã hội học
1693	42005846	ĐÌNH HOÀNG THANH	NGÂN	02/12/2000	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1694	54002583	ĐÌNH NGUYỄN TRANG	NGÂN	08/12/2001	Nữ		2	2019	20.20	7310608	Đồng phương học
1695	42002993	HÀ THẢO	NGÂN	08/09/2001	Nữ		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1696	42001607	HOÀNG THỊ HIẾU	NGÂN	16/06/2001	Nữ		1	2019	21.10	7340101	Quản trị kinh doanh
1697	42001608	HUỶNH NGỌC KHÁNH	NGÂN	14/12/2001	Nữ		1	2019	21.10	7310608	Đồng phương học
1698	42003979	K' TOR YA	NGÂN	02/08/1999	Nam	01	1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1699	43006901	LÃ THỊ KIM	NGÂN	25/06/2001	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1700	42007519	LÊ LƯU KIM	NGÂN	21/10/2001	Nữ		1	2019	18	7380101	Luật
1701	42002994	LÊ MỸ THÙY	NGÂN	28/02/2001	Nữ		1	2019	16.70	7340101	Quản trị kinh doanh
1702	43004715	LÊ THỊ NGỌC	NGÂN	13/08/2001	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1703	42006739	LÊ THỊ TUYẾT	NGÂN	06/04/2001	Nữ		1	2019	20	7310608	Đồng phương học
1704	41009055	LÊ TRẦN KIM	NGÂN	12/10/2001	Nữ		2	2019	20.35	7310608	Đồng phương học
1705	51001659	LÊ TRUNG PHƯƠNG	NGÂN	18/03/2000	Nữ		2	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1706	37004515	LƯƠNG HIẾU	NGÂN	15/09/2001	Nữ		2NT	2019	16.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
1707	42009673	LƯU KIM	NGÂN	15/03/2001	Nữ		1	2019	24.50	7380101	Luật
1708	60003086	LÝ KIM	NGÂN	09/09/2001	Nữ		2	2019	22	7310608	Đồng phương học
1709	42009674	MAI NGUYỄN THANH	NGÂN	08/03/2001	Nữ		1	2019	15.85	7310601	Quốc tế học
1710	41005334	NGUYỄN ĐOÀN KIM	NGÂN	07/06/2001	Nữ		2	2019	16	7380101	Luật
1711	48024842	NGUYỄN HÀ THU	NGÂN	08/09/2001	Nữ		1	2019	16.70	7620109	Nông học
1712	39004255	NGUYỄN HỮU	NGÂN	30/04/2001	Nam		2NT	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1713	47000434	NGUYỄN KIM	NGÂN	01/09/2001	Nữ		2	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1714	29023881	NGUYỄN THỊ	NGÂN	21/11/2001	Nữ		2NT	2019	18.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
1715	42000365	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	12/06/2001	Nữ		1	2019	19.80	7310608	Đồng phương học
1716	42000366	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	17/06/2001	Nữ		1	2019	17.65	7310608	Đồng phương học
1717	42003156	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	27/03/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1718	42003985	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	24/12/2001	Nữ		1	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
1719	52004386	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	15/07/2000	Nữ		2	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1720	37013662	NGUYỄN THỊ THANH	NGÂN	06/09/2001	Nữ		2NT	2019	21.25	7380101	Luật
1721	42009676	NGUYỄN THỊ THANH	NGÂN	10/04/2001	Nữ		1	2019	24	7380101	Luật
1722	42007520	NGUYỄN THỊ THÙY	NGÂN	21/11/2001	Nữ		1	2019	15.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
1723	42010719	NGUYỄN THÚY	NGÂN	27/10/2001	Nữ		1	2019	20.70	7340101	Quản trị kinh doanh
1724	42001036	NGUYỄN TRẦN THANH	NGÂN	01/10/2001	Nữ		1	2019	22	7310608	Đồng phương học
1725	42001037	PHẠM HOÀN KIM	NGÂN	15/09/2001	Nữ		1	2019	23.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
1726	42013188	PHẠM THỊ KIM	NGÂN	11/06/1999	Nữ		1	2017	19.50	7140209	Sư phạm Toán học
1727	37016319	PHẠM THỊ TUYẾT	NGÂN	02/02/2001	Nữ		2NT	2019	21.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
1728	35006955	PHAN THỊ KIM	NGÂN	26/09/2001	Nữ		2NT	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
1729	34004255	PHAN VŨ THANH	NGÂN	01/05/2001	Nữ		2	2019	15.25	7310601	Quốc tế học
1730	42003640	THÁI THỊ QUỲNH	NGÂN	01/01/2001	Nữ		1	2019	20.05	7420201	Công nghệ sinh học
1731	43004719	THỊ	NGÂN	28/07/2000	Nữ	01	1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1732	42008712	TRẦN THỊ	NGÂN	16/09/2001	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1733	04000735	TRẦN THỊ KIM	NGÂN	11/10/2001	Nữ		3	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1734	42002122	TRẦN THỊ KIM	NGÂN	26/05/2001	Nữ		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1735	42009679	TRẦN THỊ KIM	NGÂN	14/03/2001	Nữ		1	2019	21.95	7140202	Giáo dục Tiểu học
1736	42005420	TRẦN THÚY	NGÂN	28/09/2001	Nữ		1	2019	21.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
1737	52000423	TRINH THỊ TUYẾT	NGÂN	29/03/2001	Nữ		2	2019	18.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
1738	48004719	TRƯƠNG HOÀNG TUYẾT	NGÂN	26/01/2001	Nữ		2	2019	15.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
1739	42007932	VÔ HỒNG	NGÂN	26/11/2000	Nữ		1	2019	16.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
1740	44008958	VÔ THANH	NGÂN	11/05/2001	Nữ		2NT	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1741	42010401	VÔ THỊ THANH	NGÂN	21/03/2001	Nữ		1	2019	16.45	7340101	Quản trị kinh doanh
1742	40017995	VŨ LÊ THANH	NGÂN	22/09/2001	Nữ		1	2019	21.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
1743	42002124	CAO PHƯƠNG ĐÔNG	NGHI	09/02/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1744	36001503	NGUYỄN VI TỊNH	NGHI	14/11/2001	Nữ		1	2019	15.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
1745	56006950	PHẠM ĐÔNG	NGHI	25/11/1999	Nữ		2NT	2017	16.53	7220201	Ngôn ngữ Anh
1746	42002125	PHẠM NGUYỄN CHIÊU	NGHI	10/08/2001	Nữ		1	2019	19.95	7310608	Đồng phương học
1747	42002126	TRƯƠNG NGỌC BẢO	NGHI	25/03/2001	Nữ		1	2019	17.65	7760101	Công tác xã hội
1748	41010718	NGUYỄN THỊ THU	NGHI	07/03/2001	Nữ		2	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1749	42008953	TOU NEH KA	NGHI	05/11/2001	Nữ	01	1	2019	23.50	7380101	Luật
1750	42002127	ĐOÀN ĐỨC	NGHĨA	18/01/2001	Nam		1	2019	20.40	7480201	Công nghệ thông tin
1751	29008061	HOÀNG THỊ	NGHĨA	28/03/2001	Nữ		2NT	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
1752	42005852	KON SƠ HA	NGHĨA	17/10/2001	Nam	01	1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1753	42000371	LÊ GIÁP	NGHĨA	05/05/2000	Nam		1	2018	17.05	7480201	Công nghệ thông tin
1754	42002627	LÊ NGỌC	NGHĨA	13/05/2001	Nam		1	2019	16	7480201	Công nghệ thông tin
1755	53001704	MAI TRỌNG	NGHĨA	03/06/2001	Nam	07	2NT	2019	21.05	7520402	Kỹ thuật hạt nhân
1756	42000374	NGUYỄN THỊ	NGHĨA	20/08/2000	Nữ		1	2018	19.25	7480201	Công nghệ thông tin
1757	42001044	PHẠM TRẦN TRUNG	NGHĨA	17/11/2001	Nam		1	2019	21.50	7380101	Luật
1758	42002129	TRẦN TRUNG	NGHĨA	21/09/2001	Nam		1	2019	20.20	7340101	Quản trị kinh doanh
1759	47004692	VÔ VĂN	NGHĨA	25/11/2001	Nam		2NT	2019	18.40	7420201	Công nghệ sinh học
1760	37001359	ĐINH THỊ	NGHIÊN	13/08/2000	Nữ	01	1	2019	19.50	7380101	Luật
1761	42001614	KA	NGOAN	01/08/2001	Nữ	01	1	2019	23	7380101	Luật
1762	42010404	TRẦN THỊ	NGOAN	11/10/2001	Nữ		1	2019	16.40	7310608	Đồng phương học
1763	42001045	BÙI PHẠM BẢO	NGỌC	07/02/2001	Nữ		1	2019	21.50	7540104	Công nghệ sau thu hoạch
1764	28012019	BÙI THỊ HỒNG	NGỌC	07/08/2001	Nữ		1	2019	16.45	7310608	Đồng phương học
1765	44005874	CAO BẢO	NGỌC	09/04/2001	Nữ		2	2019	18.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
1766	42000379	CAO THUY BẢO	NGỌC	21/01/2001	Nữ		1	2019	20.60	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1767	42008955	ĐẶNG NHƯ	NGỌC	11/01/2001	Nữ		1	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1768	19001798	ĐẶNG THỊ BÍCH	NGỌC	02/07/2001	Nữ		2	2019	20.15	7310608	Đồng phương học
1769	42006367	DƯƠNG THỊ NHƯ	NGỌC	04/03/2001	Nữ	01	1	2019	21.30	7140202	Giáo dục Tiểu học
1770	42003158	DƯƠNG VIỆT	NGỌC	20/12/2001	Nữ		1	2019	17.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
1771	42002132	HÀ HẮN	NGỌC	19/01/2001	Nam	01	1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1772	42000380	HỒ THỊ BÍCH	NGỌC	19/09/2001	Nữ		1	2019	19.25	7420201	Công nghệ sinh học
1773	40014232	HOÀNG THỊ BÍCH	NGỌC	19/09/2001	Nữ	01	1	2019	20.75	7310608	Đồng phương học
1774	42008956	KA -	NGỌC	28/03/2001	Nữ	01	1	2019	24.50	7140218	Sư phạm Lịch sử
1775	42000383	LÊ HOÀNG BÍCH	NGỌC	23/05/2001	Nữ		1	2019	20.85	7340301	Kế toán
1776	42001047	LÊ NGUYỄN BẢO	NGỌC	18/03/2001	Nữ		1	2019	24.25	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1777	42009688	LÊ THỊ BÍCH	NGỌC	19/06/2001	Nữ		1	2019	19	7380101	Luật
1778	42000385	LƯƠNG THỊ BÍCH	NGỌC	14/05/2001	Nữ		1	2019	21.95	7340101	Quản trị kinh doanh
1779	63002027	LƯƠNG TIỂU	NGỌC	25/04/2001	Nữ		1	2019	18.55	7310608	Đồng phương học
1780	42005855	NGÔ THỊ KIM	NGỌC	24/01/2000	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1781	10008023	NGUYỄN ÁNH	NGỌC	07/05/2001	Nữ		1	2019	21.75	7340101	Quản trị kinh doanh
1782	42000388	NGUYỄN DƯƠNG BÍCH	NGỌC	28/09/2001	Nữ		1	2019	22.10	7380101	Luật
1783	42003993	NGUYỄN KIM HỒNG	NGỌC	31/01/2001	Nữ		1	2019	23	7220201	Ngôn ngữ Anh
1784	45004051	NGUYỄN LÊ XUÂN	NGỌC	03/05/2001	Nam		2	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1785	02067517	NGUYỄN PHƯƠNG BAO	NGỌC	23/06/2001	Nữ		2	2019	19	7380101	Luật
1786	28020499	NGUYỄN THỊ	NGỌC	13/08/2001	Nữ		2NT	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
1787	43006205	NGUYỄN THỊ	NGỌC	30/01/2001	Nữ		1	2019	17.50	7380101	Luật
1788	29005949	NGUYỄN THỊ BẢO	NGỌC	13/04/2001	Nữ		2NT	2019	18.85	7310608	Đồng phương học
1789	32004586	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	01/01/2001	Nữ		1	2019	22.20	7140202	Giáo dục Tiểu học
1790	42000390	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	15/04/2001	Nữ		1	2019	21.05	7340301	Kế toán

1791	44001211	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	08/01/1991	Nữ		1	2010	15.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
1792	42013453	NGUYỄN THỊ HỒNG	NGỌC	15/11/2001	Nữ		1	2019	20.95	7340101	Quản trị kinh doanh
1793	64001395	NGUYỄN THỊ HỒNG	NGỌC	24/12/2001	Nữ		2NT	2019	19.75	7380101	Luật
1794	42012874	NGUYỄN THỊ HUYỀN	NGỌC	28/03/2001	Nữ		1	2019	20.75	7760101	Công tác xã hội
1795	42008958	NGUYỄN THỊ KIM	NGỌC	13/05/2001	Nữ		1	2019	16.55	7340101	Quản trị kinh doanh
1796	38005652	NGUYỄN THỊ LINH	NGỌC	26/05/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1797	42012257	NGUYỄN THỊ MỸ	NGỌC	13/10/2001	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1798	42000391	NGUYỄN THỊ NHƯ	NGỌC	08/04/2000	Nữ		1	2018	18.80	7310608	Đông phương học
1799	42002634	NGUYỄN THỊ THANH	NGỌC	11/02/2001	Nữ		1	2019	15.20	7340301	Kế toán
1800	42000392	NGUYỄN THỊ XUÂN	NGỌC	02/03/2001	Nữ		1	2019	22.85	7340101	Quản trị kinh doanh
1801	42001049	NGUYỄN TRƯỞNG PHƯƠNG	NGỌC	15/08/2001	Nữ		1	2019	20.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
1802	42001052	PHAN BẢO	NGỌC	17/04/2001	Nữ		1	2019	21.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
1803	42000396	PHAN THỊ KIM	NGỌC	29/01/2001	Nữ		1	2019	16.80	7340101	Quản trị kinh doanh
1804	42007941	QUÁCH THỊ HỒNG	NGỌC	28/02/2001	Nữ	01	1	2019	19.27	7140202	Giáo dục Tiểu học
1805	28013229	TRẦN THỊ	NGỌC	20/01/2001	Nữ		1	2019	23.75	7310608	Đông phương học
1806	42010119	TRẦN THỊ XUÂN	NGỌC	19/12/2001	Nữ		1	2019	19.75	7380101	Luật
1807	42002138	TRƯƠNG NGUYỄN BÍCH	NGỌC	16/01/2001	Nữ		1	2019	16	7310608	Đông phương học
1808	41010729	VÕ THỊ	NGỌC	20/03/2001	Nữ		1	2019	18.50	7310608	Đông phương học
1809	40000340	VŨ DƯƠNG HỒNG	NGỌC	21/02/2001	Nữ		1	2019	17.50	7380101	Luật
1810	48008152	BÙI THỊ THẢO	NGUYỄN	19/09/2001	Nữ		2	2019	20.25	7310608	Đông phương học
1811	45003574	CHIÊM NỮ KIỀU	NGUYỄN	01/05/2001	Nữ	01	1	2019	19.70	7310608	Đông phương học
1812	42006372	CÙ DƯƠNG THIÊN	NGUYỄN	14/10/2001	Nữ		1	2019	18.50	7620109	Nông học
1813	42005014	ĐẶNG CAO	NGUYỄN	18/10/2001	Nam		1	2019	19.05	7480201	Công nghệ thông tin
1814	42006109	HỒ NGUYỄN ĐĂNG	NGUYỄN	06/04/2001	Nam		1	2019	21.75	7380101	Luật
1815	42006108	HOÀNG TRẦN THẢO	NGUYỄN	26/07/2001	Nữ		1	2019	16.50	7310608	Đông phương học
1816	42007945	LÀI TRÚC	NGUYỄN	06/07/2001	Nữ	01	1	2019	24.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1817	42002140	LÊ PHƯƠNG KIM	NGUYỄN	18/08/2001	Nữ		1	2019	18.90	7310608	Đông phương học
1818	42007946	LƯU THỊ HẠNH	NGUYỄN	28/07/2001	Nữ		1	2019	16.50	7310608	Đông phương học
1819	42000403	NGÔ	NGUYỄN	22/09/2001	Nam		1	2019	20.25	7380101	Luật
1820	42000404	NGUYỄN CHÂU THẢO	NGUYỄN	14/05/2001	Nữ		1	2019	17.95	7310608	Đông phương học
1821	47000475	NGUYỄN ĐĂNG	NGUYỄN	16/09/2001	Nam		2	2019	23	7310608	Đông phương học
1822	44002121	NGUYỄN ĐÌNH KHÔI	NGUYỄN	06/09/2001	Nam		2	2019	16.75	7380101	Luật
1823	39005035	NGUYỄN DUY	NGUYỄN	01/01/1986	Nam		2	2004	23.90	7480201	Công nghệ thông tin
1824	42001062	NGUYỄN HOÀI LINH	NGUYỄN	28/07/2001	Nữ		1	2019	20.15	7380101	Luật
1825	42000407	NGUYỄN HOÀNG CHÍ	NGUYỄN	10/11/2001	Nam		1	2019	22.80	7480201	Công nghệ thông tin
1826	42002143	NGUYỄN HOÀNG THẢO	NGUYỄN	07/09/2001	Nữ		1	2019	23.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1827	42001625	NGUYỄN KHÔI	NGUYỄN	22/10/2001	Nam		1	2019	21.85	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1828	42000409	NGUYỄN NGỌC KIM	NGUYỄN	25/01/2001	Nữ		1	2019	22.45	7140211	Sư phạm Vật lý
1829	41001592	NGUYỄN NGỌC TÂM	NGUYỄN	18/06/2001	Nữ		2	2019	16.25	7310608	Đông phương học
1830	42001627	NGUYỄN NGỌC THẢO	NGUYỄN	22/07/2001	Nữ		1	2019	21.55	7420201	Công nghệ sinh học
1831	43004732	NGUYỄN THẢO	NGUYỄN	28/01/2001	Nữ		1	2019	21	7380101	Luật
1832	35011341	NGUYỄN THỊ	NGUYỄN	23/08/2001	Nữ		1	2019	20.75	7310608	Đông phương học
1833	47005126	NGUYỄN THỊ BÉ	NGUYỄN	28/11/2001	Nữ	01	1	2019	16.25	7380101	Luật
1834	45002225	NGUYỄN THỊ KIM	NGUYỄN	02/03/2001	Nữ		2NT	2019	20.50	7140202	Giáo dục Tiểu học
1835	47002286	NGUYỄN THỊ TRÚC	NGUYỄN	25/05/2001	Nữ		1	2019	17.55	7340301	Kế toán
1836	42003999	NGUYỄN VŨ HOÀNG	NGUYỄN	21/08/2001	Nam		1	2019	23	7310608	Đông phương học
1837	42000412	NGUYỄN XUÂN	NGUYỄN	28/08/2001	Nam		1	2019	15.95	7480201	Công nghệ thông tin
1838	42006110	PHẠM CÔNG	NGUYỄN	14/08/2001	Nam		1	2019	17.85	7310301	Xã hội học
1839	42010731	PHẠM HỮU ĐĂNG	NGUYỄN	26/03/2001	Nam		1	2019	20.75	7380101	Luật
1840	56008712	PHẠM THẾ	NGUYỄN	24/01/2001	Nam		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1841	48020575	PHAN CÔNG	NGUYỄN	16/05/2001	Nam		1	2019	18.75	7480201	Công nghệ thông tin
1842	42002144	TÔ TRẦN THẢO	NGUYỄN	15/02/2000	Nữ		1	2019	17.75	7380101	Luật
1843	42009246	TRẦN ĐẶNG THẢO	NGUYỄN	07/01/2001	Nữ		1	2019	20.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
1844	42004603	TRẦN LÊ THẢO	NGUYỄN	05/01/2001	Nữ		1	2019	18.95	7340301	Kế toán
1845	42001066	TRẦN NHẬT KHÔI	NGUYỄN	06/08/2001	Nam		1	2019	17.85	7310608	Đông phương học
1846	54009154	TRẦN THỊ	NGUYỄN	17/10/2001	Nữ		1	2019	16.55	7340101	Quản trị kinh doanh
1847	39006757	TRẦN THỊ THẢO	NGUYỄN	06/09/2001	Nữ		2NT	2019	17.50	7310608	Đông phương học
1848	47010024	TRẦN VĂN THẢO	NGUYỄN	18/06/2001	Nữ		2	2019	19.25	7310608	Đông phương học

1849	42007532	TRƯƠNG THỊ THẢO	NGUYỄN	10/12/2001	Nữ		1	2019	23.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1850	45002766	TỪ BẢO	NGUYỄN	17/02/2001	Nữ		2	2019	19.75	7380101	Luật
1851	42001068	VÔ ĐĂNG KHÔI	NGUYỄN	29/03/1995	Nam		1	2019	14	7229040	Văn hoá học
1852	38003812	VÔ THÀNH	NGUYỄN	23/06/2001	Nam		1	2019	14.58	7229040	Văn hoá học
1853	42004000	VÔ THỊ THẢO	NGUYỄN	21/08/2001	Nữ		1	2019	19.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
1854	42001633	K'	NGUYỄN	14/11/2000	Nam	01	1	2019	23.50	7380101	Luật
1855	42009694	KA	NGUYỄN	28/12/2000	Nữ	01	1	2019	19.50	7760101	Công tác xã hội
1856	42011790	NGUYỄN ĐÌNH	NGUYỄN	11/02/2001	Nam		1	2019	21.05	7310608	Đồng phương học
1857	39006759	ĐẶNG THỊ THU	NGUYỆT	21/12/2001	Nữ		2NT	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1858	63004334	LÊ THỊ THẢO	NGUYỆT	27/02/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1859	47004707	NGUYỄN LÊ NHƯ	NGUYỆT	31/05/2001	Nữ		2NT	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
1860	29008067	NGUYỄN THỊ	NGUYỆT	01/10/2001	Nữ		2NT	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1861	42002997	RƠ ÔNG K'	NGUYỆT	03/09/2001	Nữ	01	1	2019	16.75	7760101	Công tác xã hội
1862	42001635	TRẦN THỊ ÁNH	NGUYỆT	05/04/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
1863	47005130	K VẦN	NHÃ	12/09/2000	Nam	01	1	2019	24.50	7380101	Luật
1864	42008418	KA	NHÃ	25/12/2001	Nữ	01	1	2019	21.50	7310630	Việt Nam học
1865	45002776	NGUYỄN MAI ĐỒNG	NHÃ	11/10/2000	Nữ		2	2019	15.35	7310301	Xã hội học
1866	42004604	PHẠM THỊ MINH	NHÃ	09/10/2001	Nữ		1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
1867	42001070	TRẦN NGỌC HOÀNG	NHÃ	08/05/2001	Nữ		1	2019	16.93	7340301	Kế toán
1868	35004051	ĐINH THỊ	NHÁC	28/05/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7760101	Công tác xã hội
1869	40003237	VỊ THỊ	NHÀI	05/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
1870	32007530	HỒ THỊ	NHÂN	01/10/2001	Nữ		2NT	2019	17.15	7340101	Quản trị kinh doanh
1871	41007697	NGUYỄN NGỌC	NHÂN	21/07/2001	Nam		2	2019	16.25	7340301	Kế toán
1872	42001071	PHẠM THỊ THANH	NHÂN	30/03/2001	Nữ		1	2019	22.75	7340301	Kế toán
1873	37006178	VÔ THỊ	NHÂN	26/07/2001	Nữ		2	2019	18.70	7310608	Đồng phương học
1874	42003000	KƠ SẢ HA	NHÂN	06/03/2001	Nam	01	1	2019	18.50	7310301	Xã hội học
1875	42000417	LÊ VŨ THÀNH	NHÂN	18/09/2001	Nam		1	2019	20.85	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1876	42006377	LỖ VƯƠNG HỮU	NHÂN	23/12/2001	Nam	01	1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1877	42002147	NGUYỄN LÊ HẠNH	NHÂN	30/12/2001	Nữ		1	2019	22.95	7340301	Kế toán
1878	45005325	NGUYỄN NGUYỄN	NHÂN	27/02/2001	Nữ		1	2019	18.30	7340301	Kế toán
1879	46003849	NGUYỄN THẾ	NHÂN	16/10/2001	Nam		2NT	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1880	38006662	NGUYỄN THỊ HIỀN	NHÂN	24/08/2001	Nữ		1	2019	17.20	7310608	Đồng phương học
1881	51005118	NGUYỄN TRIỆU	NHÂN	11/01/2001	Nam		2NT	2019	21.10	7420201	Công nghệ sinh học
1882	44002181	TỔNG PHẠM LONG	NHÂN	19/02/2001	Nam		2	2019	21	7380101	Luật
1883	42002644	TRINH LÊ HOÀN	NHÂN	21/09/2001	Nam		1	2019	18.72	7310608	Đồng phương học
1884	42006750	VŨ QUANG	NHÂN	28/10/1997	Nam	03	1	2015	23.25	7380101	Luật
1885	42004605	PHẠM THỊ PHƯƠNG	NHẠN	19/06/2001	Nữ		1	2019	18.30	7380101	Luật
1886	42002642	BÙI THỊ	NHÀNH	25/04/2001	Nữ		1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
1887	29008071	ĐÌNH BẠT	NHẬT	10/07/2001	Nam		2NT	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1888	42002149	ĐOÀN VŨ MINH	NHẬT	09/04/2001	Nam		1	2019	17.95	7340101	Quản trị kinh doanh
1889	42004274	MA	NHẬT	11/01/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7140217	Sư phạm Ngữ văn
1890	42011801	NGUYỄN Ô MINH	NHẬT	03/08/2001	Nữ		1	2019	21.45	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1891	42000425	VÔ MINH	NHẬT	25/03/2001	Nữ		1	2019	16.80	7340101	Quản trị kinh doanh
1892	42002153	VÔ NGUYỄN MINH	NHẬT	07/11/2001	Nam		1	2019	15.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
1893	42001072	VÔ NGUYỄN QUANG	NHẬT	11/09/2001	Nam		1	2019	20.90	7340101	Quản trị kinh doanh
1894	42011804	VŨ HOÀNG KIM	NHẬT	25/04/2001	Nam		1	2019	16.45	7340101	Quản trị kinh doanh
1895	42001073	BÙI THANH Ý	NHI	30/10/2001	Nữ		1	2019	20.90	7340101	Quản trị kinh doanh
1896	43000359	BÙI TRÚC	NHI	02/05/2001	Nữ		1	2019	18.95	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1897	42000426	CAO THỊ HOÀI	NHI	25/02/2001	Nữ		1	2019	19.20	7420201	Công nghệ sinh học
1898	40019350	CAO YẾN	NHI	13/10/2001	Nữ		1	2019	20.25	7340101	Quản trị kinh doanh
1899	42000427	ĐẶNG HUỲNH Ý	NHI	21/04/2001	Nữ		1	2019	21.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
1900	42006751	ĐẶNG THỊ TUYẾT	NHI	28/11/2001	Nữ		1	2019	20.25	7380101	Luật
1901	43008156	ĐỖ THỊ QUỲNH	NHI	16/06/2001	Nữ		1	2019	16.35	7340101	Quản trị kinh doanh
1902	42001077	ĐỖ THỊ TUYẾT	NHI	14/08/2001	Nữ		1	2019	18.80	7340101	Quản trị kinh doanh
1903	01046819	HÀ TUYẾT	NHI	01/05/2001	Nữ	01	1	2019	23.50	7310608	Đồng phương học
1904	42002649	HỒ NGỌC TÂM	NHI	31/01/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1905	42002155	HỒ THỊ	NHI	01/05/2001	Nữ		1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
1906	45002793	HOÀNG UYÊN	NHI	09/09/2001	Nữ		2	2019	16.32	7220201	Ngôn ngữ Anh

1907	37003756	HUỖNH THẢO	NHI	02/07/2001	Nữ		2NT	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1908	45003596	HUỖNH THỊ HƯƠNG	NHI	29/10/2001	Nữ		1	2019	22.27	7310608	Đồng phương học
1909	42006381	HUỖNH YẾN	NHI	20/03/2001	Nữ		1	2019	18.63	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1910	42009705	KHẮM PHƯƠNG	NHI	25/12/2001	Nữ	01	1	2019	23.50	7310630	Việt Nam học
1911	45002796	KHUỖU NGUYỄN QUỲNH	NHI	15/11/2001	Nữ		2	2019	20.05	7140212	Sư phạm Hoá học
1912	42003001	KRẮ JẦN GIÁNG	NHI	30/03/2001	Nữ	01	1	2019	14.75	7229040	Văn hoá học
1913	50002607	LAI TRẦN UYÊN	NHI	13/11/2001	Nữ		2NT	2019	16.22	7310608	Đồng phương học
1914	45001373	LÂM UYÊN	NHI	27/03/2001	Nữ		2	2019	20.30	7140209	Sư phạm Toán học
1915	42002156	LÊ HIỀN	NHI	13/09/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1916	42006384	LÊ LƯƠNG YẾN	NHI	07/07/2001	Nữ		1	2019	21	7380101	Luật
1917	47000497	LÊ NGỌC UYÊN	NHI	06/10/2001	Nữ		2	2019	21.65	7310608	Đồng phương học
1918	42011807	LÊ QUỲNH	NHI	25/05/2001	Nữ		1	2019	16.25	7380101	Luật
1919	42006385	LÊ THỊ KIM	NHI	28/11/2001	Nữ		1	2019	19.25	7380101	Luật
1920	41004004	LÊ THỊ YẾN	NHI	01/12/2001	Nữ		2NT	2019	16.60	7620109	Nông học
1921	48021149	LÊ THỊ YẾN	NHI	29/11/2001	Nữ		1	2019	20.35	7310608	Đồng phương học
1922	43004741	LỮ THỊ XUÂN	NHI	09/08/2001	Nữ	01	1	2019	16.25	7310630	Việt Nam học
1923	42004615	LƯƠNG THẢO	NHI	27/08/2001	Nữ		1	2019	18.73	7340101	Quản trị kinh doanh
1924	42000431	NGÔ BẢO	NHI	05/11/2001	Nữ		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1925	42001080	NGỌC KHẢ MAI	NHI	02/12/2001	Nữ		1	2019	20.15	7340101	Quản trị kinh doanh
1926	38004470	NGUYỄN HOÀI LAN	NHI	01/01/2001	Nữ		1	2019	21	7310608	Đồng phương học
1927	42000432	NGUYỄN HOÀNG BẢO	NHI	29/11/2001	Nữ		1	2019	20.35	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1928	37008530	NGUYỄN HỒNG	NHI	28/07/2001	Nữ		2NT	2019	19.95	7310608	Đồng phương học
1929	42001082	NGUYỄN LÊ NGUYỄN	NHI	28/05/2001	Nữ		1	2019	22.30	7310608	Đồng phương học
1930	54012361	NGUYỄN NGỌC	NHI	08/05/2001	Nữ		2	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1931	42002651	NGUYỄN THANH YẾN	NHI	27/02/2001	Nữ		1	2019	17.35	7340101	Quản trị kinh doanh
1932	38000629	NGUYỄN THỊ	NHI	06/04/2001	Nữ		1	2019	16	7760101	Công tác xã hội
1933	43005862	NGUYỄN THỊ	NHI	15/08/2001	Nữ		1	2019	20.25	7380101	Luật
1934	54001186	NGUYỄN THỊ	NHI	20/03/2001	Nữ		1	2019	16.05	7340101	Quản trị kinh doanh
1935	43000365	NGUYỄN THỊ HOÀNG	NHI	20/09/2001	Nữ		1	2019	20.60	7140202	Giáo dục Tiểu học
1936	32007554	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHI	15/05/2001	Nữ		2NT	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1937	38009950	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	18/01/2001	Nữ		1	2019	16.70	7380101	Luật
1938	42012894	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	05/08/2001	Nữ		1	2019	16	7310608	Đồng phương học
1939	42002161	NGUYỄN TRẦN BẢO	NHI	03/11/2001	Nữ		1	2019	21.75	7380101	Luật
1940	52003888	NGUYỄN TRẦN LINH	NHI	09/01/2001	Nữ		2	2019	17.58	7310608	Đồng phương học
1941	42005451	NGUYỄN TUYẾT	NHI	02/02/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1942	43000366	NGUYỄN TUYẾT	NHI	23/10/2001	Nữ		1	2019	21.50	7380101	Luật
1943	56006627	PHẠM LÊ THẢO	NHI	01/05/2001	Nữ		1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
1944	42002653	PHẠM LÊ UYÊN	NHI	03/03/2001	Nữ		1	2019	20.15	7310608	Đồng phương học
1945	42009711	PHẠM NGUYỄN QUỲNH	NHI	02/08/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1946	42005452	PHẠM NỮ TƯỜNG	NHI	06/11/2001	Nữ		1	2019	17.87	7220201	Ngôn ngữ Anh
1947	42010418	PHẠM THỊ YẾN	NHI	17/07/2001	Nữ		1	2019	21.50	7540104	Công nghệ sau thu hoạch
1948	02055396	PHAN NGUYỄN Ý	NHI	02/10/2001	Nữ		3	2019	22.10	7340301	Kế toán
1949	45001018	PHAN THỊ TÌNH	NHI	22/10/2000	Nữ		1	2018	15.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
1950	42007009	PHÍ TRẦN THẢO	NHI	02/04/2001	Nữ		1	2019	23.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1951	42003002	TẠ THANH	NHI	30/04/2001	Nữ		1	2019	18.20	7340101	Quản trị kinh doanh
1952	40000361	TRẦN MAI BÌNH	NHI	16/09/2001	Nữ		1	2019	19.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
1953	42005023	TRẦN NGUYỄN UYÊN	NHI	25/01/2001	Nữ		1	2019	16.55	7420201	Công nghệ sinh học
1954	52010022	TRẦN NGUYỄN UYÊN	NHI	12/10/2001	Nữ		1	2019	18.10	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1955	39009682	TRẦN THỊ HOÀNG	NHI	12/11/2001	Nữ		2	2019	19.50	7380101	Luật
1956	44002607	TRẦN THỊ THÚY	NHI	10/04/2001	Nữ		2	2019	19.45	7340101	Quản trị kinh doanh
1957	37013674	TRẦN THỊ Ý	NHI	15/06/2001	Nữ		2NT	2019	20.55	7310608	Đồng phương học
1958	34011201	TRƯƠNG THỊ YẾN	NHI	13/09/2001	Nữ		2	2019	17.65	7420201	Công nghệ sinh học
1959	43004745	VÔ HỒ ÁI	NHI	17/09/2001	Nữ		1	2019	16.75	7310630	Việt Nam học
1960	33000637	VÔ THỊ QUỲNH	NHI	02/12/2001	Nữ		1	2019	19.95	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1961	46001471	VÔ THỊ Ý	NHI	17/01/2001	Nữ		2	2019	16.32	7340101	Quản trị kinh doanh
1962	42002655	VŨ HOÀNG QUỲNH	NHI	02/10/2001	Nữ		1	2019	17.50	7340301	Kế toán
1963	42002163	VŨ PHƯƠNG QUỲNH	NHI	13/08/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1964	42007247	VŨ TRIỆU KHÁNH	NHI	15/12/2001	Nữ		1	2019	20.50	7380101	Luật

1965	41009692	LÊ THỊ KIM	NHỊ	06/10/2000	Nữ		2	2018	17.75	7310608	Đồng phương học
1966	42007965	TOU PLUI	NHỊ	02/09/2001	Nữ	01	1	2019	15.65	7620109	Nông học
1967	40007136	NGUYỄN THIÊN	NHIÊN	01/01/2001	Nữ	01	1	2019	21.25	7310630	Việt Nam học
1968	42000438	ĐINH THỊ	NHỐ	21/12/2001	Nữ		1	2019	21.10	7340101	Quản trị kinh doanh
1969	39009333	CAI THỊ	NHƠN	02/04/2001	Nữ		1	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
1970	40008689	CHU THỊ	NHỌT	06/01/2001	Nữ	01	1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1971	02063391	BÙI HOÀNG BẢO	NHƯ	23/01/2001	Nữ		3	2019	20.90	7340101	Quản trị kinh doanh
1972	43000378	BÙI THỊ QUỲNH	NHƯ	04/08/2001	Nữ		1	2019	23.75	7380101	Luật
1973	42002168	ĐẶNG VÕ QUỲNH	NHƯ	24/05/2001	Nữ		1	2019	20.20	7340101	Quản trị kinh doanh
1974	42007971	ĐÀO NGUYỄN AN	NHƯ	06/09/2001	Nữ		1	2019	17.23	7220201	Ngôn ngữ Anh
1975	42000443	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG	NHƯ	21/04/2001	Nữ		1	2019	20.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
1976	42002657	DƯƠNG NGUYỄN THẢO	NHƯ	21/07/2001	Nữ		1	2019	19.42	7340101	Quản trị kinh doanh
1977	42002658	DƯƠNG QUỲNH	NHƯ	12/03/2001	Nữ		1	2019	18.30	7310608	Đồng phương học
1978	42002169	HỒ NỮ TUYẾT	NHƯ	19/10/2001	Nữ		1	2019	18.75	7340101	Quản trị kinh doanh
1979	42000445	HOÀNG NGỌC QUỲNH	NHƯ	18/05/2001	Nữ		1	2019	20.65	7340301	Kế toán
1980	63000692	HOÀNG QUỲNH	NHƯ	26/09/2000	Nữ		1	2019	17.15	7340301	Kế toán
1981	54012368	HUỶNH	NHƯ	05/04/2001	Nữ		2	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1982	42005457	KA SẢ KA	NHƯ	10/09/2001	Nữ	01	1	2019	19.50	7760101	Công tác xã hội
1983	45001391	LÊ ĐỨC QUỲNH	NHƯ	30/12/2001	Nữ	01	1	2019	21.55	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
1984	42002171	LÊ THỊ QUỲNH	NHƯ	10/03/2001	Nữ		1	2019	17	7340101	Quản trị kinh doanh
1985	42011821	LÊ THỊ QUỲNH	NHƯ	02/01/2001	Nữ		1	2019	21.70	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1986	43004753	LÊ THỊ QUỲNH	NHƯ	16/12/2000	Nữ		1	2019	16.25	7310630	Việt Nam học
1987	41008064	LƯƠNG TRỊNH QUỲNH	NHƯ	29/10/2001	Nữ		2	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
1988	42002172	NGUYỄN GIA QUỲNH	NHƯ	18/01/2001	Nữ		1	2019	21.75	7380101	Luật
1989	42002174	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	NHƯ	30/06/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1990	42008974	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	NHƯ	27/06/2001	Nữ		1	2019	20.55	7540104	Công nghệ sau thu hoạch
1991	02060836	NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	20/03/2001	Nữ		3	2019	19.23	7140202	Giáo dục Tiểu học
1992	37010783	NGUYỄN TRẦN	NHƯ	15/07/2001	Nam		1	2019	14.75	7310601	Quốc tế học
1993	42007540	NGUYỄN TRỊNH AN	NHƯ	26/12/2001	Nữ		1	2019	20	7380101	Luật
1994	42000447	PHẠM QUỲNH	NHƯ	10/03/2001	Nữ		1	2019	19.45	7310608	Đồng phương học
1995	42004631	PHẠM QUỲNH BẢO	NHƯ	27/10/2001	Nữ		1	2019	17.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
1996	42002662	PHAN VÕ QUỲNH	NHƯ	11/06/2001	Nữ		1	2019	17.80	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
1997	45003616	QUẢNG NỮ QUỲNH	NHƯ	14/11/2001	Nữ	01	1	2019	20.20	7140202	Giáo dục Tiểu học
1998	45003617	THUẬN THỊ KIM	NHƯ	27/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.60	7310608	Đồng phương học
1999	42002663	TRẦN PHẠM QUỲNH	NHƯ	06/09/2001	Nữ		1	2019	15.50	7310601	Quốc tế học
2000	47000526	TRẦN QUỲNH	NHƯ	10/09/2001	Nữ		2	2019	19.28	7220201	Ngôn ngữ Anh
2001	42011827	TRẦN THỊ QUỲNH	NHƯ	14/08/2001	Nữ		1	2019	18.93	7340101	Quản trị kinh doanh
2002	36000812	TRẦN YẾN	NHƯ	04/02/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2003	42000448	TRƯƠNG NGỌC LINH	NHƯ	20/03/2001	Nữ		1	2019	18.65	7340101	Quản trị kinh doanh
2004	45002820	TRƯƠNG QUỲNH	NHƯ	25/11/2001	Nữ		2	2019	15.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
2005	42002176	VĂN THỊ QUỲNH	NHƯ	04/01/2001	Nữ		1	2019	15.75	7340301	Kế toán
2006	42004632	VÕ LÊ TỎ	NHƯ	25/12/2001	Nữ		1	2019	18.35	7340101	Quản trị kinh doanh
2007	38010400	BÙI THỊ HỒNG	NHUNG	02/04/2001	Nữ		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2008	40007761	BÙI THỊ HỒNG	NHUNG	13/04/2001	Nữ		1	2019	22	7380101	Luật
2009	42010743	BÙI THỊ HỒNG	NHUNG	12/01/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
2010	42005868	ĐẶNG THỊ HỒNG	NHUNG	08/04/2001	Nữ		1	2019	21.25	7380101	Luật
2011	42011280	ĐÀO THỊ HỒNG	NHUNG	16/06/2001	Nữ		1	2019	19.25	7380101	Luật
2012	42005455	ĐINH HỒ TUYẾT	NHUNG	14/01/2001	Nữ	01	1	2019	24.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2013	35004079	ĐINH THỊ HỒNG	NHUNG	02/12/2001	Nữ	01	1	2019	16.75	7760101	Công tác xã hội
2014	42000439	ĐINH THỊ HỒNG	NHUNG	26/07/2001	Nữ		1	2019	23	7380101	Luật
2015	42011281	ĐINH THỊ YẾN	NHUNG	08/12/2000	Nữ		1	2019	17.60	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2016	52007551	ĐỖ THỊ HỒNG	NHUNG	23/11/2001	Nữ		1	2019	16.85	7310608	Đồng phương học
2017	42005454	DƯƠNG THỊ HỒNG	NHUNG	10/02/2001	Nữ		1	2019	15.75	7310601	Quốc tế học
2018	42006756	HOÀNG THỊ	NHUNG	29/11/2001	Nữ		1	2019	19.05	7340301	Kế toán
2019	29008083	HOÀNG THỊ HỒNG	NHUNG	21/05/2001	Nữ		2NT	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2020	42001656	HOÀNG THỊ HỒNG	NHUNG	03/08/2001	Nữ	01	1	2019	19.65	7420201	Công nghệ sinh học
2021	42006390	HUỶNH THỊ HỒNG	NHUNG	28/03/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2022	38000307	KSOR H'	NHUNG	15/07/2001	Nữ	01	1	2019	23.50	7380101	Luật

2023	40008694	LÃNG THỊ	NHUNG	27/01/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7380101	Luật
2024	42005870	LÊ THỊ HỒNG	NHUNG	20/05/2001	Nữ		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2025	42006393	LÊ THỊ HỒNG	NHUNG	15/10/2001	Nữ		1	2019	17.95	7340101	Quản trị kinh doanh
2026	42002164	MAI THỊ KIM	NHUNG	09/04/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2027	29021338	NGÔ THỊ	NHUNG	04/11/2001	Nữ		1	2019	18	7310608	Đồng phương học
2028	43008172	NGUYỄN HỒNG	NHUNG	11/04/2001	Nữ		1	2019	18.45	7420201	Công nghệ sinh học
2029	29012860	NGUYỄN THỊ	NHUNG	30/12/2000	Nữ		1	2019	16	7310608	Đồng phương học
2030	42007248	NGUYỄN THỊ	NHUNG	08/03/2001	Nữ		1	2019	17.75	7380101	Luật
2031	42008970	NGUYỄN THỊ	NHUNG	08/01/2001	Nữ		1	2019	17.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
2032	43000375	NGUYỄN THỊ	NHUNG	23/02/2001	Nữ		1	2019	17	7380101	Luật
2033	39002161	NGUYỄN THỊ CẨM	NHUNG	24/02/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2034	42002165	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	22/07/2000	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2035	42008435	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	09/07/2001	Nữ		1	2019	20.07	7220201	Ngôn ngữ Anh
2036	52004419	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	04/10/2001	Nữ		2	2019	18.65	7340301	Kế toán
2037	42006117	NGUYỄN THỊ NGỌC	NHUNG	16/08/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2038	37017719	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	NHUNG	20/11/2001	Nữ		1	2019	17.70	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2039	41004028	NGUYỄN THỊ THÙY	NHUNG	23/03/2001	Nữ		2NT	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2040	42004014	NGUYỄN THỊ TRANG	NHUNG	15/05/2001	Nữ		1	2019	17.90	7340101	Quản trị kinh doanh
2041	42004625	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	29/05/2001	Nữ		1	2019	21.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
2042	42007010	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	01/07/2001	Nữ		1	2019	23.75	7310608	Đồng phương học
2043	48021170	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	03/04/2001	Nữ		1	2019	18	7310608	Đồng phương học
2044	46003165	PHẠM HỒNG	NHUNG	08/04/2001	Nữ		2NT	2019	22.45	7140209	Sư phạm Toán học
2045	42005027	PHẠM THỊ	NHUNG	24/06/2001	Nữ		2	2019	19.50	7229030	Văn học
2046	42004280	PHẠM THỊ HỒNG	NHUNG	05/07/2001	Nữ		1	2019	24.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2047	42000441	PHẠM THỊ TUYẾT	NHUNG	21/09/2001	Nữ		1	2019	16.95	7340101	Quản trị kinh doanh
2048	63004345	PHAN THỊ CẨM	NHUNG	06/05/2001	Nữ		1	2019	20	7310608	Đồng phương học
2049	38007407	SIU	NHUNG	29/11/2000	Nữ	01	1	2019	14.25	7760101	Công tác xã hội
2050	39002164	TRẦN THỊ THANH	NHUNG	22/11/2001	Nữ		2NT	2019	19.25	7380101	Luật
2051	47007533	TRẦN THỊ THÙY	NHUNG	25/01/2000	Nữ		1	2019	18.50	7310630	Việt Nam học
2052	28025658	TRẦN THỊ TRANG	NHUNG	10/03/2000	Nữ		1	2018	25.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
2053	42006758	TRẦN THỊ TUYẾT	NHUNG	20/06/2000	Nữ		1	2018	24.75	7310608	Đồng phương học
2054	32006033	TRƯƠNG THỊ THÙY	NHUNG	04/08/2001	Nữ		1	2019	21	7310608	Đồng phương học
2055	37011790	VÔ THỊ	NHUNG	03/06/2001	Nữ		2NT	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
2056	42008972	VŨ THỊ HỒNG	NHUNG	17/01/2001	Nữ		1	2019	20.50	7380101	Luật
2057	42006397	TÔNG NHƯ HỒNG	NHƯỠC	04/04/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2058	42002177	BÙI MINH	NHỰT	23/07/2001	Nam		1	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
2059	52008181	NGUYỄN THANH MINH	NHỰT	26/12/2001	Nam		2NT	2019	17.80	7480201	Công nghệ thông tin
2060	37008114	NGUYỄN VĂN	NHỰT	01/01/2001	Nam		2NT	2019	18.40	7380101	Luật
2061	42000449	NGUYỄN VĂN	NHỰT	07/04/2001	Nam		1	2019	19.20	7480201	Công nghệ thông tin
2062	42002665	NGUYỄN VĂN	NHỰT	04/09/2000	Nam		1	2019	14.25	7760101	Công tác xã hội
2063	42004281	JƠ LÔNG NAI	NHUY	20/04/2000	Nữ	01	1	2019	19.92	7380101	Luật
2064	42010423	KA	NHUY	22/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
2065	42001663	CƠ LIỀNG THA	NIA	13/08/2001	Nữ	01	1	2019	18.63	7340101	Quản trị kinh doanh
2066	40020120	H - SƠ UN	NIÊ	23/04/2001	Nữ	01	1	2019	20.30	7340301	Kế toán
2067	40015833	H- GIANG	NIÊ	24/03/2001	Nữ	01	1	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2068	40005537	H- JOEL	NIÊ	15/07/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2069	40004115	H LÁT	NIÊ	20/11/2001	Nữ	01	1	2019	17.15	7340301	Kế toán
2070	40004188	H' LIN ĐA	NIÊ	10/10/2000	Nữ	01	1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
2071	40017857	H' MÊN	NIÊ	22/03/2001	Nữ	01	1	2019	18.25	7380101	Luật
2072	40019575	H' QUYÑ	NIÊ	24/10/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2073	40006398	H- SIP -	NIÊ	16/09/2001	Nữ	01	1	2019	22	7310608	Đồng phương học
2074	40017971	H. NGÂN	NIÊ	02/01/2001	Nữ	01	1	2019	20.50	7380101	Luật
2075	40019663	H: SƠ - LƠ	NIÊ	29/01/2001	Nữ	01	1	2019	19	7310608	Đồng phương học
2076	42001664	BƠ NHONG NAI	NIÊM	06/11/2001	Nữ	01	1	2019	24.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2077	38000318	KSOR H'	NIÊM	09/03/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7760101	Công tác xã hội
2078	45001399	KATOR	NIN	17/12/1998	Nam	01	1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2079	34014605	HỒ THỊ	NINH	20/10/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2080	45003623	LƯU NỮ NGỌC	NINH	28/10/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học

2081	42004633	TRƯƠNG CÔNG	NINH	03/06/2000	Nam		1	2019	19.40	7340101	Quản trị kinh doanh
2082	30013524	VÔ HẰNG	NINH	05/08/2001	Nữ		2NT	2019	21.05	7310608	Đồng phương học
2083	32003086	HỒ THỊ DIỆU	NỐ	15/01/2001	Nữ		2	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2084	42004020	TOU PRONG NAI	NỐ	16/11/2001	Nữ	01	1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2085	45002825	HUỲNH HỮU	NÔNG	27/06/2000	Nam		2	2019	17.75	7380101	Luật
2086	45003624	ĐỒNG THỊ NGỌC	NỮ	08/03/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7340301	Kế toán
2087	41008085	MÁU THỊ THÁNH	NỮ	15/01/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7760101	Công tác xã hội
2088	45003625	SƯ THỊ HỒNG	NỮ	21/12/2000	Nữ	01	1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2089	42002178	ĐẶNG THỊ	NY	28/06/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2090	40010606	LÊ NGUYỄN GIA	NY	06/08/2001	Nữ		1	2019	20.90	7340301	Kế toán
2091	29012867	ĐINH THỊ	OANH	13/04/2001	Nữ	01	1	2019	23.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2092	37003789	ĐỖ THỊ KIỀU	OANH	13/06/2001	Nữ		2NT	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2093	41001667	ĐỖ TRẦN HOÀNG	OANH	11/06/2001	Nữ		2	2019	17.75	7340101	Quản trị kinh doanh
2094	42004021	ĐOÀN NGUYỄN THỊ KIỀU	OANH	26/09/2001	Nữ		1	2019	16.77	7220201	Ngôn ngữ Anh
2095	45005371	HOÀNG	OANH	26/06/2001	Nữ		2NT	2019	18	7340301	Kế toán
2096	29006004	HOÀNG KIỀU	OANH	06/04/2001	Nữ		2NT	2019	19.25	7380101	Luật
2097	42009273	KA	OANH	13/08/2000	Nữ	01	1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2098	42009274	KA	OANH	17/09/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2099	35002608	LÊ NGUYỄN HOÀNG	OANH	24/12/2001	Nữ		2	2019	16.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
2100	29012868	LÊ THỊ	OANH	16/08/2001	Nữ		1	2019	20	7310608	Đồng phương học
2101	40014320	LÊ THỊ KIM	OANH	20/12/2001	Nữ		1	2019	18.60	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2102	42000451	MÃ LÊ KIỀU	OANH	16/11/2001	Nữ		1	2019	17.95	7340301	Kế toán
2103	28013263	NGUYỄN THỊ	OANH	27/05/2001	Nữ		2NT	2019	20	7310608	Đồng phương học
2104	47010584	NGUYỄN THỊ HOÀNG	OANH	11/11/2001	Nữ		2	2019	16.10	7340101	Quản trị kinh doanh
2105	42000452	NGUYỄN THỊ KIỀU	OANH	24/01/2001	Nữ		1	2019	21.25	7140202	Giáo dục Tiểu học
2106	42002181	NGUYỄN TRIỆU HOÀNG	OANH	24/08/2001	Nữ		1	2019	22.15	7340101	Quản trị kinh doanh
2107	28028494	PHẠM THỊ	OANH	20/11/2001	Nữ		1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
2108	29013401	VÔ THỊ KIỀU	OANH	18/04/2001	Nữ		2	2019	19	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2109	40001530	H - QUỲNH	ÔNG	14/09/2000	Nữ	01	1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2110	42003669	DƯƠNG THANH	PHẨM	13/07/2001	Nam		1	2019	15.90	7480201	Công nghệ thông tin
2111	42002184	NGHIÊM THÀNH	PHẨM	07/11/2001	Nam		1	2019	19.50	7760101	Công tác xã hội
2112	42005461	LỖ MU SA	PHAN	16/06/2001	Nam	01	1	2019	17.40	7340101	Quản trị kinh doanh
2113	42007252	K'	PHẦN	10/01/2001	Nữ	01	1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2114	42009278	KA'	PHẦN	03/01/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7310301	Xã hội học
2115	42001667	CIL K'	PHANG	27/03/2001	Nữ	01	1	2019	24.50	7310601	Quốc tế học
2116	42001668	KA SẢ HA	PHÁT	03/12/2001	Nam	01	1	2019	22.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
2117	41008399	NGUYỄN MINH	PHÁT	18/03/2001	Nam		2	2019	17	7380101	Luật
2118	02056900	NGUYỄN TẤN	PHÁT	15/12/2001	Nam		3	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
2119	42002669	NGUYỄN THIÊN	PHÁT	02/07/2001	Nam		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2120	42004637	PHẠM THIÊN	PHÁT	27/07/2001	Nam		1	2019	17.45	7340101	Quản trị kinh doanh
2121	42002671	TRẦN NGỌC	PHÁT	26/12/2001	Nam		1	2019	17.75	7380101	Luật
2122	42002672	TRẦN TẤN	PHÁT	24/10/2001	Nam		1	2019	16.03	7340101	Quản trị kinh doanh
2123	42001670	TRƯƠNG TẤN	PHÁT	28/07/2001	Nam		1	2019	18.30	7340101	Quản trị kinh doanh
2124	42002183	VĨNH	PHÁT	28/11/2001	Nam		1	2019	16	7310608	Đồng phương học
2125	02060869	VÔ TẤN	PHÁT	31/10/2001	Nam		3	2019	18.65	7340101	Quản trị kinh doanh
2126	43006916	NGUYỄN ĐÌNH	PHI	30/08/2001	Nam		1	2019	20.55	7140209	Sư phạm Toán học
2127	42008978	TRƯƠNG VŨ HOÀNG	PHI	14/12/2001	Nam		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2128	42005465	SOU	PHIA	26/11/2001	Nữ	01	1	2019	22.30	7140202	Giáo dục Tiểu học
2129	40012706	LŨƠNG VÂN	PHIẾU	14/01/2001	Nam	01	1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
2130	45004110	NGUYỄN VÔ HUỲNH NHẢ	PHẨM	21/07/2001	Nam		2	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2131	37009536	CAI HUỲNH HOÀNG	PHỐ	19/09/2001	Nữ		2NT	2019	18.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
2132	42001673	BÙI THANH	PHONG	22/11/2001	Nam		1	2019	16.27	7340101	Quản trị kinh doanh
2133	42000459	ĐẶNG THANH	PHONG	20/07/2001	Nam		1	2019	20.70	7340101	Quản trị kinh doanh
2134	42000460	ĐINH THẾ	PHONG	14/02/2001	Nam		1	2019	21.40	7420201	Công nghệ sinh học
2135	42007254	ĐỖ TRUNG	PHONG	24/05/2001	Nam		1	2019	16.75	7380101	Luật
2136	43007807	HỒ HỮU THÀNH	PHONG	30/07/2001	Nam		1	2019	15.90	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
2137	42001674	JƠ RLONG	PHONG	01/06/2000	Nam	01	1	2019	17.75	7380101	Luật
2138	42001104	NGUYỄN HỮU DUY	PHONG	25/08/2001	Nam		1	2019	21.95	7340101	Quản trị kinh doanh

2139	42002186	TRẦN QUỐC	PHONG	24/08/2001	Nam		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2140	42004639	VÒNG	PHÔNG	28/02/2001	Nữ	01	1	2019	21	7310608	Đồng phương học
2141	45003645	HÀN NGUY HỒNG	PHÚ	21/11/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
2142	42001679	K' LÔNG HA	PHÚ	04/07/2001	Nam	01	1	2019	20.85	7620109	Nông học
2143	42013471	LA ĐẠI	PHÚ	09/09/2001	Nam	01	1	2019	20.50	7380101	Luật
2144	52008196	LÊ VŨ MINH	PHÚ	13/10/2001	Nam		2NT	2019	18.35	7480201	Công nghệ thông tin
2145	42001105	NGUYỄN QUANG	PHÚ	03/08/2001	Nam		1	2019	22	7380101	Luật
2146	42006399	NGUYỄN THANH	PHÚ	22/05/2001	Nam		1	2019	16.15	7340101	Quản trị kinh doanh
2147	45004881	NGUYỄN THÀNH	PHÚ	30/04/2001	Nam		2	2019	21	7480201	Công nghệ thông tin
2148	42002189	TRẦN QUANG	PHÚ	08/10/2001	Nam		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2149	29012884	TRẦN THỊ	PHÚ	01/10/2001	Nữ		1	2019	18.35	7310608	Đồng phương học
2150	42001106	BẢO HOÀNG THIÊN	PHÚC	21/04/2001	Nam		1	2019	19.35	7310608	Đồng phương học
2151	42000467	ĐÀO XUÂN	PHÚC	08/09/2001	Nam		1	2019	19.40	7340301	Kế toán
2152	42005885	ĐINH CÔNG HOÀNG	PHÚC	05/05/2001	Nam		1	2019	23.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2153	30002093	ĐINH HOÀNG	PHÚC	04/03/2001	Nam		1	2019	20.75	7380101	Luật
2154	42002675	HUỲNH CÔNG	PHÚC	06/12/2001	Nam		1	2019	18.45	7340101	Quản trị kinh doanh
2155	42000470	HUỲNH NGỌC HOÀNG	PHÚC	18/04/1996	Nam	03	1	2014	23	7380101	Luật
2156	42001109	LÊ HOÀNG	PHÚC	04/07/2001	Nam		1	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
2157	45003650	NÃO THỊ HỒNG	PHÚC	01/06/2001	Nữ	01	1	2019	16.40	7480201	Công nghệ thông tin
2158	42002677	NGUYỄN DUY	PHÚC	28/08/2001	Nam		1	2019	16.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
2159	42002678	NGUYỄN HOÀNG	PHÚC	02/07/2001	Nam		1	2019	19.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
2160	42002191	NGUYỄN MINH	PHÚC	29/06/2001	Nam		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2161	42006401	NGUYỄN NHẬT	PHÚC	30/04/2001	Nam		1	2019	18.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
2162	44007498	NGUYỄN THỊ MỸ	PHÚC	01/02/2000	Nữ		2	2019	17.33	7220201	Ngôn ngữ Anh
2163	42002679	NGUYỄN TRẦN THIÊN	PHÚC	23/10/2001	Nam		1	2019	16.85	7340101	Quản trị kinh doanh
2164	42003165	RƠ ÔNG HA	PHÚC	20/02/2001	Nam	01	1	2019	23.75	7380101	Luật
2165	42002192	TÔN THẮT VĨNH	PHÚC	27/04/2001	Nam		1	2019	16.15	7340101	Quản trị kinh doanh
2166	30002608	TRỊNH QUANG	PHÚC	26/04/2001	Nam		1	2019	15.65	7480201	Công nghệ thông tin
2167	45004892	VÕ THỊ	PHÚC	04/06/2000	Nữ		2	2019	16	7310608	Đồng phương học
2168	42005035	VOÔNG CÚN	PHÚC	04/05/2001	Nam	01	1	2019	17.97	7340101	Quản trị kinh doanh
2169	42001111	HUỲNH MINH	PHỤNG	06/01/2001	Nam		1	2019	19.25	7380101	Luật
2170	42004648	LÊ ĐÌNH TIÊU	PHỤNG	01/04/2001	Nữ		1	2019	20.70	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2171	42006402	LÊ HÀ THÙY	PHỤNG	06/05/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2172	42004649	NGUYỄN PHƯƠNG TIÊU	PHỤNG	20/05/2001	Nữ		1	2019	17.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
2173	42002682	NGUYỄN THỊ KIM	PHỤNG	10/09/2001	Nữ		1	2019	22.75	7380101	Luật
2174	42011837	PHẠM THANH TUYẾT	PHỤNG	01/01/2001	Nữ		1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
2175	47002328	PHẠM THỊ MỸ	PHỤNG	25/11/2001	Nữ		2NT	2019	16.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
2176	42003677	PHỖ LẮK MY	PHỤNG	09/02/2001	Nữ	01	1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2177	42009751	LÂM ĐÌNH	PHƯỚC	21/04/2001	Nam	01	1	2019	22.50	7380101	Luật
2178	04000854	LÊ KHẢ	PHƯỚC	04/10/2001	Nam		3	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2179	34001048	LƯƠNG THỊ ÁNH	PHƯỚC	02/08/2001	Nữ		2NT	2019	17.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
2180	42002684	NGUYỄN	PHƯỚC	24/03/2001	Nam		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2181	42002685	NGUYỄN VĂN	PHƯỚC	01/08/2001	Nam		1	2019	23.02	7340101	Quản trị kinh doanh
2182	42006766	NINH VĂN	PHƯỚC	20/03/2001	Nam		1	2019	18.20	7380101	Luật
2183	42000475	TÔN NGỌC	PHƯỚC	28/11/2001	Nam		1	2019	16.75	7380101	Luật
2184	41004073	TRẦN ĐÌNH	PHƯỚC	13/11/2001	Nam		2NT	2019	20.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
2185	47006106	TRẦN MINH	PHƯỚC	04/07/2001	Nam		2	2019	18.85	7380101	Luật
2186	01044736	BÙI THỊ	PHƯƠNG	14/12/2001	Nữ	01	1	2019	18.65	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2187	28027289	BÙI THỊ	PHƯƠNG	22/02/2001	Nữ		1	2019	19	7310608	Đồng phương học
2188	30003146	BÙI THỊ HUYỀN	PHƯƠNG	22/09/2001	Nữ		2NT	2019	18.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
2189	38005682	BÙI THỊ MINH	PHƯƠNG	28/06/2001	Nữ		1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2190	02026401	CAO BẢO	PHƯƠNG	09/11/2001	Nữ		3	2019	18.50	7380101	Luật
2191	42000477	ĐẶNG THANH	PHƯƠNG	14/03/2001	Nữ		1	2019	21.40	7340101	Quản trị kinh doanh
2192	38005683	ĐÌNH THỊ	PHƯƠNG	04/09/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2193	38012854	ĐÌNH THỊ	PHƯƠNG	21/08/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
2194	63005507	ĐÌNH THỊ THU	PHƯƠNG	04/08/2001	Nữ	01	1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
2195	42001114	ĐỖ PHAN MINH	PHƯƠNG	31/10/2001	Nam		1	2019	21.80	7340101	Quản trị kinh doanh
2196	40014355	DƯƠNG THỊ	PHƯƠNG	19/05/2001	Nữ		1	2019	16.75	7310608	Đồng phương học

2197	48012091	HÀ ĐĂNG	PHƯƠNG	10/04/2001	Nữ		1	2019	17.85	7420201	Công nghệ sinh học
2198	42002686	HỒ NGỌC HOÀNG	PHƯƠNG	01/02/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2199	29012892	HỒ THỊ THẢO	PHƯƠNG	18/01/2001	Nữ	01	1	2019	24.42	7310608	Đồng phương học
2200	38012856	HOÀNG KIM	PHƯƠNG	23/10/2001	Nữ		1	2019	26	7310608	Đồng phương học
2201	42002687	HUỲNH YẾN	PHƯƠNG	25/11/2001	Nữ		1	2019	18.75	7380101	Luật
2202	42006768	KIỀU THU	PHƯƠNG	19/09/2001	Nữ		1	2019	17.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
2203	42005475	LAO YẾN	PHƯƠNG	05/03/2001	Nữ	01	1	2019	21	7380101	Luật
2204	42000480	LÊ HUỲNH NAM	PHƯƠNG	22/12/2001	Nữ		1	2019	19.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
2205	38011573	LÊ NGUYỄN NHƯ	PHƯƠNG	11/04/2001	Nữ		1	2019	18.25	7140209	Sư phạm Toán học
2206	42001116	LÊ THỊ MỸ	PHƯƠNG	29/01/2001	Nữ		1	2019	19.60	7340101	Quản trị kinh doanh
2207	39009773	LÊ THỊ TÚ	PHƯƠNG	08/12/2001	Nữ		2	2019	17.15	7420201	Công nghệ sinh học
2208	42000481	LÊ TRẦN KHÁNH	PHƯƠNG	29/04/2000	Nữ		1	2018	21.45	7340101	Quản trị kinh doanh
2209	42002198	LÊ UYÊN	PHƯƠNG	02/07/2001	Nữ		1	2019	20.82	7220201	Ngôn ngữ Anh
2210	42001117	LƯƠNG THỊ KIM	PHƯƠNG	24/02/2001	Nữ		1	2019	19	7340101	Quản trị kinh doanh
2211	42001118	NGÔ NGỌC NAM	PHƯƠNG	28/02/2001	Nam		1	2019	16.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
2212	45004905	NGUYỄN ĐĂNG	PHƯƠNG	26/05/2001	Nam		2	2019	18.25	7380101	Luật
2213	42004293	NGUYỄN HOÀI	PHƯƠNG	08/02/2001	Nam		1	2019	16.53	7340101	Quản trị kinh doanh
2214	42010766	NGUYỄN NGỌC BÍCH	PHƯƠNG	01/08/2001	Nữ		1	2019	18.95	7420201	Công nghệ sinh học
2215	42005038	NGUYỄN NGỌC KIM	PHƯƠNG	23/05/2001	Nữ		1	2019	16.88	7340101	Quản trị kinh doanh
2216	45003662	NGUYỄN THANH	PHƯƠNG	30/08/2000	Nữ		1	2019	18.65	7310608	Đồng phương học
2217	41001706	NGUYỄN THANH BÍCH	PHƯƠNG	27/09/2001	Nữ		2	2019	18.85	7340101	Quản trị kinh doanh
2218	45005390	NGUYỄN THẢO UYÊN	PHƯƠNG	05/01/2001	Nữ		1	2019	19.75	7420201	Công nghệ sinh học
2219	28007669	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	27/12/2001	Nữ		1	2019	23.25	7380101	Luật
2220	29017225	NGUYỄN THỊ	PHƯƠNG	24/08/2001	Nữ		2NT	2019	17.25	7760101	Công tác xã hội
2221	42006408	NGUYỄN THỊ BÍCH	PHƯƠNG	06/03/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2222	42006409	NGUYỄN THỊ HUỲN	PHƯƠNG	04/01/2001	Nữ		1	2019	16.35	7340101	Quản trị kinh doanh
2223	42005890	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯƠNG	06/12/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2224	02014648	NGUYỄN THỊ NHƯ	PHƯƠNG	23/07/2001	Nữ		3	2019	15.98	7220201	Ngôn ngữ Anh
2225	42003168	NGUYỄN THỊ THANH	PHƯƠNG	09/05/2001	Nữ		1	2019	20.25	7310601	Quốc tế học
2226	43008212	NGUYỄN THỊ THANH	PHƯƠNG	23/01/2001	Nữ		1	2019	21.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
2227	40014370	NGUYỄN THỊ THU	PHƯƠNG	28/09/2001	Nữ		1	2019	21	7310608	Đồng phương học
2228	42001121	NGUYỄN THỊ THU	PHƯƠNG	14/12/2001	Nữ		1	2019	18.95	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2229	42006124	NGUYỄN THỊ THU	PHƯƠNG	06/06/2001	Nữ		1	2019	20.25	7380101	Luật
2230	57007654	NGUYỄN UYÊN	PHƯƠNG	16/11/2001	Nữ		2NT	2019	17.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
2231	42007018	NGUYỄN VĂN	PHƯƠNG	22/01/2001	Nam		1	2019	19.20	7480201	Công nghệ thông tin
2232	43000803	PHẠM VŨ HUỆ	PHƯƠNG	29/08/2001	Nữ		1	2019	16.65	7380101	Luật
2233	29021388	PHAN THỊ	PHƯƠNG	10/07/2001	Nữ		1	2019	23	7310608	Đồng phương học
2234	43005605	PHÙNG THỊ THU	PHƯƠNG	17/09/2000	Nữ		1	2019	18.25	7310630	Việt Nam học
2235	42004294	TẠ LÝ	PHƯƠNG	28/08/2001	Nữ	01	1	2019	24	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2236	33007441	TRẦN ANH	PHƯƠNG	01/01/2001	Nam		1	2019	24.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
2237	42004655	TRẦN THỊ HOÀI	PHƯƠNG	23/10/2001	Nữ		1	2019	19.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
2238	42010149	TRẦN THỊ MAI	PHƯƠNG	22/11/2001	Nữ		1	2019	20.80	7420201	Công nghệ sinh học
2239	42005479	TRINH BẢO	PHƯƠNG	28/01/2001	Nữ		1	2019	18.52	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2240	61003425	VÔ NGUYỄN DUY	PHƯƠNG	10/04/2001	Nam		1	2019	18.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
2241	40000399	VÔ NHƯ	PHƯƠNG	29/12/2001	Nữ		1	2019	24	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2242	42010769	VŨ BẢO	PHƯƠNG	05/02/2001	Nam		1	2019	21.45	7140212	Sư phạm Hoá học
2243	42000485	VŨ THỊ MINH	PHƯƠNG	09/11/2001	Nữ		1	2019	21.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
2244	42007019	BÙI THÚY	PHƯƠNG	29/09/2001	Nữ		1	2019	21.30	7310608	Đồng phương học
2245	43006557	ĐIỀU THỊ	PHƯƠNG	01/11/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
2246	29008108	ĐÌNH THỊ	PHƯƠNG	04/07/2001	Nữ		2NT	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2247	42007549	HOÀNG THỊ	PHƯƠNG	20/12/2001	Nữ		1	2019	18.25	7380101	Luật
2248	42006126	NGUYỄN THANH	PHƯƠNG	05/03/2001	Nữ		1	2019	21.75	7310608	Đồng phương học
2249	42012298	NGUYỄN THỊ BÍCH	PHƯƠNG	06/10/2001	Nữ		1	2019	17.95	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2250	42002691	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯƠNG	14/09/2001	Nữ		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2251	42005042	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯƠNG	04/11/2001	Nữ		1	2019	15.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
2252	42004031	NGUYỄN THỊ THANH	PHƯƠNG	20/01/2001	Nữ		1	2019	19.15	7340101	Quản trị kinh doanh
2253	42003020	PANG TING	PHƯƠNG	02/01/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2254	31010366	TRẦN THỊ BÍCH	PHƯƠNG	04/09/2001	Nữ		2NT	2019	18.25	7310608	Đồng phương học

2255	42004298	TRẦN THỊ MỸ	PHƯỢNG	19/04/2001	Nữ		1	2019	22.80	7140202	Giáo dục Tiểu học
2256	42012299	VŨ THỊ KIM	PHƯỢNG	15/04/2001	Nữ		1	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
2257	36004001	ARY	PRĂNG	30/12/2001	Nam	01	1	2019	14.25	7760101	Công tác xã hội
2258	42013476	KA	PUN	20/05/2001	Nữ	01	1	2019	22	7140202	Giáo dục Tiểu học
2259	42005482	BÊ HOÀNG ANH	QUÂN	10/12/2001	Nam	01	1	2019	17.12	7220201	Ngôn ngữ Anh
2260	42002204	CHU ĐỨC	QUÂN	09/05/2001	Nam		1	2019	19.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
2261	40012776	ĐẶNG ĐỨC	QUÂN	07/07/2000	Nam	01	1	2019	22.75	7380101	Luật
2262	43005369	HẦU NGỌC	QUÂN	25/10/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
2263	42004036	HOÀNG ĐÌNH	QUÂN	12/11/2001	Nam		1	2019	22.68	7340101	Quản trị kinh doanh
2264	42005047	HOÀNG HẢI	QUÂN	08/01/2000	Nam		1	2019	20.80	7310608	Đồng phương học
2265	42002208	NGUYỄN BÁ MINH	QUÂN	25/05/2001	Nam		1	2019	18.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
2266	42002209	NGUYỄN HOÀNG ANH	QUÂN	18/07/2001	Nam		1	2019	17.17	7340101	Quản trị kinh doanh
2267	42000498	NGUYỄN MINH	QUÂN	30/07/2001	Nam		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2268	42000499	NGUYỄN NGỌC ANH	QUÂN	19/09/2001	Nam		1	2019	22.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
2269	42002211	NGUYỄN THANH	QUÂN	22/01/2001	Nam		1	2019	19.50	7229040	Văn hoá học
2270	37009975	TRẦN ĐÌNH	QUÂN	20/07/2001	Nam		2NT	2019	18.20	7480201	Công nghệ thông tin
2271	54009269	TRẦN HOÀNG ANH	QUÂN	11/11/2001	Nam		1	2019	19.45	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
2272	42001140	TRẦN VĂN	QUÂN	14/06/2001	Nam		1	2019	17.85	7480201	Công nghệ thông tin
2273	42002701	TRƯỜNG ĐẶNG MINH	QUÂN	13/12/2001	Nam		1	2019	18.20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2274	42001126	BÙI HUY	QUANG	12/08/2001	Nam		1	2019	22.85	7480201	Công nghệ thông tin
2275	02063454	BÙI LAM	QUANG	30/03/2001	Nam		3	2019	17.25	7760101	Công tác xã hội
2276	52004446	BÙI NHẬT	QUANG	14/07/2001	Nam		2	2019	19.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
2277	42002201	ĐỖ DUY	QUANG	24/03/2001	Nam		1	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
2278	42006127	ĐỖ DUY	QUANG	19/09/2001	Nam		1	2019	20.35	7140209	Sư phạm Toán học
2279	21004616	HÀ VĂN	QUANG	15/10/2001	Nam		2NT	2019	23.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2280	29008112	HOÀNG VĂN	QUANG	20/05/2001	Nam		2NT	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2281	42002202	LÊ HỒNG	QUANG	23/09/2001	Nam		1	2019	19.10	7420201	Công nghệ sinh học
2282	42002692	LÊ HUỖNH TUẤN	QUANG	12/11/2001	Nam		1	2019	21.10	7480201	Công nghệ thông tin
2283	42003023	LIANG HỐT	QUANG	23/05/2001	Nam	01	1	2019	25.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2284	02039514	NGUYỄN MINH	QUANG	03/03/2001	Nam		3	2019	19.20	7340301	Kế toán
2285	42007260	NGUYỄN MINH	QUANG	29/10/2001	Nam		1	2019	16.50	7380101	Luật
2286	42000491	NGUYỄN TRÍ	QUANG	10/03/2001	Nam		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2287	42002696	NGUYỄN VIỆT ĐĂNG	QUANG	11/12/2001	Nam		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2288	42000492	PHẠM NGUYỄN MINH	QUANG	16/02/2001	Nam		1	2019	16	7310630	Việt Nam học
2289	42001134	TRẦN ĐAI	QUANG	26/10/2001	Nam		1	2019	17.75	7340301	Kế toán
2290	42006413	TRẦN THANH	QUANG	12/01/2001	Nam		1	2019	16.55	7480201	Công nghệ thông tin
2291	42013480	KA	QUẢNG	03/08/2001	Nữ	01	1	2019	22.05	7140202	Giáo dục Tiểu học
2292	29008116	NGUYỄN THỊ	QUẾ	22/10/2001	Nữ		2NT	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2293	41012207	HỒ THỊ UYÊN	QUI	23/08/2001	Nữ		1	2019	23.50	7380101	Luật
2294	52002728	ĐÀO MINH	QUÍ	12/05/2000	Nam		2	2019	17	7380101	Luật
2295	37008578	BÙI MINH	QUỐC	21/07/2001	Nam		2NT	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2296	42002212	NGUYỄN DUY	QUỐC	27/06/2001	Nam		1	2019	20.33	7310608	Đồng phương học
2297	56006294	VÕ ÁI	QUỐC	28/03/2001	Nam		1	2019	17.85	7480201	Công nghệ thông tin
2298	37002241	TRẦN THỊ KIM	QUY	15/05/2001	Nữ		2	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
2299	45001445	CHÂU THỊ HỒNG	QUÝ	15/04/2001	Nữ	01	1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2300	42002702	PHAN ĐẮC	QUÝ	01/11/2001	Nam		1	2019	17	7380101	Luật
2301	42011333	TRẦN XUÂN	QUÝ	11/12/2001	Nam		1	2019	20.35	7140209	Sư phạm Toán học
2302	42002703	BÙI HÀ NHẬT	QUYÊN	14/11/2001	Nữ		1	2019	19.90	7340101	Quản trị kinh doanh
2303	42004040	BÙI THỊ DIỄM	QUYÊN	16/01/2001	Nữ		1	2019	17.10	7340101	Quản trị kinh doanh
2304	47000586	CAO NGUYỄN TÚ	QUYÊN	11/06/2001	Nữ		2	2019	20.03	7220201	Ngôn ngữ Anh
2305	41004110	ĐẶNG NGUYỄN NHẬT	QUYÊN	26/10/2001	Nữ		2NT	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2306	42004041	ĐÀO THỊ LỆ	QUYÊN	09/06/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2307	45004936	ĐÌNH THÚY	QUYÊN	07/05/2001	Nữ		2	2019	18.15	7340301	Kế toán
2308	42005488	LÊ DIỄM	QUYÊN	18/01/2001	Nữ		1	2019	21.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
2309	42002705	LÊ NHẬT THẢO	QUYÊN	14/12/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2310	42007263	MAI THỊ PHƯƠNG	QUYÊN	02/07/2001	Nữ		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2311	42001709	NGUYỄN ĐỖ	QUYÊN	19/04/2001	Nữ		1	2019	22.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
2312	42003689	NGUYỄN HÀ TÚ	QUYÊN	30/10/2001	Nữ		1	2019	22.25	7380101	Luật

2313	47009551	NGUYỄN KHÁNH	QUYÊN	02/09/2001	Nữ		2NT	2019	17	7380101	Luật
2314	61003852	NGUYỄN NGÔ HỒNG	QUYÊN	06/11/2001	Nữ		1	2019	16.75	7380101	Luật
2315	37008580	NGUYỄN THỊ KIỀU	QUYÊN	24/12/2001	Nữ		2NT	2019	20.87	7310608	Đồng phương học
2316	42002707	NGUYỄN THỊ KIM	QUYÊN	17/09/2001	Nữ		1	2019	22	7380101	Luật
2317	61002040	NGUYỄN THỊ THẢO	QUYÊN	10/02/2001	Nữ		1	2019	18.45	7340101	Quản trị kinh doanh
2318	45001450	NGUYỄN THUỶ THANH	QUYÊN	03/03/2001	Nữ		2	2019	21	7310608	Đồng phương học
2319	33006504	NGUYỄN TRẦN THẢO	QUYÊN	09/04/2001	Nữ		2	2019	19.35	7140202	Giáo dục Tiểu học
2320	42011855	NGUYỄN TÚ	QUYÊN	22/05/2001	Nữ		1	2019	21.25	7380101	Luật
2321	42013818	NGUYỄN TUƠNG	QUYÊN	24/11/2001	Nữ		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2322	42002217	PHAN BẢO	QUYÊN	12/07/2001	Nữ		1	2019	18.05	7340101	Quản trị kinh doanh
2323	42002216	PHAN BẢO KHÁNH	QUYÊN	07/11/2001	Nữ		1	2019	18.90	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2324	42001144	PHAN NGỌC BẢO	QUYÊN	29/10/2001	Nữ		1	2019	21.20	7340101	Quản trị kinh doanh
2325	47004769	PHAN QUỲNH	QUYÊN	15/10/2001	Nữ		2NT	2019	18.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
2326	42002218	PHAN THỊ MỸ	QUYÊN	14/01/2001	Nữ		1	2019	14.55	7310601	Quốc tế học
2327	42008994	TRẦN MỸ	QUYÊN	16/12/2001	Nữ		1	2019	17.75	7340101	Quản trị kinh doanh
2328	42008004	TRẦN THỊ LỆ	QUYÊN	06/02/2001	Nữ		1	2019	17	7340101	Quản trị kinh doanh
2329	42005900	TRẦN THỊ THẢO	QUYÊN	21/12/2001	Nữ		1	2019	16.25	7310608	Đồng phương học
2330	42005491	TRƯỜNG NGUYỄN BẢO	QUYÊN	14/03/2001	Nữ		1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
2331	33000394	TRƯỜNG NGUYỄN DIỆU	QUYÊN	09/08/2001	Nữ		2NT	2019	20.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
2332	42002708	TRƯỜNG THỊ THẢO	QUYÊN	15/09/2001	Nữ		1	2019	16.33	7340301	Kế toán
2333	42006782	NGÔ	QUYÊN	02/05/2001	Nam		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2334	42008741	NGUYỄN ĐỨC	QUYÊN	18/02/2001	Nam		1	2019	19	7380101	Luật
2335	02057015	NGUYỄN HÙNG	QUYÊN	19/12/1995	Nam		3	2019	23.25	7310608	Đồng phương học
2336	37003818	NGUYỄN VĂN	QUYÊN	27/07/2001	Nam		2NT	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2337	49006005	NGUYỄN VĂN	QUYÊN	15/04/2001	Nam		2NT	2019	20.10	7480201	Công nghệ thông tin
2338	42006417	TRẦN ĐÌNH	QUYÊN	27/01/2001	Nam		1	2019	18.85	7420201	Công nghệ sinh học
2339	39002240	TRẦN THỊ LỆ	QUYÊN	05/09/2001	Nữ		2NT	2019	20.25	7380101	Luật
2340	42008742	VŨ TIỀN	QUYẾT	21/10/2001	Nam		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2341	41001756	BÙI THỊ NHƯ	QUỲNH	02/05/2001	Nữ		2	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
2342	52002024	ĐẶNG THỊ	QUỲNH	18/05/2001	Nữ		2	2019	17.40	7340301	Kế toán
2343	28005998	ĐÌNH THỊ	QUỲNH	06/05/2001	Nữ	01	1	2019	22.50	7310608	Đồng phương học
2344	42013823	ĐÌNH THỊ	QUỲNH	26/07/2001	Nữ		1	2019	20.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
2345	42004670	ĐOÀN NGỌC NHƯ	QUỲNH	04/08/2001	Nữ		1	2019	16.33	7340101	Quản trị kinh doanh
2346	42005903	ĐOÀN THỊ NHẬT	QUỲNH	17/09/2001	Nữ		1	2019	18	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2347	28034935	ĐOÀN THỊ NHƯ	QUỲNH	02/11/2001	Nữ	01	1	2019	18.15	7340101	Quản trị kinh doanh
2348	42002713	HỒ MINH NHẬT	QUỲNH	28/12/2001	Nữ		1	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
2349	47002355	HỒ THỊ NHẬT	QUỲNH	22/06/2001	Nữ		1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
2350	42002712	HOÀNG NHẬT	QUỲNH	20/06/2000	Nữ		1	2019	15.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
2351	28014705	HOÀNG THỊ ÁNH	QUỲNH	30/08/2001	Nữ		2NT	2019	20	7310608	Đồng phương học
2352	42000516	HOÀNG THỊ NHẬT	QUỲNH	11/10/2001	Nữ		1	2019	18.80	7340301	Kế toán
2353	42002221	HUỲNH CÚC DIỄM	QUỲNH	10/09/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2354	39004487	HUỲNH THỊ TRÚC	QUỲNH	10/02/2001	Nữ		2NT	2019	21.70	7310608	Đồng phương học
2355	42006787	KIỀU NHẬT	QUỲNH	08/03/2001	Nữ		1	2019	17.70	7310608	Đồng phương học
2356	42006788	LẠI NHƯ	QUỲNH	12/07/2001	Nữ		1	2019	18.80	7310608	Đồng phương học
2357	45004951	LÂM HỒNG	QUỲNH	08/08/2001	Nam		2	2019	17.75	7380101	Luật
2358	48022379	LÊ NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	05/10/2001	Nữ		2NT	2019	17.35	7420201	Công nghệ sinh học
2359	37008141	LÊ NHƯ	QUỲNH	26/02/2001	Nữ		2NT	2019	17.30	7310608	Đồng phương học
2360	37016376	LÊ THỊ DIỄM	QUỲNH	18/10/2001	Nữ		2NT	2019	17.70	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2361	42001146	LÊ THỊ NHƯ	QUỲNH	12/08/2001	Nữ		1	2019	20.15	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2362	43000816	LÊ THỊ NHƯ	QUỲNH	04/09/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2363	44005442	LÊ TÚ	QUỲNH	14/05/2000	Nữ		2	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2364	28007693	LƯƠNG THỊ	QUỲNH	07/03/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2365	42001147	LƯU NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	29/06/2001	Nữ	01	1	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
2366	45001871	NGÔ THỊ TÚ	QUỲNH	19/07/2000	Nữ		2NT	2019	16.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
2367	42004045	NGUYỄN HÀ NHƯ	QUỲNH	27/09/2001	Nữ		1	2019	21.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
2368	63004371	NGUYỄN HOÀNG NHƯ	QUỲNH	27/07/2001	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2369	42001148	NGUYỄN HỮU ĐOÀN	QUỲNH	20/09/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2370	42006420	NGUYỄN KHOA NHƯ	QUỲNH	22/12/2001	Nữ		1	2019	17.40	7310608	Đồng phương học

2371	42001149	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	QUỖNH	08/10/2001	Nữ		1	2019	23.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2372	41001763	NGUYỄN NHƯ	QUỖNH	15/12/2001	Nữ		2	2019	18.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
2373	42001150	NGUYỄN PHẠM ĐOÀN	QUỖNH	24/06/2001	Nữ		1	2019	16.20	7420201	Công nghệ sinh học
2374	42000522	NGUYỄN THÁI NGỌC	QUỖNH	23/01/2001	Nữ		1	2019	18.05	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2375	29017269	NGUYỄN THỊ	QUỖNH	09/10/2001	Nữ		2NT	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2376	42007267	NGUYỄN THỊ NGỌC	QUỖNH	26/11/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2377	38006011	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỖNH	06/03/2001	Nữ		1	2019	17.95	7420201	Công nghệ sinh học
2378	40017499	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỖNH	08/11/2000	Nữ		1	2018	16.20	7340301	Kế toán
2379	47000598	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỖNH	03/04/2001	Nữ		2	2019	20	7310608	Đông phương học
2380	48023448	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỖNH	11/09/2001	Nữ		2	2019	20.75	7380101	Luật
2381	42012929	NGUYỄN VĂN	QUỖNH	08/08/2001	Nam		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2382	52009496	NHAN NHƯ	QUỖNH	16/06/2001	Nữ		2NT	2019	21.50	7310608	Đông phương học
2383	47001854	PHẠM LÊ NHƯ	QUỖNH	25/08/2001	Nữ		1	2019	20.50	7310608	Đông phương học
2384	40000418	PHẠM THỊ NHƯ	QUỖNH	20/01/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
2385	42002716	PHAN NGUYỄN ĐIỂM	QUỖNH	06/01/2001	Nữ		1	2019	19.40	7340101	Quản trị kinh doanh
2386	42000523	TRẦN NGỌC NHƯ	QUỖNH	28/02/2000	Nữ		1	2018	17.50	7310301	Xã hội học
2387	42000524	TRẦN THỊ ĐIỂM	QUỖNH	23/12/2001	Nữ		1	2019	21.25	7340101	Quản trị kinh doanh
2388	42006424	TRẦN THỊ ĐIỂM	QUỖNH	25/12/2001	Nữ		1	2019	22	7310608	Đông phương học
2389	45004970	TRẦN THỦY	QUỖNH	22/05/2001	Nữ		2	2019	17.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
2390	42002717	TRƯƠNG NGUYỄN ĐIỂM	QUỖNH	17/04/2001	Nữ		1	2019	19.65	7340101	Quản trị kinh doanh
2391	47001285	TRƯƠNG NHƯ	QUỖNH	19/08/2001	Nữ		2NT	2019	18.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
2392	42005062	VĂN XUÂN	QUỖNH	22/07/2001	Nữ		1	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2393	42002225	VÔ TRẦN LAM	QUỖNH	27/08/2001	Nữ		1	2019	21.25	7380101	Luật
2394	42012931	VŨ THỊ	QUỖNH	15/11/2001	Nữ		1	2019	17.90	7340101	Quản trị kinh doanh
2395	61001175	VŨ THỊ NHƯ	QUỖNH	09/12/2001	Nữ		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2396	42005063	BON YÔ LY	RA	28/11/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7380101	Luật
2397	42004311	TOU PRONG Y	RA	25/07/2001	Nữ	01	1	2019	17.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
2398	42006429	K' SA-	RĂK	13/06/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7310608	Đông phương học
2399	38012869	SIU H'	RAM	21/01/2001	Nữ	01	1	2019	18	7380101	Luật
2400	42006430	KƠ DÔNG K'	RĂU	30/08/2001	Nữ	01	1	2019	21.35	7140202	Giáo dục Tiểu học
2401	42001720	K'	RỀM	07/01/2001	Nữ	01	1	2019	25.05	7140202	Giáo dục Tiểu học
2402	42006133	MA	REN	04/05/2001	Nữ	01	1	2019	21.25	7760101	Công tác xã hội
2403	42001721	K'	RẾU	01/02/2001	Nữ	01	1	2019	20.08	7140202	Giáo dục Tiểu học
2404	42001722	RƠ ÔNG K'	RICE	11/01/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7760101	Công tác xã hội
2405	42006431	K'	RIM	14/03/2000	Nữ	01	1	2019	22.85	7310608	Đông phương học
2406	42013482	KA	RIM	22/04/2001	Nữ	01	1	2019	23.55	7140202	Giáo dục Tiểu học
2407	38000656	KSOR	RIN	08/04/2001	Nam	01	1	2019	18.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
2408	42004053	TOU PRONG CA THE	RINE	18/01/2001	Nữ	01	1	2019	18.80	7310630	Việt Nam học
2409	42009778	KA	RÍT	19/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2410	40001556	BÙI THỊ	ROAN	30/07/2001	Nữ		1	2019	16.50	7310608	Đông phương học
2411	42008011	KA	ROS	21/02/2001	Nữ	01	1	2019	20.25	7380101	Luật
2412	41008553	ĐINH NHẬT	RUY	20/04/2001	Nam		2	2019	18.60	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2413	42005388	CIL PHI CRIẾU MI	SA	25/07/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7760101	Công tác xã hội
2414	42001724	KƠ SẢ LY	SA	01/01/2001	Nữ	01	1	2019	18.07	7340101	Quản trị kinh doanh
2415	40007237	NGUYỄN NGỌC MY	SA	28/08/2001	Nữ		1	2019	15.55	7340301	Kế toán
2416	35009374	NGUYỄN THỊ BẾ	SA	10/07/2001	Nữ		2NT	2019	17	7380101	Luật
2417	47000603	TRẦN HOÀNG	SA	02/01/2001	Nam		2	2019	18.83	7340101	Quản trị kinh doanh
2418	42001874	LIỀNG HỐT VI	SÂN	13/02/2001	Nữ	01	1	2019	19.93	7310608	Đông phương học
2419	42005506	ĐẶNG CÔNG	SANG	16/09/2001	Nam		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2420	42003032	DÔNG GUR K'	SANG	15/01/2001	Nữ	01	1	2019	17.25	7310608	Đông phương học
2421	47002362	HỒ XUÂN	SANG	21/05/2001	Nam		2NT	2019	15.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
2422	42006432	LÊ TÀN	SANG	27/09/2001	Nam		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2423	61008539	NGUYỄN TUYẾT	SANG	15/05/2001	Nữ		2NT	2019	21	7380101	Luật
2424	35002107	PHẠM NGỌC	SANG	28/02/2001	Nam		1	2019	15.20	7480201	Công nghệ thông tin
2425	39001233	PHAN TRỌNG	SANG	09/10/2001	Nam		1	2019	19.75	7380101	Luật
2426	42009780	VÔ THỊ XUÂN	SANG	25/02/2001	Nữ		1	2019	17.77	7340101	Quản trị kinh doanh
2427	42012311	CAO VĂN	SÁNG	23/12/2000	Nam		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2428	45003689	NÃO MINH	SÁNG	16/02/2001	Nam	01	1	2019	21.25	7310608	Đông phương học

2429	47002366	NGUYỄN MINH	SÁNG	07/10/2001	Nam		2NT	2019	21.70	7380101	Luật
2430	42005065	K'	SANH	12/09/2001	Nữ	01	1	2019	16.67	7340101	Quản trị kinh doanh
2431	42008999	K'	SẮT	28/03/2000	Nam	01	1	2019	24	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2432	42006434	HA	SÁU	27/05/2001	Nam	01	1	2019	21.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
2433	42001154	BON DONG NIS	SEN	04/10/1997	Nam		1	2019	14.75	7760101	Công tác xã hội
2434	42001589	CILL MI	SEN	29/04/2000	Nam	01	1	2019	17.50	7760101	Công tác xã hội
2435	42001728	KƠ SẮ LUS	SI	24/04/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7310608	Đông phương học
2436	51002214	PHẠM TRUNG	SĨ	29/05/2001	Nam		2	2019	18.75	7380101	Luật
2437	47005154	DỒNG THỊ	SIÊN	16/05/2001	Nữ	01	1	2019	25	7140218	Sư phạm Lịch sử
2438	43003236	ĐIỀU TRẦN	SINH	17/03/1999	Nam	01	1	2019	25.50	7380101	Luật
2439	47004786	NGUYỄN DUY	SINH	22/11/2000	Nam		2NT	2018	21.75	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2440	28010757	TRƯƠNG VĂN	SINH	26/01/2000	Nam	01	1	2018	21	7310608	Đông phương học
2441	42009781	TRIỀU CẨM	SINH	10/12/1999	Nam	01	1	2019	19.32	7220201	Ngôn ngữ Anh
2442	42001731	NA RIA	SON	01/05/2001	Nam	01	1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2443	42009785	ĐÌNH HỮU TRƯỜNG	SON	01/04/2001	Nam		1	2019	16.45	7480201	Công nghệ thông tin
2444	63006009	HOÀNG HỒNG	SON	20/08/2001	Nam	03	1	2019	15.25	7340301	Kế toán
2445	42000529	HUỲNH HOÀNG	SON	31/05/2001	Nam		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2446	42000531	LÊ VĂN	SON	16/02/2001	Nam		1	2019	18.85	7480201	Công nghệ thông tin
2447	42001158	NGUYỄN HOÀI	SON	15/05/2001	Nam		1	2019	22.45	7340101	Quản trị kinh doanh
2448	42004059	NGUYỄN HOÀNG	SON	22/01/2001	Nam		1	2019	19.15	7340101	Quản trị kinh doanh
2449	01009271	NGUYỄN MINH	SON	03/12/2001	Nam		3	2019	17.90	7340101	Quản trị kinh doanh
2450	35009841	NGUYỄN THANH	SON	10/09/2001	Nam		2NT	2019	17.75	7380101	Luật
2451	42006795	NGUYỄN THANH	SON	06/04/2001	Nam		1	2019	17.50	7380101	Luật
2452	02018747	NHAN KIM	SON	31/07/2001	Nam	06	3	2019	17.82	7310608	Đông phương học
2453	37004222	PHẠM NGỌC	SON	09/01/2001	Nam		2NT	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2454	42009000	PHẠM THẾ	SON	20/08/2001	Nam		1	2019	24.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2455	42002227	TRẦN PHÚ	SON	28/09/2001	Nam		1	2019	22.10	7480201	Công nghệ thông tin
2456	43004807	VŨ HẠ NGỌC	SON	23/04/2001	Nam		1	2019	21.55	7340101	Quản trị kinh doanh
2457	42005071	BON DONG K'	SUN	28/02/2001	Nữ	01	1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2458	42011874	NGUYỄN HỮU	SUNG	05/05/2001	Nam		1	2019	19.95	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2459	42008023	KA'	SUNG	09/05/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7760101	Công tác xã hội
2460	42009003	ĐẶNG THỊ NHẬT	SƯƠNG	28/08/2001	Nữ		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2461	42007043	ĐÀO THỊ THU	SƯƠNG	15/05/2001	Nữ		1	2019	20.75	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2462	42002228	LÊ NGỌC	SƯƠNG	09/05/2001	Nữ		1	2019	20	7340101	Quản trị kinh doanh
2463	31004332	NGUYỄN THỊ THU	SƯƠNG	22/05/2001	Nữ		2NT	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2464	47001295	TRÌNH THỊ MINH	SƯƠNG	05/02/2001	Nữ		2NT	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2465	42009004	K'	SỬU	24/11/2000	Nam	01	1	2019	18.50	7380101	Luật
2466	42001735	CIL YŨ	SU-VIN	08/06/2001	Nam	01	1	2019	20.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
2467	36001566	A	SUY	28/07/1997	Nam	01	1	2015	16.25	7760101	Công tác xã hội
2468	35004158	ĐÌNH THỊ MỸ	SUYÊN	25/02/2001	Nữ	01	1	2019	16.75	7760101	Công tác xã hội
2469	42007565	ĐOÀN DŨNG	SỸ	17/04/2001	Nam		1	2019	20.75	7380101	Luật
2470	35011417	BÙI TRẦN ANH	TÀI	10/08/2001	Nữ		1	2019	18.50	7380101	Luật
2471	43007826	BÙI VĂN	TÀI	19/05/2001	Nam		1	2019	15.50	7229030	Văn học
2472	42006439	ĐÌNH TIẾN	TÀI	29/06/2001	Nam		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2473	42000539	HUỲNH ĐỨC	TÀI	14/03/2001	Nam		1	2019	17.50	7340101	Quản trị kinh doanh
2474	42003041	LÊ VĂN TẤN	TÀI	20/07/2001	Nam		1	2019	18.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
2475	42002722	NGÔ THANH	TÀI	02/12/2001	Nam		1	2019	16.85	7340101	Quản trị kinh doanh
2476	42002229	NGUYỄN ANH	TÀI	18/02/2001	Nam		1	2019	20.25	7380101	Luật
2477	42011355	NGUYỄN ĐÌNH	TÀI	15/12/2001	Nam		1	2019	18.75	7380101	Luật
2478	42001162	TRẦN KIM	TÀI	02/05/2001	Nam		1	2019	20.40	7340101	Quản trị kinh doanh
2479	47000618	TRẦN THÀNH	TÀI	05/02/2001	Nam		2	2019	18.70	7480201	Công nghệ thông tin
2480	42002232	TRÌNH TẤN	TÀI	20/09/2001	Nam		1	2019	21	7380101	Luật
2481	39009984	PHẠM THANH	TAM	20/08/2001	Nam		1	2019	18.25	7310608	Đông phương học
2482	42004315	BƠ NẶH RIA NAI	TÂM	13/03/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7310608	Đông phương học
2483	42002233	ĐÀM THỊ THANH	TÂM	26/11/2001	Nữ		1	2019	17.50	7310608	Đông phương học
2484	35011718	ĐÌNH THỊ THANH	TÂM	13/06/2001	Nữ	01	1	2019	18	7310630	Việt Nam học
2485	43006278	ĐỖ THỊ THANH	TÂM	01/02/2001	Nữ		1	2019	20.50	7380101	Luật
2486	28027997	ĐOÀN VĂN	TÂM	21/01/2000	Nam		2NT	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

2487	38003412	DƯƠNG THỊ MỸ	TÂM	12/12/2001	Nữ		1	2019	15.20	7480201	Công nghệ thông tin
2488	42001744	K'	TÂM	12/02/2001	Nam	01	1	2019	20.75	7310301	Xã hội học
2489	47007821	LÊ ĐỨC	TÂM	16/03/2001	Nam		2	2019	20.25	7380101	Luật
2490	45004167	LÊ MINH	TÂM	16/02/2001	Nam		2	2019	18.75	7310630	Việt Nam học
2491	42002725	LÊ NGỌC NGÂN	TÂM	23/05/2001	Nữ		1	2019	21.25	7380101	Luật
2492	28019157	LÊ THỊ	TÂM	04/02/2001	Nữ		2NT	2019	23	7380101	Luật
2493	42004065	LÊ THỊ MINH	TÂM	04/09/2001	Nữ		1	2019	21.60	7140202	Giáo dục Tiểu học
2494	40004832	NGUYỄN DIỆU HỒNG	TÂM	25/08/2001	Nữ		1	2019	16.35	7340101	Quản trị kinh doanh
2495	42005074	NGUYỄN MINH	TÂM	17/05/2001	Nam		1	2019	19.25	7380101	Luật
2496	45004991	NGUYỄN NGỌC DIỆU	TÂM	09/08/2001	Nữ		2	2019	15.80	7340301	Kế toán
2497	42007566	NGUYỄN THANH	TÂM	18/07/2001	Nam		1	2019	24	7310630	Việt Nam học
2498	42002236	NGUYỄN THÀNH	TÂM	15/05/2001	Nam		1	2019	18.50	7760101	Công tác xã hội
2499	42005913	NGUYỄN THỊ	TÂM	14/04/2001	Nữ		1	2019	19.12	7310608	Đồng phương học
2500	52004482	NGUYỄN THỊ MINH	TÂM	03/12/2001	Nữ		2	2019	19.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
2501	42003700	NGUYỄN THỊ THANH	TÂM	17/08/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2502	48020662	NGUYỄN VŨ NGỌC	TÂM	17/12/2001	Nữ		1	2019	19	7310608	Đồng phương học
2503	30015513	PHẠM THỊ THANH	TÂM	18/07/2001	Nữ		1	2019	17.50	7620109	Nông học
2504	42002237	TRẦN ĐỨC	TÂM	13/02/2001	Nam		1	2019	24	7310601	Quốc tế học
2505	42004068	TRẦN HỒ THANH	TÂM	17/09/2001	Nữ		1	2019	15.25	7760101	Công tác xã hội
2506	29030970	TRẦN THỊ THANH	TÂM	27/09/2001	Nữ		2NT	2019	17.40	7310608	Đồng phương học
2507	29006134	TRẦN THỊ TUỆ	TÂM	07/03/2001	Nữ		2NT	2019	18.80	7340301	Kế toán
2508	43000438	TRƯƠNG THỊ THANH	TÂM	27/06/2001	Nữ		1	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
2509	47000625	DANH TRẦN HOÀNG	TÂN	07/10/2001	Nam		2	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2510	40001581	ĐÀO DUY	TÂN	05/10/2001	Nam		1	2019	16.05	7340101	Quản trị kinh doanh
2511	42001749	ĐỖ NGUYỄN THỨC	TÂN	23/04/2001	Nam		1	2019	18.47	7340101	Quản trị kinh doanh
2512	41008655	NGUYỄN NGỌC	TÂN	29/08/2001	Nam		2	2019	17.75	7380101	Luật
2513	42002726	NGUYỄN VĂN DUY	TÂN	07/08/2001	Nam		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2514	42011886	PHẠM DUY	TÂN	12/10/2001	Nam		1	2019	16.30	7480201	Công nghệ thông tin
2515	40002182	DƯƠNG HẢI	TÂY	05/04/2001	Nam		1	2019	18.18	7220201	Ngôn ngữ Anh
2516	42001741	CIL TA BI	THA	24/01/2001	Nữ	01	1	2019	22.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
2517	42009319	KA TA VI	THA	20/06/2001	Nữ	01	1	2019	19	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2518	42004319	TA BE	THA	17/03/2001	Nữ	01	1	2019	19.50	7380101	Luật
2519	42003077	KON SƠ HA Y	THÁC	03/05/2001	Nam	01	1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2520	42002729	NGUYỄN ĐÌNH NGỌC	THẠCH	04/05/2001	Nam		1	2019	16.90	7340101	Quản trị kinh doanh
2521	42011366	PHẠM NGỌC	THẠCH	27/03/2001	Nam		1	2019	18.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
2522	24006213	ĐỖ ĐỨC	THÁI	15/03/2001	Nam		2NT	2019	18.75	7380101	Luật
2523	54007778	DƯƠNG VĂN	THÁI	09/01/2001	Nam		1	2019	18	7380101	Luật
2524	53007682	HÀ VĨNH	THÁI	25/07/2001	Nam		2	2019	18	7340101	Quản trị kinh doanh
2525	42002731	MAI ĐÌNH	THÁI	13/10/2001	Nam		1	2019	16.25	7380101	Luật
2526	42002733	NGUYỄN DUY	THÁI	10/09/2001	Nam		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2527	32002717	NGUYỄN PHƯỚC	THÁI	12/08/2001	Nam		2	2019	18.75	7380101	Luật
2528	42004072	NGUYỄN THỊ THANH	THÁI	02/12/2001	Nữ		1	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
2529	42009321	PHAN QUỐC	THÁI	06/05/2001	Nam	01	1	2019	21.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
2530	42007047	TRẦN ĐÌNH	THÁI	05/10/2001	Nam		1	2019	19.20	7480201	Công nghệ thông tin
2531	38000405	KSOR H'	THẢI	07/09/2001	Nữ	01	1	2019	16.25	7760101	Công tác xã hội
2532	43000468	THỊ	THẨM	01/01/1999	Nữ	01	1	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
2533	42009333	ĐẠK KRONG	THẨM	06/11/2001	Nữ	01	1	2019	16.75	7380101	Luật
2534	32005186	HOÀNG THỊ HOA	THẨM	18/08/2001	Nữ		1	2019	14.25	7310601	Quốc tế học
2535	42008495	KÁ	THẨM	31/03/2001	Nữ	01	1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2536	42011908	LƯƠNG THỊ HỒNG	THẨM	15/05/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2537	43001963	PHÙNG THỊ	THẨM	23/05/2001	Nữ	01	1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2538	40003504	VÕ LÊ HỒNG	THẨM	17/10/2000	Nữ		1	2019	21.25	7380101	Luật
2539	42000579	DƯƠNG QUỐC	THẮNG	02/10/2001	Nam		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2540	42001184	LÊ ĐẮC	THẮNG	21/07/2001	Nam		1	2019	22.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
2541	32003707	LÊ HỮU	THẮNG	18/09/2001	Nam		1	2019	20.90	7480201	Công nghệ thông tin
2542	40006527	LÊ VĂN	THẮNG	11/11/2001	Nam		1	2019	16.05	7340101	Quản trị kinh doanh
2543	42005926	LỤC NGỌC	THẮNG	04/07/2001	Nam	01	1	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2544	42002743	NGUYỄN CÔNG	THẮNG	20/10/2001	Nam		1	2019	22.15	7140209	Sư phạm Toán học

2545	41007816	NGUYỄN HỒNG	THẮNG	24/01/2001	Nam		2	2019	17.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
2546	42002744	NGUYỄN QUỐC	THẮNG	26/04/2001	Nam		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2547	29013004	NGUYỄN TIẾN	THẮNG	16/06/2001	Nam		1	2019	21	7310601	Quốc tế học
2548	63004410	NGUYỄN VĂN	THẮNG	02/03/2001	Nam		1	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
2549	42000584	PHẠM VĂN	THẮNG	05/04/1997	Nam		1	2015	18.35	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2550	42000585	TÔ QUANG	THẮNG	06/10/1993	Nam	03	2	2012	21.50	7380101	Luật
2551	42006810	TRẦN HỮU	THẮNG	22/12/2001	Nam		1	2019	19.25	7140218	Sư phạm Lịch sử
2552	42001186	TRINH QUỐC	THẮNG	21/09/2001	Nam	01	1	2019	16.30	7340101	Quản trị kinh doanh
2553	42002745	VŨ ĐÌNH PHÚC	THẮNG	24/04/2001	Nam		1	2019	20.50	7340101	Quản trị kinh doanh
2554	51013787	BÙI THỊ ĐAN	THANH	17/01/2001	Nữ		2NT	2019	18.65	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2555	02038850	BÙI THỊ KIM	THANH	04/04/2001	Nữ		3	2019	22	7140202	Giáo dục Tiểu học
2556	63005599	ĐẶNG THỊ	THANH	06/08/2000	Nữ	01	1	2019	23.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2557	46002372	ĐÌNH HOÀNG VĨNH	THANH	05/06/2001	Nam		2NT	2019	23.75	7380101	Luật
2558	42002734	HÀ TRẦN THANH	THANH	27/12/2001	Nữ		1	2019	19	7380101	Luật
2559	42005529	LÂM TRUNG	THANH	07/03/2001	Nam	01	1	2019	16.35	7340101	Quản trị kinh doanh
2560	28025712	LÊ THỊ	THANH	15/11/2001	Nữ		2NT	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
2561	39010031	MÔNG THỊ XUÂN	THANH	05/12/2001	Nữ	01	1	2019	20.60	7310608	Đồng phương học
2562	41007335	NGUYỄN CHÍ	THANH	07/04/2001	Nam		2	2019	17.75	7380101	Luật
2563	58005149	NGUYỄN CHÍ	THANH	10/06/2001	Nam		1	2019	18	7310608	Đồng phương học
2564	42008483	NGUYỄN HỮU ĐỨC	THANH	07/02/2001	Nam		1	2019	22.75	7480201	Công nghệ thông tin
2565	42001169	NGUYỄN PHẠM DUY	THANH	13/03/2001	Nam		1	2019	20.05	7340101	Quản trị kinh doanh
2566	42000550	NGUYỄN PHƯƠNG	THANH	09/01/2001	Nữ		1	2019	22.80	7340301	Kế toán
2567	42001170	NGUYỄN QUANG	THANH	12/05/2000	Nam		1	2019	16.25	7380101	Luật
2568	42002735	NGUYỄN THỊ	THANH	02/08/2001	Nữ		1	2019	19.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
2569	42007048	NGUYỄN THỊ	THANH	31/01/2001	Nữ		1	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
2570	38012900	NGUYỄN THU	THANH	10/04/2001	Nữ		1	2019	17	7310608	Đồng phương học
2571	42012948	NGUYỄN TIẾN	THANH	15/03/2001	Nam		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2572	48018837	PHẠM HUYỀN TRANG	THANH	07/07/2001	Nữ		2NT	2019	20.90	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2573	42000555	TRẦN MINH	THANH	19/01/2001	Nam		1	2019	15.40	7340301	Kế toán
2574	42001171	TRẦN THỊ LAN	THANH	07/02/2001	Nữ		1	2019	23.65	7310608	Đồng phương học
2575	43001433	TRẦN THỊ PHƯƠNG	THANH	03/05/1999	Nữ		1	2019	18.25	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2576	42007577	TRẦN THỊ THU	THANH	15/09/2001	Nữ		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2577	42003043	TRƯƠNG THỊ KIỀU	THANH	14/10/2001	Nữ		1	2019	17.85	7620109	Nông học
2578	42006449	VÕ HUỖNH LAM	THANH	27/04/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2579	42001173	VÕ LÊ HƯƠNG	THANH	29/06/2001	Nữ		1	2019	22.15	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2580	42008041	BÙI TIẾN	THÀNH	28/01/2001	Nam		1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
2581	37013060	ĐẶNG THỊ	THÀNH	17/07/2001	Nữ		2NT	2019	20.75	7310608	Đồng phương học
2582	50006188	ĐÀO PHƯỚC	THÀNH	10/02/2001	Nam		2NT	2019	22	7380101	Luật
2583	42012949	ĐÌNH THỊ NGỌC	THÀNH	17/09/2001	Nữ		1	2019	16.50	7760101	Công tác xã hội
2584	42001175	ĐOÀN TIẾN	THÀNH	16/05/2001	Nam		1	2019	21.50	7380101	Luật
2585	42000557	HÀ TUẤN	THÀNH	15/08/2001	Nam		1	2019	15.70	7340301	Kế toán
2586	42007050	HOÀNG KIM	THÀNH	07/12/2000	Nam	01	1	2019	20.25	7380101	Luật
2587	43007835	HOÀNG MINH	THÀNH	03/10/2001	Nam		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2588	42005533	LÊ CÔNG	THÀNH	18/08/2001	Nam		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2589	42001760	NGÔ TRƯỜNG	THÀNH	01/10/2001	Nam		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2590	42005917	NGUYỄN	THÀNH	24/08/2000	Nam		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2591	42001761	NGUYỄN BÁ	THÀNH	19/04/2001	Nam		1	2019	16.63	7340301	Kế toán
2592	43000455	NGUYỄN PHƯƠNG	THÀNH	15/01/2001	Nam		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2593	47004822	NGUYỄN THỂ	THÀNH	18/02/2001	Nam		2NT	2019	18.77	7220201	Ngôn ngữ Anh
2594	40008828	NGUYỄN THỊ MINH	THÀNH	03/08/2001	Nữ		1	2019	16.05	7310608	Đồng phương học
2595	42009011	NGUYỄN TRƯỞNG	THÀNH	11/05/2001	Nam		1	2019	18.90	7340101	Quản trị kinh doanh
2596	40012247	NGUYỄN TUẤN	THÀNH	13/08/2001	Nam		1	2019	16.50	7380101	Luật
2597	25015200	NGUYỄN VĂN	THÀNH	29/11/2001	Nam		2NT	2019	19.75	7380101	Luật
2598	47005165	NGUYỄN VĂN	THÀNH	04/11/2001	Nam	01	1	2019	22.25	7310608	Đồng phương học
2599	42002738	NGUYỄN XUÂN	THÀNH	16/10/2001	Nam		1	2019	19	7220201	Ngôn ngữ Anh
2600	40012248	NÔNG TUẤN	THÀNH	01/12/2001	Nam	01	1	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
2601	42002739	PHẠM TUẤN	THÀNH	07/08/2001	Nam		1	2019	16.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
2602	47004271	PHAN DUY	THÀNH	25/08/2000	Nam		1	2019	16.75	7380101	Luật

2603	29012981	PHAN NGOC	THÀNH	01/08/2001	Nam		1	2019	22.25	7310608	Đồng phương học
2604	41000340	PI NĂNG VĨNH	THÀNH	09/01/2001	Nam	01	1	2019	23.25	7380101	Luật
2605	42001177	TỬ HỒ CÔNG	THÀNH	16/06/1999	Nam		1	2019	14.50	7229030	Văn học
2606	45002332	NGUYỄN VĂN	THAO	09/02/2001	Nam		2NT	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2607	42001763	BƠ JU VIÊN	THẢO	04/01/2001	Nữ	01	1	2019	15.05	7340301	Kế toán
2608	28006398	BÙI PHƯƠNG	THẢO	08/03/2001	Nữ	01	1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2609	42002244	BÙI THANH	THẢO	30/05/2000	Nữ		1	2019	17.05	7340101	Quản trị kinh doanh
2610	48008221	BÙI THỊ	THẢO	13/04/2001	Nữ		2	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2611	42008047	BÙI THỊ THANH	THẢO	21/04/2001	Nữ	01	1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2612	42004077	ĐỖ PHƯƠNG	THẢO	29/05/2001	Nữ		1	2019	20.20	7310608	Đồng phương học
2613	45001493	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	THẢO	03/05/2001	Nữ		1	2019	18.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
2614	42006454	ĐỖ THỊ THU	THẢO	31/08/2001	Nữ		1	2019	18.50	7340301	Kế toán
2615	45005437	ĐỖ THỊ THU	THẢO	06/01/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
2616	42012952	ĐỖ TRẦN NHƯ	THẢO	11/04/2001	Nữ		1	2019	16.08	7310608	Đồng phương học
2617	25011733	ĐOÀN PHƯƠNG	THẢO	14/03/2001	Nữ		2NT	2019	19.30	7310601	Quốc tế học
2618	28015565	HÀ THỊ	THẢO	20/04/2001	Nữ		1	2019	20.75	7310608	Đồng phương học
2619	39010070	HỒ	THẢO	10/06/2000	Nữ	01	1	2019	16	7380101	Luật
2620	42008048	HỒ THỊ NGỌC	THẢO	11/01/2001	Nữ		1	2019	22.75	7380101	Luật
2621	45005438	HỒ THỊ THANH	THẢO	23/09/2001	Nữ		2NT	2019	17.85	7310608	Đồng phương học
2622	42004320	HOÀNG NGỌC	THẢO	11/06/2001	Nữ	01	1	2019	19.05	7420201	Công nghệ sinh học
2623	28007735	HOÀNG THỊ	THẢO	21/03/2001	Nữ		1	2019	24.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2624	39002263	HUỲNH NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	04/11/2001	Nữ		2NT	2019	21.70	7140211	Sư phạm Vật lý
2625	42007584	LÊ MINH	THẢO	26/05/2001	Nam		1	2019	17	7220201	Ngôn ngữ Anh
2626	42002245	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	25/05/2000	Nữ		1	2019	16.05	7340101	Quản trị kinh doanh
2627	28019177	LÊ THỊ	THẢO	01/01/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
2628	28032359	LÊ THỊ	THẢO	06/01/2001	Nữ		2NT	2019	18.35	7310608	Đồng phương học
2629	42006805	LÊ THỊ	THẢO	12/01/1999	Nữ		1	2019	21.50	7380101	Luật
2630	43006299	LÊ THỊ	THẢO	18/12/2000	Nữ		1	2019	20.50	7380101	Luật
2631	26014774	LÊ THỊ PHƯƠNG	THẢO	06/03/2001	Nữ		2NT	2019	20.50	7380101	Luật
2632	43002287	MAI THỊ	THẢO	08/03/2000	Nữ		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2633	45005025	NGÔ THANH	THẢO	29/09/2001	Nữ		2	2019	15.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
2634	42001179	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	08/05/2001	Nữ		1	2019	22.70	7310608	Đồng phương học
2635	63002647	NGUYỄN THỊ	THẢO	26/11/2001	Nữ		1	2019	16.25	7310608	Đồng phương học
2636	42012955	NGUYỄN THỊ HỒNG	THẢO	15/08/2001	Nữ		1	2019	20.75	7380101	Luật
2637	38007865	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	THẢO	10/06/2001	Nữ		1	2019	19.85	7140209	Sư phạm Toán học
2638	42000568	NGUYỄN THỊ NGỌC	THẢO	14/07/2001	Nữ		1	2019	21.85	7140209	Sư phạm Toán học
2639	42004699	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	14/09/2001	Nữ		1	2019	18.60	7310608	Đồng phương học
2640	43008967	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	20/01/2001	Nữ		1	2019	18.75	7340301	Kế toán
2641	42011905	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	28/04/2001	Nữ		1	2019	19.75	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2642	47004828	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	11/10/2001	Nữ		2NT	2019	20	7380101	Luật
2643	42000569	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	01/03/2000	Nữ		1	2018	21.95	7340301	Kế toán
2644	45004681	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	17/05/2001	Nữ		2NT	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2645	42001180	NGUYỄN THỊ XUÂN	THẢO	20/05/2001	Nữ		1	2019	21.20	7310608	Đồng phương học
2646	42006806	NGUYỄN THU	THẢO	25/04/2001	Nữ		1	2019	17.50	7380101	Luật
2647	37017188	NGUYỄN TRẦN HIẾU	THẢO	13/01/2001	Nữ		1	2019	18	7310608	Đồng phương học
2648	42001181	NGUYỄN VŨ THANH	THẢO	11/10/2001	Nữ		1	2019	22.90	7340301	Kế toán
2649	42009819	PHẠM LỘC	THẢO	22/06/2001	Nữ		1	2019	18.90	7540104	Công nghệ sau thu hoạch
2650	28006044	PHẠM THỊ	THẢO	20/10/2001	Nữ	01	1	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
2651	42009821	PHẠM THỊ	THẢO	09/10/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2652	63006025	PHẠM THỊ PHƯƠNG	THẢO	20/09/2000	Nữ		1	2019	18.95	7620109	Nông học
2653	42000573	PHẠM THỊ THANH	THẢO	05/07/1999	Nữ		1	2017	20.90	7140212	Sư phạm Hoá học
2654	42002248	PHẠM THỊ THU	THẢO	02/01/2001	Nữ		1	2019	22.35	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2655	43006304	PHẠM THỊ THU	THẢO	24/02/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7310630	Việt Nam học
2656	42001183	PHAN THỊ PHƯƠNG	THẢO	24/02/2001	Nữ		1	2019	20.60	7310608	Đồng phương học
2657	42011383	THẦN THÁI	THẢO	02/01/2001	Nữ		1	2019	20	7310608	Đồng phương học
2658	43000845	TRẦN MINH	THẢO	28/08/2001	Nữ		1	2019	16	7229030	Văn học
2659	42009329	TRẦN NGỌC THU	THẢO	01/12/2001	Nữ		1	2019	18.75	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2660	42010462	TRẦN THU	THẢO	02/01/2001	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

2661	42006462	VÕ NGỌC PHƯƠNG	THẢO	16/12/2001	Nữ		1	2019	17.45	7340101	Quản trị kinh doanh
2662	42013257	VÕ THỊ PHƯƠNG	THẢO	05/11/2001	Nữ		1	2019	17.95	7340301	Kế toán
2663	35000365	VÕ THỊ THU	THẢO	17/08/2001	Nữ		2NT	2019	19.85	7310608	Đồng phương học
2664	42001767	KA	THẠO	17/04/2001	Nữ	01	1	2019	21.38	7140202	Giáo dục Tiểu học
2665	42005084	K'	THÁP	05/07/2000	Nam	01	1	2019	18	7760101	Công tác xã hội
2666	47002414	HOÀNG THANH	THẮT	15/05/2001	Nam		2NT	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2667	42008498	HÀNG DỒNG MA	THE	01/01/2001	Nữ	01	1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2668	32005197	DƯƠNG ĐÌNH	THI	10/03/2001	Nam		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2669	42009016	LÊ TRƯỜNG MỸ	THI	28/10/2001	Nữ		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2670	42005088	NGUYỄN ĐÌNH	THI	18/05/2001	Nam		1	2019	19.35	7480201	Công nghệ thông tin
2671	35004185	PHẠM THỊ LANG	THI	02/10/2001	Nữ	01	1	2019	16	7760101	Công tác xã hội
2672	45001503	TRƯƠNG NỮ MAI	THI	12/09/2001	Nữ	01	1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2673	48021308	VŨ HOÀNG LINH	THI	24/03/2001	Nữ		1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
2674	35004186	ĐÌNH THỊ	THỊ	05/10/2001	Nữ	01	1	2019	16	7760101	Công tác xã hội
2675	63002652	H	THỊ	24/01/2000	Nữ	01	1	2019	20	7380101	Luật
2676	42012963	KA	THỊ	17/11/2001	Nữ	01	1	2019	20.42	7220201	Ngôn ngữ Anh
2677	45005059	HUỶNH TRỌNG	THIỆN	21/05/2001	Nam		2	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2678	45000518	NGUYỄN VĂN	THIỆN	20/04/2000	Nam		1	2019	15.10	7480201	Công nghệ thông tin
2679	42012964	PHẠM ĐỨC	THIỆN	30/01/2001	Nam		1	2019	20.25	7380101	Luật
2680	38007445	RƠ CHÂM	THIỆN	23/08/2001	Nữ	01	1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2681	42005554	TRẦN	THIỆN	03/08/2001	Nam		1	2019	16.95	7480201	Công nghệ thông tin
2682	42002749	TRẦN DUY	THIỆN	22/12/2001	Nam		1	2019	21.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
2683	42004711	VÀNG ÁNH	THIỆN	09/12/2001	Nữ	01	1	2019	17.60	7340301	Kế toán
2684	42001774	BÙI HỮU	THIỆN	19/06/2001	Nam		1	2019	17.75	7480201	Công nghệ thông tin
2685	42002250	BÙI NGỌC	THIỆN	08/03/2001	Nam		1	2019	21.65	7340101	Quản trị kinh doanh
2686	38010843	CAO BẮ	THIỆN	08/08/2001	Nam		1	2019	21	7380101	Luật
2687	42006813	ĐẶNG NGỌC	THIỆN	15/06/2001	Nam		1	2019	18.25	7380101	Luật
2688	42011915	NGUYỄN THỊ MINH	THIỆN	24/02/2001	Nữ		1	2019	21.20	7340301	Kế toán
2689	48020687	NGUYỄN VŨ HỒNG	THIỆN	17/12/2001	Nữ		1	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
2690	39008530	SO THỊ XUÂN	THIỆN	30/09/2001	Nữ	01	1	2019	16.25	7760101	Công tác xã hội
2691	42002251	TRẦN ĐẮC	THIỆN	22/09/2001	Nam		1	2019	20.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
2692	42005559	TRẦN VĂN	THIỆN	02/10/2001	Nam		1	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2693	42002751	TRƯƠNG THANH	THIỆN	09/12/2001	Nam		1	2019	17.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
2694	47000680	VÕ TRỌNG	THIỆN	26/04/2001	Nam		2	2019	18.33	7220201	Ngôn ngữ Anh
2695	42008064	KA	THIỆT	20/10/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
2696	29006216	NGUYỄN THỊ	THIỆT	12/05/2001	Nữ		1	2019	16.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
2697	42002752	BÙI QUANG	THỊNH	29/10/2001	Nam		1	2019	15.45	7480201	Công nghệ thông tin
2698	42002252	CA NGUYỄN ĐỨC	THỊNH	13/11/2001	Nam		1	2019	20.70	7340101	Quản trị kinh doanh
2699	40010728	DƯƠNG THỊ HỒNG	THỊNH	06/04/2001	Nữ		1	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
2700	42000593	HỒ PHƯỚC	THỊNH	18/05/2001	Nam		1	2019	20.60	7310608	Đồng phương học
2701	42010185	K'YON MẠ	THỊNH	10/08/2001	Nam	01	1	2019	16.38	7340101	Quản trị kinh doanh
2702	42005093	NGUYỄN ĐỨC	THỊNH	19/11/2001	Nam		1	2019	19.95	7620109	Nông học
2703	42006473	NGUYỄN HỮU	THỊNH	10/02/2001	Nam		1	2019	17.85	7340301	Kế toán
2704	42002754	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	THỊNH	15/11/2001	Nam		1	2019	20.80	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2705	42002755	NGUYỄN THUỖNG	THỊNH	10/06/2001	Nam		1	2019	16.25	7310608	Đồng phương học
2706	47002427	NGUYỄN TRẦN HÙNG	THỊNH	20/10/2001	Nam		2NT	2019	23	7380101	Luật
2707	42011916	NGUYỄN VĂN	THỊNH	20/06/2001	Nam		1	2019	18.70	7620109	Nông học
2708	42002253	TRƯƠNG LÂM HOÀNG	THỊNH	16/10/2001	Nam		1	2019	16.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
2709	42009022	VŨ ĐỨC	THỊNH	19/05/2001	Nam		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2710	42010472	KA'	THƠ	14/01/2001	Nữ	01	1	2019	16.05	7310608	Đồng phương học
2711	42004723	NGUYỄN MINH	THƠ	20/04/2001	Nữ		1	2019	22.05	7340301	Kế toán
2712	43002296	NGUYỄN QUỲNH	THƠ	22/07/2001	Nữ		1	2019	19.70	7140209	Sư phạm Toán học
2713	04004370	NGUYỄN THỊ	THƠ	10/02/2001	Nữ		2	2019	21.95	7140202	Giáo dục Tiểu học
2714	42000599	NGUYỄN THỊ ANH	THƠ	05/07/2001	Nữ		1	2019	21.30	7340101	Quản trị kinh doanh
2715	63001072	NGUYỄN THỊ KIM	THƠ	26/04/2001	Nữ		1	2019	19.05	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2716	45005087	TRẦN PHAN ANH	THƠ	23/01/2001	Nữ		2	2019	17.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
2717	41001846	HÀNG TRUNG	THỌ	03/11/2001	Nam		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2718	42005936	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC	THỌ	26/10/2001	Nam	01	1	2019	16.98	7340301	Kế toán

2719	45004694	NGUYỄN THỊ PHƯỚC	THOA	26/09/2001	Nữ		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2720	45005079	THÁI NGỌC KIM	THOA	24/02/2001	Nữ		2	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2721	41007842	THỊ NGỌC KIM	THOA	30/01/2001	Nữ	01	1	2019	21.75	7380101	Luật
2722	45003383	THIÊN THỊ XIN	THÔI	03/10/2001	Nữ	01	1	2019	20.75	7380101	Luật
2723	42006476	LÃNG QUANG	THỐI	15/07/2001	Nam		1	2019	23.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
2724	29017379	ĐẬU THỊ	THOM	01/03/2001	Nữ		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2725	42001778	KƠ SẮ K'	THOM	24/06/2001	Nữ	01	1	2019	16.75	7760101	Công tác xã hội
2726	45005455	LÊ THỊ MỸ	THOM	28/09/2001	Nữ		2NT	2019	16.15	7310608	Đồng phương học
2727	38012223	PHẠM THỊ	THOM	16/06/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2728	38007448	SIU	THOM	28/11/2001	Nữ	01	1	2019	16	7760101	Công tác xã hội
2729	42013865	TRẦN THỊ	THOM	23/08/2001	Nữ		1	2019	17	7310608	Đồng phương học
2730	63002658	VŨ THỊ	THOM	26/07/2001	Nữ		1	2019	18	7380101	Luật
2731	42001777	TRẦN	THÔNG	21/06/2000	Nam		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2732	47006881	TRẦN ANH	THÔNG	28/03/2001	Nam		2	2019	22.55	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2733	42002255	VĂN HỮU	THÔNG	06/08/2001	Nam		1	2019	18.80	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2734	41006190	HUỲNH BÁ	THÔNG	15/03/2000	Nam		2	2018	14.50	7310630	Việt Nam học
2735	48022072	TRẦN NHẬT	THÔNG	30/08/2001	Nam		1	2019	22	7380101	Luật
2736	28007759	HÀ THỊ	THU	22/02/2001	Nữ	01	1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2737	12000742	HÀ THỊ HOÀI	THU	23/11/2001	Nữ	01	1	2019	20.75	7340101	Quản trị kinh doanh
2738	42004725	KIM THỊ	THU	10/10/2001	Nữ		1	2019	17.05	7420201	Công nghệ sinh học
2739	42007058	LA THỊ	THU	14/10/2001	Nữ	01	1	2019	18.85	7340101	Quản trị kinh doanh
2740	42010188	LÊ THỊ DIỆU	THU	06/12/2001	Nữ		1	2019	15.05	7340301	Kế toán
2741	22000472	MAI THỊ HÀ	THU	24/05/1998	Nữ		2	2016	18.95	7310608	Đồng phương học
2742	32003262	NGUYỄN THỊ MINH	THU	30/09/2001	Nữ		2	2019	18.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
2743	42013869	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THU	02/03/2001	Nữ		1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
2744	42004726	NGUYỄN XUÂN	THU	08/02/2000	Nữ		1	2019	16.25	7340101	Quản trị kinh doanh
2745	29008150	PHẠM THỊ	THU	03/05/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2746	42009835	PHẠM THỊ HOÀI	THU	26/04/2001	Nữ		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2747	42000601	PHAN VÕ MINH	THU	17/05/2001	Nữ		1	2019	18.40	7380101	Luật
2748	39005469	TRẦN MAI	THU	19/09/2001	Nữ		2NT	2019	16.92	7310608	Đồng phương học
2749	42010190	TRẦN THỊ	THU	17/12/2000	Nữ		1	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2750	47010077	TRẦN THỊ	THU	09/06/2001	Nữ		2	2019	19.65	7420201	Công nghệ sinh học
2751	42004727	TRỊNH THỊ MINH	THU	02/07/2001	Nữ		1	2019	21.70	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2752	36004029	VI THỊ	THU	07/07/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7380101	Luật
2753	38003453	VŨ THỊ	THU	10/12/2001	Nữ		1	2019	16.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
2754	42009837	VŨ THỊ	THU	10/10/2001	Nữ		1	2019	21.50	7310608	Đồng phương học
2755	46001248	BÙI THỊ ANH	THƯ'	08/01/2001	Nữ		2	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2756	42006485	CIL LIỀNG	THƯ'	06/10/2001	Nữ	01	1	2019	22.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
2757	42005582	ĐÀM THỊ ANH	THƯ'	04/05/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2758	42002267	ĐẶNG ANH	THƯ'	20/10/2001	Nữ		1	2019	19	7380101	Luật
2759	42000612	ĐẶNG THỊ MINH	THƯ'	02/01/2000	Nữ		1	2018	23.15	7140212	Sư phạm Hoá học
2760	63000773	ĐOÀN THỊ MINH	THƯ'	04/03/2001	Nữ		1	2019	19.50	7310608	Đồng phương học
2761	42001786	HỒ NGUYỄN ANH	THƯ'	03/02/2001	Nữ		1	2019	16.45	7340101	Quản trị kinh doanh
2762	42005102	HUỲNH PHẠM ANH	THƯ'	08/12/2001	Nữ		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2763	42001787	K'	THƯ'	20/04/2001	Nữ	01	1	2019	23	7760101	Công tác xã hội
2764	42012356	K'	THƯ'	20/07/2000	Nam	01	1	2019	19.17	7220201	Ngôn ngữ Anh
2765	42009033	KA -	THƯ'	18/05/2001	Nữ	01	1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2766	41012261	LÊ MINH	THƯ'	01/06/2001	Nữ		2NT	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2767	42006487	LÊ PHẠM MINH	THƯ'	06/11/2001	Nữ		1	2019	19.93	7220201	Ngôn ngữ Anh
2768	43004855	MAI THỊ MINH	THƯ'	21/11/2001	Nữ		1	2019	17.50	7380101	Luật
2769	42002269	NGÔ THỊ MINH	THƯ'	26/05/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2770	42000614	NGUYỄN ANH	THƯ'	31/05/2001	Nữ		1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
2771	42005104	NGUYỄN ANH	THƯ'	14/09/2001	Nữ		1	2019	19.60	7340101	Quản trị kinh doanh
2772	45005114	NGUYỄN ANH	THƯ'	07/11/2001	Nữ		2	2019	17.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
2773	45005115	NGUYỄN ANH	THƯ'	28/11/2001	Nữ		2	2019	18.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
2774	42002271	NGUYỄN ĐỖ ANH	THƯ'	07/09/2001	Nữ		1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
2775	42005585	NGUYỄN HOÀI MINH	THƯ'	04/03/2001	Nữ		1	2019	22.45	7140202	Giáo dục Tiểu học
2776	42002272	NGUYỄN HOÀNG ANH	THƯ'	05/12/2001	Nữ		1	2019	17.15	7340101	Quản trị kinh doanh

2777	52004531	NGUYỄN MINH	THƯ	29/09/2001	Nữ		2	2019	19.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
2778	42001201	NGUYỄN NGỌC THIÊN	THƯ	29/07/2001	Nam		1	2019	22.70	7480201	Công nghệ thông tin
2779	29000456	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	07/09/2001	Nữ		2NT	2019	19.75	7380101	Luật
2780	42002767	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	16/07/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2781	42006153	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	14/02/2001	Nữ		1	2019	16.10	7620109	Nông học
2782	52006393	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	08/03/2001	Nữ		1	2019	23.25	7380101	Luật
2783	42001202	NGUYỄN THỊ KIM	THƯ	16/12/2001	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2784	33003514	NGUYỄN VŨ UYÊN	THƯ	26/01/1998	Nữ		1	2016	21.10	7340101	Quản trị kinh doanh
2785	48021328	PHẠM ANH	THƯ	20/11/2001	Nữ		1	2019	19.73	7310608	Đông phương học
2786	21005693	PHẠM NGUYỄN MINH	THƯ	28/07/2001	Nữ		2NT	2019	19.60	7340101	Quản trị kinh doanh
2787	42004745	PHÙNG NGUYỄN ANH	THƯ	30/04/2001	Nữ	01	1	2019	22.10	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2788	55006902	TRẦN ANH	THƯ	03/03/2001	Nữ		3	2019	17.75	7310608	Đông phương học
2789	41007472	TRẦN HOÀNG ANH	THƯ	10/09/2001	Nữ		2	2019	17.25	7380101	Luật
2790	42008091	TRẦN NGỌC ANH	THƯ	12/10/2001	Nữ		1	2019	22.80	7140209	Sư phạm Toán học
2791	42002768	TRẦN NGỌC MINH	THƯ	17/07/2001	Nữ		1	2019	16.25	7310608	Đông phương học
2792	42001205	TRẦN NGUYỄN ANH	THƯ	16/04/2001	Nữ		1	2019	21.05	7140202	Giáo dục Tiểu học
2793	42001792	TRẦN NGUYỄN ANH	THƯ	16/10/2000	Nữ		1	2019	17.80	7340101	Quản trị kinh doanh
2794	42002275	TRẦN PHƯƠNG QUỲNH	THƯ	22/05/2001	Nữ		1	2019	17.85	7420201	Công nghệ sinh học
2795	42002276	TRẦN THỊ ANH	THƯ	26/01/2001	Nữ		1	2019	19.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
2796	40018571	TRẦN THỊ KIM	THƯ	26/01/2001	Nữ		1	2019	22.33	7380101	Luật
2797	47002460	TRẦN THỊ MINH	THƯ	11/03/2001	Nữ		2NT	2019	17.15	7310608	Đông phương học
2798	38006782	TRINH THỊ KIỀU	THƯ	20/06/2001	Nữ		1	2019	20.90	7140202	Giáo dục Tiểu học
2799	35004993	TRƯƠNG THỊ HOÀNG	THƯ	19/03/2001	Nữ		2	2019	19.95	7140202	Giáo dục Tiểu học
2800	42011411	VŨ ĐOÀN ANH	THƯ	18/11/2001	Nữ		1	2019	18.65	7140209	Sư phạm Toán học
2801	42012970	KA	THỤ	29/10/2001	Nữ	01	1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2802	57004759	LÝ NHƯ	THUẬN	26/03/2001	Nam		2NT	2019	18.75	7310301	Xã hội học
2803	42013266	CAO VĂN	THUẬN	04/11/2000	Nam		1	2018	19	7310608	Đông phương học
2804	42002256	DƯƠNG QUANG	THUẬN	29/11/2001	Nam		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2805	42007310	HA	THUẬN	18/03/2001	Nam	01	1	2019	25	7380101	Luật
2806	63003977	HÀ MINH	THUẬN	06/03/2001	Nam		1	2019	19	7220201	Ngôn ngữ Anh
2807	42009344	KA' MỸ	THUẬN	23/12/2000	Nữ	01	1	2019	18.50	7380101	Luật
2808	42009025	LÊ THỊ BÍCH	THUẬN	20/10/2001	Nữ		1	2019	18.90	7310608	Đông phương học
2809	45005093	NGUYỄN NINH	THUẬN	08/08/2001	Nam		2	2019	17.95	7380101	Luật
2810	42002257	NGUYỄN TẤN	THUẬN	24/03/2001	Nam		1	2019	16.50	7380101	Luật
2811	42006149	NGUYỄN VĂN	THUẬN	01/10/2001	Nam		1	2019	17.50	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
2812	03012322	PHẠM THỊ BÍCH	THUẬN	21/07/2001	Nữ		2	2019	24.75	7380101	Luật
2813	42001782	VŨ TRỌNG MINH	THUẬN	15/05/2001	Nam		1	2019	18.80	7340101	Quản trị kinh doanh
2814	42001783	MA	THUỆ	16/03/2000	Nữ	01	1	2019	22.65	7140202	Giáo dục Tiểu học
2815	42001795	MA	THƯỞ	04/07/2001	Nữ	01	1	2019	16.83	7220201	Ngôn ngữ Anh
2816	42006490	BÙI THỊ THƯƠNG	THƯƠNG	17/02/2001	Nữ		1	2019	17.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
2817	42000619	ĐẶNG THỊ HOÀI	THƯƠNG	11/09/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2818	48021331	ĐỖ THỊ	THƯƠNG	30/08/2001	Nữ		1	2019	21.75	7340301	Kế toán
2819	42006491	ĐOÀN THỊ ANH	THƯƠNG	10/06/2001	Nữ		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2820	28012636	DƯƠNG THỊ LINH	THƯƠNG	19/07/2001	Nữ		1	2019	23.75	7310608	Đông phương học
2821	28035011	HỒ THỊ	THƯƠNG	28/09/2001	Nữ		2NT	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2822	35009468	HUỲNH CÔNG	THƯƠNG	29/05/2000	Nam		2NT	2019	15.40	7480201	Công nghệ thông tin
2823	43001503	LÊ NGUYỄN HOÀI	THƯƠNG	28/07/2001	Nữ		1	2019	18.80	7380101	Luật
2824	42002771	LÊ NGUYỄN MINH	THƯƠNG	09/03/2001	Nữ		1	2019	19.45	7340101	Quản trị kinh doanh
2825	42010838	LÊ THỊ HOÀI	THƯƠNG	14/05/2001	Nữ		1	2019	19.75	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2826	42005109	LÊ XUÂN	THƯƠNG	16/12/2001	Nam		1	2019	16	7620109	Nông học
2827	42009036	LƯƠNG THỊ KIỀU	THƯƠNG	09/07/2001	Nữ		1	2019	17.75	7760101	Công tác xã hội
2828	42003054	MAI THỊ	THƯƠNG	12/10/2001	Nữ		1	2019	15.45	7340301	Kế toán
2829	42002772	MAI THỊ THU	THƯƠNG	19/04/2000	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2830	42005950	NGUYỄN TĂNG	THƯƠNG	04/06/2001	Nam		1	2019	21.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
2831	42002774	NGUYỄN THANH BẢO	THƯƠNG	19/03/2001	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2832	40014610	NGUYỄN THỊ ÁI	THƯƠNG	15/08/2001	Nữ		1	2019	17.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
2833	32005494	NGUYỄN THỊ THANH	THƯƠNG	18/08/2001	Nữ		2NT	2019	14.25	7310630	Việt Nam học
2834	29003049	NGUYỄN THỊ THÚY	THƯƠNG	01/11/2001	Nữ		1	2019	17.50	7310608	Đông phương học

2835	45003781	NGUYỄN THỊ XUÂN	THƯƠNG	08/03/2001	Nữ		1	2019	16.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
2836	38005737	PHẠM THỊ HOÀI	THƯƠNG	17/11/2001	Nữ		1	2019	17	7310601	Quốc tế học
2837	42010844	PHẠM THỊ HOÀI	THƯƠNG	21/01/2001	Nữ		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2838	42002775	PHAN LÊ HOÀI	THƯƠNG	18/07/2001	Nữ		1	2019	18.18	7310601	Quốc tế học
2839	42000622	PHAN THỊ HOÀI	THƯƠNG	15/10/2001	Nữ		1	2019	21.60	7480201	Công nghệ thông tin
2840	47010917	TRẦN THỊ HOÀI	THƯƠNG	30/07/2001	Nữ		1	2019	18.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
2841	44001366	TRẦN THUY THU	THƯƠNG	31/07/1989	Nữ		2NT	2007	19.45	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2842	42004332	VÔ THỊ MINH	THƯƠNG	16/02/2001	Nữ		1	2019	19.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
2843	45002888	HỒ THỊ THUYỀN	THƯƠNG	05/10/2001	Nữ		2	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2844	26018171	NGUYỄN VĂN	THƯƠNG	17/02/2001	Nam		2NT	2019	15.85	7340301	Kế toán
2845	47004298	THÔNG THỊ NGỌC	THUY	28/03/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7380101	Luật
2846	45003766	BÁO THỊ NGỌC	THÚY	11/10/2000	Nữ	01	1	2019	18.75	7380101	Luật
2847	25017172	BÙI THỊ	THÚY	28/06/2001	Nữ		2NT	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2848	42000608	CHÊ THỊ THANH	THÚY	09/09/2001	Nữ		1	2019	18.10	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2849	42003051	CIL MÚP K'	THÚY	15/05/2001	Nữ	01	1	2019	15.50	7310630	Việt Nam học
2850	45003767	ĐÀNG THỊ DIỆU	THÚY	06/12/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7340301	Kế toán
2851	42006822	ĐOÀN THỊ THANH	THÚY	03/07/2001	Nữ		1	2019	17.33	7380101	Luật
2852	47005183	K' THỊ	THÚY	10/07/2001	Nữ	01	1	2019	18	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2853	42000609	NGÔ NGUYỄN MINH	THÚY	05/03/2001	Nữ		1	2019	20.20	7340101	Quản trị kinh doanh
2854	29006271	NGUYỄN THỊ	THÚY	06/02/2000	Nữ		2NT	2019	20.13	7310608	Đồng phương học
2855	29013036	NGUYỄN THỊ	THÚY	24/12/2001	Nữ		1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
2856	30002695	NGUYỄN THỊ	THÚY	18/09/2001	Nữ		1	2019	16.65	7340101	Quản trị kinh doanh
2857	42007061	NGUYỄN THỊ THANH	THÚY	20/01/2001	Nữ		1	2019	22	7310608	Đồng phương học
2858	42011935	PHẠM THỊ BẢO	THÚY	07/04/2001	Nữ		1	2019	17.70	7340301	Kế toán
2859	31007293	PHAN THỊ THU	THÚY	05/10/2001	Nữ		2	2019	17.50	7340101	Quản trị kinh doanh
2860	42006484	TRINH VĨNH	THÚY	18/07/2001	Nữ		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2861	42009841	ĐỖ TRẦN PHƯƠNG	THÙY	16/04/2001	Nữ		1	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
2862	40018522	HOÀNG THỊ THANH	THÙY	20/10/2001	Nữ	01	1	2019	20.10	7310608	Đồng phương học
2863	41004234	NGUYỄN ĐẶNG VĂN	THÙY	13/08/2001	Nữ		2NT	2019	21.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
2864	45005101	NGUYỄN PHƯỚC BẢO	THÙY	25/04/2001	Nữ		2	2019	17.95	7340101	Quản trị kinh doanh
2865	42006480	NGUYỄN THỊ NGỌC	THÙY	28/04/2001	Nữ		1	2019	19.35	7340101	Quản trị kinh doanh
2866	63005661	NÔNG THỊ	THÙY	10/02/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2867	52004525	PHẠM THỊ THANH	THÙY	19/07/2001	Nữ		2	2019	16.50	7760101	Công tác xã hội
2868	42006150	PHẠM THỊ THU	THÙY	13/09/2001	Nữ		1	2019	18.15	7340301	Kế toán
2869	42000606	PHAN THỊ THANH	THÙY	02/06/2001	Nữ		1	2019	16.55	7310608	Đồng phương học
2870	42005578	SẠCH THỊ BÍCH	THÙY	29/01/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7310608	Đồng phương học
2871	42005943	CÁT THU	THÙY	24/11/2001	Nữ		1	2019	19.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
2872	42006482	ĐẶNG THỊ HỒNG	THÚY	02/12/2001	Nữ		1	2019	19.30	7140212	Sư phạm Hoá học
2873	48003050	ĐÌNH LÊ THU	THÚY	01/04/2001	Nữ		2	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
2874	28012627	HÀ THỊ THU	THÚY	29/11/2001	Nữ	01	1	2019	26	7310608	Đồng phương học
2875	47010685	HUỲNH THÁI THU	THÚY	01/11/2001	Nữ		2	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
2876	42004733	HUỲNH THỊ MAI	THÚY	27/01/2001	Nữ		1	2019	19.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
2877	42007060	LA BÍCH	THÙY	04/12/2001	Nữ	01	1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2878	43000492	LÂM BÍCH	THÙY	23/07/2001	Nữ		1	2019	19.75	7340101	Quản trị kinh doanh
2879	42004734	MAI THỊ HỒNG	THÙY	26/02/2001	Nữ		1	2019	22.20	7140202	Giáo dục Tiểu học
2880	42002763	NGÔ THỊ HỒNG	THÙY	26/07/2001	Nữ		1	2019	20.25	7380101	Luật
2881	42002262	NGUYỄN HOÀNG THANH	THÙY	22/09/2001	Nữ		1	2019	21.52	7340101	Quản trị kinh doanh
2882	41008223	NGUYỄN NHƯ	THÙY	09/11/2001	Nữ		2	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2883	43003294	NGUYỄN THỊ	THÚY	12/09/2001	Nữ		1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
2884	42012351	NGUYỄN THỊ HỒNG	THÙY	25/01/2000	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2885	42002263	NGUYỄN THỊ NGÂN	THÚY	08/07/2001	Nữ		1	2019	15.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
2886	42002264	NGUYỄN THU	THÚY	09/10/2001	Nữ		1	2019	23.25	7380101	Luật
2887	23007419	PHẠM THANH	THÚY	30/03/2001	Nữ		1	2019	20.25	7140202	Giáo dục Tiểu học
2888	38011675	PHẠM THỊ	THÙY	10/01/2001	Nữ		1	2019	24.50	7310608	Đồng phương học
2889	42013872	PHẠM XUÂN	THÙY	07/11/2001	Nam		1	2019	16.50	7380101	Luật
2890	42002265	TRẦN THỊ	THÙY	23/09/2001	Nữ		1	2019	16.55	7760101	Công tác xã hội
2891	02047479	TRẦN THỊ THANH	THÙY	18/09/2001	Nữ		3	2019	18.50	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2892	37010041	TRẦN THỊ THU	THÙY	16/04/2001	Nữ		2NT	2019	18.25	7380101	Luật

2893	42009843	TRẦN THU	THÚY	30/05/2001	Nữ		1	2019	24.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2894	42005580	VÔ THỊ THU	THÚY	07/07/2001	Nữ		1	2019	18.80	7340301	Kế toán
2895	42002765	NGUYỄN THỊ	THUYỀN	10/08/2001	Nữ		1	2019	16.45	7340301	Kế toán
2896	43007579	NGUYỄN TIÊU	THUYỀN	28/03/2001	Nữ		1	2019	20.50	7340101	Quản trị kinh doanh
2897	45003771	THUẬN HÀM	THUYỀN	01/12/2001	Nữ	01	1	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
2898	42004751	LÊ MAI	THY	04/06/2001	Nữ		1	2019	21.85	7140209	Sư phạm Toán học
2899	41004282	NGUYỄN HOÀNG UYÊN	THY	24/04/2001	Nữ		2NT	2019	22.60	7310608	Đồng phương học
2900	42000624	NGUYỄN NGỌC HIỀN	THY	12/02/2001	Nữ		1	2019	16.50	7340101	Quản trị kinh doanh
2901	42001799	PHAN THỊ ANH	THY	12/12/2001	Nữ		1	2019	18.25	7340101	Quản trị kinh doanh
2902	45000526	PILAO THỊ	TỈ	06/06/2001	Nữ	01	1	2019	20.25	7380101	Luật
2903	37014654	ĐÀM NGỌC	TIỀN	08/07/2001	Nam		1	2019	18.75	7380101	Luật
2904	40020387	ĐÀO THỊ THÚY	TIỀN	06/01/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2905	35004224	HỒ THỊ THÙY	TIỀN	12/06/2000	Nữ	01	1	2018	14.75	7229030	Văn học
2906	39004660	HUỲNH LÊ	TIỀN	25/04/2001	Nữ		2NT	2019	18.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
2907	35003242	HUỲNH NGỌC CẨM	TIỀN	12/03/2001	Nữ		2	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
2908	42004104	LÊ VŨ THÙY	TIỀN	05/02/2001	Nữ		1	2019	20.50	7140202	Giáo dục Tiểu học
2909	63002677	LƯƠNG NGỌC	TIỀN	06/06/2001	Nữ	01	1	2019	24.25	7380101	Luật
2910	42004752	NGÔ THÚY	TIỀN	15/11/2001	Nữ		1	2019	18	7340301	Kế toán
2911	38010502	NGUYỄN CẨM	TIỀN	20/10/2001	Nữ		1	2019	18.75	7340101	Quản trị kinh doanh
2912	42010848	NGUYỄN MỸ	TIỀN	29/01/2001	Nữ		1	2019	19.45	7140209	Sư phạm Toán học
2913	42011953	NGUYỄN NGỌC THÚY	TIỀN	10/09/2000	Nữ		1	2019	18.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
2914	43009368	NGUYỄN THÂN THUY	TIỀN	09/12/2001	Nữ		1	2019	19.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
2915	32005503	NGUYỄN THỊ CẨM	TIỀN	16/11/2001	Nữ		1	2019	22.93	7310608	Đồng phương học
2916	42005112	NGUYỄN THỊ CÁT	TIỀN	13/06/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2917	42010849	NGUYỄN THỊ THÙY	TIỀN	08/09/2001	Nữ		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2918	32000498	NGUYỄN THỊ THÙY	TIỀN	21/01/2001	Nữ		2NT	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2919	42000626	NGUYỄN THỊ THÙY	TIỀN	06/08/1998	Nữ		1	2017	20.60	7420201	Công nghệ sinh học
2920	42002282	TRẦN NGỌC THÚY	TIỀN	26/09/2001	Nữ		1	2019	22.20	7420201	Công nghệ sinh học
2921	42005595	TRẦN THANH THUY	TIỀN	02/11/2001	Nữ		1	2019	20.35	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
2922	42004106	ĐẶNG THỊ	TIỀN	05/05/2001	Nữ		1	2019	22.75	7380101	Luật
2923	45002388	LÊ NHẬT	TIỀN	20/10/2001	Nam		2NT	2019	19.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
2924	36004041	LƯƠNG VĂN	TIỀN	07/02/1998	Nam	01	1	2019	17.50	7380101	Luật
2925	42011956	MAI MINH	TIỀN	21/11/2001	Nam		1	2019	20.25	7380101	Luật
2926	35011078	NGUYỄN ĐỨC	TIỀN	07/03/2001	Nam		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2927	42000629	NGUYỄN QUANG ĐÌNH	TIỀN	26/08/2001	Nam		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2928	39004681	NGUYỄN VĂN	TIỀN	09/12/2001	Nam		2NT	2019	23.75	7380101	Luật
2929	45001567	TRẦN GIA	TIỀN	29/08/2001	Nam		2	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2930	42010487	TRẦN QUỐC	TIỀN	11/08/2001	Nam		1	2019	16.25	7310608	Đồng phương học
2931	28033817	VŨ VĂN	TIỀN	06/12/2001	Nam		2NT	2019	17.90	7340101	Quản trị kinh doanh
2932	39005938	NGÔ THỊ NGỌC	TIỀN	28/07/2001	Nữ		2NT	2019	20	7380101	Luật
2933	40018609	TRINH THỊ THANH	TIỀN	01/09/2001	Nữ		1	2019	19.98	7220201	Ngôn ngữ Anh
2934	37013109	VÔ THỊ MỸ	TIỀN	17/11/2001	Nữ		1	2019	19.58	7310608	Đồng phương học
2935	42002782	BÙI TRỌNG	TÍN	18/09/2001	Nam		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2936	61002381	ĐỖ TRỌNG	TÍN	19/12/2001	Nam		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2937	42000630	HỒ HOÀNG NHẬT	TÍN	17/03/2001	Nam		1	2019	21.15	7140209	Sư phạm Toán học
2938	45005490	NGUYỄN TRUNG	TÍN	14/12/2001	Nam		1	2019	16.25	7310608	Đồng phương học
2939	42001803	PHAN ĐÌNH TRUNG	TÍN	03/08/2001	Nam		1	2019	16.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
2940	42008099	PHAN TRUNG	TÍN	16/01/2001	Nam		1	2019	20.88	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2941	42006158	ĐỖ THỊ NGỌC	TÍNH	10/01/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2942	42002286	NGUYỄN THỊ DUY	TÍNH	09/02/2001	Nữ		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2943	58005171	LÂM VĂN	TÌNH	29/10/2001	Nam		1	2019	19.75	7310608	Đồng phương học
2944	47002474	NGUYỄN ĐỨC	TÌNH	05/04/2001	Nam		2NT	2019	15.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
2945	63006051	K' RƠ	TƠ	02/02/2001	Nam	01	1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2946	42001808	RƠ	TƠ	02/05/2001	Nữ	01	1	2019	23.70	7140202	Giáo dục Tiểu học
2947	58004129	THẠCH ÚT	TOẠI	15/09/2001	Nam	01	1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2948	42002288	LÊ NGỌC	TOÀN	31/05/2001	Nam		1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2949	42002289	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG	TOÀN	26/08/2001	Nam		1	2019	20.35	7480201	Công nghệ thông tin
2950	42009365	NÌM THANH	TOÀN	18/08/2001	Nam	01	1	2019	19.20	7220201	Ngôn ngữ Anh

2951	45002922	TRINH PHONG	TOÀN	28/02/2001	Nam		2	2019	17.75	7380101	Luật
2952	55004524	NGUYỄN THỊ NGỌC	TỐT	10/07/2001	Nữ		3	2019	20.25	7310630	Việt Nam học
2953	42001809	BÙI THỊ THANH	TRÀ	07/01/2001	Nữ		1	2019	23.50	7380101	Luật
2954	47003847	HỒ THỊ XUÂN	TRÀ	16/08/2001	Nữ		1	2019	16.60	7310608	Đồng phương học
2955	29006330	HOÀNG THỊ	TRÀ	21/08/2001	Nữ	06	2NT	2019	16.93	7220201	Ngôn ngữ Anh
2956	52004550	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	TRÀ	26/03/2001	Nữ		2	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2957	39003631	CHÂU THỊ BÍCH	TRÂM	26/06/2001	Nữ		2NT	2019	20.90	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2958	42002796	ĐẶNG THỊ BẢO	TRÂM	30/07/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2959	42000655	ĐẶNG THỊ HUYỀN	TRÂM	06/06/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2960	39002346	ĐÀO LÊ THỊ HỒNG	TRÂM	22/09/2001	Nữ		2NT	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2961	42001232	DƯƠNG HÀ BẢO	TRÂM	16/02/2001	Nữ		1	2019	18.65	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2962	46005989	HỒ THỊ THU	TRÂM	05/05/2001	Nữ		1	2019	20.30	7310608	Đồng phương học
2963	42006163	HUỲNH HOÀNG UYÊN	TRÂM	01/01/2001	Nữ		1	2019	20.60	7340101	Quản trị kinh doanh
2964	42004340	HUỲNH NGỌC	TRÂM	20/07/2001	Nữ		1	2019	17.10	7620109	Nông học
2965	42005620	LÂM THỊ NGỌC	TRÂM	27/01/2001	Nữ	01	1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2966	42000657	LÊ THỊ NGỌC	TRÂM	03/11/2001	Nữ		1	2019	21.50	7340101	Quản trị kinh doanh
2967	42006513	LÊ THỊ NGỌC	TRÂM	16/08/2001	Nữ		1	2019	18.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
2968	42010208	NGUYỄN BẢO	TRÂM	30/04/2001	Nữ		1	2019	18.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
2969	42000659	NGUYỄN HỒ BẢO	TRÂM	14/03/2001	Nữ		1	2019	18.45	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2970	45002961	NGUYỄN HOÀNG	TRÂM	08/05/2001	Nữ		2	2019	18.68	7220201	Ngôn ngữ Anh
2971	42011982	NGUYỄN PHƯƠNG	TRÂM	22/11/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2972	45004744	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRÂM	29/10/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2973	42001234	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRÂM	16/12/2001	Nữ		1	2019	18.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
2974	42009872	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRÂM	13/05/2001	Nữ		1	2019	19.15	7340101	Quản trị kinh doanh
2975	42001235	NGUYỄN THỊ QUỲNH	TRÂM	11/11/2001	Nữ		1	2019	21.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
2976	42003747	NGUYỄN THỊ THANH	TRÂM	03/02/2001	Nữ		1	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
2977	42000661	NGUYỄN THỊ THẢO	TRÂM	02/05/2001	Nữ		1	2019	22.45	7140209	Sư phạm Toán học
2978	39001611	NGUYỄN VÕ HUYỀN	TRÂM	09/09/2001	Nữ		1	2019	16	7310608	Đồng phương học
2979	37013136	PHAN VŨ HÀ	TRÂM	25/09/2001	Nữ		1	2019	18.30	7310608	Đồng phương học
2980	45002416	THIỀU TRẦN NGỌC	TRÂM	19/02/2001	Nữ		1	2019	19.60	7140202	Giáo dục Tiểu học
2981	42006165	TOU PRONG	TRÂM	07/01/2001	Nữ	01	1	2019	24.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2982	43008326	TRẦN BẢO	TRÂM	02/08/2001	Nữ		1	2019	17.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
2983	45002966	TRẦN HUỲNH BẢO	TRÂM	13/06/2001	Nữ		2	2019	19.50	7140217	Sư phạm Ngữ văn
2984	42000663	TRẦN THỊ QUỲNH	TRÂM	17/01/2001	Nữ		1	2019	15.73	7340301	Kế toán
2985	42011446	TRẦN THU	TRÂM	07/02/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2986	42000664	TRINH BẢO	TRÂM	26/07/2001	Nữ		1	2019	22.85	7340101	Quản trị kinh doanh
2987	45004280	VÕ THỊ KIM	TRÂM	05/07/2001	Nữ		2	2019	14.63	7310601	Quốc tế học
2988	47006961	HUỲNH THỊ HƯƠNG	TRÂM	02/12/2001	Nữ		2	2019	20.35	7420201	Công nghệ sinh học
2989	45002969	NGUYỄN THỊ	TRÂM	08/06/2000	Nữ		2	2019	18	7310608	Đồng phương học
2990	43003343	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRÂM	30/07/2001	Nữ		1	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
2991	42000665	ĐẶNG THÚY QUẾ	TRÂN	07/12/2001	Nữ		1	2019	20.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
2992	42002803	LÂM NHÃ	TRÂN	26/09/2001	Nữ		1	2019	17.70	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2993	48022121	LÊ NGỌC	TRÂN	01/12/2001	Nữ		1	2019	16.05	7620109	Nông học
2994	42002303	LÊ VŨ BẢO	TRÂN	07/08/2001	Nữ		1	2019	21.80	7340101	Quản trị kinh doanh
2995	42009873	NGUYỄN HOÀNG BẢO	TRÂN	27/11/2001	Nữ		1	2019	20.35	7340101	Quản trị kinh doanh
2996	47006963	NGUYỄN LÊ HUYỀN	TRÂN	08/06/2001	Nữ		2	2019	14.25	7229030	Văn học
2997	45004286	NGUYỄN MAI BÍCH	TRÂN	26/06/2001	Nữ		2	2019	16.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
2998	42002304	NGUYỄN NGỌC BẢO	TRÂN	18/09/2001	Nữ		1	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2999	42002804	NGUYỄN NGỌC BẢO	TRÂN	05/02/2001	Nữ		1	2019	21	7220201	Ngôn ngữ Anh
3000	61005607	NGUYỄN THẾ	TRÂN	15/04/2001	Nam		1	2019	16.75	7310630	Việt Nam học
3001	42010496	NGUYỄN THỊ DIỆP	TRÂN	24/10/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3002	42000668	PHẠM DƯƠNG KHÁNH	TRÂN	02/01/2001	Nữ		1	2019	25.25	7310608	Đồng phương học
3003	45002977	PHẠM THỊ HUYỀN	TRÂN	22/08/2001	Nữ		2	2019	21.25	7380101	Luật
3004	42002306	PHAN NGỌC QUỲNH	TRÂN	28/09/2001	Nữ		1	2019	20.10	7520402	Kỹ thuật hạt nhân
3005	42006517	TRẦN ĐỖ BẢO	TRÂN	15/12/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3006	42005127	VŨ HUYỀN	TRÂN	15/01/2000	Nữ		1	2018	22.75	7310608	Đồng phương học
3007	42012997	VƯƠNG THỊ HUYỀN	TRÂN	04/03/2001	Nữ		1	2019	21.25	7380101	Luật
3008	40019893	BÙI NGUYỄN THANH	TRANG	26/06/2001	Nữ	01	1	2019	16	7380101	Luật

3009	42004756	ĐẶNG THỊ MINH	TRANG	22/04/2001	Nữ		1	2019	18.20	7140209	Sư phạm Toán học
3010	42000639	ĐẶNG THỊ THÙY	TRANG	28/05/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3011	42003742	ĐÀO THỊ MINH	TRANG	05/08/2001	Nữ		1	2019	20.15	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
3012	28021410	ĐỖ THÙY	TRANG	12/05/2001	Nữ		2NT	2019	21	7310608	Đồng phương học
3013	42005116	ĐOÀN THỊ HUYỀN	TRANG	29/03/2001	Nữ		1	2019	17.65	7310608	Đồng phương học
3014	42003741	DƯƠNG THỊ THU	TRANG	27/10/2001	Nữ		1	2019	17.95	7420201	Công nghệ sinh học
3015	48025409	DƯƠNG THỊ THÙY	TRANG	26/06/2001	Nữ		1	2019	19.50	7380101	Luật
3016	38005423	HỒ THỊ THU	TRANG	07/05/2001	Nữ		1	2019	22.15	7140202	Giáo dục Tiểu học
3017	42008107	HOÀNG THỊ MINH	TRANG	19/01/2001	Nữ		1	2019	22.17	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3018	42002788	HOÀNG TRẦN THẢO	TRANG	10/05/2001	Nữ		1	2019	19.60	7420201	Công nghệ sinh học
3019	10008290	HỨA HUYỀN	TRANG	21/04/2001	Nữ	01	1	2019	24.25	7310608	Đồng phương học
3020	42004757	HUỲNH LÊ UYÊN	TRANG	10/05/2001	Nữ		1	2019	18.60	7380101	Luật
3021	59002040	KIM NGỌC HUYỀN	TRANG	30/05/2001	Nữ	01	1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3022	28034522	LÊ THỊ	TRANG	16/06/2001	Nữ		2NT	2019	19	7380101	Luật
3023	29013072	LÊ THỊ HÀ	TRANG	15/07/2001	Nữ	01	1	2019	22.25	7310608	Đồng phương học
3024	28019225	LÊ THỊ HUYỀN	TRANG	16/04/2001	Nữ		2NT	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
3025	42006836	LÊ THỊ HUYỀN	TRANG	11/05/2001	Nữ		1	2019	18.25	7340101	Quản trị kinh doanh
3026	42011964	LÊ THỊ QUỲNH	TRANG	29/06/2001	Nữ		1	2019	17.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
3027	42006504	LÊ THỊ THU	TRANG	17/01/2001	Nữ		1	2019	21.25	7380101	Luật
3028	43003327	LÊ THỊ THU	TRANG	21/03/2001	Nữ		1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
3029	42004758	LÊ THỊ THÙY	TRANG	01/04/2001	Nữ		1	2019	22.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
3030	42006839	LÊ THỊ THÙY	TRANG	12/03/2001	Nữ		1	2019	15.25	7310630	Việt Nam học
3031	30015572	LỮ THỊ HUYỀN	TRANG	19/06/2001	Nữ		1	2019	16.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
3032	28019233	NGÔ THỊ	TRANG	03/04/2001	Nữ		2NT	2019	19	7310608	Đồng phương học
3033	45000293	NGUYỄN HÀ	TRANG	30/01/2001	Nữ		1	2019	21	7380101	Luật
3034	23000691	NGUYỄN HOÀNG NGỌC	TRANG	21/08/2001	Nữ	01	1	2019	21	7229040	Văn hoá học
3035	42011967	NGUYỄN HỒNG	TRANG	12/02/2001	Nam		1	2019	17.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
3036	42005117	NGUYỄN HUYỀN	TRANG	24/12/2001	Nữ		1	2019	15.08	7220201	Ngôn ngữ Anh
3037	39002341	NGUYỄN LÊ ĐÀI	TRANG	12/09/2001	Nữ		2NT	2019	20.75	7380101	Luật
3038	42005611	NGUYỄN NGỌC	TRANG	11/03/2001	Nữ		1	2019	18.75	7380101	Luật
3039	42010492	NGUYỄN NGỌC LINH	TRANG	08/10/2001	Nữ		1	2019	22	7380101	Luật
3040	42001228	NGUYỄN NGỌC UYÊN	TRANG	08/08/2001	Nữ		1	2019	17	7310608	Đồng phương học
3041	28028618	NGUYỄN THỊ	TRANG	14/07/2001	Nữ		1	2019	26	7310608	Đồng phương học
3042	42006844	NGUYỄN THỊ	TRANG	16/06/2001	Nữ		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3043	42007073	NGUYỄN THỊ	TRANG	04/11/2001	Nữ		1	2019	15.20	7340301	Kế toán
3044	42007075	NGUYỄN THỊ	TRANG	08/10/2001	Nữ		1	2019	21.90	7140202	Giáo dục Tiểu học
3045	42013899	NGUYỄN THỊ	TRANG	10/11/2001	Nữ		1	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
3046	42004336	NGUYỄN THỊ HÀ	TRANG	18/01/2001	Nữ		1	2019	15.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
3047	47004915	NGUYỄN THỊ HIỀN	TRANG	28/04/2001	Nữ		2NT	2019	17.02	7310608	Đồng phương học
3048	42000648	NGUYỄN THỊ HOÀI	TRANG	13/02/2001	Nữ		1	2019	18	7229040	Văn hoá học
3049	38003001	NGUYỄN THỊ HỒNG	TRANG	19/11/2001	Nữ		1	2019	19	7380101	Luật
3050	28019235	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	21/10/2001	Nữ		2NT	2019	20.75	7310608	Đồng phương học
3051	42009865	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	12/01/2001	Nữ		1	2019	18.75	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
3052	29013074	NGUYỄN THỊ QUỲNH	TRANG	26/02/2001	Nữ	01	1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
3053	32003748	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	29/06/2001	Nữ		1	2019	21.40	7380101	Luật
3054	42000650	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	02/12/2001	Nữ		1	2019	20.70	7340301	Kế toán
3055	42001816	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	05/05/2001	Nữ		1	2019	21.75	7140202	Giáo dục Tiểu học
3056	42004760	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	17/02/2001	Nữ		1	2019	19.30	7340301	Kế toán
3057	42005119	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	15/11/2001	Nữ		1	2019	19.15	7420201	Công nghệ sinh học
3058	42005120	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	23/06/2001	Nữ		1	2019	18.65	7760101	Công tác xã hội
3059	42007072	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	01/02/2001	Nữ		1	2019	23.75	7440112	Hoá học
3060	42007325	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	04/11/2001	Nữ		1	2019	16.75	7380101	Luật
3061	42008110	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	11/06/2001	Nữ		1	2019	18.20	7340301	Kế toán
3062	42011435	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	21/02/2001	Nữ		1	2019	20.05	7140202	Giáo dục Tiểu học
3063	42010495	NGUYỄN THÙY	TRANG	31/07/2001	Nữ		1	2019	16.10	7310608	Đồng phương học
3064	42002297	NGUYỄN TRẦN THÙY	TRANG	07/02/2001	Nữ		1	2019	19.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
3065	42001229	NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG	TRANG	16/07/2001	Nữ		1	2019	23.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3066	06002001	NÔNG THỊ KIỀU	TRANG	22/07/2001	Nữ	01	1	2019	19.25	7380101	Luật

3067	40011432	NÔNG THỊ THÙY	TRANG	14/08/2001	Nữ	01	1	2019	16	7310608	Đồng phương học
3068	42003744	ÔNG THỊ THUỖ	TRANG	10/07/2001	Nữ		1	2019	16.17	7340101	Quản trị kinh doanh
3069	42012990	PHẠM THỊ THÙY	TRANG	28/09/2001	Nữ		1	2019	16.35	7340301	Kế toán
3070	52004553	PHAN THỊ QUỲNH	TRANG	11/08/2001	Nữ		2	2019	18.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
3071	40001656	PHAN THỊ THU	TRANG	08/05/2001	Nữ		1	2019	15.75	7310630	Việt Nam học
3072	30008805	TẠ THỊ	TRANG	13/06/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7380101	Luật
3073	37016027	TRẦN HUYỀN	TRANG	10/08/2001	Nữ		1	2019	26.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3074	29021047	TRẦN THỊ	TRANG	03/12/2001	Nữ		1	2019	18.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
3075	42001231	TRẦN THỊ BÍCH	TRANG	23/06/2001	Nữ		1	2019	21.70	7340301	Kế toán
3076	40011438	TRẦN THỊ HUYỀN	TRANG	05/11/2001	Nữ		1	2019	18.67	7380101	Luật
3077	42002299	TRẦN THỊ HUYỀN	TRANG	24/09/2001	Nữ		1	2019	19.10	7340301	Kế toán
3078	40011439	TRƯƠNG THỊ KIỀU	TRANG	19/11/2001	Nữ	01	1	2019	21.17	7760101	Công tác xã hội
3079	42002300	TRƯƠNG VÂN NGỌC THẢO	TRANG	27/01/2001	Nữ		1	2019	18	7340101	Quản trị kinh doanh
3080	48010461	VĂN THỊ THÙY	TRANG	03/05/2001	Nữ		1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3081	42002794	VÔ HOÀNG	TRANG	13/06/2001	Nữ		1	2019	17.40	7340301	Kế toán
3082	42006846	VŨ THỊ	TRANG	26/07/1996	Nữ		1	2014	18.05	7340301	Kế toán
3083	41012545	VŨ THÙY	TRANG	20/08/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3084	42009371	KA' TUYẾT	TRẮNG	25/11/2001	Nữ	01	1	2019	21.25	7140217	Sư phạm Ngữ văn
3085	42002805	NGUYỄN THỊ KIM	TRI	14/03/2001	Nữ		1	2019	18.75	7380101	Luật
3086	42003062	RƠ ÔNG NÔ	TRI	21/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.15	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3087	60002900	DƯƠNG THIẾT	TRÍ	09/10/2001	Nam		2	2019	19.25	7380101	Luật
3088	42002308	HUỲNH HỒ PHÚ	TRÍ	16/10/2001	Nam		1	2019	19.30	7480201	Công nghệ thông tin
3089	42002309	LÊ ANH	TRÍ	19/04/2001	Nam		1	2019	23.55	7140209	Sư phạm Toán học
3090	48022422	LÊ MINH	TRÍ	28/02/2001	Nam		2NT	2019	18.50	7380101	Luật
3091	42001244	MAI HÀ	TRÍ	07/12/2001	Nam		1	2019	23.15	7340101	Quản trị kinh doanh
3092	47004938	MAI NGỌC	TRÍ	13/04/2001	Nam		2NT	2019	19.80	7220201	Ngôn ngữ Anh
3093	42002310	NGUYỄN CAO	TRÍ	02/10/2001	Nam		1	2019	21.15	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
3094	42001823	NGUYỄN THANH THIÊN	TRÍ	18/05/2000	Nam		1	2019	20	7380101	Luật
3095	42002313	TRẦN NGUYỄN MINH	TRÍ	07/01/2001	Nam		1	2019	19.10	7340101	Quản trị kinh doanh
3096	42002314	TRẦN TRƯƠNG QUANG	TRÍ	08/12/2001	Nam		1	2019	21.25	7380101	Luật
3097	42002315	LÊ NHẬT	TRIỀU	20/08/2001	Nam		1	2019	19.15	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3098	40016934	NGUYỄN HOÀN	TRIỀU	27/03/1991	Nam	06	1	2009	21.85	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
3099	35012327	PHẠM TUẤN	TRIỀU	13/08/2001	Nam		1	2019	19.35	7310608	Đồng phương học
3100	45000315	KIỀU THỊ	TRIỀU	02/09/2001	Nữ	01	1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3101	42008125	KA	TRIM	17/11/2001	Nữ	01	1	2019	22	7310608	Đồng phương học
3102	42009377	KA Ê XE TE	TRIM	27/06/2001	Nữ	01	1	2019	19.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
3103	42002316	ĐẶNG KIỀU	TRINH	02/02/2001	Nữ		1	2019	18.75	7380101	Luật
3104	40011468	ĐẶNG THỊ KIM	TRINH	12/08/2001	Nữ		1	2019	17.10	7760101	Công tác xã hội
3105	33007874	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG	TRINH	18/01/2001	Nữ		2NT	2019	24.20	7420201	Công nghệ sinh học
3106	42005130	ĐÌNH THỊ TUYẾT	TRINH	23/04/2001	Nữ		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3107	42001246	HUỲNH MAI PHƯƠNG	TRINH	20/09/2001	Nữ		1	2019	19.40	7310608	Đồng phương học
3108	42013531	KA MỸ	TRINH	07/04/2001	Nữ	01	1	2019	23.70	7140202	Giáo dục Tiểu học
3109	42004123	LÊ THỊ CẨM	TRINH	27/12/2000	Nữ		1	2019	18.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
3110	42006522	LÊ TÚ	TRINH	18/02/2001	Nữ		1	2019	17.55	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3111	42002809	LÊ VŨ MẠNH	TRINH	12/12/2001	Nam		1	2019	15.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
3112	42011994	NGUYỄN PHƯƠNG	TRINH	01/09/2001	Nữ		1	2019	19.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
3113	42004124	NGUYỄN THẢO	TRINH	08/04/2001	Nữ		1	2019	16.20	7340101	Quản trị kinh doanh
3114	29008198	NGUYỄN THỊ	TRINH	28/08/2001	Nữ		2NT	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3115	40020499	NGUYỄN THỊ KIỀU	TRINH	23/01/2001	Nữ		1	2019	16.35	7310608	Đồng phương học
3116	42007328	NGUYỄN THỊ THỤC	TRINH	22/10/2001	Nữ		1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3117	42001249	NGUYỄN THU	TRINH	22/08/2001	Nữ		1	2019	18.42	7340101	Quản trị kinh doanh
3118	30002729	NGUYỄN TRẦN MAI	TRINH	15/04/2001	Nữ		1	2019	19.38	7310608	Đồng phương học
3119	01061688	NGUYỄN VIỆT	TRINH	14/11/2001	Nữ		2	2019	18.80	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3120	28013480	PHẠM THỊ KIỀU	TRINH	07/12/2001	Nữ		2NT	2019	19	7310608	Đồng phương học
3121	37014670	PHẠM THỊ MỸ	TRINH	20/07/2001	Nữ		1	2019	24	7310608	Đồng phương học
3122	42005970	PHẠM THỊ TUYẾT	TRINH	11/06/2001	Nữ		1	2019	18.02	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
3123	32005559	PHAN THỊ HUYỀN	TRINH	02/10/2001	Nữ		1	2019	23	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3124	52010236	PHAN THỊ TUYẾT	TRINH	01/01/2001	Nữ		1	2019	20.80	7220201	Ngôn ngữ Anh

3125	33011035	TRẦN THỊ KIỀU	TRINH	28/12/2001	Nữ		1	2019	19.10	7340101	Quản trị kinh doanh
3126	37004691	TRẦN THỊ TỎ	TRINH	03/09/2001	Nữ		2NT	2019	16.65	7380101	Luật
3127	42005971	TRẦN THỊ TÚ	TRINH	17/09/2001	Nữ		1	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
3128	47000817	TRẦN THỊ TÚ	TRINH	17/07/2001	Nữ		2	2019	18.80	7310608	Đồng phương học
3129	42004346	TRẦN THỊ TUYẾT	TRINH	21/01/2001	Nữ		1	2019	18.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
3130	43006361	TRI THỊ TUYẾT	TRINH	02/09/2001	Nữ	01	1	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
3131	39003673	VÕ THỊ VIỆT	TRINH	27/04/2001	Nữ		2NT	2019	19.75	7380101	Luật
3132	45002996	TẠ YẾN	TRỌN	13/12/2000	Nam	01	1	2018	18	7140218	Sư phạm Lịch sử
3133	47008824	ĐÌNH HỮU	TRỌNG	26/08/2001	Nam		1	2019	16.70	7420201	Công nghệ sinh học
3134	42008129	LÊ TÀN	TRỌNG	04/02/2001	Nam		1	2019	15.05	7340301	Kế toán
3135	45002428	NGUYỄN HIỀN TUẤN	TRỌNG	18/08/2001	Nam		2NT	2019	19.60	7480201	Công nghệ thông tin
3136	42010211	NGUYỄN THÁI	TRỌNG	21/04/2001	Nam		1	2019	19.75	7380101	Luật
3137	42004126	DƯƠNG NGỌC THANH	TRÚC	03/03/2001	Nữ		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3138	41003232	NGUYỄN ĐĂNG ANH	TRÚC	17/04/2001	Nữ		2NT	2019	24.25	7380101	Luật
3139	35011100	NGUYỄN TÂN	TRÚC	11/04/2001	Nam		1	2019	16.25	7380101	Luật
3140	42002813	PHAN THỊ THIÊN	TRÚC	05/01/2001	Nữ		1	2019	20.70	7540104	Công nghệ sau thu hoạch
3141	43000555	THỊ	TRÚC	01/01/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7310608	Đồng phương học
3142	42002318	VÕ ĐÌNH THÚY	TRÚC	07/10/2001	Nữ		1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
3143	42009055	LÊ VÕ CHÍNH	TRÚC	04/09/2001	Nam		1	2019	16	7380101	Luật
3144	02025157	ĐOÀN HUỲNH MINH	TRUNG	14/07/2001	Nam		3	2019	17	7310630	Việt Nam học
3145	47007860	DƯƠNG THÀNH	TRUNG	20/07/2001	Nam		2	2019	16.63	7220201	Ngôn ngữ Anh
3146	42003064	HỒ KHÁC	TRUNG	19/10/2001	Nam		1	2019	20.05	7340101	Quản trị kinh doanh
3147	42002815	HOÀNG XUÂN	TRUNG	06/01/2001	Nam		1	2019	19.10	7420201	Công nghệ sinh học
3148	63005725	HUỲNH KIM	TRUNG	17/04/2000	Nam		1	2019	20	7380101	Luật
3149	42004796	LÊ QUỐC	TRUNG	06/07/2001	Nam		1	2019	18.28	7340101	Quản trị kinh doanh
3150	42003065	LÊ THÀNH	TRUNG	11/04/2001	Nam		1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3151	28019242	LÊ TRẠC	TRUNG	19/09/2001	Nam		2NT	2019	23.75	7380101	Luật
3152	42000683	NGÔ ĐỨC	TRUNG	07/01/2001	Nam		1	2019	20	7340101	Quản trị kinh doanh
3153	42005978	NGUYỄN ĐẮC	TRUNG	05/09/2001	Nam		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3154	42002319	NGUYỄN ĐỨC	TRUNG	30/06/2001	Nam		1	2019	21	7380101	Luật
3155	42009888	NGUYỄN MINH	TRUNG	06/04/2001	Nam		1	2019	16.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
3156	28008506	QUÁCH VĂN	TRUNG	11/10/2001	Nam	01	1	2019	21	7380101	Luật
3157	24007966	TRẦN VIỆT	TRUNG	24/06/2001	Nam		2NT	2019	23.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3158	47009618	VÕ XUÂN	TRUNG	05/01/2001	Nam		2NT	2019	17.65	7340101	Quản trị kinh doanh
3159	45000330	TỪ NỮ KIM	TRÚNG	15/10/2001	Nữ	01	1	2019	16.40	7340101	Quản trị kinh doanh
3160	63002721	ĐÀO QUANG	TRƯỜNG	07/04/2001	Nam		1	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
3161	42001253	ĐÌNH QUANG	TRƯỜNG	08/08/1998	Nam		1	2019	14.50	7310301	Xã hội học
3162	43002851	HUỲNH QUANG	TRƯỜNG	30/03/2001	Nam		1	2019	17.25	7380101	Luật
3163	37006329	LÊ NGUYỄN XUÂN	TRƯỜNG	10/02/2001	Nữ		2	2019	22.50	7380101	Luật
3164	47002530	LỤC PHI	TRƯỜNG	25/05/2001	Nam		2NT	2019	21	7380101	Luật
3165	37007533	NGUYỄN NHẬT	TRƯỜNG	21/04/2001	Nam		2	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3166	54004448	NGUYỄN VĂN	TRƯỜNG	01/10/2001	Nam		1	2019	22	7380101	Luật
3167	45003013	PHẠM NGỌC ĐAN	TRƯỜNG	14/12/2001	Nam		2	2019	18.75	7310608	Đồng phương học
3168	28013494	PHẠM VĂN	TRƯỜNG	24/10/2001	Nam		2NT	2019	23.25	7310608	Đồng phương học
3169	42002819	PHAN VĂN NHẬT	TRƯỜNG	08/12/2000	Nam		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3170	42001835	ĐẶNG VĂN ANH	TÚ	16/01/2001	Nam		1	2019	19.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
3171	52002902	HỒ THỊ CẨM	TÚ	02/02/2001	Nữ		2	2019	20.55	7340101	Quản trị kinh doanh
3172	63004986	HOÀNG THỊ	TÚ	08/03/2001	Nữ	01	1	2019	25.50	7310608	Đồng phương học
3173	42005639	K'	TÚ	28/01/2001	Nữ	01	1	2019	23.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3174	42002823	LÊ NGUYỄN TUẤN	TÚ	30/11/2000	Nam		1	2019	17.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3175	42010505	LÊ THỊ CẨM	TÚ	07/05/2001	Nữ		1	2019	17.40	7340101	Quản trị kinh doanh
3176	42011470	NGÔ HOÀNG ANH	TÚ	05/10/2001	Nam		1	2019	15.85	7340301	Kế toán
3177	42002824	NGUYỄN HOÀNG ANH	TÚ	24/02/2001	Nam		1	2019	19.40	7310608	Đồng phương học
3178	42008781	NGUYỄN MINH	TÚ	23/08/2000	Nam		1	2019	18	7380101	Luật
3179	30011128	NGUYỄN THỊ	TÚ	28/03/2001	Nữ		2	2019	16.75	7380101	Luật
3180	39005138	NGUYỄN THỊ CẨM	TÚ	16/05/2001	Nữ		2NT	2019	15.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
3181	39006337	NGUYỄN THỊ CẨM	TÚ	16/09/2001	Nữ		2NT	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3182	39006338	NGUYỄN THỊ CẨM	TÚ	26/08/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

3183	42001837	NGUYỄN THỊ CẨM	TỬ	04/04/2000	Nữ		1	2019	19.25	7310608	Đồng phương học
3184	42002827	TẠ THỊ CẨM	TỬ	12/05/2001	Nữ		1	2019	18.95	7420201	Công nghệ sinh học
3185	42009389	TÔ THỊ THANH	TỬ	30/06/2001	Nữ	01	1	2019	24.50	7420201	Công nghệ sinh học
3186	34015004	TRẦN THỊ	TỬ	16/04/2001	Nữ		1	2019	17.70	7310608	Đồng phương học
3187	35011109	TRẦN VĂN	TỬ	20/10/2001	Nam		1	2019	21.15	7220201	Ngôn ngữ Anh
3188	42002333	NGUYỄN QUANG	TỬ	26/08/2001	Nam		1	2019	16	7420201	Công nghệ sinh học
3189	40020566	CAO THẾ	TUẤN	18/05/2001	Nam		1	2019	23	7380101	Luật
3190	42012025	ĐÌNH QUANG ANH	TUẤN	31/10/2001	Nam		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3191	42004349	ĐOÀN NGỌC	TUẤN	16/04/2000	Nam		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3192	63001720	ĐOÀN QUỐC	TUẤN	06/04/2001	Nam		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3193	42008782	HOÀNG ANH	TUẤN	31/03/2001	Nam		1	2019	21.42	7380101	Luật
3194	42004137	HOÀNG NGHĨA	TUẤN	12/11/2001	Nam		1	2019	15.60	7480201	Công nghệ thông tin
3195	43000567	LÊ ANH	TUẤN	18/08/2001	Nam		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3196	44010697	LÊ MINH	TUẤN	20/06/2001	Nam		2NT	2019	19.05	7310608	Đồng phương học
3197	42003212	LÊ QUỐC ANH	TUẤN	20/11/2000	Nam		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3198	42005646	NGUYỄN ANH	TUẤN	21/04/2001	Nam		1	2019	17.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
3199	42013007	NGUYỄN ĐÌNH	TUẤN	20/02/2001	Nam		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3200	42000700	NGUYỄN HỒNG ANH	TUẤN	13/06/1999	Nam		1	2017	14.50	7310630	Việt Nam học
3201	42011478	NGUYỄN QUỐC	TUẤN	11/06/2001	Nam		1	2019	16.65	7480201	Công nghệ thông tin
3202	42001259	TRƯƠNG QUANG	TUẤN	24/02/2001	Nam		1	2019	21.95	7480201	Công nghệ thông tin
3203	42002835	TRƯƠNG QUỐC	TUẤN	14/08/2001	Nam		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3204	45003025	LƯU ĐỨC	TUỆ	14/11/2001	Nam	01	2	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3205	45003027	LÊ THANH	TÙNG	14/05/2000	Nam		2	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3206	28019269	LÊ VĂN	TÙNG	27/08/2001	Nam		2NT	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3207	38009674	NGÔ THANH	TÙNG	19/12/2001	Nam		1	2019	21.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
3208	42001847	NGUYỄN MINH	TÙNG	09/11/2001	Nam		1	2019	18.58	7340101	Quản trị kinh doanh
3209	42002839	NGUYỄN THANH	TÙNG	29/03/2001	Nam		1	2019	18.50	7420201	Công nghệ sinh học
3210	47010757	NGUYỄN VĂN	TÙNG	20/11/2001	Nam		2	2019	18.40	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
3211	42005142	TRINH ĐỨC	TÙNG	10/02/2001	Nam		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3212	42005144	VŨ XUÂN	TÙNG	04/04/2001	Nam		1	2019	19	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông
3213	42005653	TRẦN THỊ HUỖNH	TƯƠI	04/07/2001	Nữ		1	2019	17.95	7229030	Văn học
3214	42003068	BON NIỀNG HA	TƯỞNG	10/11/2001	Nam	01	1	2019	15.45	7620109	Nông học
3215	42005654	ĐỖ VĂN	TƯỞNG	05/12/2001	Nam		1	2019	19.50	7380101	Luật
3216	47010764	DƯƠNG ANH	TƯỞNG	02/07/2001	Nam		2	2019	18.18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3217	47010765	HÀ MỸ CÁT	TƯỞNG	14/08/2001	Nữ		2	2019	14	7310301	Xã hội học
3218	47000860	NGUYỄN HỮU	TƯỞNG	03/05/2001	Nam		2	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3219	50009292	NGUYỄN HỮU	TƯỞNG	01/12/2001	Nam		2NT	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
3220	41003750	NGUYỄN NGỌC CÁT	TƯỞNG	15/03/2001	Nữ		1	2019	15	7480201	Công nghệ thông tin
3221	47000850	LÊ THỊ ÁNH	TUYÊN	04/11/2001	Nữ		2	2019	19.60	7340301	Kế toán
3222	39005157	NGUYỄN THỊ MỸ	TUYÊN	07/09/2001	Nữ		2NT	2019	18.50	7380101	Luật
3223	42000711	PHẠM VĂN	TUYÊN	25/10/2001	Nam	01	1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3224	45004335	VÕ TRINH THANH	TUYÊN	16/06/2001	Nữ		2	2019	16.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
3225	42001262	BÙI THỊ THANH	TUYÊN	10/12/2001	Nữ		1	2019	21.50	7340101	Quản trị kinh doanh
3226	39001310	LÊ THANH	TUYÊN	26/12/2001	Nữ		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3227	42001263	NGUYỄN LÊ THANH	TUYÊN	01/09/2001	Nữ		1	2019	21	7380101	Luật
3228	43002876	NGUYỄN THỊ	TUYÊN	01/07/2001	Nữ		1	2019	16.50	7380101	Luật
3229	42005986	NGUYỄN THỊ KIM	TUYÊN	17/08/2001	Nữ		1	2019	17.40	7380101	Luật
3230	42012408	NGUYỄN THỊ THANH	TUYÊN	29/06/2001	Nữ		1	2019	19.75	7310630	Việt Nam học
3231	47001448	NGUYỄN THỊ THANH	TUYÊN	10/03/2001	Nữ		2NT	2019	18.90	7310608	Đồng phương học
3232	42003217	NGUYỄN TỔNG THANH	TUYÊN	06/09/2001	Nữ		1	2019	21.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
3233	45002454	PHẠM THỊ BÍCH	TUYÊN	01/01/2001	Nữ		2NT	2019	15.50	7310630	Việt Nam học
3234	42000714	PHẠM THỊ THANH	TUYÊN	11/04/2001	Nữ		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3235	43000573	THỊ	TUYÊN	01/02/2001	Nữ	01	1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3236	42005987	TỔNG BẢO	TUYÊN	18/08/2001	Nữ		1	2019	16.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
3237	45000345	TRINH THỊ NGỌC	TUYÊN	17/10/2001	Nữ		1	2019	19.10	7340301	Kế toán
3238	42009064	VƯƠNG MINH	TUYÊN	12/06/2001	Nam		1	2019	21.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3239	42004807	VY THỊ MỘNG	TUYÊN	17/04/2001	Nữ	01	1	2019	22.95	7340301	Kế toán
3240	45005170	CAO THỊ	TUYẾT	10/08/2001	Nữ		2	2019	15.85	7340301	Kế toán

3241	48004176	ĐOÀN THỊ THANH	TUYẾT	18/02/2001	Nữ		2	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3242	38000475	KSOR H'	TUYẾT	10/03/2001	Nữ	01	1	2019	15.25	7760101	Công tác xã hội
3243	42000717	PHẠM THỊ NGỌC	TUYẾT	20/03/2001	Nữ		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3244	42007089	TRẦN THỊ ÁNH	TUYẾT	08/04/2001	Nữ		1	2019	17.75	7340101	Quản trị kinh doanh
3245	42005146	TRIỆU TIÊU	TUYẾT	23/11/2000	Nữ	01	1	2018	22.10	7140202	Giáo dục Tiểu học
3246	47000858	VÔ LÊ ÁNH	TUYẾT	22/10/2001	Nữ		2	2019	17.72	7310608	Đồng phương học
3247	42003499	K'	TUYNH	02/03/2001	Nữ	01	1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3248	42008788	K'	TUYS	22/10/2001	Nam	01	1	2019	20.25	7380101	Luật
3249	39003278	KSOR TÂM	TÝ	23/02/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7380101	Luật
3250	47010766	VÔ THỊ THANH	TỶ	03/07/2001	Nữ		2	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3251	42001852	PANG KAO KA -	UÂN	20/09/2001	Nữ	01	1	2019	19.70	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3252	42001853	CIL MÚP HA	ÚCK	18/12/2001	Nam	01	1	2019	24.75	7380101	Luật
3253	38008319	KPÁ SỎ	UN	26/03/2001	Nam	01	1	2019	21.50	7380101	Luật
3254	41002014	HUỖNH TỬ NA	UY	04/10/2001	Nữ		2	2019	21.25	7380101	Luật
3255	42003502	NTOR K'	UY	05/10/2000	Nữ	01	1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3256	45005175	QUẢNG THÚY	UY	08/05/2001	Nữ	01	2	2019	20.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
3257	42002337	BÙI LÊ PHƯƠNG	UYÊN	25/08/2001	Nữ		1	2019	18.25	7340301	Kế toán
3258	42005658	BÙI THỊ THẢO	UYÊN	09/10/2001	Nữ		1	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3259	38011258	CÙ LÊ THU	UYÊN	01/06/2001	Nữ		1	2019	18.28	7420201	Công nghệ sinh học
3260	35004287	ĐINH THỊ THU	UYÊN	22/06/2001	Nữ	01	1	2019	14	7760101	Công tác xã hội
3261	45004792	DƯƠNG NỮ THU	UYÊN	20/06/2001	Nữ	01	2NT	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3262	47005211	GIỒNG THỊ	UYÊN	11/08/2001	Nữ	01	1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3263	42000720	HỒ THỊ PHƯƠNG	UYÊN	04/10/2001	Nữ		1	2019	22.25	7380101	Luật
3264	42002340	HOÀNG NGỌC BẢO	UYÊN	20/01/2001	Nữ		1	2019	22.05	7310608	Đồng phương học
3265	39008156	HUỖNH HÀ NHÃ	UYÊN	19/09/2001	Nữ		2	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3266	48023148	LÊ	UYÊN	02/03/2001	Nữ		2	2019	21.25	7310608	Đồng phương học
3267	45005184	LÊ ĐẶNG PHƯƠNG	UYÊN	14/05/2001	Nữ		2	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3268	42002341	LÊ NGỌC TỎ	UYÊN	28/10/2001	Nữ		1	2019	19.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
3269	42001270	LÊ PHƯƠNG	UYÊN	01/11/2001	Nữ		1	2019	19.05	7310608	Đồng phương học
3270	42000721	LÊ THỊ THU	UYÊN	02/09/2001	Nữ		1	2019	20.70	7420201	Công nghệ sinh học
3271	42001271	LÊ THỊ THU	UYÊN	05/07/2001	Nữ		1	2019	21.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
3272	04009571	LÊ THU	UYÊN	05/10/2001	Nữ		3	2019	17.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
3273	42002846	LÊ TIẾN MỸ	UYÊN	12/01/2001	Nữ		1	2019	15.80	7340301	Kế toán
3274	35005141	LÊ TRẦN TÚ	UYÊN	11/02/2001	Nữ		2	2019	18	7340101	Quản trị kinh doanh
3275	42002847	MAI NGUYỄN PHƯƠNG	UYÊN	12/10/2001	Nữ		1	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3276	42001272	MAI THANH	UYÊN	24/10/2001	Nữ		1	2019	16.55	7340301	Kế toán
3277	42012035	NGÔ MAI	UYÊN	15/01/2001	Nữ		1	2019	22.75	7310608	Đồng phương học
3278	42001273	NGÔ PHẠM TÚ	UYÊN	17/11/2001	Nữ		1	2019	15.60	7480201	Công nghệ thông tin
3279	42000723	NGÔ THỊ HƯƠNG	UYÊN	27/05/2001	Nữ		1	2019	22.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
3280	42002343	NGUYỄN LAM NGỌC	UYÊN	25/01/2001	Nữ		1	2019	23.35	7310608	Đồng phương học
3281	45000361	NGUYỄN LÂM PHƯƠNG	UYÊN	13/02/2001	Nữ		1	2019	17	7310608	Đồng phương học
3282	42001274	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	15/05/2001	Nữ		1	2019	21.55	7340101	Quản trị kinh doanh
3283	42001276	NGUYỄN THANH	UYÊN	25/09/2001	Nữ		1	2019	20.85	7340101	Quản trị kinh doanh
3284	42002346	NGUYỄN THỊ THẢO	UYÊN	02/06/2001	Nữ		1	2019	19.97	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
3285	42002849	NGUYỄN THỊ THẢO	UYÊN	30/06/2001	Nữ		1	2019	16	7310608	Đồng phương học
3286	29008566	NGUYỄN THỊ THU	UYÊN	02/05/2000	Nữ		2NT	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3287	42002850	NGUYỄN THỊ THU	UYÊN	28/09/2001	Nữ		1	2019	17.65	7340301	Kế toán
3288	42010228	NGUYỄN THU	UYÊN	24/05/2001	Nữ		1	2019	19.20	7310608	Đồng phương học
3289	45005191	NGUYỄN TRÚC HẠ	UYÊN	13/01/2001	Nữ		2	2019	15.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
3290	42000727	NGUYỄNHỒNG PHƯƠNG	UYÊN	04/08/2001	Nữ		1	2019	20.65	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3291	42001277	PHẠM THẢO	UYÊN	26/04/2001	Nữ		1	2019	21.85	7340301	Kế toán
3292	42005992	PHẠM THUY PHƯƠNG	UYÊN	05/01/2001	Nữ		1	2019	16.03	7340301	Kế toán
3293	45005193	TRẦN NGUYỄN NHÃ	UYÊN	27/12/2001	Nữ		2	2019	18	7310608	Đồng phương học
3294	42002348	TRẦN PHẠM PHƯƠNG	UYÊN	20/10/2001	Nữ		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3295	42002349	TRẦN PHƯƠNG	UYÊN	14/07/2001	Nữ		1	2019	18.30	7340101	Quản trị kinh doanh
3296	30010508	TRẦN THỊ MỸ	UYÊN	25/11/2001	Nữ		2NT	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3297	42002350	TRẦN THỊ PHƯƠNG	UYÊN	06/01/2001	Nữ		1	2019	19.95	7340101	Quản trị kinh doanh
3298	41011936	TRẦN THU	UYÊN	24/02/2001	Nữ		2NT	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

3299	40005761	TRIỆU THỊ	UYÊN	04/11/2001	Nữ	01	1	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3300	42001281	TRƯƠNG LÊ THẢO	UYÊN	11/05/2001	Nữ		1	2019	20.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
3301	42002351	TRƯƠNG LÊ TỐ	UYÊN	14/12/2001	Nữ		1	2019	18.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
3302	42001283	VÔ HOÀNG NHẬT	UYÊN	06/12/2001	Nữ		1	2019	19.30	7340101	Quản trị kinh doanh
3303	42000731	VÔ KIM PHƯƠNG	UYÊN	28/02/2001	Nữ		1	2019	20.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
3304	42010912	VÔ THỊ THANH	UYÊN	02/02/2001	Nữ		1	2019	20.02	7310608	Đồng phương học
3305	42002353	VŨ HUỠNH NHẬT	UYÊN	23/09/2001	Nữ		1	2019	16.35	7340101	Quản trị kinh doanh
3306	42000732	VŨ NGUYỄN THẢO	UYÊN	16/01/2001	Nữ		1	2019	20.70	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3307	41006863	VŨ THỊ THU	UYÊN	24/01/2001	Nữ		2	2019	21.90	7340101	Quản trị kinh doanh
3308	06003149	VŨ THU	UYÊN	22/08/2001	Nữ	01	1	2019	17	7380101	Luật
3309	39006681	ĐẶNG VÔ HOÀNG	VĂN	06/07/2001	Nữ		2NT	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3310	47010770	ĐỖ THANH	VĂN	09/09/2001	Nữ		2	2019	16.85	7310608	Đồng phương học
3311	35002240	ĐỖ THỊ	VĂN	10/04/2001	Nữ		2NT	2019	20.25	7310608	Đồng phương học
3312	42006866	ĐOÀN THỊ	VĂN	19/02/2001	Nữ		1	2019	16.80	7380101	Luật
3313	29017871	HỒ CẨM	VĂN	14/06/2001	Nữ		2NT	2019	23.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3314	42004818	HOÀNG NGỌC	VĂN	20/01/2001	Nữ	01	1	2019	23.25	7380101	Luật
3315	42004152	LÊ THÁI	VĂN	03/01/2001	Nữ		1	2019	17.70	7220201	Ngôn ngữ Anh
3316	39004740	LÊ THỊ CẨM	VĂN	03/05/2001	Nữ		2NT	2019	19.95	7310608	Đồng phương học
3317	40016265	LÊ THỊ KHÁNH	VĂN	06/06/2001	Nữ		1	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3318	42001284	LÊ THỊ THANH	VĂN	15/01/2001	Nữ		1	2019	20.85	7340101	Quản trị kinh doanh
3319	42005994	LÊ THỊ THANH	VĂN	11/01/2001	Nữ		1	2019	19	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3320	42005150	LÊ THỊ THÙY	VĂN	31/07/2001	Nữ		1	2019	19	7310608	Đồng phương học
3321	42002853	NGUYỄN LƯƠNG HOÀI	VĂN	02/05/2001	Nữ		1	2019	16.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
3322	42005996	NGUYỄN THANH	VĂN	01/02/2001	Nữ		1	2019	20.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
3323	40001201	NGUYỄN THỊ	VĂN	10/04/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3324	48022172	NGUYỄN THỊ ÁI	VĂN	20/03/2001	Nữ		1	2019	21	7310608	Đồng phương học
3325	42013313	NGUYỄN THỊ CẨM	VĂN	17/08/2001	Nữ		1	2019	20.25	7380101	Luật
3326	47000881	NGUYỄN THỊ CẨM	VĂN	15/02/2001	Nữ		2	2019	18.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
3327	42002854	NGUYỄN THỊ KHÁNH	VĂN	21/10/2001	Nữ		1	2019	20.42	7220201	Ngôn ngữ Anh
3328	42003775	NGUYỄN THỊ THANH	VĂN	17/10/2001	Nữ		1	2019	16.95	7380101	Luật
3329	42000737	NGUYỄN THỊ THẢO	VĂN	16/08/2001	Nữ		1	2019	18.48	7310608	Đồng phương học
3330	42009071	NGUYỄN THỊ THÚY	VĂN	01/12/2001	Nữ		1	2019	17.80	7340101	Quản trị kinh doanh
3331	42002355	PHẠM THỊ BÍCH	VĂN	23/11/2001	Nữ	06	1	2019	16.15	7310608	Đồng phương học
3332	42002855	PHẠM THÙY	VĂN	06/06/2001	Nữ		1	2019	16.60	7340101	Quản trị kinh doanh
3333	42001288	PHẠM VỸ KHÁNH	VĂN	22/03/2001	Nữ		1	2019	18.50	7340101	Quản trị kinh doanh
3334	42006867	THIỀU THỊ CẨM	VĂN	02/08/2001	Nữ		1	2019	20.25	7380101	Luật
3335	42002356	TRẦN NGỌC KHÁNH	VĂN	17/10/2001	Nữ		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3336	42001290	TRẦN THẢO	VĂN	01/05/2001	Nữ		1	2019	17.45	7340301	Kế toán
3337	30009241	TRẦN THỊ	VĂN	24/01/2001	Nữ		2NT	2019	15.15	7340301	Kế toán
3338	42001291	TRẦN THỊ ÁNH	VĂN	03/02/2001	Nữ		1	2019	22.90	7340301	Kế toán
3339	42007345	TRẦN THỊ KIỀU	VĂN	06/02/2001	Nữ		1	2019	18	7380101	Luật
3340	39008614	TRẦN THỊ THÚY	VĂN	02/01/2001	Nữ		2	2019	18.35	7620109	Nông học
3341	42006539	TRỊNH DIỆU	VĂN	19/07/2001	Nữ		1	2019	18.55	7340101	Quản trị kinh doanh
3342	42002358	TRƯƠNG THỊ KHÁNH	VĂN	01/01/2001	Nữ		1	2019	21.45	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3343	45003467	TỪ HỮU	VĂN	23/02/2001	Nam	01	1	2019	22	7380101	Luật
3344	42001868	VÔ NGỌC THÚY	VĂN	03/12/2001	Nữ		1	2019	18.85	7420201	Công nghệ sinh học
3345	17007647	VŨ THỊ	VĂN	24/03/2001	Nữ		2	2019	22.25	7229030	Văn học
3346	42005148	LÊ THẾ	VĂN	11/10/2001	Nam		1	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3347	35011488	PHẠM THỊ	VĂN	25/04/2001	Nữ	01	1	2019	21.50	7310608	Đồng phương học
3348	34015015	HUỠNH THỊ LỆ	VI	05/08/2001	Nữ		1	2019	18.25	7310608	Đồng phương học
3349	45002472	HUỠNH THỊ YẾN	VI	10/04/2001	Nữ		2NT	2019	18.90	7340301	Kế toán
3350	42004821	KIỀU TƯỜNG	VI	08/10/2001	Nữ		1	2019	21.60	7140202	Giáo dục Tiểu học
3351	47002561	LÊ HUYỀN	VI	21/01/2001	Nữ		2NT	2019	19	7380101	Luật
3352	37005069	LÊ THỊ TƯỜNG	VI	20/03/2001	Nữ		2NT	2019	20	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3353	42002856	LƯU TRẦN HUYỀN	VI	04/06/2001	Nữ		1	2019	20.40	7220201	Ngôn ngữ Anh
3354	42000741	NGUYỄN HÀ TƯỜNG	VI	04/04/1999	Nữ		3	2017	21	7310608	Đồng phương học
3355	42011497	NGUYỄN NGỌC THÚY	VI	07/01/2001	Nữ		1	2019	19	7380101	Luật
3356	42002360	NGUYỄN THỊ HUYỀN	VI	10/10/2001	Nữ		1	2019	17.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

3357	61001286	NGUYỄN THỊ LAN	VI	19/12/2001	Nữ		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3358	42012420	PHẠM THẢO	VI	04/04/2001	Nữ		1	2019	21.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
3359	42003219	PHẠM THỊ THANH	VI	02/12/2001	Nữ		1	2019	18.40	7340101	Quản trị kinh doanh
3360	42005154	PHẠM THỊ THẢO	VI	01/10/2001	Nữ		1	2019	18.05	7340101	Quản trị kinh doanh
3361	42012053	PHẠM THỊ THÚY	VI	25/10/2001	Nữ		1	2019	17.70	7310608	Đồng phương học
3362	42005998	PHAN DIỆP THOẠI	VI	21/01/2001	Nữ		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3363	45005228	PHAN THỊ HUYỀN	VI	25/10/2001	Nữ		2	2019	16.70	7380101	Luật
3364	43006395	PHAN VŨ TUỒNG	VI	14/10/2001	Nữ		1	2019	19.55	7220201	Ngôn ngữ Anh
3365	42001871	TRƯỜNG THỊ HIỀN	VI	18/05/2001	Nữ		1	2019	16.20	7340301	Kế toán
3366	42012421	VĂN THỊ KHÁNH	VI	17/01/2001	Nữ		1	2019	22.95	7340101	Quản trị kinh doanh
3367	42004361	VÕ HOÀNG TRIỆU	VI	21/09/2001	Nữ		1	2019	19.62	7340101	Quản trị kinh doanh
3368	42006179	VÕ THỊ KIỀU	VI	07/05/2001	Nữ		1	2019	21.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3369	35007345	VÕ THỊ YẾN	VI	19/01/2000	Nữ		2NT	2019	17.80	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3370	42001294	VŨ THÚY	VI	11/04/2001	Nữ		1	2019	21.35	7420201	Công nghệ sinh học
3371	42012056	VŨ XUÂN	VI	05/08/2001	Nữ		1	2019	20.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
3372	40005781	LÊ THỊ HỒNG	VIÊN	02/12/2001	Nữ		1	2019	17.35	7220201	Ngôn ngữ Anh
3373	42009936	KA	VIÊN	30/04/1997	Nữ	01	1	2019	18	7140218	Sư phạm Lịch sử
3374	42005673	HOÀNG MINH	VIỆT	02/05/2001	Nam		1	2019	21.85	7340101	Quản trị kinh doanh
3375	42001295	NGUYỄN BẢO	VIỆT	09/09/2001	Nam		1	2019	20.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
3376	40018102	NGUYỄN NGỌC	VIỆT	23/01/2001	Nam		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3377	35002252	NGUYỄN THỊ BÍCH	VIỆT	17/04/2001	Nữ	06	2NT	2019	16.35	7310608	Đồng phương học
3378	42003779	TRẦN ĐÌNH	VIỆT	22/11/2001	Nam		1	2019	16.35	7340101	Quản trị kinh doanh
3379	54007345	ĐỖ PHÚC	VINH	27/06/2001	Nam		2	2019	19.70	7340101	Quản trị kinh doanh
3380	42004362	HUỲNH BÁ	VINH	06/11/2001	Nam		1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3381	42007094	LÔ THỊ	VINH	06/03/2001	Nữ	01	1	2019	24.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3382	42007348	LƯƠNG THẾ	VINH	26/01/2001	Nam	01	1	2019	18.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3383	52011275	PHẠM QUANG	VINH	23/03/2001	Nam		2NT	2019	21	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
3384	61001340	PHẠM VĂN	VỖ	15/08/2001	Nam		1	2019	16.50	7380101	Luật
3385	42001882	BÙI DUY	VŨ	17/10/2001	Nam		1	2019	16.10	7340101	Quản trị kinh doanh
3386	42007351	CHU VĂN HOÀNG	VŨ	29/07/2001	Nam		1	2019	16.25	7380101	Luật
3387	42005676	ĐẶNG LUÂN	VŨ	10/07/2001	Nam		1	2019	20.10	7220201	Ngôn ngữ Anh
3388	42002863	ĐÀO HUY	VŨ	25/12/2001	Nam		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3389	42001297	ĐỖ QUANG	VŨ	15/10/2001	Nam		1	2019	17.65	7220201	Ngôn ngữ Anh
3390	36001638	ĐOÀN ANH	VŨ	20/05/2001	Nam		1	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3391	42000750	HUỲNH MINH	VŨ	11/11/2001	Nam		1	2019	20.55	7340101	Quản trị kinh doanh
3392	51002363	NGUYỄN PHI	VŨ	26/09/2000	Nam		2	2019	15.30	7540104	Công nghệ sau thu hoạch
3393	42000754	NGUYỄN TRỌNG	VŨ	23/10/2001	Nam		1	2019	18	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3394	42002866	PHẠM QUANG	VŨ	13/10/2001	Nam		1	2019	17.25	7380101	Luật
3395	37006856	PHẠM TRƯỜNG	VŨ	30/04/2001	Nam		2	2019	18.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3396	42002867	PHẠM TUẤN	VŨ	27/05/2001	Nam	01	1	2019	20.20	7220201	Ngôn ngữ Anh
3397	61006824	PHAN TRỌNG	VŨ	13/04/2001	Nam		2NT	2019	20.85	7140231	Sư phạm Tiếng Anh
3398	41003535	TRẦN ĐÌNH	VŨ	15/04/1997	Nam		2NT	2019	16.25	7380101	Luật
3399	42002868	TRẦN DUY QUANG	VŨ	13/11/2001	Nam		1	2019	17.93	7340101	Quản trị kinh doanh
3400	42001301	TRẦN LÊ NGUYỄN	VŨ	28/07/2001	Nam		1	2019	15	7310301	Xã hội học
3401	47008497	HỒ VƯƠNG	VƯƠNG	06/06/2001	Nam		1	2019	17.75	7310630	Việt Nam học
3402	45005259	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	VƯƠNG	30/03/2001	Nam		2	2019	17.45	7480201	Công nghệ thông tin
3403	56008932	NGUYỄN TRUNG	VƯƠNG	09/10/2001	Nam		1	2019	22.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3404	04009196	NGUYỄN VĂN	VƯƠNG	01/04/2001	Nam		3	2019	16.65	7340101	Quản trị kinh doanh
3405	37010559	TRẦN HỒNG	VƯƠNG	25/11/2001	Nam		1	2019	15.15	7480201	Công nghệ thông tin
3406	42002869	TRỊNH HUỲNH QUỐC	VƯƠNG	04/10/2001	Nam		1	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
3407	30002273	NGUYỄN TIẾN	VƯƠNG	13/04/2001	Nam		1	2019	20	7380101	Luật
3408	63005029	VÌ THỊ	VƯƠNG	25/10/2001	Nữ	01	1	2019	18.25	7310301	Xã hội học
3409	42002367	BÙI NGỌC TÚ	VY	11/09/2001	Nữ		1	2019	18.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
3410	42000760	CAO NGUYỄN TƯỜNG	VY	27/03/2001	Nữ		1	2019	18.30	7220201	Ngôn ngữ Anh
3411	37009711	CAO THỊ TƯỜNG	VY	25/12/2001	Nữ		2NT	2019	21.13	7310608	Đồng phương học
3412	04008800	ĐÀO LƯU NHẬT	VY	30/10/1998	Nữ	06	3	2016	21.25	7310608	Đồng phương học
3413	42009079	DƯƠNG THỊ THÚY	VY	26/01/2001	Nữ		1	2019	19.45	7340101	Quản trị kinh doanh
3414	42002370	HỒ MỘNG TƯỜNG	VY	17/07/2001	Nữ		1	2019	24.15	7310608	Đồng phương học

3415	42002369	HOÀNG BÙI ÁI	VY	21/05/2001	Nữ	01	1	2019	19.35	7310608	Đồng phương học
3416	43000600	HOÀNG THỊ THUỶ	VY	17/06/2001	Nữ	01	1	2019	20.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3417	42001302	HUỖNH THẢO UYÊN	VY	20/01/2001	Nữ		1	2019	19.15	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3418	37016123	HUỖNH THỊ THỦY	VY	19/11/2001	Nữ		2NT	2019	22	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3419	42001303	HUỖNH TRỊNH THẢO	VY	08/11/2001	Nữ		1	2019	19.70	7340301	Kế toán
3420	45005262	HUỖNH VŨ TRÚC	VY	07/11/2001	Nữ		2	2019	18.85	7220201	Ngôn ngữ Anh
3421	54007352	LÂM NGUYỄN KHÁNH	VY	30/01/2001	Nữ		2	2019	19	7380101	Luật
3422	42007642	LÊ HÀ	VY	28/11/2001	Nữ		1	2019	15.18	7340301	Kế toán
3423	42001887	LÊ HỒNG TRIỆU	VY	17/06/2001	Nữ		1	2019	17.95	7310608	Đồng phương học
3424	42010925	LÊ MAI	VY	23/06/2001	Nữ		1	2019	17.35	7340301	Kế toán
3425	42000763	LÊ THỊ THUỶ	VY	01/01/2001	Nữ		1	2019	22.30	7140202	Giáo dục Tiểu học
3426	42001306	LÊ THUY TUYẾT	VY	04/10/2001	Nữ		1	2019	24.05	7220201	Ngôn ngữ Anh
3427	42002870	LÊ TRẦN PHƯƠNG	VY	16/07/2001	Nữ		1	2019	18.95	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3428	47010135	NGÔ NHẬT	VY	03/05/2001	Nữ		2	2019	18.20	7140209	Sư phạm Toán học
3429	42004366	NGUYỄN LAN	VY	28/05/2001	Nữ		1	2019	18.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
3430	47010137	NGUYỄN LÊ HOÀI	VY	28/06/2001	Nữ		2	2019	15.30	7340301	Kế toán
3431	42003073	NGUYỄN LÊ KHÁNH	VY	01/06/2001	Nữ		1	2019	22.65	7140209	Sư phạm Toán học
3432	42002372	NGUYỄN LÊ THẢO	VY	24/11/2000	Nữ		1	2019	22.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3433	42000764	NGUYỄN LÊ TƯỜNG	VY	18/02/2001	Nữ		1	2019	18.85	7340101	Quản trị kinh doanh
3434	42012429	NGUYỄN NGỌC THẢO	VY	18/06/2001	Nữ		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3435	42013023	NGUYỄN NGUYỄN	VY	09/04/2001	Nữ		1	2019	17.90	7220201	Ngôn ngữ Anh
3436	37008307	NGUYỄN THẢO	VY	04/08/2001	Nữ		2NT	2019	17.50	7310608	Đồng phương học
3437	35008872	NGUYỄN THỊ KIỀU	VY	18/09/2001	Nữ		1	2019	19.75	7310301	Xã hội học
3438	41004887	NGUYỄN THỊ THANH	VY	28/06/2001	Nữ		2	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
3439	42002871	NGUYỄN THỊ THỦY	VY	25/08/2001	Nữ		1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
3440	42000766	NGUYỄN THỊ TRƯỜNG	VY	24/02/2001	Nữ		1	2019	17.40	7310608	Đồng phương học
3441	37007568	NGUYỄN THỊ TUỒNG	VY	03/03/2001	Nữ		2	2019	17.42	7310608	Đồng phương học
3442	38010571	NGUYỄN THỊ TUỒNG	VY	14/07/2001	Nữ		1	2019	19.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3443	42006003	NGUYỄN THỊ TUỒNG	VY	24/12/2001	Nữ		1	2019	20	7340301	Kế toán
3444	47000924	NGUYỄN THỊ UYÊN	VY	19/12/2001	Nữ		2	2019	22.65	7140217	Sư phạm Ngữ văn
3445	42011513	NGUYỄN THÚY	VY	17/04/2001	Nữ		1	2019	17.90	7310608	Đồng phương học
3446	55004195	NGUYỄN THÚY	VY	10/09/2001	Nữ		3	2019	20.15	7310608	Đồng phương học
3447	42000768	NGUYỄN TRẦN THỦY	VY	22/08/2001	Nữ		1	2019	19.25	7380101	Luật
3448	42004167	NGUYỄN TRANG YẾN	VY	19/08/2001	Nữ		1	2019	20.50	7310608	Đồng phương học
3449	45001082	NGUYỄN TRIỆU	VY	21/02/2000	Nữ		2	2019	19.02	7310608	Đồng phương học
3450	42002373	PHẠM THỊ NGỌC	VY	10/04/2001	Nữ		1	2019	16.50	7310608	Đồng phương học
3451	42009946	PHẠM THỊ THẢO	VY	18/01/2001	Nữ		1	2019	20.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
3452	42001892	PHẠM THỊ TRÚC	VY	27/07/2001	Nữ		1	2019	17.75	7340101	Quản trị kinh doanh
3453	48021447	PHAN THỊ ÁI	VY	25/10/2001	Nữ		1	2019	15.05	7310601	Quốc tế học
3454	42003075	PHAN THỊ THẢO	VY	04/12/2001	Nữ		1	2019	19.30	7340101	Quản trị kinh doanh
3455	42004834	TĂNG TƯỜNG	VY	29/12/2001	Nữ	01	1	2019	17.50	7340301	Kế toán
3456	45000390	THIÊN THỊ TƯỜNG	VY	17/01/2001	Nữ	01	1	2019	17	7310608	Đồng phương học
3457	54007901	TRẦN HẠ LAN	VY	01/08/2001	Nữ		2	2019	20.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3458	42002374	TRẦN HỒ THẢO	VY	15/05/2001	Nữ		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3459	42000769	TRẦN KHÁNH	VY	24/11/2001	Nữ		1	2019	20.45	7140202	Giáo dục Tiểu học
3460	52002213	TRẦN NGUYỄN THỦY	VY	06/11/2001	Nữ		2	2019	17.05	7310301	Xã hội học
3461	42000772	TRẦN THỊ THẢO	VY	01/01/2001	Nữ		1	2019	20.55	7340101	Quản trị kinh doanh
3462	42002375	TRẦN YẾN	VY	09/07/2001	Nữ		1	2019	17.05	7340101	Quản trị kinh doanh
3463	02064351	VÕ THỦY	VY	08/10/2000	Nữ		2	2018	17.75	7229030	Văn học
3464	42012078	VŨ NGỌC XUÂN	VY	13/09/2001	Nữ		1	2019	18.75	7220201	Ngôn ngữ Anh
3465	48005187	VŨ TRẦN THẢO	VY	25/12/2001	Nữ		2	2019	17.25	7380101	Luật
3466	42002875	NGÔ HÙNG	VỠ	16/04/2001	Nam		1	2019	16	7380101	Luật
3467	42002876	NGUYỄN HOÀNG TRIỆU	VỠ	04/10/2001	Nam		1	2019	17.40	7340101	Quản trị kinh doanh
3468	42004174	NGUYỄN TUẤN	VỠ	21/10/2001	Nam		1	2019	19.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3469	38006121	PHẠM QUỐC	VỠ	04/04/2001	Nam		1	2019	16.25	7310608	Đồng phương học
3470	36002241	VŨ THỊ PHƯƠNG	XINH	28/06/2001	Nữ	01	1	2019	22.50	7310608	Đồng phương học
3471	30011176	NGUYỄN THỊ KIM	XOAN	01/09/2001	Nữ		2	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3472	40003647	BÙI ÁNH	XUÂN	13/07/2001	Nữ		1	2019	21.25	7220201	Ngôn ngữ Anh

3473	47003524	DƯƠNG HỒ TRÚC	XUÂN	06/03/2001	Nữ		2	2019	20.13	7220201	Ngôn ngữ Anh
3474	63001164	HOÀNG THỊ	XUÂN	14/04/2001	Nữ	01	1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3475	42006004	K'	XUÂN	01/02/2001	Nữ	01	1	2019	19.75	7140202	Giáo dục Tiểu học
3476	45001092	LÊ TRẦN MINH	XUÂN	29/09/2001	Nữ		2	2019	21.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3477	42006005	NGUYỄN THỊ	XUÂN	07/08/2001	Nữ		1	2019	18.50	7310608	Đồng phương học
3478	42007646	NGUYỄN THỊ	XUÂN	15/05/2001	Nữ		1	2019	16.80	7340101	Quản trị kinh doanh
3479	42008196	NGUYỄN THỊ ÁI	XUÂN	07/10/2001	Nữ		1	2019	18.50	7440301	Khoa học môi trường
3480	47000942	NGUYỄN THỊ THANH	XUÂN	19/09/2001	Nữ		2	2019	19.50	7380101	Luật
3481	42010249	PHẠM THỊ	XUÂN	20/06/2001	Nữ		1	2019	18.75	7380101	Luật
3482	43004500	TRIỆU THỊ BÍCH	XUÂN	23/10/2001	Nữ	01	1	2019	20.55	7440301	Khoa học môi trường
3483	42010250	VŨ THỊ THANH	XUÂN	11/02/2001	Nữ		1	2019	21	7380101	Luật
3484	45003051	HOÀNG THỊ HÀ	XUYỀN	20/04/2001	Nữ		2	2019	16.25	7220201	Ngôn ngữ Anh
3485	47002587	NGUYỄN THÀNH BÍCH	XUYỀN	12/07/2000	Nam		2NT	2019	15	7220201	Ngôn ngữ Anh
3486	60003703	HỒ NHƯ	Ý	18/05/2001	Nữ		2NT	2019	18.50	7140218	Sư phạm Lịch sử
3487	42005689	LỖ MU K'	Ý	30/09/2001	Nữ	01	1	2019	20.28	7220201	Ngôn ngữ Anh
3488	42001311	NGUYỄN THỊ NHƯ	Ý	12/01/2001	Nữ		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3489	63001773	PHẠM THỊ NHƯ	Ý	17/05/2001	Nữ		1	2019	16	7220201	Ngôn ngữ Anh
3490	37011300	PHAN NHƯ	Ý	03/08/2001	Nam		1	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3491	45002500	TRẦN THỊ NHƯ	Ý	29/10/2001	Nữ		2NT	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3492	40001487	H' NGHIN RƠ	YAM	06/07/2000	Nữ	01	1	2019	18.50	7760101	Công tác xã hội
3493	38000516	KPÁ H'	YAM	09/01/1999	Nữ	01	1	2019	15.25	7760101	Công tác xã hội
3494	42003522	LIỀNG HỐT K'	YAR	02/12/1999	Nữ	01	1	2019	19.45	7220201	Ngôn ngữ Anh
3495	42001895	KA	YÊN	21/10/2001	Nữ	01	1	2019	24.50	7380101	Luật
3496	42007101	LƯƠNG THỊ	YÊN	13/05/2001	Nữ	01	1	2019	17.25	7310608	Đồng phương học
3497	42001314	TRẦN NGỌC NAM	YÊN	19/05/2001	Nữ		1	2019	22.60	7220201	Ngôn ngữ Anh
3498	04004492	ĐẶNG HOÀNG	YÊN	23/10/2001	Nữ		2	2019	19.55	7140202	Giáo dục Tiểu học
3499	43002905	ĐẶNG THỊ	YÊN	06/08/2001	Nữ		1	2019	20.80	7140202	Giáo dục Tiểu học
3500	39003299	DƯƠNG THỊ KIM	YÊN	30/04/2001	Nữ		1	2019	19.50	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3501	42001315	HỒ THỊ HOÀNG	YÊN	04/09/2001	Nữ		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3502	04006358	HOÀNG KIM	YÊN	06/09/2001	Nữ		3	2019	21.75	7380101	Luật
3503	38004831	HOÀNG THỊ HẢI	YÊN	29/09/2001	Nữ		1	2019	17.25	7229030	Văn học
3504	40006704	LÃNG THỊ	YÊN	15/08/2001	Nữ	01	1	2019	18.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3505	42004844	LŨ HẢI	YÊN	11/08/2001	Nữ	01	1	2019	23.90	7140202	Giáo dục Tiểu học
3506	42001316	LƯU HOÀNG	YÊN	22/07/2001	Nữ		1	2019	17.85	7340301	Kế toán
3507	42001317	NGÔ PHAM KIỀU NGÂN	YÊN	23/08/2001	Nữ		1	2019	22.35	7310608	Đồng phương học
3508	42001318	NGUYỄN HẢI	YÊN	15/02/2001	Nữ		1	2019	19.50	7220201	Ngôn ngữ Anh
3509	56010691	NGUYỄN PHI	YÊN	04/12/2001	Nữ		2	2019	17.35	7310608	Đồng phương học
3510	30013738	NGUYỄN THỊ BẢO	YÊN	25/05/2001	Nữ		2NT	2019	17.30	7340301	Kế toán
3511	13003865	NGUYỄN THỊ HẢI	YÊN	03/09/2001	Nữ		1	2019	20.75	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3512	16003598	NGUYỄN THỊ HẢI	YÊN	14/03/2001	Nữ		2NT	2019	21	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3513	38006880	NGUYỄN THỊ HẢI	YÊN	25/12/1998	Nữ		1	2019	17	7380101	Luật
3514	42002377	NGUYỄN THỊ HẢI	YÊN	18/06/2001	Nữ		1	2019	22.25	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3515	47006406	NGUYỄN THỊ KIM	YÊN	03/07/2001	Nữ		2	2019	16.75	7310608	Đồng phương học
3516	42005162	TÀNG SÀU	YÊN	24/09/2001	Nữ	01	1	2019	17.45	7340301	Kế toán
3517	45000407	THỌ THỊ KIM	YÊN	10/01/2000	Nữ	01	1	2019	17.75	7380101	Luật
3518	42001320	TRẦN GIA BẢO	YÊN	24/04/2001	Nữ		1	2019	18.05	7380101	Luật
3519	48025453	TRẦN THỊ HỒNG	YÊN	26/08/2001	Nữ		1	2019	18.75	7380101	Luật
3520	40008544	VÔ THỊ	YÊN	11/02/2001	Nữ		1	2019	17.95	7220201	Ngôn ngữ Anh
3521	02051943	VŨ THỊ HẢI	YÊN	04/08/2001	Nữ		3	2019	21.08	7220201	Ngôn ngữ Anh
3522	42008599	YANG BO	YIM	27/05/2000	Nữ	01	1	2018	17.75	7310608	Đồng phương học
3523	38000712	KSOR	YLÔ	11/06/2001	Nam	01	1	2019	17.55	7220201	Ngôn ngữ Anh

Lâm Đồng, ngày tháng 08 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)